

Gianrico Carofiglio

dtv-ebook.com



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

QUÁ KHŨ LÀ MIỀN ĐẤT LẠ

"Một cuốn trinh thám hấp dẫn, cô đọng và sành điệu đến từ nước Ý"

- Guardian

Quá Khứ Là Miền Đất Lạ

Gianrico Carofiglio



GIANRICO CAROFIGLIO

IL PASSATO È UNA TERRA STRANIERA



DA QUESTO LIBRO
IL FILM
DI **DANIELE VICARI**
CON **ELIO
GERMANO**

BURextra

Thông tin ebook:

Tên sách: Quá Khứ Là Miền Đất Lạ

Nguyên tác: Il Passato È Una Terra Straniera

Tác giả: Gianrico Carofiglio

Dịch giả: Trần Hồng Hạnh

Nhà xuất bản: Hội Nhà Văn

Công ty phát hành: Nhã Nam

Số trang: 316

Trọng lượng: 352 g

Hình thức bìa: Mềm

Kích thước: 14 x 20.5 cm

Giá bìa: 72.000

Năm xuất bản: 2012

Thực hiện ebook: Hoàng Liêm

Ngày hoàn thành: 07/01/2014

Nơi hoàn thành: Hà Nội

Nguồn: Smart Ebooks

Ebook: <http://www.dtv-ebook.com>

Giới thiệu nội dung:

Giorgio: hai mươi hai tuổi, sinh viên kiểu mẫu, con nhà trung lưu gia giáo, một tương lai đang vạch sẵn trước mắt.

Francesco: chỉ một từ, NGUY HIỂM.

Nhưng phạm những gì nguy hiểm lại luôn có hấp lực khôn cưỡng. Với một chút chút tò mò, một chút phần khích, một chút sợ hãi, Giorgio đánh bạn với Francesco, để rồi ngay lập tức bị lôi tuột từ chiếu bạc ở chuôt này sang biệt thự sang trọng khác, xoay trong thế giới nháo nhào của cờ gian bạc lận, phiêu lưu tình ái, và tiền. Rất nhiều tiền... Cho đến một ngày kinh hoàng khi cậu nhận ra mình đã bỏ lại quá khứ ở phía sau quá xa.

Trong khi đó, ở đầu kia thành Bari, hàng loạt vụ bạo dâm dã man đang phủ màn u ám lên lực lượng trị an. Không rõ hành tung, nạn nhân bất kỳ, chưa một ai từng thấy thủ phạm: một bóng ma theo mọi nghĩa. Một vụ án bí ẩn, đáng sợ rồi đây sẽ nối kết cả Giorgio, Francesco và Trung úy Chiti?

Bối cảnh cổ điển của miền Nam Ý những năm 80 đã không làm mất đi sức cuốn hút từ lối viết sành điệu, nhanh, kịch tính mà đan dệt chất thơ của bậc thầy tiểu thuyết trinh thám nước Ý: Gianrico Carofiglio. Cuốn trinh thám tâm lý tội phạm này đã mang lại cho tác giả giải văn học uy tín Premio Bancarella năm 2005 - giải thưởng từng vinh danh Ernest Hemmingway.

Giới thiệu tác giả:



Gianrico Carofiglio (1961) là một trong những nhà văn trinh thám có sách bán chạy nhất nước Ý. Cho đến nay, các tiểu thuyết của ông đã bán được trên ba triệu bản, dịch ra gần 20 thứ tiếng cũng như được chuyển thể thành phim điện ảnh và phim truyền hình dài tập ăn khách. Nguyên là công tố viên chống mafia ở thành phố cảng Bari, Carofiglio hiện đã tham gia chính trường và trở thành thượng nghị sĩ của quốc hội Ý. Ngoài ra, ông còn là Chủ tịch danh dự của giải Edinburgh Gadda, một giải thưởng vinh danh Carlo Emilio Gadda.

Những lời khen tặng dành cho tác phẩm:

“ Một cuốn trinh thám hấp dẫn, cô đọng và sành điệu đến từ nước Ý.”

- *Guardian*

“ Một bản ghi chép sống động rợn người về tội lỗi và sự căm dỗ chắc chắn sẽ khiến các fan của Patricia Highsmith phải ngưỡng mộ.”

- *The Independent*

“ Đề ra các tiêu chuẩn cho tiểu thuyết tội phạm. Sự thấu hiểu của Carofiglio về bản chất con người, cả tốt lẫn xấu, khiến ta phải nín thở.”

- *Jeffery Deaver*

“ Một sự pha trộn giữa *Trên Đường* của Jack Kerouac với tiểu thuyết tội phạm gai góc theo kiểu thanh tra Wallander của Henning Mankell.”

- *Publishers Weekly*

Mục Lục

PHẦN MỘT

Một

Hai

Ba

Bốn

Năm

Sáu

Bảy

Tám

Chín

Mười

PHẦN HAI

Một

Hai

Ba

Bốn

Năm

Sáu

Bảy

Tám

Chín

Mười

Mười Một

Mười Hai

Mười Ba

Mười Bốn

Mười Lăm

Mười Sáu

Mười Bảy

Mười Tám

Mười Chín

Hai Mười

Hai Mốt

Hai Hai

Hai Ba

Hai Bốn

Hai Lăm

Hai Sáu

Hai Bảy

Hai Tám

Hai Chín

PHẦN BA

Một

Hai

Ba

Bốn

Năm

Sáu

Bảy

Tám

Chín

Mười

Mười Một

Mười Hai

Mười Ba

Mười Bốn

Cuốn sách này được xuất bản với sự hợp tác của Đại sứ quán Italia

PHẦN MỘT

Một

Cô ấy chỉ có một mình, đang tựa vào quây uống cốc nước quả. Chiếc túi da đen đặt dưới đất cạnh chân. Không hiểu sao chính cái chi tiết ấy lại thu hút tôi.

Cô ấy nhìn tôi chăm chú đến phát ngượng. Nhưng khi ánh mắt chúng tôi gặp nhau thì cô quay đi, rồi vài giây sau lại nhìn tôi tiếp. Cảnh ấy cứ lặp đi lặp lại nhiều lần. Tôi không biết cô, thậm chí lúc đầu tôi còn băn khoăn không biết có đúng là cô nhìn mình không. Cái cảm giác thôi thúc quay lại xem có ai đằng sau mình không cứ gợn lên nhưng tôi cố kìm. Tôi biết rõ đằng sau bàn mình chỉ có mỗi bức tường, hầu như ngày nào tôi chẳng ngồi ở đây.

Giờ thì cô đã uống xong. Cô đặt cái cốc rỗng lên quây, nhắc túi lên và đi về phía tôi. Tóc cô ngắn, sẫm màu, cứ chỉ cương quyết nhưng không mấy tự nhiên của kiểu người đã phải mất rất nhiều thời gian để chiến thắng tính nhút nhát, hay cái gì đó còn tệ hơn cả nhút nhát.

Cô đứng trước bàn tôi, im lặng không nói gì vài giây. Trong khi ấy tôi cố tìm vẻ mặt thích hợp, nhưng chắc không thành công cho lắm.

“Anh không nhận ra em.”

Đấy không phải một câu hỏi, và cô đúng: tôi không nhận ra cô. Tôi không biết cô.

Thế là cô nói ra một cái tên, rồi một vài điều nữa. Sau khi ngưng một lát, cô hỏi tôi xem có thể ngồi xuống được không. Tôi cũng không biết mình bảo được, gật đầu hay giơ tay chỉ cái ghế nữa.

Chắc chắn là sau đó tôi im không nói gì một lúc lâu. Với lại nói cũng chẳng dễ dàng gì. Mới vài phút trước tôi còn đang ăn sáng, như mọi sáng khác, chuẩn bị cho một ngày tầm thường nữa sẽ đến. Vậy mà giờ đây bất ngờ một cơn lốc cuốn tôi đi, và tôi thấy mình đang ở một nơi khác.

Một nơi bí ẩn, lạ lẫm.

Ở xa.

Hai

Bàn chúng tôi có bốn người. Một tay trông gầy còm buồn bã, làm nghề địa chính. Rồi đến Francesco, tôi và chủ nhà. Chủ nhà tên là Nicola, tầm trên dưới ba mươi tuổi, béo ú, hút thuốc nhiều, thờ nặng nhọc và đều đặn phát ra những âm thanh nặng nề từ cái mũi nghẹt.

Đến lượt gã tráo và chia bài. Gã lặp lại trò xáo bài bằng cách chia thành hai phần rồi giữ bằng ngón cái và ngón trỏ, nhưng gã mệt rồi. Và căng thẳng nữa. Cách đây nửa tiếng gã đang thắng đến gần triệu bạc, nhưng rồi lại đốt gần hết chỗ được chỉ trong ba bốn ván. Francesco đang thắng, tôi hòa, tay địa chính thua nặng. Bốn chúng tôi đang bắt đầu ván telesina.

“Poker năm cây nhé,” gã béo nói sau khi chia bài. Vẫn bằng cái giọng gã đã dùng cả buổi tối. Cái giọng gã nghĩ là chuyên nghiệp. Một trong những cách nhận biết mấy con gà béo ở chiều bạc là xem xem lũ ấy có cái giọng chuyên nghiệp hay không.

Gã đưa ra một quân úp và một quân mở. Cũng là một cử chỉ chuyên nghiệp. Chứ còn gì nữa.

Tay địa chính quân mười, Francesco con Q, tôi con K, còn gã con át.

“Một trăm,” gã nói luôn rồi tung ra giữa bàn một phình bầu dục xanh lét. Ngay sau đó gã liếm đầu lưỡi lên môi trên. Tất cả đều theo. Tay địa chính châm một điều thuốc trong khi gã béo chia bài tiếp.

Quân tám, một con Q nữa, quân tám, quân bảy.

“Hai trăm,” Francesco nói. Gã béo liếc xéo cậu ta đầy thù ghét rồi cũng đặt hai trăm vào đĩa. Tay địa chính bỏ đi, tay này đã thua cả tôi, giờ chỉ chờ đến lúc làm cái. Tôi theo.

Mười, quân K, mười. Đến lượt tôi tuyên bố hai trăm. Những người còn lại đều theo và giờ thì đến quân bài cuối. Francesco quân tám, tôi quân chín, một quân chín nữa cho gã béo.

“Cược chót,” tôi bảo. Gã béo lập tức cược bằng chỗ có trong đĩa. Đã có ba con tám lật, hay là gã có dây sành nhí. Tôi nhìn vào mặt gã, thấy môi gã căng ra khô khốc. Trong lúc ấy Francesco cụp bài lại, tuyên bố cậu ta không theo nữa rồi nhòm dậy như để đuổi chân căng một chút.

Điều ấy nghĩa là nếu có nhiều hơn một bộ đôi thì tôi cứ yên tâm mà chơi, vì gã béo không có dây sắn. Gã không thể có vì con tám cuối cùng chính là quân bài úp của Francesco. Vậy nên tôi bảo chờ tí. Để tôi còn nghĩ, tôi nói vậy, nhưng thật ra tôi chỉ muốn nhăm nháp cái cảm giác say sưa có được khi bài đã định và chắc thắng.

“Đành phải lật thôi,” sau một phút tôi buông thông câu ấy với cái giọng cam chịu của kẻ cảm thấy mình đuối tay, lại không may gặp phải đối thủ ma lanh và may mắn hơn. Gã béo có hai con át, nhưng tôi lại có ba con K. Nghĩa là tôi thắng, một canh bạc gần ba triệu. Nhiều hơn cả tháng lương của bố tôi lúc ấy.

Đến lúc đó thì gã béo nổi khùng thực sự. Thua đã khiến gã cáu tiết rồi, nhưng điên nhất là thua một thằng dở hơi. Như tôi.

Ván tiếp theo tay địa chính thắng, nhưng trong đĩa chỉ còn vài đồng lẻ. Rồi đến lượt Francesco chia bài. Cậu tráo bài một cách nhạt nhẽo như thường lệ, rồi chia.

Đầu tiên quân úp, rồi quân ngửa. Quân Q cho tôi, quân K cho gã béo, quân bảy cho tay địa chính, Francesco quân át.

“Hai trăm. Ván này tôi gỡ.”

Gã béo nhìn cậu ta với vẻ kinh tởm. Cái kiểu nhìn như muốn nói, “Thằng nghiệp dư khốn nạn.” Gã đặt hai trăm vào đĩa, tôi cũng chơi tiếp, tay đĩa chính thì dừng.

Các quân bài rải tiếp trong khi tôi cố không nhìn bàn tay Francesco, dù tôi biết có nhìn cũng chẳng phát hiện ra điều gì lạ. Tôi hay những người khác cũng thế cả. Một quân Q nữa cho tôi, một quân K nữa cho gã béo, một át nữa cho cậu ta.

“Muốn chơi với mấy quân át này thì các ông phải trả. Ba trăm đi.”

Gã béo trả tiền không nói năng gì, vẫn cái kiểu nhìn y như lúc trước. Tôi ngẫm nghĩ một chút, rờ rẫm mấy cái phỉnh trước mặt rồi đặt tiền với vẻ không được tự tin cho lắm.

Quân bài thứ tư. Tôi quân mười, gã béo quân J, Francesco quân bảy.

“Ba trăm nữa.”

“Theo,” tôi bảo.

“Theo luôn năm trăm,” gã béo lại giở giọng sành sỏi, liếm môi trên cố kiềm chế cơn phấn chấn. Quân úp của gã là một quân J và gã nghĩ ván này sẽ là của gã. Cả tôi lẫn Francesco đều chơi tiếp. Tôi ra cái vẻ mình chết đến nơi rồi, rằng cái trò này đang trở nên

quá kinh với tôi.

Lá bài cuối. Quân mười cho tôi, một quân J khác cho gã béo, quân Q cho Francesco. Cậu ta tức giận dừng đặt cược. Rõ là cậu ta không thể chơi được và như thế sẽ mất toi một triệu chẵn. Francesco lăm bắm gì đó về chuyện thua này nhưng gã béo lờ tịt. Gã có một bộ cù lũ J và K nên chưa gì đã sung sướng chắc mẫm mình sắp thắng, không thèm bận tâm đến chuyện gã đang ăn của mấy thằng nghiệp dư. Gã tuyên bố theo hết chiều rồi châm thuốc. Gã hy vọng quân bài úp của tôi là một quân mười nữa, vì như vậy tôi cũng có bộ cù lũ và sẽ chơi tiếp để gã tha hồ nghiền tôi ra cám. Còn chuyện quân bài úp là quân Q thứ tư rõ ràng chỉ là giả thuyết không đáng tính đến.

Tôi lật bài, và đó là con Q cuối cùng. Vậy là cù lũ của tôi thắng cù lũ của gã. Cái giọng sành sỏi trôi tuột đi, gã chỉ còn cay cú văng ra tại sao lại có thằng may được đến thế.

Chúng tôi ghi nợ lên mảnh giấy, gã béo thua gần sạch. Cả hội chơi tiếp thêm khoảng bốn mươi phút nhưng không còn gì hay ho nữa. Tay địa chính gỡ lại được một ít còn gã sành sỏi mất thêm vài trăm nghìn.

Đến cuối canh thì tôi là thằng duy nhất thắng. Francesco đưa tôi gần bốn trăm nghìn, tay địa chính xé một tờ séc hơn một triệu. Gã béo thì ghi trên séc của gã tám triệu hai trăm nghìn.

Ba chúng tôi ra về. Lúc đến cửa tôi an ủi là mình sẵn sàng chơi tiếp lần sau, cười lễ độ đúng kiểu một tay khù khờ thắng được một đồng tiền và muốn cư xử đúng lễ. Gã béo nhìn tôi không nói năng gì. Gã có một cửa hàng bán đồ kim khí và tôi chắc chắn lúc đấy gã chỉ muốn lấy cớ lê đập vỡ đầu tôi ra.

Ra đến bên ngoài chúng tôi chào nhau rồi đường ai nấy đi.

Mười lăm phút sau Francesco và tôi gặp nhau trước quầy báo đóng cửa ở ga. Tôi trả lại cậu ta bốn trăm nghìn rồi cả hai đi uống cappuccino ở một quán bar dành cho dân đánh cá.

“Cậu có nghe thấy tiếng gã béo đó phát ra không?”

“Tiếng gì?”

“Tiếng từ mũi ấy, thật không chịu được. Tôm, thử nghĩ mình phải ngủ cùng phòng với lão ấy coi? Thẻ nào gã cũng ngứa như lợn.”

“Thì vợ lão lấy lão sáu tháng là bỏ mà.”

“Nhờ lão gọi cậu chơi tiếp thì làm thế nào?”

“Thì chúng mình quay lại, cho gã thắng hai ba trăm nghìn rồi vĩnh biệt luôn. Thanh toán bàn danh dự rồi biến.”

Chúng tôi uống nốt cappuccino, rồi ra đứng trước mấy con thuyền neo bến, châm thuốc trong khi trời hửng dần lên. Chỉ lát nữa thôi chúng tôi sẽ chuẩn đi ngủ, sau đó ra ngân hàng đổi séc lấy tiền. Rồi chia nhau khoản thắng.

Hôm trước đó tôi và Giulia cãi nhau, cô ấy bảo chúng tôi không thể tiếp tục như thế này nữa, rằng có lẽ bỏ nhau còn tốt hơn.

Cô ấy muốn khi nghe thế tôi sẽ có phản ứng. Như kiểu tôi sẽ bảo không, không phải thế; rằng đây chỉ là một đợt khủng hoảng mà chúng tôi phải vượt qua, mấy câu đại loại thế.

Thế nhưng tôi lại bảo có thể cô ấy đúng. Tôi có vẻ hơi đau lòng, nhưng chỉ thế thôi. Một vẻ mặt tôi nghĩ là phù hợp. Tôi đau lòng vì cô ấy buồn, tôi cảm giác mình hơi có lỗi, nhưng tất cả những gì tôi muốn chỉ là nói cho xong chuyện để còn bỏ đi. Giulia nhìn tôi không hiểu. Còn tôi nhìn cô ấy mà cảm giác mình ở tận đâu đâu.

Tôi cứ ở đâu đâu như thế một lúc lâu.

Cô ấy lặng lẽ khóc. Tôi nói vài thứ vớ vẩn cho đỡ khó xử và đỡ cái cảm giác đau khổ lạ lùng.

Cuối cùng khi cô ấy chịu leo lên xe đạp đi mất, tôi chỉ còn cảm giác nhẹ nhõm.

Tôi mới hai mươi hai tuổi, và trước đó vài tháng đời tôi chẳng có chuyện gì hết.

Có một bài hát của Eugenio Finardi kể về một thằng cha tên là Sansone. Thằng cha chơi bóng đá như thần, mắt xanh lục, da sạm. Khuôn mặt của một thằng không biết sợ bao giờ.

Đấy chính là miêu tả dành cho Francesco Carducci.

Cậu ta nổi tiếng vì đá bóng - luôn là vua phá lưới giải bóng trường - và vì là thần tượng của bọn con gái. Nói thật ra là thần tượng của cả một vài bà mẹ chán đời nữa. Dân tình bảo thế. Cậu ta hơn tôi hai tuổi và đã vượt quá số năm quy định của bằng triết học. Tôi chưa bao giờ biết cậu ta còn nợ mấy môn, cậu ta đã chọn đề tài luận văn chưa hay bất cứ chuyện gì dạng đó.

Có rất nhiều điều tôi chưa bao giờ biết về cậu ta.

Trước cái đêm trong kỳ nghỉ Giáng sinh năm 1988 ấy, chúng tôi hoàn toàn chỉ biết qua quýt về nhau. Chơi chung với vài nhóm bạn, vài trận đá bóng, chào hỏi rất nhanh khi tình cờ gặp nhau trên đường.

Trước cái đêm ấy, trong kỳ nghỉ Giáng sinh 1988, chúng tôi mới chỉ lướt qua nhau.

Rồi có một bữa liên hoan gì đó ở nhà một nàng, con gái công chúng viên. Alessandra. Bố mẹ cô nàng đi nghỉ trên núi để lại căn nhà to đùng, lộng lẫy. Cả lũ uống và chuyện phiếm, vài đĩa chui vào góc hút. Còn đa phần là chơi bài. Với rất nhiều người, kỳ nghỉ Giáng sinh chính là một chuỗi bất tận những ván bài.

Trong phòng lớn có một bàn chơi baccarat, còn trong phòng khách mọi người chơi chemin de fer. Trong các phòng khác thì uống và hút. Mọi thứ đều giống như mọi lần khác. Bình thường.

Rồi thế giới, hay ít nhất là thế giới của tôi bỗng tăng tốc đột ngột. Giống như con tàu vũ trụ trong phim hoạt hình hay khoa học viễn tưởng, xit khói phóng thẳng lên trời cho đến khi biến mất giữa các vì sao. Tôi đã vút vài đồng vào baccarat, rồi đến phòng chơi chemin de fer. Francesco đang ở bàn đấy. Tôi muốn sà vào nhưng không có đủ tiền. Tối ấy, có nhiều đứa còn trẻ hơn tôi mang theo cả tập những tờ bạc cuộn tròn hay sổ séc. Tôi chỉ có ba trăm nghìn lia một tháng bố mẹ cho cộng thêm một chút kiếm được nhờ đi dạy kèm tiếng La tinh. Ý tưởng chơi lớn, và nhất là thắng lớn tất nhiên hấp dẫn tôi, nhưng tôi không đủ lực. Hoặc là không đủ dũng khí. Thế nên thường thì tôi bằng lòng với việc đứng xem.

Phải có ít nhất sáu mươi người ở đó tối hôm ấy. Thịnh thoảng chuông lại réo và lại thêm người mới, một mình cũng có nhưng thường là đi theo nhóm. Đôi khi có những người mà chủ nhà hoàn toàn không quen. Dân tình đồn rằng những bữa liên hoan kiểu ấy hay diễn ra như vậy. Không chỉ thế, đi liên hoan từ chỗ này sang chỗ khác chính là một trong những cái thú của kỳ nghỉ Giáng sinh, có thể là đến nhà người mình chẳng hề quen, ăn uống rồi bỏ đi không cần chào hỏi. Mọi chuyện vẫn thế và thường thì không có vấn đề gì. Tôi cũng đã làm vậy nhiều lần.

Cũng vì thế mà chẳng ai để ý đến ba tên mặc nguyên áo khoác lượn quanh nhà. Một tên trong bọn vào phòng khách chỗ đang chơi chemin de fer. Hấn thấp, to con, đầu cua cực ngắn, vẻ mặt lạnh băng. Và ác.

Hấn liếc qua tôi và những người khác đứng quanh bàn không chơi. Không ai trong chúng tôi khiến hấn quan tâm, nên hấn lại gần bàn để nhìn mặt mấy người chơi. Ngay lập tức thấy người cần tìm, hấn vội vã bỏ ra khỏi phòng rồi chưa đầy một phút sau quay lại với hai tên kia.

Một tên trông y như bản sao phóng to của tên đầu tiên. Khá cao, to con, cũng đầu cua cực ngắn. Trông chả đáng yên tâm chút nào. Tên thứ ba cao, gầy, tóc vàng, kẻ thì cũng đẹp trai nhưng đường nét và thái độ hấn có một vẻ gì bệnh hoạn. Chính hấn lên tiếng. Và bảo thế này:

“Thằng cục cút!”

Tất cả quay lại. Cả Francesco vốn ngồi quay lưng ra cửa và chỉ đến lúc ấy mới nhìn thấy ba tên kia. Chúng tôi nhìn nhau vài giây xem bọn chúng tìm ai. Rồi Francesco đứng dậy quay ra phía tên tóc vàng nói với giọng cực kỳ bình thản.

“Đừng giờ trò vớ vẩn ở trong này. Có cả đồng người.”

“Thằng cục cút. Ra ngoài này với bọn tao, không thì bọn tao đập hết.”

“Được thôi. Để tao lấy áo khoác rồi ra.”

Tất cả bất động, tê liệt vì kinh ngạc và sợ hãi. Những người trong phòng và những người lấp ló ngoài hành lang phía sau ba tên. Tôi cũng bất động, tôi nghĩ giờ chúng sẽ lôi cậu ta ra ngoài và đánh chết cậu ta mất. Có lẽ chỉ lôi ra ngay cầu thang. Tôi cảm thấy nhục nhã. Tôi nhớ lúc ấy, trong một khoảnh khắc tỉnh táo kỳ cục, tôi đã nghĩ chắc hẳn đây là cảm giác người ta thường cảm thấy khi sắp bị cưỡng hiếp.

Francesco lại gần cái sofa nơi mọi người chất áo khoác, còn tôi nghe thấy giọng mình tự động vang lên, như thể đó là giọng ai khác.

“Ê, chúng mày muốn làm cái chó gì thế?”

Tôi không biết tại sao tôi nói. Francesco không phải bạn tôi, và với những gì tôi nghe nói thì cậu ta chắc cũng đã gây ra chuyện gì nên giờ mới phải chịu cái điều sắp xảy ra này. Nhưng có lẽ vì cái cảm giác nhục nhã mà tôi cảm thấy đã trở nên không thể chịu đựng nổi, hoặc là vì một lý do nào khác. Trong nhiều năm sau tôi đã đặt cho nó không ít cái tên. Một trong những cái tên ấy là số phận.

Tất cả quay sang tôi, rồi tên lùn với bộ mặt lạnh tanh tiến lại. Hắn tới rất gần, vươn cổ ra giết mắt vào sát mặt tôi. Hắn tới *quá* gần. Tôi thậm chí còn ngửi thấy cả mùi kẹo cao su bạc hà trong hơi thở của hắn.

“Lo thân mày đi thằng cứt ạ, không bọn tao đập vỡ cả đít mày nữa đấy.”

Rõ ràng là không tranh cãi gì được.

Tôi hành động cũng đúng theo cái cách tôi nói. Mà theo một nghĩa nào đấy thì đó không phải là tôi. Tôi chúi mạnh đầu xuống như khi đánh đầu vào lưới, và đập vỡ mũi tên kia.

Hắn lập tức tóe máu, và sững sờ đến mức không có bất cứ phản ứng gì trong khi tôi bồi thêm một cú lên gối vào háng.

Về những gì xảy ra sau đó tôi chỉ nhớ được vài hình ảnh,

hay vài đoạn phim quay chậm. Francesco lấy ghế đánh tên lớn hơn. Các quân bài bay tung tóe quanh phòng. Ai đó từ ngoài hành lang nhảy vào cuộc đấu.

Lạ là tôi nhớ tất cả những điều ấy mà không kèm theo một chút tiếng động nào, giống như một bộ phim câm, siêu thực. Trong bộ phim ấy, xen lẫn các cảnh vật có cả một ngọn đèn roi trúng bàn ăn vỡ vụn. Mà cũng chẳng gây ra tiếng động nào.

Bọn tôi vớt cả ba tên ra ngoài, rồi một sự yên lặng lúng túng trùm lên căn nhà. Có ai đó biết, hoặc tưởng là mình biết, nguyên nhân của vụ trả thù hụt ấy. Nghĩa là biết, hoặc tưởng là mình biết, Francesco đã gây chuyện gì. Điều mà mọi người không biết và không hiểu nổi là tôi thì dính gì vào chuyện này. Và nhất là tại sao tôi lại có thể xử sự như thế. Từng nhóm một bàn tán và khi tôi ở gần thì hạ thấp giọng hoặc im luôn. Tôi thì lúng túng đi từ phòng này sang phòng kia. Tôi chỉ muốn chờ thêm một chút, cho đỡ đột ngột quá rồi đi về.

Tôi cũng không hiểu nổi tôi đã làm gì và sao lại thế. Mình đập vỡ mũi hắn, tôi nghĩ. Chó chết, mình đập vỡ mũi hắn. Một phần trong tôi chết sống vì mình bạo lực đến thế, trong khi phần kia lại cảm thấy một niềm phẫn khích lạ lùng, đáng hổ thẹn.

Mọi người bắt đầu lặng lẽ giải tán. Không ai tiếp tục trò chơi sau khi bị ngừng như thế. Tôi nghĩ mình cũng về được rồi.

Đêm ấy tôi lại còn đi một mình nữa.

Tôi mặc áo khoác rồi đi tìm chủ nhà để chào.

Mình biết nói gì với cô nàng đây nhỉ, tôi nghĩ. Cảm ơn vì buổi tối tuyệt vời, tớ thích nhất là tiết mục ngoài chương trình đã giúp tớ thỏa mãn xả tung bản chất thú vật của mình. Nhưng nhờ cô nàng không được vui tính cho lắm thì cô sẽ đập đầu tôi mất.

“Mình cùng về nhé?” Francesco đứng sau lưng tôi cất tiếng hỏi. Cậu ta cũng đã mặc áo khoác. Mũi cậu hơi nhếch lên như thoáng cười, nhưng còn cả một nét gì gần như là ngưỡng mộ thoáng qua trong mắt.

Tôi gật đầu ra hiệu đồng ý. Đơn giản thế thôi. Như thế đây là một chuyện rất tự nhiên dù hai chúng tôi mới chỉ quen nhau sơ sơ.

Có thể cậu ta sẽ giải thích cho mình biết mình đã đâm đầu vào cái gì, tôi nghĩ.

Chúng tôi cùng đi chào Alessandra, cô nàng nhìn chúng tôi rất lạ. Đôi mắt cô ấy nói rất nhiều điều. Tớ không biết hai cậu là bạn đấy. Chuyện Francesco là tay gậy rồi thì tớ đã rõ, ai chả biết

thế, nhưng không ngờ là cả cậu, Giorgio ạ, cũng thuộc đám ấy, lại còn là cùng một loại đầu gấu như thế. Chúa ơi, máu me đầy ra đất. Máu cái thằng mà cậu húc vỡ mũi, bằng cái đầu càn quấy phá hoại của cậu.

Và ấn ý rõ ràng nhất trong mắt cô ấy là: các cậu biến đi và đừng có quay lại cái nhà này trong vòng một thiên niên kỷ nữa.

Chúng tôi ra về cùng nhau như thế. Ra đến đường cả hai cẩn thận nhìn quanh, phòng khi bọn ba tên ấy cay cú muốn trả thù bằng đũa và vẫn còn khả năng gây hại sau khi ăn đòn cả đồng.

“Cảm ơn nhé, phải gan lắm mới dám làm như cậu.”

Tôi không nói gì. Không phải vì tôi muốn ra về cứng cỏi. Mà vì tôi thật sự không biết phải nói gì. Thế là cậu ta lại tiếp tục trong khi chúng tôi bắt đầu bước đi.

“Cậu đi bộ à?”

“Ừ, tớ sống gần đây.”

“Tớ có xe. Hay bọn mình đi chơi một vòng, uống gì đấy rồi tớ giải thích với cậu. Tớ nghĩ tớ phải nói cho cậu biết.”

“Được thôi.”

Cậu ta có một con Citroën DS màu kem với mui xe màu đỏ đun.

“Thế cậu nghĩ gì? Theo cậu thì ba thằng khốn ấy muốn gì?”

“Tớ không biết. Rõ ràng thằng tóc vàng là thằng muốn xù cậu. Hai thằng còn lại chỉ là khi đột đi cùng. Gái à?”

“Hừm. Phải. Thằng tóc vàng ấy là một tên thảm bại. Nhưng tớ không nghĩ hẳn lại giờ trò như thế.”

Cậu ta ngừng lời, như kiểu vừa nghĩ đến một điều gì rất khó chịu. Rồi lại cất lời.

“Cậu có ngại đến một chỗ này không, khoảng nửa tiếng?”

“Không. Ở đâu?”

“Tớ đang nghĩ nên tránh dính thêm mấy trò hề. Tớ muốn đến nói chuyện với thằng bạn, đến đấy bọn mình sẽ kiếm được cái gì uống, nêu cậu không sợ muộn.”

Tôi gật đầu đồng ý. Như người hiểu rõ tình cảnh và cảm thấy hoàn toàn thoải mái.

Thực ra thì tôi chẳng hiểu cậu ta đang nói gì. Tôi chỉ manh nha đoán ra, cũng manh nha như cái cách tôi cảm nhận rằng

đêm ấy tôi sẽ bước qua một ngưỡng mới. Hay là đã qua rồi cũng nên.

Tôi hít một hơi sâu, tựa người thoải mái trên ghế chiếc DS đang lướt đi nhẹ nhàng trên những con phố vắng tanh, mắt khép hờ và tôi nghĩ, chó chết, tôi chẳng lo lắng gì cả. Tôi thích đi tiếp.

Tôi sẵn sàng đi bất cứ đâu.

Bốn

Sân trước của một khu nhà tập thể cũ.

Chúng tôi bỏ xe lại để chui vào một trong bốn khối nhà không có thang máy của khu.

Trên nhịp cầu thang giữa tầng một và tầng hai có một tay gậy gò đứng dựa vào tường hút thuốc. Francesco chào hắt ta, tay kia gạt đầu chào lại rồi hất đầu về phía tôi. Dò hỏi. Tôi là thằng nào?

“Bạn tôi.”

Thế là đủ, chúng tôi qua được và trèo thêm hai tầng thang rộng nữa. Chúng tôi gõ vào một cánh cửa, sau vài giây một người nhòm chúng tôi từ lỗ soi trên cửa rồi mở. Tay này có vẻ là anh trai cái tay đứng ở cầu thang.

Phía trong căn hộ trông rất lạ. Một hành lang nhỏ phía tay phải dẫn vào một căn phòng rất rộng. Có một quầy bar, giống như ở những khách sạn nhỏ, vài cái bàn, một vài người ngồi uống và

hút thuốc. Có vẻ họ đang chờ. Một cái máy quay đĩa hơi rít khe khẽ phát ra giai điệu nhạc phim *Cabaret*.

Phía bên trái là một căn phòng nhỏ hơn, cuối phòng lại thông với một phòng nữa. Mọi người đang chơi bài bên mấy cái bàn nhỏ bọc vải xanh lá cây.

Francesco đưa tôi vào căn phòng có quán bar.

“Cậu ngồi đây mấy phút nhé. Lấy cái gì mà uống, tớ quay lại ngay.” Rồi cậu ta bỏ vào phòng kia mà chẳng cần chờ tôi trả lời, băng qua phòng rồi mất hút. Tôi ngồi vào cái bàn duy nhất còn trống. Không ai ra hỏi xem tôi uống gì, sau quầy cũng không có ai. Thế là tôi ngồi yên không làm gì, cảm giác như mọi người đều đang nhìn mình, tự hỏi xem tôi là ai và tôi làm gì ở đây.

Thật ra thì chẳng ai để ý đến tôi. Từng bàn nói chuyện với nhau, thỉnh thoảng ai đó quay lại nhìn về căn phòng kia. Hầu hết bọn họ là nam giới. Tôi cố để không bị ai chú ý đến và lén quan sát hai phụ nữ duy nhất. Một người thấp béo, mắt híp và sát nhau, nét mặt ang ác. Bà ta ngồi ở bàn với hai tên đàn ông trông rất nhạt nhẽo, và chỉ mỗi bà ta nói, giọng thì trầm nhưng với vẻ tức giận không nén nổi.

Người kia tóc nâu và đẹp, cho dù bà ta phải hơn tôi ít

nhất là mười lăm tuổi. Cái áo len cổ chữ V trễ nải lộ ra phần đầu khe ngực. Đây là người duy nhất trong phòng mà tôi muốn để ý đến tôi, thế nhưng bà ta quá mải mê với một tay mặc áo vét, thắt cà vạt cầm cái bật lửa vàng khối.

Tôi đang mơ tưởng về tóc nâu, và tất nhiên rất những điều không thể tâm sự với mấy bà cô già, thì Francesco hiện hình trên cái ghế ngay trước mặt tôi.

“Emma.”

“Hả?” tôi hơi giật mình.

“Tên bà chị là Emma. Vợ cũ của C.M. Cậu biết tiếng hẳn không, cái tay chuyên hàng đông lạnh. Doanh thu về thực phẩm mười lăm triệu một tháng, nhà ở quảng trường Umberto. Bà chị có chinh sửa tí chút, nhưng nói chung thì ngon. Cậu không uống gì à?”

“Có thấy ai đâu.”

Francesco đứng dậy, ra phía sau quầy rót đầy hai ly whisky, quay lại bàn đưa tôi một ly. Rồi hai chúng tôi châm thuốc hút.

“Nào, tối nay sao cậu lại hành động như thế vậy?”

“Tôi không biết. Đòi tớ chưa bao giờ húc đầu vào ai cả.”

“Lạ nhỉ. Nhìn cái cách cậu đập vỡ mũi thằng ấy có vẻ chuyên nghiệp lắm. Cậu được ai dạy à?”

Đúng là có người dạy tôi thật.

Hồi mười bốn mười lăm tuổi tôi và hội bạn hay đến một quán bi a gần nhà. Thường thì chúng tôi chơi bóng bàn, thỉnh thoảng chơi bi a Mỹ. Chỗ ấy không được lịch sự cho lắm. Một lần tôi lỡ nói năng hơi thái quá với một thằng mới mười sáu tuổi đã thuộc hạng lưu manh. Ý tôi là lưu manh thật. Đập phá, ăn cắp ô tô và đủ thứ khác. Tôi không biết tên thật thằng ấy, nhưng mọi người gọi lén sau lưng nó là thằng Hùi. Vệ sinh cá nhân rõ ràng không phải đam mê của nó.

Tất nhiên là tôi bị nó đấm như đánh trống trong khi bọn bạn tôi không động đậy gì. Chúng nó chỉ thiếu nước huyết sáo ngó lơ đi chỗ khác nữa thôi. Nhưng trong lúc tôi ăn đấm và cố để không bị nặng quá thì có thằng khác nhảy vào. Thằng đấy cũng lưu manh nốt, nhưng lớn hơn, có lẽ khoảng mười tám tuổi, còn to con hơn cả thằng kia và nổi tiếng là dữ hơn.

Tên thằng ấy là Feluccio. Feluccio Béo. Nó quản lý mấy vụ phi pháp và giữ kỷ luật toàn bộ khu phòng bi a. Tất nhiên là nó có khái niệm riêng của mình về kỷ luật, nhưng đây lại là chuyện khác. Và không biết tại sao mà thằng ấy lại quý tôi.

Nó mua cho tôi một cốc bia Dreher và cho tôi một cái túi chườm đá để chườm lên mấy vết bầm tím. Nó bảo tôi không thể để mình ăn dấm kiểu ấy được. Tôi đáp lại là sao lại không được, nó cũng vừa thấy thế còn gì, nhưng nó không hiểu cái kiểu hài hước ấy. Nó lo lắng cho số phận tôi trong rừng hoang thành phố và quyết định tôi sẽ là đồ đệ của nó. Nó đã tự luyện một phương thức tự vệ riêng. Thăng ấy mà sinh ra ở phương Đông thì có lẽ đã thành một sư phụ. Nhưng nó lại ở Bari, khu Libertà, và là Feluccio Béo, vô địch ấu đả trên vỉa hè, dấm bốc ở sân. Vân vân.

Trong cái sân sau quán bi a thăng Feluccio Béo đã dạy tôi húc đầu vào mũi thăng khác, lên gối vào háng, dấm sau tai cho đối thủ điếc đặc, lên khuỷu tay vào cằm. Nó dạy tôi cách đánh ngã một thăng lớn hơn tôi bằng cách kéo tóc thăng kia đồng thời đá vào sau khuỷu chân.

Tôi cũng không biết chúng tôi sẽ đi đến đâu nếu một ngày sư phụ của tôi không bị công an bắt vì một vụ cướp. Và thế là tôi kết thúc khóa học nghệ thuật ấu đả đường phố của mình.

“Thế nên tớ biết cách húc đầu. Chí ít thì tối nay tớ cũng phát hiện ra là hiệu quả ra phết.”

“Chuyện hay đấy,” Francesco nói khi tôi kể xong.

“Ừ, chuyện cũng hay. Chỗ này là chỗ nào thế?”

“Thì cậu thấy đấy. Ừ thì cứ gọi là một kiểu sòng bạc. Tất

nhiên là chui. Dân tình ở đây chờ chơi bài. Trong phòng đầu chơi nhưng chơi thường. Trong mấy phòng khác” - cậu ta hua tay làm một cử chỉ băng quơ - “chơi kinh hơn.”

Cậu ta uống một ngụm whisky rồi dụi mắt nói tiếp. “Tớ nói chuyện với cậu bạn kia rồi,” lại cái cử chỉ hua tay đấy. “Bây giờ thì bọn mình yên tâm được rồi. Sẽ có người đến tìm mấy người bạn tối nay của bọn mình và giải thích cho chúng nó là không nên gây chuyện nữa. Thế thôi.”

“Sao cậu lại quen... mấy người đấy?”

“Thỉnh thoảng tớ qua đây đánh bài.”

Đúng lúc ấy một nhóm người nữa đi vào. Ba cô gái trẻ tuổi tôi và hai người đàn ông lớn tuổi hơn nhiều. Ít nhất cũng phải tầm bốn mươi, đồng hồ Rolex, quần áo đắt tiền và khuôn mặt đúng kiểu. Một cô soi Francesco rất lâu, như cố để Francesco nhìn lại mình. Nhưng không ăn thua gì.

“Đến giờ về rồi, trừ phi cậu muốn chơi thử ở bàn nào đấy.”

“Không không. Đi thôi.”

Chúng tôi đứng dậy đi về lối cửa chính. Francesco chẳng có vẻ gì là định trả tiền whisky. Tôi định nói vì lo nhỡ có thằng du côn nào theo xuống cầu thang rồi bắn gãy chân chúng tôi tội không thanh toán. Nhưng rồi tôi nghĩ chắc Francesco biết việc mình làm.

Có lẽ cậu ta có một khoản cấmsẵn ở cái tổ quý, à quên, cái sòng bạc này. Thế nên tôi không nói gì nữa. Cô gái kia vẫn cứ nhìn Francesco cho đến tận lúc chúng tôi ra khỏi phòng. Bọn tôi chào tay đứng trực ở cửa, chào cả tay đứng ở cầu thang rồi xuống sân.

Khi về đến trước cửa nhà tôi, Francesco hỏi vài hôm nữa tôi có muốn chơi một ván poker không. Ở nhà mấy người bạn, cậu ta vội giải thích khi bắt gặp cái nhìn băn khoăn của tôi. Tôi đọc số điện thoại của mình, Francesco nhớ luôn mà không cần ghi lại, rồi chúng tôi bắt tay tạm biệt nhau.

Khi tôi đã xuống xe và đang loay hoay với cái ổ khóa hỏng ở cửa chính, Francesco nói với qua cửa xe rằng cậu ta nợ tôi. Tôi quay lại, nhưng xe đã đi mất.

Tôi lên giường ngay lập tức, và thức cho đến khi những tia sáng bình minh bắt đầu len lỏi qua khe rèm.

Năm

Hồi ấy tôi là một sinh viên kiêu mẫu. Năm cuối khoa Luật, thi vượt số môn, sắp xong luận văn về luật hình sự và trên bảng điểm không có con nào dưới ba mươi^[1]. Đến tháng Sáu tôi sẽ tốt nghiệp, rồi sẽ quyết định làm gì. Hoặc ở lại trường hoặc thi vào tòa án. Tất cả cực kỳ rõ ràng, rất cụ thể, rất quy củ.

Tôi yêu Giulia được gần hai năm. Cô ấy bằng tuổi tôi, học trường Y và sẽ trở thành bác sĩ, giống ông bố. Cô ấy nhỏ nhắn và xinh xắn. Bà mẹ thì rất quý tôi. Phải nói là tất cả các bà mẹ của các cô tôi yêu từ trước đến nay đều quý tôi.

Mọi thứ đều đang diễn ra một cách tuyệt vời nhất.

Bốn năm ngày sau đó Francesco gọi cho tôi, khi năm cũ đã trôi qua và đã sang năm 1989.

Tôi vẫn định đi đánh poker đấy chứ? Vẫn. Thế thì hẹn nhau mười giờ tối nay, ở nhà một người tôi không quen. Cậu ta cho

tôi tên, địa chỉ, và tôi bảo tôi sẽ đến.

Đến chín giờ tôi cãi nhau với Giulia - lần đầu tiên cãi lộn thực sự từ khi yêu nhau, và không phải là lần cuối - rồi mười giờ tôi đến địa chỉ mà Francesco đã đưa.

Tôi mang theo gần năm trăm nghìn, với tôi đây là cả một món to. Nhưng tôi không muốn trông mình có vẻ nghèo khổ.

Ngoài Francesco còn có chủ nhà - một tay tóc vàng tên là Roberto, tóc dài bóng dầu - và một tay nữa khoảng bốn mươi tuổi trông hơi luộm thuộm. Tay này chỉ nói họ của mình - Massaro - và cả buổi tối hôm ấy chẳng ai gọi hắn bằng tên cả.

Căn hộ trông rất tươm, vài đồ gỗ rẻ tiền, chiếu sáng bằng bóng đèn gắn thẳng lên trần không có chao.

Chúng tôi chơi trong bếp. Tay tóc vàng đặt một chai whisky lên cạnh chậu rửa cùng với mấy cái cốc nhựa. Hắn bảo ai thích thì cứ tự phục vụ, và cả tối chúng tôi uống khá nhiều cho đến khi chai cạn sạch. Chỉ Francesco là hầu như không uống tí nào.

Chúng tôi bắt đầu đánh theo thói quen của mấy tay kia. Ba ván poker rồi một ván telesina. Đặt cửa ban đầu cố định mười

ngàn, thách không quá số trong đĩa. Rõ ràng vụ này quá sức của tôi. Nhưng tôi ngưng không dám bỏ đi và thế là bắt đầu thua, mỗi ván một ít. Thường thì tôi đặt cửa, rồi có thể thách lần đầu, sau đó tiền thách tăng lên và thế là tôi bỏ vì sợ sẽ mất hết chỉ trong một ván. Tôi cũng được vài ván nhưng sau khoảng hai tiếng thì thua gần sạch. Tôi đang tự nguyện rửa mình ngu thì có chuyện gì đây xảy ra.

Đến ván telesina và Francesco chia bài. Đầu tiên quân sấp, rồi quân ngựa. Tôi có một con Q ngựa, và một con Q sấp. Tay tóc vàng có con mười, Massaro có quân K, Francesco quân át.

“Năm mươi ngàn,” Francesco gọi. Hai tay kia theo luôn, tôi nghĩ vài giây - số tiền tôi còn chỉ khoảng hơn trăm ngàn - nhưng rồi tôi nghĩ, quý tha ma bắt, cứ thua nốt chỗ tiền cuối cùng, rồi tôi sẽ đứng lên và không bao giờ cờ bạc gì nữa. Từ giờ đến cuối đời. Cho sáng mắt ra.

Francesco chia tiếp bài và tôi có con Q thứ ba. Tôi cảm thấy mạch của mình đập nhanh hơn trong khi tay tóc vàng được thêm một con mười còn Massaro một con J. Francesco một con át nữa, và lại đến lượt cậu ta thách.

“Hai trăm ngàn.” Tức là đúng số có trên đĩa và cao hơn nhiều số tôi còn.

Chó chết chó chết chó chết, làm sao bây giờ? Tay chủ nhà theo, Massaro bỏ còn tôi bảo tôi không còn đủ từng ấy tiền. Máy người cho nợ được không? Francesco bảo được. Tay kia cũng gật đầu. Có thể gã không tin tưởng lắm, nhưng không biết nói thế nào. Tôi đặt lên đĩa số tiền mình còn và ghi nợ số còn lại vào một mẫu giấy. Francesco chia bài, lượt áp chót. Tôi được át cơ, tay tóc vàng có con mười thứ ba. Francesco quân bảy.

“Năm trăm,” tóc vàng thách.

Francesco dừng còn tôi bảo tôi phải nghĩ đã. Thực ra tôi phải cố để thoát nợ trước một cơn sợ hãi nguyên thủy mãnh liệt. Nhớ quân sấp của tay tóc vàng là quân mười thứ tư? Tôi còn ít tiền tiết kiệm trong ngân hàng nhưng rút tất đi như thế này thì quả thật là điên rồ.

Thế chó nào mà tôi lại đến đây cơ chứ? Tại sao? Tôi nhìn quanh và thoáng thấy ánh mắt của Francesco.

Cậu ta hơi gật đầu theo cái kiểu không ai nhận ra được, như muốn mách tôi chơi tiếp đi. Tôi vội đưa mắt ra chỗ khác sợ những tay kia nhận ra cử động ấy. Nhưng không ai nhìn thấy. Tôi ghi số nợ khổng lồ của mình lên tờ giấy và chơi tiếp.

Hai quân bài cuối cùng trượt trên mặt bàn. Quân K cho

tay tóc vàng.

Quân Q thứ tư cho tôi.

Tôi dám chắc những người khác có thể nghe thấy nhịp tim tôi đang đập cuồng loạn. Chó chết, tôi có tứ quý Q và chắc chắn sẽ thắng. Giờ tôi chỉ còn cầu quân bài úp của tay tóc vàng là quân mười, hoặc chí ít là quân K. Vì như thế gã sẽ chơi tiếp với bất cứ giá nào nhưng tôi mới là người thắng. Tôi cảm thấy như mình sắp phát điên vì cố sức giữ bình tĩnh. Tựa như có một liều ma túy đang bắn thẳng vào ven. Tựa như một con cựa khoái không bao giờ dứt.

“Giờ thì tùy cậu chàng có ba con Q quyết đây,” tay tóc vàng nói. Nghe cách gã nói tôi chắc chắn gã có một bộ cù lũ hoặc hoặc tứ quý mười. Nghĩa là hẳn nghĩ mình sẽ thắng và nghiền nát tôi.

“Một triệu.” Trong cái không gian mù khói tưởng như có thể xấn ra được ở bếp lúc đó, mấy từ ấy từ miệng tôi thốt lên nghe như ảo giác. Thế nào là một triệu? Chỉ là một con số ảo. Là ảo mấy phút trước với tôi, nhưng giờ đây nó đang biến thành một thứ có thật. Một thứ nhân lên được.

“Mày có từng ấy tiền không?” tay chủ nhà hỏi, giọng có

về coi thường.

Tôi cảm thấy máu dồn lên mặt. Cái kiểu bị đối xử như một thằng khốn khổ làm tôi thấy vừa ngượng vừa tức, và sợ kinh khủng nữa. Hắn định không cho tôi chơi tiếp vì tôi không có tiền sao. Tôi cố kiềm chế để giọng mình bình tĩnh.

“Tôi không có hết ở đây. Tôi đã bảo thế rồi còn gì.”

“Mày viết giấy bảo đảm đi.”

“Nếu thua đương nhiên tôi sẽ ký giấy bảo đảm.” Tôi định nói thêm thế nếu mày thua thì có thể không hay mày trả tiền mặt? Hay séc? Nhưng rồi tôi im vì sợ gã sẽ cảnh giác không chơi tiếp nữa.

“Được rồi. Một triệu và một triệu nữa.” Cái tay bản tính này chắc mẫm với quả tứ quý mười thì gã thế nào cũng thắng. Tôi không bảo lật ngay. Sau cú đặt cược cuối cùng của gã tôi đột nhiên bình tĩnh lại. Một kiểu phấn khích bình thản và cuồng loạn mà tôi muốn hưởng thêm vài giây nữa. Tôi nhìn quanh và cảm giác như bắt gặp một khóe cười rất nhẹ trên môi Francesco.

“Lật,” cuối cùng tôi nói.

“Quân mười thứ tư ở dưới này. Thế nên trừ phi mày có quân Q thứ tư...”

Tôi lật ngửa quân bài đang úp trước khi nói.

“Tôi có, quân Q thứ tư.”

Gã nhìn chăm chăm vào quân bài tôi vừa lật lên, bất động. Không tin vào mắt mình. Không thể có đến hai tứ quý trong một ván telesina được.

Bản thân tôi cũng không tin nổi.

“Tay thom đây,” Francesco vui vẻ phán, và tay kia nhìn cậu ta căm ghét cực độ. Tôi giữ vẻ mặt hiền lành và tự hỏi gã làm thế nào để trả tôi từng ấy tiền. Tôi cầm chõ có trong đĩa và chúng tôi tính toán lại phần nợ khổng lồ còn sau ván, và tôi chỉ có lời hứa trả sông của hắn.

Đến giờ mãn cuộc đã định ra từ trước, tay tóc vàng gỡ được một tí nhưng tổng lại thì đang thua mấy triệu. Tôi là người duy nhất thắng. Đề ra về chơi đẹp tôi bảo mình sẵn sàng chơi tiếp. Nhưng trước khi Roberto trả lời thì Francesco chen vào bảo cậu ta không về muộn quá được vì sáng hôm sau còn có việc bận. Chơi ba người thì tất nhiên không được rồi, nên bọn tôi đành phải dừng.

Tay tóc vàng viết cho tôi một tấm séc ba triệu bảy trăm nghìn, Francesco đưa cho tôi hai trăm nghìn tiền mặt, Massaro cũng

đưa cho tôi một khoản tiền như thế nữa.

Đến lúc ra về, vốn là đứa có giáo dục, tôi cảm ơn chủ nhà. Trong lúc cảm ơn tôi tự cảm thấy mình trịnh trọng quá, như thể sau khi ăn được cả một đồng tiền tôi lại còn muốn trêu ngươi bọn đấy.

Mà nghĩ kỹ thì có lẽ *đúng* là tôi muốn trêu bọn nó thật.

Roberto không nói gì cả. Massaro cũng thế, nhưng tay ấy thì cả buổi tối vốn không mở miệng. Cả hai đều mang bộ mặt tái nhợt, vẻ như vẫn không hiểu nổi chuyện vừa xảy ra. Francesco bảo cậu sẽ tổ chức một hôm chơi lại rồi chúng tôi cùng đi ra.

Đã hai giờ sáng, tôi biết mình sẽ khó mà ngủ được nên đồng ý ngay khi Francesco hỏi tôi có muốn đi uống gì không. Với cả đến lượt tôi trả tiền, sau khi thắng chổ vừa xong.

Đúng rồi, đến lượt tôi trả tiền, cậu ta nói và cười rất lạ.

Sáu

Chúng tôi đến một quán bar piano tên là Dirty Moon, ở đây chơi nhạc sống và mở cửa đến sáng. Hai thằng ngồi ở cái bàn tí trong góc, gọi cappuccino và ăn bánh sừng bò nhân bơ lạc lấy thẳng từ lò làm bánh.

“Đêm nay đúng là của cậu, nhỉ?” Francesco bảo tôi, giọng cậu ta có một âm sắc không diễn giải được là gì.

“Đúng thế thật. Chắc không bao giờ tở gặp lại chuyện nào như thế. Cậu tin được không? Hai tứ quý trong một ván telesina. Và tở thì được tứ quý mạnh hơn.”

“Sao lại không thể gặp lại nữa?”

“Thì vận may như thế không thể lặp lại được, tở cho là thế.”

“Cậu biết không, đời nhiều bất ngờ lắm,” cậu ta buông câu đấy ra bằng cái giọng băng quơ và một vẻ mặt rất lạ. Sau đó cậu ta đứng dậy, ra quầy bar rồi quay lại với một cỗ bài Pháp trong tay. Cậu ta bỏ đi sáu quân, tráo bài rồi bắt đầu chia như thể đang có đủ bốn người và chúng tôi đang chơi. Một ván poker. Khi tôi được

chia đủ năm quân bài, cậu ta bảo tôi lật xem.

“Thế là thế nào?”

“Xem bài cậu đi. Cứ coi như mình chơi ván nữa.”

Tôi xem bài. Bốn quân Q và một quân át cơ. Tôi sửng sờ bất động trong khi cậu ta lật nốt bài của những tay chơi tưởng tượng kia. Một bài có tứ quý mười.

“Thế... thế là cái chó gì?” tôi lắp bắp sau khi đã cố hạ thật thấp giọng, vừa nói vừa liếc nhìn xung quanh.

“May mắn là một điều có thể thay đổi. Rất co giãn. Nó chấp nhận ưu ái nếu như cậu biết cách xin.”

“Ý cậu là cậu vừa chơi gian tối nay?”

“Tớ không thích cái từ chơi ăn gian. Cứ cho là...”

“Cho là cái chó gì? Cậu nói cái chó gì thế? Cậu chơi gian và cậu cho tớ thắng cả đồng tiền đấy.”

“Tớ chỉ giúp cậu thôi. Cậu đã dám chơi tiếp, mặc dù lúc ấy thế là liều. Vừa rồi chỉ là một phép thử nghiệm.”

“Cậu đang bảo tớ cậu làm một phép thử ăn gian và giờ đây tớ đang ních túi bốn triệu tiền cờ gian bạc lận? Cậu đang bảo tớ

như thế đấy hả? Cậu điên rồi. Cậu lòi tở vào cái trò lừa đảo này. Chết tiệt, cậu lòi tở vào cái trò lừa đảo chó chết này. Không thèm cho tở biết tí gì. Mẹ kiếp, nếu quả thật tở muốn trở thành một thằng chơi bạc gian thì chính tở phải là thằng quyết định điều ấy.”

Tôi thực sự tức giận khi tuôn ra những lời ấy, dù luôn cố giữ thấp giọng. Cậu ta không phản ứng, cũng không mất bình tĩnh. Nhưng nét cười châm biếm vẫn phảng phất trên môi cậu ta từ đầu tới giờ đã biến mất, vẻ mặt cậu ta trở nên rất nghiêm túc. Và *chân thật*. Tôi biết nghe có vẻ ngớ ngẩn, nhưng lúc ấy tôi đã cảm thấy đúng như thế.

“Tở xin lỗi. Tở nghĩ cậu cần phải biết nguồn gốc chỗ tiền đó. Ý tở là vì sao cậu kiếm được chỗ ấy. Nếu cậu nghĩ chuyện đó không đạo đức thì chỉ việc đem trả tờ séc, hoặc đơn giản hơn là không đi đòi ra tiền. Tầm séc đó do lừa đảo mà có, đúng vậy, thế nên nếu cậu không muốn dây dưa với một trò lừa đảo thì mở ví ra, lấy séc xé đi. Chỉ cậu mới có quyền quyết định.”

Tôi chết đứng. Trong cơn giận dữ đầy đạo đức của mình, tôi không hề tính đến khả năng trả lại số tiền ấy. Hay đơn giản là chỉ việc hủy tầm séc đi và cùng với nó là cả cái chuỗi sai lầm này. Tôi quả thật có thể làm như cậu ta nói. Nhưng mà, chó chết thật, chỗ tiền ấy giờ là *của tôi*. Tình thế giờ đây đã hoàn toàn đảo ngược. Tôi điên cuồng tìm cách nói lại, nhưng không nghĩ ra cái gì, trong khi cậu ta lại tiếp tục.

“Để có đủ thông tin trước khi quyết định, cậu nên biết thêm một việc nữa. Hai thằng đấy, Roberto và Massaro, chính là bọn cờ bạc bịp.”

“Bạc bịp... nghĩa là sao?”

“Bạc bịp hạng vớ vẩn. Thằng tóc vàng chỉ biết đúng một trò, vì thế khi đến lượt nó chia bài telesina thì nó biết quân úp là quân nào. Để làm trò đấy thì không được tách đôi cỗ bài. Massaro ngồi ở bên phải thằng kia, đôi khi nó không tách bài, đôi khi nó chỉ nhấc một tập nhỏ lên rồi sau đó thằng Roberto sẽ đặt tập bài đó vào đúng chỗ cũ.”

Tôi điếng người. Tôi đã không may may nhận ra. Francesco giải thích tiếp.

“Bọn ấy có cả một loạt cách ra dấu hiệu với nhau trong ván. Cậu hiểu ý tứ không?”

Hiểu chứ. Hiểu quá đi chứ.

“Hai thằng đó là dân hạ lưu, nhưng với cái kiểu lừa ấy bọn nó cũng làm tàn đời khối thằng. Giờ thì cậu biết hết rồi, cậu có thể toàn quyền quyết định.”

Nhưng nếu đặt trong tình cảnh này thì câu chuyện hoàn toàn thay đổi rồi, tôi nghĩ. Không phải tôi đã bịp bợm cướp tiền của hai con người ngây thơ, chân thật, hai bạn chơi tình cờ gặp, mà đây đã trở thành một kiểu trừng phạt công lý. Tôi không còn là đồng phạm trong một vụ lừa đảo nữa, mà thành đồng đảng của Robin Hood.

Và thế nghĩa là tôi có thể giữ lại cho mình số tiền này.

Thế rồi một ý nghĩ lướt qua đầu tôi, có lẽ tôi phải chia số tiền ấy cho Francesco.

“Nếu tớ quyết định giữ tiền thì,” tôi cẩn thận lựa lời, “mình chia nhau chứ?”

Cậu ta cười phá lên. Thích thú.

“Tớ thấy đúng quá rồi. Cậu đang làm đúng đây, bạn ạ. Bọn mình lộn tiền của hai con lợn. Cũng giống như trăn lại của một thằng cướp thôi.”

Lúc ấy tôi nghĩ thầm, theo những gì tôi biết thì Francesco chắc đã từng trăn của vài thằng cướp rồi.

“Cậu làm thế nào vậy?”

“Tớ biết chơi vài trò với mấy con bài thôi.”

“Điều ấy thì tớ cũng thấy rồi. Ý tớ là *như thế nào?*”

“Cậu đã thấy nhà ảo thuật nào nói về các thủ thuật của mình chưa? Không ai nói ra cả, đấy là quy tắc nghề nghiệp.”

Cậu ta cười khoái chí, ngừng một lúc rồi lại nói.

“Một nhà ảo thuật đã dạy cho tớ. Ông ấy là bạn bố tớ. Hồi tớ bé những dịp liên hoan ông ấy hay làm cho tớ xem những trò không thể tin được, tất nhiên là sau khi bắt tớ xin xỏ chán chê. Tớ đã bị ám ảnh từ hồi ấy là sẽ phải học được những trò đó, và khi mọi người hỏi lớn lên tớ sẽ làm gì, tớ bảo tớ sẽ làm nhà ảo thuật. Năm mười tuổi tớ dùng tiền tiết kiệm để mua một quyển hướng dẫn và bắt đầu luyện tập. Tớ đã mất rất nhiều thời gian. Đến năm mười lăm tuổi - tớ vẫn nhớ như in hồi ấy, bố tớ mới mất được ít lâu - tớ đến chỗ nhà ảo thuật bảo rằng tớ muốn ông ấy dạy cho mình. Tớ cũng diễn thử những gì mình đã tự học được, và ông ấy rất ấn tượng, bảo là tớ có năng khiếu. Thế là trong vòng hơn một năm, tuần nào tớ cũng đến nhà ông ấy hai ba buổi để học. Ông ấy bảo tớ sẽ thành một nhà ảo thuật vĩ đại. Một nhà ảo thuật đúng kiểu, chuyên biểu diễn trên sân khấu lớn.”

Francesco dừng lời để châm thuốc. Mắt cậu như đang dõi về xa xăm, với một nét nhớ nhung.

“Rồi ông ấy bị đột quy.”

Cậu nín lặng. Như thể chính cậu là người đang được ai đó khác báo cho cái tin dữ ấy. Rằng thầy cậu ấy bị đột quy. Tôi cũng châm một điếu thuốc và không nói năng gì, đợi cậu kể tiếp.

“Ông ấy không chết, nhưng không còn làm ảo thuật được nữa. Thế là lớp ảo thuật của tớ kết thúc. Vài tháng sau đó tớ đã lần đầu tiên làm trò khi chơi bài.”

“Sao lại thế?”

“Sao lại làm trò ư? Hay vì sao tớ lại bịp cái lần đầu tiên ấy?”

“Cả hai.”

“Tớ cũng tự hỏi mình nhiều lần và không chắc tớ có được câu trả lời đúng. Có thể tớ giận dữ vì không thể học thành nhà ảo thuật được nữa. Có thể tớ giận ông ấy, vì ông ấy lại lặn ra đột quỵ trước khi xong việc với tớ. Hoặc có thể tớ giận chính bản thân mình, vì tớ không có đủ can đảm bỏ đi, theo một hướng khác hoặc tìm một thầy khác. Nhưng dù sao thì hồi ấy tớ còn chưa được mười bảy tuổi.”

Francesco lại ngừng một lúc, dụi điều thuốc vào cái gạt tàn.

“Hoặc có thể số tớ đơn giản là như thế. Ý tớ là: bịp bợm ở bàn đánh bài là một thú tiêu khiển. Nó là một thứ nghệ thuật cũng gần như khi cậu diễn trò trên sân khấu.”

“Cậu bỏ qua một chi tiết nhỏ rồi. Nếu mình đi xem chương trình biểu diễn của một nhà ảo thuật, mình trả tiền để bị qua mặt. Chính việc bị lừa là thứ được xác nhận trên hợp đồng giữa mình và nhà ảo thuật. Mình mua vé còn ông ấy bán cho mình một trò, và với mình chuyện ấy thế là ổn. Nhưng nếu mình ngồi vào bàn chơi, nghĩ rằng ván bài là nghiêm chỉnh trong khi lại có một tên bịp...”

“Đúng thế. Nhưng đời luôn phức tạp hơn những quy tắc

đơn giản của chúng ta. Để làm rõ tở lầy luôn ví dụ tối nay. Hai thằng ấy cũng giống như hai con nhện giăng bẫy chờ để đánh chén con mồi nào mắc vào, không cựa quậy gì được nữa. Nghĩa là chúng đáng bị những gì chúng vừa hưởng. Và làm thế không có gì là phi đạo đức cả.”

“Nhưng mà là phi pháp,” tôi nói thế nhưng tôi không thực sự muốn tranh cãi với cậu ấy. Giọng tôi không còn giận dữ hay hùng hổ nữa.

“Đấy là phạm pháp, đúng. Nhưng bản thân tở chỉ thấy mình không được vi phạm quy chuẩn luật pháp nếu những điều ấy trùng với nguyên tắc của riêng tở. Tối hôm trước ở nhà Alessandra, cậu đã đập vỡ mặt thằng du côn ấy. Cậu đã có một hành động vi phạm pháp luật...”

“Không đúng. Đấy là hành động tự vệ chính đáng.”

“Chính thế đấy, theo nghĩa rộng thì đó là hành động tự vệ chính đáng, mặc dù xét theo nghĩa hẹp của người thực thi pháp luật thì kẻ gây sự chính là cậu. Thằng kia chưa nhấc chân nhấc tay gì. Nhưng về mặt đạo đức thì hành động của cậu là đúng đắn, cũng đúng đắn như việc lấy lại của bọn trộm. Và không để bị lừa cũng là một hành động đúng đắn về mặt đạo đức, không chỉ thế mà nó còn là trách nhiệm với chính bản thân mình.”

“Tức là những lần cậu lừa đều là với những tay cờ bạc bịp khác, nếu như tở hiểu đúng ý cậu.”

“Tớ không nói thế. Nhưng khoản trừng phạt sẽ liên quan đến một việc vô đạo đức nào đấy của bọn họ. Tớ xin lỗi vì nghe có vẻ ghê gớm. Nhưng tóm lại tớ không lừa những người nghèo khổ, không bịp những kẻ chỉ ngồi bên chiếu bạc giải khuây vài giờ, và tớ không bịp bạn bè.”

“Thế cậu lừa ai?”

“Bọn xấu. Với tớ, lột tiền - tráo các quân bài - của những kẻ có vấn đề về đạo đức là một cách thực thi công lý.”

Đến đấy thì cậu ta dừng lời, nhìn tôi với vẻ nghiêm nghị rồi lại phá lên cười.

“Được rồi, tớ hơi ra vẻ quá. Một trong những điều thú vị của cái trò này chính là cái thú đi cướp. Như cậu thử rồi đấy, một trò cực vui.”

Chỉ trong vài phút mọi thứ đã thay đổi hoàn toàn, những điều mà chỉ một tiếng trước thôi có lẽ tôi đã buộc tội một cách nặng nề thì giờ đây chỉ ít cũng đã trở thành những điểm có thể tranh luận và đánh giá khác đi. Với một nỗi băn khoăn thích thú, tôi cũng tự nhận ra cái cách tôi kiếm được chỗ tiền ấy quả là vui thật.

Các câu hỏi lặng lẽ trần trở trong đầu tôi, tựa như những ánh sáng đèn pin chiếu vào một vùng tăm tối chưa hề được biết đến trong tâm trí.

Nếu có thể quay ngược lại bốn năm tiếng, trước mấy ván bài, liệu khi đã biết tất cả những điều này rồi tôi có chơi nữa hay không? Và không chỉ thế: giờ đã biết nguồn gốc phi pháp của cái số tiền ấy rồi, tôi nên làm gì đây? Tất nhiên tôi không còn nghĩ đến chuyện trả lại tấm séc hay không đi đổi nó thành tiền nữa rồi. Tôi đã qua cái ngưỡng ấy, đi xa hơn nhiều rồi. Tôi tự trả lời mình rằng thế cũng được; tôi sẽ vẫn cứ chơi, kể cả khi biết chuyện sẽ như thế nào. Và tiền đến từ trò khéo tay ấy - nói cách khác là từ một kỹ năng hơn người và sự chủ tâm hợp lý - quả là vui hơn nhiều so với khi nó đến từ nụ cười chậm chạp của may mắn.

Rồi tôi nhận ra một điều kinh hoàng, kinh hoàng hơn tất cả những điều khác.

Tôi muốn tiếp tục.

Francesco như đọc được suy nghĩ của tôi.

“Cậu có muốn chơi một lần nữa không, khoảng vài ngày nữa? Năm mươi phần trăm.”

“Nhưng tại sao? Sao cậu lại cần tớ?”

Cậu ấy giải thích cho tôi tại sao. Không thể một mình chơi bịp được, nhất là khi đánh poker. Ở một bàn bạc nghiêm túc, nếu cậu cứ liên tục thắng - và thắng lớn - khi cậu chia bài thì chẳng mấy chốc những kẻ khác sẽ nhận ra và nghi ngờ. Đồng bọn cũng

quan trọng không kém người biết làm trò. Một người tráo bài, người kia thắng, thế là tất cả đều vui. Đúng ra thì không phải là vui nhưng sẽ chỉ nghĩ mình đen, đen một cách điên rồ. Giống như Roberto và Massaro ấy.

Francesco giải thích ngắn gọn cho tôi biết chơi như thế nào. Ở chiếu bài, tay đồng bọn sẽ phải cư xử như một thằng ngu, hoặc như một thằng tinh tướng, mà trong cờ bạc thì thằng tinh tướng cũng chính là thằng ngu. Có thể thắng một ván lớn hoặc chia ra thắng nhiều ván nhỏ. Nhưng quan trọng là tay làm trò phải thua tí chút, và thằng ngu kia thắng phải đúng kiểu cờ bạc đãi kẻ ngu ngờ. Vân vân và vân vân.

Khi cậu ta nói xong thì tôi bật ra câu hỏi đang nung nấu trong lòng lúc ấy.

“Sao cậu lại chọn tớ?”

Cậu ta im lặng nhìn tôi. Rồi cậu ta quay đi, lấy một điều thuốc, gõ gõ xuống bàn trước khi châm. Rồi lại quay nhìn tôi mà vẫn không nói gì. Cuối cùng cậu ta cũng cất lời, có vẻ hơi lúng túng.

“Thường thì tớ không tin vào trực giác của mình và cố nén nó. Nhưng trong trường hợp này tớ cảm thấy cậu là người phù hợp, cậu có thể *hiểu* được. Cậu đã đọc *Demian* chưa?”

Tôi gật đầu. Tôi đã đọc, và nếu cậu ta muốn thuyết phục tôi thì cậu ta đã động vào đúng tử huyệt. Francesco tiếp tục trong

khi tôi không nói lời nào.

“Tóm lại là tớ đã làm cái việc mà theo nguyên tắc không được làm. Đánh cược dựa trên trực giác. Cậu hiểu ý tớ chứ?”

Ý cậu ta là cậu ta tin tưởng tôi. Vì một điều gì đó đặc biệt mà *tôi* có.

Thế là đủ.

Dĩ nhiên rõ ràng là trước tôi đã có một người khác đóng vai đồng bọn. Tôi đang thế chỗ cho một ai đấy. Nhưng Francesco không nói gì về chuyện ấy, còn tôi thì không hỏi gì đêm đó.

Bọn tôi ra khỏi Dirty Moon khi tay đứng quầy bar và người phục vụ duy nhất bắt đầu xếp ghế lên trên bàn.

Bên ngoài là một bình minh nhợt nhạt của tháng Giêng.

Bảy

Hầu như tối nào tôi cũng đến nhà Giulia. Sau khi học xong, hay khi tôi chẳng làm được trò trống gì trong cả ngày. Cũng có những hôm như thế. Những lúc ấy tôi cảm thấy một cơn bút rút nhẹ nhưng khó chịu. Một cảm giác thực, như kiểu bị tê trên cánh tay, trên vai. Cảm thấy khó chịu vì bộ quần áo trên người, vì hơi thở của mình, vì nhịp tim đập hơi nhanh hơn.

Tôi thường ra khỏi nhà, dạo bước qua thành phố đến một nơi nào đó giúp tôi xoa dịu cái căng thẳng ấy.

Giulia lúc nào cũng ở nhà học bài với cô bạn Alessia. Hai người giống hệt nhau, Giulia và Alessia. Cả hai đều chăm học và ngoan ngoãn. Đều con nhà gia giáo khá giả, cùng một lối sống ổn định, thoải mái. Nhà ở khu trung tâm Bari, trang hoàng đồ nội thất đắt tiền từ thập niên bảy mươi, biệt thự ở Rosa Marina, các kỳ nghỉ trượt tuyết, câu lạc bộ tennis và tất cả những thứ khác nữa. Vào cái thế giới ấy tôi giống như một người khách lạ, lạc lõng nhưng tò mò. Gia đình tôi thuộc về một thế giới khác. Đảng phái, cuộc sống chính trị, coi thường cái góc Bari sống thừa mứa và ăn bám kia. Kiêu hãnh và hơi trịch thượng vì thuộc về số ít, và muốn giữ như thế mãi. Chị tôi cũng theo đúng như thế.

Nhưng tôi thì lại luôn tò mò về cái thế giới kia. Sự tò mò xen lẫn ghen tỵ với một cuộc sống có vẻ như dễ dàng hơn nhiều, ít vấn đề hơn, không thường trực cái thói phê phán mà đôi khi trở thành ám ảnh.

Thế nên khi bắt đầu cặp với Giulia tôi cũng đồng thời bắt đầu một quá trình khám phá thực sự.

Tôi thích thâm nhập vào những căn nhà ấy, xem cuộc sống của những con người ấy; tham gia vào những lễ thói của họ, nhưng không bao giờ để mình thực sự hòa nhập. Giống như một trò đóng kịch, bắt chước. Cái trò đó cũng vui vẻ được trong vài tháng, thời gian đủ để tôi hiểu thế giới ấy.

Đến thời điểm diễn ra câu chuyện này, tôi cũng đã chán rồi mặc dù tôi chưa nhận ra.

Tôi đến nhà Giulia thường vào lúc cô ấy và Alessia học xong. Chúng tôi ngồi tán chuyện trong căn bếp lớn. Bà mẹ sau những chuyến du hí buổi chiều đến các cửa hàng, cửa hiệu, tiệm làm tóc, spa làm đẹp cũng ló mặt vào và thường ngồi lại với bọn tôi cho đến khi nhận ra mình bị muộn giờ đi đâu đấy. Đi chơi bãi, đi ăn tối, đi xem hát, vân vân. Hầu như tối nào bà ấy cũng đi chơi, còn ông bố thì làm việc đến khuya ở văn phòng ngay căn hộ bên cạnh, ông ấy dành toàn bộ thời gian của mình ở đó. Hầu như chẳng nhìn

thấy ông ấy bao giờ.

Bọn tôi thường ở nhà. Thịnh thoảng chỉ có hai đứa, tôi và Giulia. Những lần khác thì bạn bè cô ấy đến và chúng tôi chuẩn bị món gì đấy, mì ống hoặc xa lát. Thường chỉ đến cuối tuần chúng tôi mới ra ngoài, đi xem phim hoặc đến quán pizza nào đó.

Tôi cũng không nhớ chúng tôi nói về cái gì, từng ấy buổi tối trong căn bếp nhà De Cesare, giữa những hàng xoong nồi xếp kiểu trưng bày, chìm ngập trong sự bóng loáng và cái mùi sạch sẽ tiện nghi, của căn nhà, của thức ăn tươi, của xà phòng đất liền và mùi da thuộc.

Điều tôi thích nhất khi đến ngôi nhà ấy là thứ mùi hỗn hợp thơm tho và an tâm ấy. Đôi khi tôi tự hỏi khi đến nhà tôi thì người ta ngửi thấy mùi gì, và cái mùi mà tôi không thể ngửi thấy ấy mang đến thông điệp gì cho người khác.

Buổi tối sau ván bài poker với Roberto và Massaro tôi đến nhà Giulia sớm hơn thường lệ. Sáng hôm ấy tôi đã đổi ra tiền mặt phần thắng bạc của mình và mua cho cô ấy một cái túi. Để xin lỗi trận cãi nhau hôm trước, và để chặn họng cái cảm giác tội lỗi lờ mờ có trong tôi.

Tôi đưa quà cho cô ấy, Giulia mở ra và hơi có vẻ ngạc

nhiên. Đến khi thấy cái túi thì cô ấy cực kỳ ngạc nhiên, vì nó là hàng đắt tiền và chẳng có lý do gì cho một món quà lớn như thế.

“Mình cũng muốn có người yêu như thế,” Alessia thở dài lúc ra về.

Khi chỉ còn hai đũa với nhau, tôi kể cho Giulia nghe chuyện đã xảy ra. Tất nhiên là chỉ phần có thể kể ra được Tôi đã đi chơi poker, tôi đã may mắn không thể tin nổi và tôi đã thắng được một đồng tiền. Đại khái là thế.

“Anh thắng *bao nhiêu?*” Giulia tròn mắt, vươn cổ về phía tôi hỏi, như thể để chắc chắn là hiểu đúng lời tôi.

“Vài triệu, anh nói rồi còn gì.” Tôi nhận thức được một cách bản năng rằng chỉ nên nói chung chung.

“Vài triệu. Anh điên rồi sao? Anh chơi ở đâu thế?”

Cô ấy không giận dữ mà chỉ sững sốt và không tin.

“Anh đến nhà một... một người bạn của Francesco Carducci.”

“A, ra anh đã thành bạn của Francesco Carducci thật rồi. Đầu tiên thì cùng đánh lộn, rồi cùng đánh bạc. Giờ có khi anh cũng

đi cặp với các bà như cậu ta nữa chứ? Em có cần phải bảo mẹ em cẩn thận khi gặp anh không đấy?”

“Cậu ta rủ anh chơi vì thiếu người thứ tư. Anh đã bảo em hôm qua còn gì, lúc em đang cúi kính ấy.”

“Nhưng anh đâu có nói *ai* rủ anh chơi.”

“Phải, nhưng em cũng thấy chẳng có gì phải giấu giếm cả. Mà suy cho cùng thì đây cũng chỉ là một cuộc chơi bình thường. Rồi có cái ván không thể tưởng ấy, những hai tứ quý. Không phải anh làm cho ván bài như thế, mà nó cứ thế thôi.”

Khi kể những việc ấy, theo cái kiểu ấy, tôi cảm nhận rõ mồn một rằng cuộc đời mình đang bị bẻ làm đôi. Một nửa bình thường và nửa kia nằm trong một vùng tối mà tôi không thể nói cùng ai. Vào khoảnh khắc ấy tôi hiểu mình có một cuộc sống hai mặt.

Và tôi nghĩ mình thích nó.

“Anh giải thích xem sao hai người lại thành bạn được thế?”

“Bọn anh không thành *bạn*, mà có thể thì anh cũng không thấy có gì sai hay lạ lùng cả.” Tôi nghe ra sắc thái căng thẳng lạ lùng trong giọng nói của mình khi tôi thốt lên câu ấy như thể để bảo vệ Francesco trước những định kiến ngầm trong lời nói của Giulia. Và

tôi nhận ra ngay cả lúc đó mình cũng không thành thật, với cô ấy. Đúng là tôi đã thành bạn của Francesco; và trong khi tiếp tục nói tôi nhận ra tôi cũng muốn cậu ấy thành bạn mình nữa.

“Tôi hôm xảy ra vụ ẩu đả ở nhà Alessandra anh ra về cùng cậu ấy. Chuyện xảy ra trước đây như thế thì về cùng nhau là phải thôi. Lúc tạm biệt bọn anh thỏa thuận là thỉnh thoảng sẽ gặp lại nhau. Rồi cậu ấy gọi anh vì thiếu tay thứ tư để chơi bài. Thế thôi.”

“Thế nhờ anh không thắng mà lại thua cả chỗ tiền ấy thì sao?”

“Vớ tứ quý Q như thế thì ván ấy anh không thể thua được.” Đó là sự thật, tôi tự nhủ; tôi chỉ đang che giấu vài chi tiết. Giulia ngồi yên một lúc, rồi cầm cái túi lên, xoay đi xoay lại nó trong tay và thử đeo lên vai.

“Đẹp quá.”

Tôi gạt đầu kèm theo nụ cười rất ngu.

Cuối cùng cô ấy để cái túi sang một bên và hỏi liệu tôi đồ bạc quá như thế thì có gì phải lo lắng không nhỉ. Tôi bảo tôi hy vọng là không, chắc không có gì phải lo cả. Muốn thì bọn mình có thể kiểm tra được mà. Nếu mà được riêng tư một chút. Riêng tư thì được, chị cô ấy đi lấy chồng sáu tháng nay rồi, ông bố đang đi Hội thảo không ở Bari, còn bà mẹ thì đang dở ván burraco. Đề đổi gió

một tí.

Chúng tôi làm tình với nhau trong phòng cô ấy, và tôi nhận thức được một cách lạ lùng từng chuyển động, từng cử chỉ của mình. Kể cả những thứ vô nghĩa nhất. Một cảm giác chi phối bản thân khiến tôi rất bất an. Nhận thức được mình ở đó, hai cơ thể đang chuyển động cùng nhau với một nhịp điệu khác với tất cả những lần khác; và đồng thời đang ở tận nơi nào đấy.

Rồi bọn tôi nằm duỗi dài sát cạnh nhau trên giường cô ấy. Giulia bảo tôi nếu thấy bực tác động đến tôi kiểu đó, thì cũng được, cô ấy sẵn lòng cho tôi đi vài lần nữa. Tôi không nói gì.

Tôi nhìn lên trần nhà. Cảm thấy mình chỉ có một mình trong căn phòng ấy.

Tám

Ít nhất là hai tuần đã trôi đi. Francesco không hề gọi lại cho tôi. Sau vài ngày tôi tự nhủ chắc cậu ấy nghĩ lại; chắc cậu ấy nhận ra mình đã thiếu thận trọng và quyết định sẽ cho tôi rơi. Cũng đúng thôi.

Tôi nóng lòng muốn gọi cậu ấy nhưng cố kìm lại. Tôi không muốn cho Francesco thấy đề nghị của cậu ấy hấp dẫn tôi đến thế nào. Tôi thậm chí còn không muốn thú nhận điều đó với chính mình; tôi tự nhủ thế lại hơn. Và cuộc đời tôi lại trôi đi chậm chạp như trước.

Một buổi chiều thứ Sáu, khi tôi đang cố nhồi vào đầu cuốn luật dân sự thì cú điện thoại đến. Khi nghe thấy giọng cậu ấy, tôi thấy lượng kích thích tố trong mình vọt lên. Francesco không nói tại sao cậu ấy giờ mới gọi cho tôi còn tôi cũng không hỏi. Tôi có muốn đi chơi tối hôm ấy không hả? Tôi bảo có, nghĩ bụng không biết sẽ phải nói sao với Giulia đây. Hiển nhiên là tôi sẽ phải bịa ra chuyện gì đấy rồi.

“Tốt,” cậu ta nói, “tớ qua đón cậu lúc mười giờ. Bọn mình đi chơi ở ngoại thành Bari.”

“Ở đâu cơ?”

“Đến một bữa tiệc.”

Tôi không gặp vấn đề gì với Giulia tối đó. Cô ấy bị cúm và thế là khi tôi gọi đến chính Giulia lại là người bảo tôi đừng đến không thì tôi cũng sẽ ốm theo. Đành vậy, tôi nói giọng hơi buồn. Thế thì anh đi chơi với mấy đứa bạn vậy - bạn anh - đi uống cái gì đấy; cho qua buổi tối.

Tôi nói vậy để tránh việc Giulia gọi điện về nhà cho tôi trong khi tôi đang đi với Francesco, như thế hôm sau tôi lại phải nghĩ chuyện để kể cho cô ấy.

Francesco đến đúng giờ. Khi xuống nhà tôi đã thấy cậu trước cổng chính, cái xe DS đỗ hàng ngang. Cậu nở nụ cười theo đúng cái kiểu mà tôi đã sớm nhận ra nhưng chưa bao giờ thực sự hiểu ý nghĩa của nó.

Chúng tôi lướt nhanh trên những con đường gần như không một bóng người và chỉ ít phút sau đã ra khỏi thành phố. Đêm ấy trời lạnh và sáng; trăng tròn phủ lên vùng quê chúng tôi đang đi qua những lớp sóng ánh sáng xanh nhạt huyền diệu. Có thể tắt đèn pha mà đi cũng được; người ta có thể đi bất cứ đâu trong một đêm như thế này.

Chúng tôi hầu như không nói gì. Thường thì im lặng khiến tôi căng thẳng, và tôi sẽ nói để lấp đầy khoảng trống, nhưng đêm đó thì không. Đêm ấy tôi nếm thử một kiểu kích động bình thản, giống như một cơn tê ở bên trong. Một cơn say nhẹ trộn lẫn với cảm giác hoàn toàn tự chủ. Tôi không thấy mình cần phải nói.

Chúng tôi đi vào một đại lộ rợp bóng cây. Những cây thông cao vây quanh một công viên trông hệt một khu rừng. Phía cuối là một ngôi biệt thự, bên phải có một bãi đậu khá nhiều xe, lại toàn xe đắt tiền bóng loáng. Chúng tôi cũng đậu xe ở đấy rồi leo lên một cầu thang rộng để vào biệt thự.

“Tiệc của ai thế?” tôi hỏi vì chợt nhớ ra mình vẫn chưa biết gì.

“Cô ấy tên là Patrizia. Bố là tỷ phú. Nhà họ có hàng trăm héc ta ruộng lúa mạch và những thứ khác nữa. Mấy hôm trước là sinh nhật cô ấy, tớ nghĩ thế.”

Tôi định nói về việc mình chẳng mang quà cáp gì, nhưng rồi tôi nghĩ suy cho cùng đó là chuyện của Francesco. Mà đấy là nếu có chuyện.

Sau cánh cửa kính là một tiền sảnh rộng rãi, và từ đó chúng tôi bước sang một gian phòng khách cực lớn.

Bên trong tối mờ. Cây đèn lớn giữa phòng đang tắt và ánh sáng ít ỏi được rọi đến từ những ngọn đèn bên dưới. Đèn khuất.

Trong đó nóng nực. Có rất nhiều người; người trẻ tuổi bọn tôi và người lớn hơn. Vài người chắc chắn hơn bốn mươi. Có thể nghĩ thấy mùi xì gà, mùi nước hoa tỏa ra từ những cơ thể đã hơi bị hâm nóng, mùi đồ nội thất đánh xi. Có một thứ mùi rõ rệt trong không khí; mùi vật chất, da thịt.

Francesco chào ai đấy và ngoảnh tìm chủ nhà. Đến một lúc thì một cô gái túm lấy vai cậu, xoay người cậu lại hôn thắm thiết.

“Anh đến rồi! Hoan hô, em rất vui.”

“Sao cơ, chẳng nhẽ lại có lý do gì khiến anh không nên đến sao?”

Tôi cảm thấy mình nghe được thoáng châm biếm trong giọng cậu, nhưng cũng có thể tôi chỉ tưởng tượng ra thế thôi. Dù sao thì điều ấy cũng chẳng quan trọng gì.

“Đây là Giorgio. Bạn anh, Giorgio. Patrizia là một trong những cô gái nguy hiểm nhất vùng này đấy. Vô địch judo.”

Cô ấy quay sang tôi và có vẻ vui mừng thật lòng khi thấy

tôi. Tôi không biết phải làm thế nào, bắt tay thì có vẻ ngớ ngẩn và quy tắc quá, nên tôi mỉm cười xích lại và nói chúc mừng cô ấy. Nhưng Patrizia đã giải quyết tình huống khó xử này, cô ôm rồi hôn tôi như thể chúng tôi quen biết nhau từ đời nào rồi. Tóc Patrizia nâu, cô không cao nhưng chắc lắn, đôi mắt tối màu hơi hoang dại, cái mũi to và đàn ông. Ở cô toát ra một sức sống vật chất, một sự gợi cảm vui vẻ đơn giản. Ý nghĩ của tôi nhanh chóng chạy theo lối mòn quen thuộc, tôi tự hỏi không biết khi khóa thân trông Patrizia ra sao, và làm tình với cô nàng sẽ thế nào. Tôi tưởng tượng ra một thân thể trắng trẻo và cơ bắp dựa vào tường, còn tôi thì chiếm lấy cô nàng thô bạo, từ đằng sau. Hoan hô judo.

“Anh có lưu manh như anh ta không đấy? Có phải cảnh giác cả anh nữa không?” Patrizia vui vẻ nói còn tôi thì nghĩ thầm tôi cũng không biết mình là dạng lưu manh hay dạng gì nữa. Tôi không nói gì, chỉ cười nhìn vào mắt cô ấy.

“Đồ ăn uống ở đằng kia.” Cô chỉ về phía một căn phòng khác, sáng sủa hơn, tôi thoáng thấy một cái bàn lớn phủ đầy chai và khay. Rồi ai đó ở đi vắng gọi Patrizia, cô ấy bảo tới ngay đây rồi quay ra liếc Francesco một cái đầy ý nghĩa - “Em sẽ túm cổ anh sau. Đừng có thử biến đi như anh vẫn chuyên làm đấy nhé.” Francesco cười, nheo mắt lại và gật khế đồng ý. Một vẻ mặt đẹp đẽ, đáng mến. Tự nhiên.

Nhưng Patrizia chỉ vừa quay đi thì nét mặt ấy của Francesco tắt ngấm, như ngọn đèn neon đang tắt.

“Bọn mình ăn gì thôi,” cậu bảo tôi bằng giọng điệu của một người đã xong các nghi lễ và giờ thì có việc phải làm, sau khi ăn. Tôi đi theo cậu.

Loại buffet này tôi không quen được nếm. Ở những bữa tiệc của chúng tôi thường chỉ có bánh bột mì mỏng nướng, bánh bột mì nhồi nhân thịt rán, sandwich kẹp thịt nguội và xúc xích salami, bia và Coca Cola. Ở đây thì là cá hồi, xa lát tôm, bánh mì phủ trứng cá, cá kiếm xắt lát mỏng và rượu vang đắt tiền.

Chúng tôi lấy đầy đĩa, Francesco lấy cả một chai rượu trắng vừa mở nắp rồi hai đứa ra ngồi ở một đi văng trong căn phòng tối hơn.

“Ở đây bọn mình sẽ tìm được vài món ngon cho lần tới,” Francesco vừa nói vừa vét sạch đĩa - chúng tôi đã im lặng cho đến khi ăn gần hết - rồi uống cạn mấy ly rượu. Tôi gật đầu, vì cũng không biết nói gì và vì tôi đang học được rằng im lặng thì tốt hơn là nói, thường thì thế. Sau khi lôi thuốc ra châm một điếu, cậu lại nói tiếp.

“Bây giờ tớ sẽ đi một vòng. Cậu đợi tớ ở đây, hoặc giao lưu, hoặc ăn bánh. Cứ theo ý cậu mà làm. Khi nào xong tớ quay lại.”

Lại một lần nữa tôi không nói gì, và cậu ấy lướt vào trong bóng tối.

Có ít nhất một trăm người. Đàn ông rất nhiều người mặc com lê cà vạt, những người khác thì ăn vận thoải mái hơn. Tôi để ý đến một tay: cao có lẽ đến một mét chín, đầu cạo gần trụi - mà những năm ấy thì việc cạo thể chưa hề phổ biến - mặc một cái áo đen bó sát nổi lên những cơ bắp như tượng tạc.

Tay ấy phải tầm ba lăm, bốn mươi gì đó. Hấn đi chung với một cô gái mảnh khảnh theo cái kiểu hơi chán ăn của hội người mẫu. Cô ta chỉ tầm tuổi tôi. Đẹp, nhưng có nét gì đấy căng thẳng, kích động không yên. Hai người cặp với nhau tạo ra một cảm giác không thoải mái, lạc lõng. Như một thứ bệnh tật đang ẩn ngay bên dưới.

Có rất nhiều người đẹp. Nhưng ngoài người yêu tay đầu trọc tôi không tập trung được vào ai cả. Giống như khi ở trong một cửa hàng sang trọng và bóng bẩy, đầy những cửa ngon lành hấp dẫn. Rất nhiều, nhiều đến mức người ta không thể quyết định, vì chọn cái này lại cảm thấy mình sẽ phải bỏ mất thứ khác. Tôi uống nốt chai rượu trắng và chuẩn bị châm một điếu thuốc.

“Anh cho tôi một điếu nữa nhé?” Tôi quay về bên trái, phía trên cao, nơi phát ra tiếng nói.

“Tất nhiên rồi,” tôi vừa nói vừa đứng dậy. Theo đúng phép lịch sự và cũng vì tôi không nhìn rõ mặt người nói. Nhưng cô ta chạm vào vai tôi bảo cứ ngồi thoải mái. Tôi nhìn quanh và ngửi thấy mùi nước hoa rất ngọt, cô ta ngồi xuống chỗ Francesco bỏ lại trên đi văng.

“Clara,” cô ta vừa nói vừa đưa tay ra một cách rất nữ tính, cườm tay hơi gập lại.

“Giorgio,” tôi đáp lời, ánh mắt không khỏi nán lại trên bộ ngực đồ sộ một giây lâu hơn cần thiết. Rồi tôi ngừng được, đưa cho cô ta bao thuốc, châm cho cô ta một điếu và tôi một điếu.

“Anh là người có học đây,” Clara nói sau khi phả hơi thuốc đầu tiên lên cao.

“Vì sao?”

“Tôi dựa vào cách một người đàn ông mời thuốc. Cách phân biệt rõ nhất là giữa những người rút ra một điếu và những người đưa cả bao. Anh là như thế. Anh không bắt tôi hút điếu thuốc anh đã động vào. Làm thế thì giống như nhét ngón tay vào miệng tôi.” Cô ta nói câu cuối sau khi ngừng lời một chút, nhìn thẳng vào mắt tôi. Tôi rít thuốc ra vẻ như đang suy nghĩ về những lời cô ta nói. Thật ra thì tôi đang cố nặn ra lời đáp trả phù hợp. Trong lúc đó tôi ngửi thấy mùi cồn, chắc chắn là Clara đã uống kha khá tối nay.

“Thế anh làm nghề gì hả Giorgio?”

“Năm nay tôi phải tốt nghiệp khoa Luật.” Trong khi nói tôi cảm thấy mình y như một thằng học sinh trung học vụng về đang giải thích là mình đã học mười năm hướng đạo sinh. Clara ít nhất phải ba hai, ba ba tuổi không xinh không xấu nhưng có ánh mắt sáng quắc. Không phải là thông minh mà là bạo trợn. Và bộ ngực đang căng đầy một cách khiêu khích trong cái sơ mi trắng khiến tôi phải cố gắng lắm mới quay đi được.

“Tôi cũng từng đăng ký học luật, nhưng rồi bỏ. Mà dù sao thì tôi cũng chẳng bao giờ làm luật sư được. Không biết anh có hiểu ý tôi không.”

Tôi chẳng hiểu gì, nhưng cũng gật đầu ra về.

“Thế bây giờ chị làm gì?”

“Tôi đang kiện chồng cũ của tôi vì cái thằng khốn hèn nhất ấy không chịu trả khoản hần phải trả. Nhưng hần sẽ trả thôi, chắc chắn là thế. Anh đến đây một mình à?”

“Tôi đi cùng một anh bạn.”

“Sao anh không đi lấy thứ gì cho hai đứa mình uống hả Giorgio?”

Tôi đứng dậy lấy một chai vang prosecco. Cô ta muốn

nâng cốc chúc mừng hai chúng tôi, và khi ly chạm nhau tôi cảm thấy như mình đang ở trong một chiều không gian siêu thực, lạ lùng. Và tôi thấy buồn cười. Không phải vì có cái gì hài hước, mà buồn cười một cách máy móc. Giống như khi tôi còn bé, bị cô giáo bắt gặp đang lơ đãng trong lớp. Chuyện ấy cũng hay xảy ra, cô thì tức còn tôi lại thấy buồn cười. Cái cách cư xử ấy quả là ngu xuẩn và cô giáo tất nhiên là càng tức hơn. Nhưng tôi không kim được; hay đúng hơn là tôi tránh không cười nhưng lại thành cái nhếch mép của kẻ đang nhin cười. Giống hệt như tôi nay.

“Anh không phải một tay lăm mồm. Tôi thích thế. Đàn ông cứ cảm thấy họ có nghĩa vụ phải chôn phụ nữ bằng đủ thứ chuyện trước khi tuyên bố thẳng họ muốn cái gì. Tức là muốn ngủ với người ta.” Cô ta vươn cái cổ rộng về phía tôi và tôi rút đầu nó. Sau khi làm một hơi cạn hết nửa ly cô ta nói tiếp.

“Anh có muốn ngủ với tôi không?”

Thật quá điên rồ. Ý muốn phá lên cười càng mạnh hơn nữa và tôi phải cố gắng lắm mới kìm được. Khuôn mặt tôi chắc trông khó hiểu lắm, hoặc cực kỳ thiếu năng. Nhưng cũng không thành vấn đề, cô ta có quá nhiều cò trong người để có thể nhận ra sự khác nhau giữa hai vè đấy.

“Có,” tôi trả lời khi tin mình đã tự chủ được. Bản thân tôi cũng có nhiều cò trong người quá rồi.

Cô ta im lặng nhìn tôi, như thể đang đánh giá câu trả lời của tôi, cố nắm bắt nghĩa thực của nó.

Đúng lúc ấy Francesco quay lại.

“Xong rồi,” cậu nói và chạm vào vai tôi, mỉm cười với Clara rồi lại quay sang tôi. “Tớ nói chuyện với cậu vài giây được không?” Rồi quay sang Clara, “Tôi chỉ mang cậu ấy đi một lát thôi, cô thứ lỗi nhé?” Cô ta nhìn nhưng không thấy Francesco. Mắt cô ta đột nhiên trở nên trống rỗng. Như mắt thủy tinh.

Tôi đứng dậy đi theo cậu ra tiền sảnh.

“Chúc mừng nhé, đồng nghiệp. Tớ thấy cậu cũng không để phí thời gian.”

“Cô ta chủ động hết đây chứ...”

“Tớ biết. Tất nhiên cậu cứ làm theo ý mình nhưng tớ muốn cảnh báo cậu. Cô ta hơi thiếu cân bằng đấy.”

“Nghĩa là sao?” tôi thấy mình đang đáp trả bằng giọng cay cú. Như thể ý cậu ấy là nếu có cô nào theo tôi ở tiệc thì chắc chắn cô ta phải có cái gì đấy không bình thường.

“Cô ta có vấn đề.” Cậu ấy đưa hai ngón tay lên chỉ vào

trán. “Một dạng động đực, uống rất kinh, tóm lại, nếu cậu muốn nghe ý kiến của tớ: nếu chỉ chơi bời nhẹ nhàng thì kiếm chỗ khác. Hơn nữa với cả đồng đàn ông mà cô ta có thì gần gũi cô ta tớ quả thật không yên tâm. Không biết cậu có hiểu ý tớ không.”

Tôi hiểu, nhưng cảm thấy phật ý.

“Sao cậu lại biết mấy chuyện ấy?”

“Chuyện cô ta uống thì tự cậu cũng thấy. Say khướt rồi, nhìn mắt cô ta là biết. Chuyện kia thì ngoài mấy tin đồn, chính một cậu bạn tớ đã mắc sai lầm đi với cô ta. Không chỉ thế cậu ấy còn sai lầm yêu đương thật nữa.”

“Chuyện thế nào?”

“Đêm đầu tiên, ngay sau khi làm tình cô ta đã cho cậu ấy ngay một trận. Cô ta bắt chọt lên con, gào thét bảo cậu ấy chỉ là đồ con lợn, như tất cả những thằng khác. Rằng cậu ấy đi với cô ta chỉ để được ngủ với cô ta, đại loại thế.”

Tôi vô thức quay về phía cái đi văng Clara đang ngồi. Cô ta vẫn ở nguyên đấy, tiếp tục uống.

“Thế cậu bạn cậu làm thế nào?”

“Cậu ấy điếng người, rồi cố làm cho cô ta bình tĩnh lại. Cô ta nguôi đi, lại trở nên tình cảm và họ lại yêu nhau tiếp. Sau đó cậu ấy về - hai người ở nhà cô ta đêm ấy - và từ hôm sau thì cô ta

bắt đầu nghiền nát cậu ấy, một cách có phương pháp. Lúc thì gọi điện đến bảo cô ta yêu cậu ấy điên cuồng, rằng cậu ấy chính là người đàn ông của đời mình, cậu ấy khác với những người khác, vân vân và vân vân. Sau đấy lại biến mất không thấy mặt mũi đâu cả tuần. Thật ra thì như thế cũng chẳng sao nếu thằng điên kia không đem lòng yêu thật, cứ bám theo cô ta trong cái trò đùa giỡn đấy. Cô ta bảo mình đi với cả những thằng khác còn cậu ấy chỉ là thứ qua đường. Rồi lại khóc lóc xin lỗi và bảo - nếu tớ không nhầm - cậu ấy phải dạy cô ta biết yêu. Và cậu ấy như con thiêu thân trong cái trò đó.”

“Thế chuyện kết thúc thế nào?”

“Kết thúc thôi. Đến một lúc cô ta chán trò đùa giỡn ấy. Nếu quả cô ta cho đó là trò đùa, vì tớ tin có lẽ đầu óc cô ta thật sự chap cheng và chính cô ta cảm thấy buộc phải xử sự theo kiểu đấy. Tóm lại là rồi cũng kết thúc. Hơn một năm rồi nhưng đến giờ cậu ấy vẫn đang loay hoay tìm cách nối lại quan hệ.”

Trước khi nói tiếp Francesco nhìn tôi như để xem tôi có hỏi gì không.

“Cô ta đến các quán, các bữa tiệc, và moi, nhất là những người trẻ hơn cô ta. Rồi mang trai về nhà - chắc cô ta cũng đã nói với cậu chuyện cô ta bỏ chồng rồi - và vòng quay cứ thế mà xoay.”

Chúng tôi lặng im trong vài giây. Rồi tôi lại quay về hướng cái đi vắng. Lần này Clara đã đi đâu mất. Tôi nhún vai như muốn bảo: OK, chuyện thế là xong.

“Thế cậu đã sắp xếp vụ tối chưa?”

Cậu ấy đã sắp xếp. Chúng tôi sẽ chơi tối thứ Bảy ở nhà một tên bọn tiền, ở khu Altamura. Vậy nên tốt hơn là đêm nay chúng tôi không nên ở lại quá lâu. Tôi nghĩ may mà Giulia chắc vẫn ốm nên tôi sẽ không gặp vấn đề gì. Francesco vỗ vai tôi, bảo lần khác cậu ấy sẽ giới thiệu cho tôi một đám nào xứng đáng. Rồi lại bỏ đi.

“Tớ ra với Patrizia một lúc. Cũng phải lịch sự, cậu biết đấy,” cậu nói với nụ cười đầy ẩn ý, rồi bỏ tôi lại một mình.

Đột nhiên tôi thấy trống rỗng và lạc lõng. Cái cảm giác kích động chỉ một lúc trước giờ đây đã biến thành một cái gì khác. Khó chịu. Thế nên tôi chỉ vật vờ quanh bữa tiệc, uống vài cốc, hút vài điếu để có chuyện mà làm.

Cuối cùng thì sau khoảng một tiếng Francesco cũng trở lại và bảo chúng tôi về được rồi.

Chín

Sáng hôm sau là một ngày mùa đông tuyệt đẹp, trời lạnh và trong.

Tôi có một mình ở nhà. Bố mẹ đã ra ngoài trong khi tôi còn ngủ.

Bà chị Alessandra của tôi thì đã đi khỏi nhà từ ba năm trước.

Chỉ còn thiếu vài kỳ thi nữa là tốt nghiệp ngành luật thì chị ấy tuyên bố với cả nhà là đã quyết định bỏ học. Chị ấy chưa biết đời mình sẽ đi theo hướng nào, nhưng biết rõ - chị ấy bảo - là đời chị ấy sẽ *không* đi theo hướng nào. Alessandra không muốn thành luật sư, hay công chứng viên, hay thẩm phán. Không một thứ gì liên quan đến những điều chị ấy học trong suốt những năm vừa qua. Chỉ là chị ấy rất ghét những thứ ấy. Và theo cách diễn đạt của chị ấy về những điều đó - và một vài điều khác nữa - thì rõ là chị ấy ghét cả bố mẹ chúng tôi nữa.

Vài tuần sau chị ấy bỏ nhà đi với một tay hơn chị ấy

mười tuổi, nhưng có cùng ý tưởng rất rõ ràng. Là chị ấy nói thế. Bọn họ đi London và ở đấy sáu tháng, làm việc trong một nhà hàng. Rồi quay về sống trong một cộng đồng biệt lập cổ hủ, ở một trang trại gần Bologna. Chị ấy mang thai, còn tay kia quay lại với tự do. Tay đây tin rằng đời mình là để dành cho những việc trọng đại và không thể để cho những chuyện gia đình ngán ngắt cản bước.

Alessandra phá thai, sống thêm ít lâu trong cái cộng đồng ấy, có thêm vài cuộc phiêu lưu với vài tay khác nhưng như tôi hiểu thì đều kết thúc không có hậu. Cuối cùng chị ấy quay lại Bari, đến ở nhà một người bạn vài tháng rồi tìm được một căn nhà nhỏ cho mình, và một việc làm.

Chị ấy làm thư ký cho một công ty tư vấn thuế. Đúng ra là chị ấy chuẩn bị phong bì lương cho công nhân, nhân viên, hầu bàn, vân vân. Đời hay chơi những cú oái ăm như thế đấy.

Thỉnh thoảng chị ấy qua nhà, và đôi lần ở lại ăn cơm. Những dịp ấy không khí bao giờ cũng căng thẳng đến mức xấn ra được. Bố mẹ tôi cố gắng làm ra vẻ không có chuyện gì, như thể mọi thứ đều bình thường và Alessandra cũng vài lần thừ ra vẻ như thế.

Nhưng mọi chuyện không hoàn toàn bình thường. Chị ấy không thể tha thứ cho họ về thất bại của mình, về tình yêu không đủ, về cách quan tâm vụng về của họ. Và gần như lần nào cũng thế, cái vỏ giả tạo vỡ tan thành từng mảnh và nổi oán giận sôi sục ngay

bên dưới cứ thể trào ra như núi lửa phun. Chị ấy tuôn ra những câu nặng nề, hoặc rất nặng nề tùy từng dịp, hay tùy tâm trạng hôm đấy, rồi bỏ đi.

Về phía tôi thì vào những dịp như thế, hay đúng hơn là từ khi tôi còn bé, chị tôi chẳng hề thấy có tôi tồn tại. Với chị ấy thì tôi chưa từng tồn tại bao giờ.

Sau bữa sáng tôi lượn lờ quanh nhà, bật ti vi rồi loay hoay tìm đủ thứ linh tinh để làm.

Cuối cùng thì tôi ngồi sau bàn ôm cuốn luật dân sự. Rồi tôi nghĩ mình không muốn mở sách ra tí nào, cũng không muốn ở nhà tí nào. Thế nên tôi đi chơi.

Trời lạnh bất thường, kể cả là với thời tiết tháng Giêng, nhưng khô và trong trẻo. Chắc nhờ gió đã cuốn sạch đi hơi ẩm. Tôi mở cánh cổng chính và cảm thấy tê cóng trên mặt, trên tai, nhưng cảm giác ấy không khó chịu hay đau đớn gì. Cái lạnh đấy ngấm vào rõ ràng. Nó làm bạn nhớ ra là bạn có mặt, có tai; tất cả những phần cơ thể không có quần áo che. Tâm trạng tôi khá hẳn lên.

Tôi nhanh chóng vào đến trung tâm, lang thang quanh mấy cửa hàng mua cho mình một cái sơ mi, rồi đến hiệu sách.

Từ hồi còn bé, mỗi khi đi chơi loanh quanh không biết làm gì, tôi hay ghé vào hiệu sách cũ Laterza. Tôi đã ở trong cái hiệu sách ấy không biết bao nhiêu thời gian. Những cuốn mà tôi muốn đọc bao giờ cũng nhiều hơn số tôi có thể mua, thế nên tôi hay đến đọc chùa, đều đặn, sau những cái bàn và những giá sách.

Đôi khi tôi ở lì trong đấy đến tận giờ đóng cửa, và tôi luôn tự hỏi không biết những người bán hàng có nhận ra tôi không, liệu họ có xếp tôi vào dạng chuyên đọc chùa dài hạn. Tôi còn tự hỏi không biết một ngày đó tôi có bị cấm vào hiệu sách nữa không.

Tôi bước vào và hít hà cái mùi thơm quen thuộc của giấy mới. Hôm đó là sáng thứ Bảy và có khá nhiều người, trong đó có cả những kẻ lui tới thường xuyên như tôi. Rất nhiều trong số đó, cũng như tôi, ở lại lâu đọc miễn phí, mua rất ít. Trong số đó có một bà đứng tuổi luôn khiến tôi chú ý - bà ấy chắc chắn phải trên bảy mươi - mùa đông thì mặc áo khoác xanh đậm kiểu thủy thủ, miệng túi luôn thò ra tờ *L'Unità*. Bà có cái vẻ vội vàng dễ mến; có vẻ như đọc sách mà không cần mua với bà là cả một nghề. Bà đi lại rất vững, và tôi thường thấy bà đứng ở gian sách trinh thám và kinh dị, chỉ đôi lần ở chỗ để các sách luận về lĩnh vực chính trị. Thỉnh thoảng bà quay ra phía tôi gật đầu, và tôi cũng chào đáp lại đúng như thế.

Sáng hôm ấy bà cũng đang say sưa đọc, tôi đoán là một cuốn trinh thám vì bà đứng gần ngăn sách đó. Ánh mắt của tôi và bà

không chạm nhau và tôi cứ thế đi tiếp.

Tôi lang thang giữa mấy ngăn sách lịch sử, các quyển hướng dẫn thể thao, cố gắng tránh xa mấy cuốn về luật và cuối cùng thì đến ngăn sách văn học nước ngoài. Có một cuốn mới tinh, rõ ràng là vừa ra lò. Nhan đề *Cậu sinh viên nước ngoài*^[2], bìa có nền màu hạt dẻ, phía trên nổi lên một hình kiểu bức tượng thạch cao. Hình một thanh niên rảo bước, hai tay đút túi. Tác giả là một nhà văn Pháp mà tôi chưa nghe tên bao giờ.

Tôi cầm một quyển, có lẽ đây là quyển đầu tiên được chạm tới từ khi bày bán. Chắc mới chỉ trong sáng nay thôi.

Tôi xoay quyển sách trong tay, đọc phần ghi ở bìa sau, cho đến giờ tôi vẫn còn thuộc lòng một đoạn. Nói về thời trẻ và “những ngày tháng mong manh nơi mọi chuyện đều có thể xảy ra, xảy ra lần đầu tiên và ghi lại dấu ấn không thể xóa nhòa, xấu cũng như tốt.”

Thế là tôi mở sách, bắt đầu đọc những dòng đầu như thường lệ.

Tôi dừng ngay trang trước đoạn mở đầu truyện. Có một câu trích lời của một nhà văn người Anh. Tôi cũng không biết nhà văn ấy.

“Quá khứ là miền đất lạ: ở đó người ta làm mọi chuyện theo một cách thức khác.”^[3]

Tôi không lật sang trang, mà gập sách lại, đi về quầy thu ngân và mua cuốn đó.

Rồi tôi về nhà, nóng lòng muốn được đọc ngay. Trong yên tĩnh, trên giường và không bị quấy rầy.

Cuốn tiểu thuyết ấy rất hay và xáo động, đầy say sưa và thương nhớ.

Câu chuyện về một thanh niên người Pháp và thời trai trẻ ở châu Mỹ hồi thập niên năm mươi. Một câu chuyện về những cuộc phiêu lưu, về những điều cấm kỵ bị xâm phạm, về những khởi đầu, về nỗi hổ thẹn, về tình yêu và sự ngây thơ đã mất.

Cả buổi chiều tôi không thể rời mắt khỏi cuốn sách cho đến tận khi đọc xong trang cuối. Trong suốt thời gian đọc, cho đến tận lúc cuối, và cả sau đó - rất nhiều năm sau đó - tôi vẫn không thể thoát khỏi cái cảm giác không thể tin nổi rằng cuốn sách ấy, ở một khía cạnh nào đó, kể về chính tôi.

Tôi đọc xong thì cũng đã gần đến giờ đi. Tôi gọi cho Giulia bảo tôi sẽ đi xem phim, cô ấy vẫn ốm. Anh đi với ai? Với cậu Donato bạn anh và mấy cậu trong nhóm ấy, và tôi thậm nhủ phải nhớ báo lại với Donato. Thế anh có buồn vì tối nay cũng không gặp em không? Tất nhiên là anh buồn, có, anh cũng nhớ em.

Tôi giả vờ quá lên, nếu em muốn thì anh không đi xem phim nữa, để đến với em. Cô ấy bảo không, đúng như tôi mong chờ. Cô ấy nói những điều y như tối hôm trước, rằng tôi không cần phải lây bệnh vô ích như thế, vân vân và vân vân. Được rồi, thế thì chào em yêu, mai nhé. Chào anh yêu.

Khi tôi gác máy và chuẩn bị để đi, tâm trạng tôi rất khá.

Tôi tự do, tôi sẵn sàng, và tôi nôn nóng.

Mười

Chiều bạc mở tại nhà một người bằng tuổi bọn tôi, sống ở một khu dân cư ngoại ô. Chúng tôi có năm người. Chủ nhà, con một tay thầu xây dựng; một gã chắc chưa đến ba mươi nhưng đã hói cả đầu; một phụ nữ, Marcella, xương xẩu, da nhòn, mắt híp.

Tôi cảm thấy thù địch tất cả bọn họ ngay từ lúc bắt đầu làm quen. Tôi nghĩ bọn họ là kẻ xấu và đáng bị hưởng cái điều sắp xảy ra. Tôi tìm cứ để biện minh cho mình, rõ là thế rồi.

Bây giờ thì tôi thấy rõ. Chứ lúc ấy thì đó chỉ là một cách nhanh, khiên cưỡng và hiệu quả để bịt nốt những lời thì thầm cuối cùng của lương tri. Dù nó có nghĩa gì đi chăng nữa. Tôi cần nhìn nhận bọn họ là những kẻ xấu xí, bản tính, ba người đó, và thế là tôi thấy họ xấu xí và bản tính.

Tôi đó cũng tương tự như tối hôm trước, có điều giờ tôi đã biết cách, và mọi thứ đều khiến tôi thích thú hơn. Lần ấy, cũng như những lần sau chơi cùng Francesco, tôi vẫn luôn có cảm giác như đây thật là trò may rủi. Chỉ có điều nó căng thẳng hơn. Việc chắc chắn rằng mình sẽ thắng không làm giảm đi nỗi kích động mà ngược lại càng nhân nó lên. Khi chúng tôi chơi những ván quyết

định, những ván giúp lấy được tiền thật, tôi có cảm giác rợn lên rất mạnh ở sau gáy; khi ném những quân bài xuống ù một ván lớn, tôi quên mất may mắn chẳng liên quan gì tới những gì chúng tôi đang làm. Tôi đang thắng, có thể thôi.

Tối hôm đó khi ra về, trong túi tôi có hàng trăm nghìn tiền mặt cộng với hai tấm séc lên đến sáu số không. Đây là tiền của cậu thanh niên chủ nhà và của cái cô xương xẩu, và tôi nghĩ chúng tôi lột tiền của họ là phải thôi.

Tôi tự nhủ mình phải mở một tài khoản trong ngân hàng: tôi không thể giữ tiền mặt tất cả số tiền tôi kiếm được.

Khi về đến nhà, tôi chui vào giường và thiếp đi ngay lập tức.

Chúng tôi bắt đầu chơi một cách đều đặn. Ba, bốn, nhiều nhất là năm lần một tháng. Thường là ở nhà riêng; vài lần hiếm hoi ở các sòng bạc, tức là mấy chỗ đánh bạc lậu. Giống như sòng bạc chúng tôi đã ghé qua sau buổi đánh lộn ở nhà Alessandra. Francesco biết hết những chỗ đó, cũng như rất nhiều những chỗ chơi đêm khác.

Chuyện chơi lại với những người cũ cũng có nhưng điều

ấy nằm trong chiến thuật. Để tránh bị nghi ngờ. Ví dụ như sau khi thắng ở nhà tay béo chủ cửa hàng kim khí, khoảng mười ngày sau chúng tôi quay lại để chơi với hắn ta và tay bạn địa chính, cho chúng thắng lại vài trăm nghìn để bọn chúng có cảm giác đã phục thù được, và mọi thứ đều rất bình thường.

Tôi kiếm được năm, sáu, thậm chí bảy triệu một tháng, từng ấy tiền hồi đó là nhiều lắm.

Tôi đã mở tài khoản trong ngân hàng và cho phép mình tiêu những khoản mà vài tháng trước tôi không tưởng tượng nổi. Quần áo, ăn tối ở những quán đắt đỏ, đồng hồ với giá trên trời. Tất cả những cuốn sách tôi muốn nữa - chính việc này, hơn tất cả những việc khác, đã cho tôi cảm giác giàu có.

Rồi tôi mua cho mình một cái ô tô, một con BMW; xe cũ, vì tôi chưa giàu *đến thế*. Lúc ký hợp đồng tôi cảm thấy một bóng mây bản khoán, vì trước đó loại xe này vẫn thường được tôi ghép chung với một kiểu người nhất định. Nhưng cảm giác ấy chỉ thoáng qua, và khi lái cái khối màu đen đây về đe dọa và vô dụng đó ra khỏi chỗ trưng bày xe, trên mặt tôi là một nụ cười thân nhiên và hạnh phúc.

Tất nhiên tôi giấu không cho bố mẹ tôi biết cái xe, vì xe thì đúng là không thể giải thích nổi. Tôi để nó trong một ga ra cách xa nhà, và để tránh mọi nghi ngờ thỉnh thoảng tôi lại giả vờ mượn xe

mẹ tôi.

“Con lấy chìa khóa nhé,” tôi hay kêu ầm lên thế mỗi khi đi. Ai xét nét chắc sẽ nhận ra điều ấy. Nghĩa là bây giờ thì tôi kêu toáng lên là lấy xe còn hỏi trước tôi chỉ cứ thế là cầm chìa đi thôi.

Bố mẹ tôi không để ý. Với cả tại sao họ lại phải để ý cơ chứ?

Với Giulia thì mọi chuyện càng ngày càng tuột dốc không thương tiếc. Tuột xuống tận đáy giống như quả bóng bi a lăn thẳng xuống hố, bình thân và im lặng sau một cú chọc nhẹ nhàng nhưng chết người.

Những vụ cãi lộn nhỏ giọt, trộn với sự oán giận buồn bã và không hiểu nổi của cô ấy. Những lời nói dối của tôi. Sự vô cảm của tôi.

Tôi có ít thời gian cho cô ấy hơn, nhưng vấn đề không phải ở đây.

Đơn giản là: tôi không còn *muốn* gặp với cô ấy nữa. Khi chúng tôi gặp nhau, hay đi chơi, tôi phát chán và lơ đãng; tâm trí tôi chỉ tỉnh lại để nhận ra những điều ngớ ngẩn mà Giulia nói hay

làm. Để nhận ra những khuyết điểm của cô ấy.

Sau đó cô ấy vẫn cố tìm tôi, có lẽ là trong vài tuần. Nhưng rồi cô ấy nhận ra chỉ vô ích.

Tôi cũng không biết cô ấy có thật sự đau khổ vì tôi không, đau khổ có nhiều không, và có lâu không. Sau đó tôi không bao giờ nói chuyện với Giulia nữa, ngoài mấy câu chào hỏi lạnh lùng trên đường.

Khi chúng tôi chia tay nhau tôi chỉ cảm thấy như cất được gánh nặng, và kể cả điều ấy tôi cũng quên ngay lập tức. Tôi còn bao nhiêu việc phải làm.

Và tôi đang nóng lòng làm cho hết.

PHẦN HAI

Một

Trung úy Chiti đi vào văn phòng của mình. Giờ đã là tháng Năm rồi, nhưng bên ngoài đang mưa và trời vẫn lạnh.

Anh đến Bari vài tháng trước, định ninh đây là một thành phố mà thời tiết chỉ lưu chuyển từ mùa hè nóng sang mùa thu dễ chịu và mùa xuân ngọt ngào. Còn cái tiết trời mùa đông trong tháng Năm như thế này thì quả là anh không tính đến.

Và anh cũng không tính đến chuyện ngập đầu ngập cổ vì công việc, ở một khu vực mà hầu thập niên tám mươi mọi người đều coi là bình an. Một chỗ trung chuyển để thăng tiến nghề nghiệp, trở thành đại úy, vân vân.

Và vân vân.

Anh đã lập tức nhận ra là mọi chuyện khác thế.

Có những công việc thường ngày như bắt giữ bọn dính đến ma túy, bọn rạch ví, bọn trộm đồ ở các căn hộ; có cả các vụ lớn

hơn, ở cả thành phố và ngoại ô, bắt cóc, tống tiền, tấn công bằng thuốc nổ. Có giết người.

Có cái gì đấy giống như mafia rình rập ngay bên dưới bề mặt. Cái gì đó mờ ảo, giống như cái tạo vật còn yếu ớt nhưng gồm ghiếc thoáng nhận thấy được dưới lớp vỏ trứng của loài bò sát.

Rồi còn những vụ cưỡng hiếp này nữa. Vụ này giống hệt vụ kia, rõ ràng thủ phạm là cùng một bóng ma mà bọn họ đang săn đuổi miệt mài một cách vô ích, cả cảnh sát thường lẫn quân cảnh. Như mọi khi, hai bên đi theo những hướng khác nhau.

Đêm ấy lại xảy ra vụ nữa. Đây là vụ thứ năm họ biết. Vụ thứ năm được trình báo, vì thường với loại tội này nạn nhân xấu hổ và không đủ dũng khí để đến báo quân cảnh, hay cảnh sát.

Anh thả rơi người xuống cái ghế sau bàn làm việc, châm một điếu thuốc và bắt đầu giờ những trang biên bản mà cấp dưới đã chuẩn bị.

Báo cáo của đội cơ động, với các thông tin tổng hợp về nạn nhân, bản tường trình của một vài nhân chứng. Nhân chứng à? Có hai người nhìn thấy cô gái đi ra từ cánh cổng lớn, họ đã cấp cứu cho cô ấy, rồi gọi 112. Về tên tội phạm, lại một lần không có một thông tin nào. Một bóng ma, đúng là thế.

Chưa có ai nhìn thấy hắn ngoài các nạn nhân. Mà thật ra cả bọn họ cũng chẳng thấy gì. Hắn bắt tất cả bọn họ không được nhìn mặt hắn, nếu không hắn sẽ giết. Và tất cả đều nghe lời.

Chiti đang đọc biên bản các thông tin cần gửi văn phòng công tố thì hạ sĩ Lovascio ló mặt vào. Vẫn với cái câu y hệt như nhau tất cả các buổi sáng.

“Anh dùng cà phê chứ trung úy?”

Anh bảo có anh có dùng và Lovascio biến mất về phía căng tin.

Những lần đầu anh chỉ cảm ơn rồi từ chối, anh sẽ tự đi lấy cà phê ở căng tin, không cần phải phiền tới Lovascio. Ý anh đúng là như thế: anh không muốn làm phiền, phục vụ kiểu ấy sẽ làm anh thấy lúng túng khó xử. Nhưng rồi Chiti hiểu Lovascio buồn vì bị từ chối như thế. Sự lúng túng của anh là điều anh ta không hiểu nổi từ một sĩ quan cấp trên, và vì thế anh ta tin từ chối như vậy chính là biểu hiện của việc mình bị ghét. Khi Chiti hiểu ra chuyện ấy, anh bắt đầu chấp nhận.

Chiti quay lại bản báo cáo. Anh biết trước sẽ thấy đủ các lỗi chính tả tiếng Ý. Vài lỗi ngớ ngẩn, còn vài lỗi khác thì đặc biệt khó tưởng. Anh cũng biết mình sẽ bỏ qua gần hết, ký mà không

thắc mắc nhiều. Đây cũng là kết quả của sự thay đổi. Ban đầu anh chữa hết, từ lỗi hành văn đến lỗi ngữ pháp, lỗi chính tả, thậm chí đến dấu chấm phẩy. Nhưng rồi anh nhận ra không thể tiếp tục như thế. Nhân viên thì buồn, anh thì mất hàng giờ để sửa những lỗi không thể sửa nổi trong khi hầu như không có ai trong số cấp trên ở phòng công tố hay ở những chỗ khác nhận ra sự khác biệt. Thế nên sau đó ít lâu anh thích nghi với chuyện ấy. Anh chỉ sửa chỗ này một chút chỗ kia một chút, đủ để người khác thấy anh có đọc hết, nhưng tóm lại là: thích nghi.

Dù sao thì anh vẫn luôn là người giỏi thích nghi mà.

Hai

Lovascio thò mặt vào phòng. Mà cà phê sáng nay thì đã mang rồi, hẳn phải có chuyện gì.

“Thưa trung úy, đại tá Roberti muốn nói chuyện với anh. Ông ấy muốn anh đến ngay.”

Chiti dụi tắt điều thuốc, đóng tập hồ sơ lại. Anh chắc chắn ngài đại tá muốn biết vụ hiệp dân đã có thêm tin tức gì chưa. Vụ này bắt đầu vượt khỏi tầm kiểm soát và khiến tất cả mọi người căng thẳng. Tin tức cũng không có thêm và điều ấy không giúp ngài đại tá bớt sốt ruột chút nào.

Trung úy đi dọc hành lang tòa nhà mang phong cách kiến trúc thời Phát xít giờ được dùng làm đồn quân cảnh. Anh không muốn gặp ngài đại tá tí nào. Giá như cấp trên của anh - đại úy Malaparte - không lên đường đi học để thăng chức, bỏ anh lại một mình phụ trách đội chuyên án khi mới chỉ hai sáu tuổi.

Anh gõ cửa, nghe giọng đáp khẽ của đại tá bảo mời vào, và bước vào. Chiti cẩn thận đứng cách xa bàn làm việc ba mét cho đến khi Roberti bảo anh lại gần và ngồi xuống, để đảm bảo rằng mọi

nghi thức quân sự đều được tuân thủ.

“Thế nào Chiti, chúng ta đã có thêm tin gì mới về vụ hiếp dâm chưa?” Biết ngay mà.

“Ngài đại tá, nói thật ra chúng tôi vẫn đang tìm cách sắp xếp lại các đầu mối mình có. Nhưng chúng tôi cũng cần so sánh với các đầu mối của bên cảnh sát nữa. Trong năm vụ hiếp dâm xảy ra thì có ba vụ được thông báo với chúng ta còn hai vụ báo với bên họ. Mà ngài biết đấy, làm chung với nhau không dễ dàng gì...”

“Tóm lại là ta vẫn chưa có tin gì mới.”

“Chưa thừa ngài đại tá. Chúng ta vẫn chưa có gì mới.”

“Công tố phá bĩnh tôi, quận trưởng phá bĩnh tôi. Bọn nhà báo phá bĩnh tôi về cái chuyện này. Thế phải nói gì với đội phá bĩnh đây hả? Đến giờ này chúng ta đã làm cái gì rồi?”

Ngài đại tá thích dùng mấy từ tục. Ngài tưởng như thế giọng ngài nghe sẽ mạnh mẽ hơn. Nhưng với cái chất giọng the the thì hiệu quả lại hoàn toàn khác, nhưng ngài lại chẳng bao giờ biết điều ấy cả.

“Chúng ta làm như thường lệ thôi thưa đại tá. Vụ đầu tiên chúng ta được báo sau ít nhất ba tiếng. Cô gái đã về nhà, kể hết với bố mẹ rồi được bố mẹ đưa đến đồn. Chúng ta đã cử một đội đến hiện trường, nhưng tất nhiên họ chỉ thấy đường phố vắng tanh. Vụ

thứ hai và thứ ba do cảnh sát xử lý, vì các nạn nhân sau đó đã đến phòng cấp cứu, mà chỗ đấy lúc nào cũng có một người bên cảnh sát cấm. Dù vậy chúng ta cũng lấy được bản sao lời khai, sự việc xảy ra nói chung là theo cùng một kiểu. Điều xảy ra ở lối vào một khu dân cư, ở đấy cổng bao giờ cũng để mở, kể cả ban đêm. Hai vụ cuối cùng do chúng ta xử lý. Một trường hợp nạn nhân tự mình đến thẳng đồn quân cảnh. Trường hợp kia, cũng là trường hợp cuối, hai người khách đi ngang qua nhìn thấy cô gái ngồi khóc trên mặt đường, gần cánh cổng lớn nơi xảy ra vụ việc, nên đã gọi 112...”

“Được rồi được rồi. Nhưng cụ thể chúng ta đã làm gì? Nghe lỏm điện thoại, theo dõi, chúng ta có cái tên nào chưa? Các nguồn tin có cho biết gì không?”

Nghe lỏm điện thoại của ai mới được chứ khi không có lấy một mẫu nghi vấn nào? Mà mấy nguồn tin kia biết báo gì? Tội phạm lần này là một thằng bệnh hoạn chứ có phải bọn buôn ma túy hay cướp giật đâu.

Nhưng anh không nói thế.

“Thưa đại tá, nói thật thì chúng ta vẫn thiếu những điều kiện cơ bản để xin phòng công tố cho nghe lỏm điện thoại. Còn với các nguồn tin thì chắc chắn chúng tôi đang ép mạnh rồi, nhưng chẳng ai biết gì cả. Cũng phải thôi vì đây là một tên bệnh hoạn chứ không phải loại lưu manh bình thường.”

“Chiti, anh không hiểu ý tôi rồi. Chúng ta phải đưa ra câu trả lời nào đấy cho vụ này, phải bắt giữ ai đó. Bằng cách này hay

cách khác. Năm tới tôi sẽ chuyển khỏi Bari và tôi không muốn đi trong khi có vụ chưa giải quyết được.”

Có vẻ đại tá đã nói xong. Nhưng không, sau khi dừng một chút ông ta lại tiếp, như thể suýt quên mất một điều quan trọng.

“Ngoài ra, khởi đầu như thế cũng không phải hay ho gì cho sự nghiệp của anh nữa đấy, Chiti thân mến của tôi ạ. Nhớ lấy điều ấy.”

Chiti thân mến của tôi.

Anh cố gắng lờ đi không đập lại.

“Thưa đại tá, tôi có nghĩ đến việc xin một chuyên gia tâm lý trong lĩnh vực tội phạm tư vấn. Để tìm xem có dấu vết nào thuộc thể loại tâm lý không. Bên FBI vẫn hay làm thế, tôi có đọc trong một cuốn sách hướng dẫn là...”

“Anh bảo cái gì cơ? Thể loại tâm lý? FBI? Chiti, người ta không tóm tội phạm bằng mấy cái thứ vớ vẩn ấy của Mỹ. Điều tra là phải qua mạng lưới tin cần. Tiếp cận nguồn tin, nghe lỏm điện thoại, kiểm soát địa bàn. Tôi muốn tất cả quân của đội tung hết ra đường, nói chuyện với những người cấp tin, ép chúng nó vào. Tôi muốn có các đội mặc thường phục đi tuần suốt đêm. Cái thằng bệnh hoạn này ta phải lừa được nó, trước khi bên cảnh sát nâng mắt. Lấy vài thằng cứng cựa vào, tập trung điều tra riêng vụ này thôi, ngay lập tức. FBI với cả CIA anh đi đến rạp mà xem. Rõ chưa?”

Tất nhiên là rõ rồi. Đại tá chưa bao giờ điều tra vụ nào đáng được gọi là điều tra cả, trong cái sự nghiệp được nâng đỡ từ văn phòng bộ đến sở chỉ huy chiến đấu và các trường đào tạo.

Bài học về kỹ năng điều tra kết thúc. Không còn chuyện gì khác, ngài đại tá phẩy tay ra hiệu anh có thể ra. Giống như người ta ra hiệu cho một người hầu hèn mọn.

Như cái cử chỉ trong rất nhiều năm Chiti đã từng nhìn thấy bố anh làm với cấp dưới, cũng cái thái độ đầy ngạo mạn và coi thường như thế.

Chiti đứng dậy, lùi ba bước về phía sau và đập gót giày.

Rồi cuối cùng anh cũng quay lại và đi ra.

Lại một đêm như những đêm khác.

Luôn xảy ra theo đúng cách ấy. Chiti thiếp đi ngay, ngủ một hai tiếng nặng nề trăn trở, rồi cơn đau đầu làm anh tỉnh dậy. Đau đến choáng người xuyên giữa khoảng trán và mắt, lúc thì bên phải, lúc thì bên trái. Trong mấy phút cơn đau tăng dần lên làm anh tỉnh hẳn, Chiti nằm yên trên giường. Mỗi lần như thế, trong vài phút ấy anh lại hy vọng một cách điên rồ rằng cơn đau sẽ qua, đột ngột như khi nó đến để anh có thể ngủ lại. Nhưng nó không bao giờ qua ngay cả.

Đêm đó cũng thế. Sau năm phút Chiti bò dậy, trán và một bên mặt gật gật. Anh đi pha cho mình bốn mươi giọt giảm đau, hy vọng thuốc sẽ có hiệu quả. Đôi khi có, đôi khi không và cơn đau cứ thế kéo dài, lan rộng ra, ba hoặc bốn tiếng, thậm chí năm tiếng. Cùng với cơn đau đến ứa nước mắt và một thứ búa kim loại cứng sắc gõ trong đầu, đều đặn, như tiếng trống điếc tai điên rồ.

Anh rùng mình nuốt ực chỗ thuốc đắng. Rồi anh bật dàn loa, đặt CD đầu tiên của album *Nocturnes* vào, cẩn thận để âm thanh ở mức nhỏ nhất rồi đến ngồi trên ghế bành, người cuộn trong

tắm áo ngủ. Trong bóng tối, vì với cơn đau đầu ấy thì ánh sáng còn khó chịu hơn cả âm thanh đang hành hạ anh.

Anh co đầu gối cuộn người trong cái tư thế cố hữu, nghe tiếng nhạc cất lên. Nhạc mà nhiều năm trước mẹ anh đã chơi. Trong những ngôi nhà cũng lạnh lẽo và trống vắng thế này, còn anh nằm nghe, cuộn người ôm đầu gối như bây giờ, an toàn. Trong vài phút ấy.

Tiếng dương cầm của Rubistein có kết cấu của pha lê. Nó tạo ra những hình ảnh mang ánh sáng của mặt trăng, những bí ẩn gia đình, những mảng tối trầm lặng đầy hương thơm, lời hứa, hoài niệm.

Đêm ấy thuốc có tác dụng.

Anh thiếp đi lúc nào không rõ, đúng lúc anh cần, giữa các nốt nhạc chói lói.

Trời lại sáng. Lại đến giờ đi xuống văn phòng. Cùng một tòa nhà, lại hành trình khép kín qua khu nhà ở, nhà ăn, các phòng của đội chuyên án. Rồi ngược lại.

Căn hộ anh ở có ít đồ nội thất do bên quản lý cung cấp, đồ của riêng anh thì không nhiều. Dàn loa, các đĩa nhạc, các cuốn sách, và hầu như không thêm gì nữa.

Gần cửa ra vào có treo cái gương dài soi cả người. Xấu điên. Loại đồ chuyên thấy ở trại lính.

Mỗi khi ra ngoài anh gần như buộc phải soi gương. Từ khi đến Bari sống trong cái nhà ấy, càng ngày anh càng thấy rõ hơn cái cảm giác từ hồi mười lăm mười sáu tuổi mà anh những tưởng đã bị chôn sâu cùng với các ký ức xa xăm của tuổi mới lớn trải qua ở trường quân sự.

Anh nhìn mình trong gương, ngắm soi vóc dáng, quần áo - quần âu, áo vét, sơ mi, cà vạt - và cảm thấy một sự thôi thúc muốn phá hết. Cả cái gương cùng hình ảnh trong gương. Có một cơn giận lạnh lùng ẩn trong sự thôi thúc ấy. Giận dữ trước tấm gương buồn tẻ ấy; giận dữ trước cái dáng toàn thân - hình ảnh của anh trong gương - khác xa với cái anh có bên trong. Các mảnh vụn, làn hơi, những cái bóng, những mảnh nhám thạch sỏi sục, ánh sáng. Những tiếng thét bất chợt. Những vực thẳm mà người ta thậm chí không dám nhìn.

Sáng hôm đó anh lại cảm thấy cơn thôi thúc ấy, cực kỳ cuồng bạo.

Anh muốn đập vỡ cái gương.

Để thấy hình ảnh mình trong hàng nghìn mảnh vụn tung tóe.

Sáng hôm ấy trong lịch làm việc có cái gọi là cuộc họp tác chiến với viên chuẩn úy và hai trung sĩ, họ là những thành viên của đội điều tra mà đại tá muốn lập ra.

“Chúng ta thử tổng hợp lại các thông tin có được, xem có thể đưa ra một điểm, một sự kiện gì đó không. Các biên bản mọi người đều có vì thế lần lượt từng người sẽ nói ý kiến và suy nghĩ của mình về điểm chung có ở năm vụ. Bắt đầu từ ông, Martinelli.”

Martinelli là viên chuẩn úy. Một tay già cứng rắn. Ba mươi năm lăn lộn với bọn cướp ở đảo Sardinia, mafia ở Sicilia và Calabria, tội phạm đỏ. Hiện giờ Martinelli làm việc ở Bari, gần quê mình, trong mấy năm còn lại trước khi về hưu. Ông cao lớn, đầu trọc, bàn tay to như vợt bóng bàn và cũng cứng như thế. Môi mỏng, mắt nheo lại.

Không tên tội phạm nào mong mình rơi vào tay Martinelli cả.

Ông có vẻ không được thoải mái lắm, cứ loay hoay xoay

mình trên ghế làm nó kêu cọt kẹt. Ông không thích nhận lệnh của một tên trẻ ranh được đào tạo lý thuyết. Chiti nghĩ vậy trong khi Martinelli bắt đầu nói.

“Tôi không biết nữa, thưa trung úy. Cả năm vụ đều xảy ra ở khu vực loanh quanh San Girolamo, khu Libertà và... à không, có một vụ, vụ do bên cảnh sát điều tra xảy ra ở Carrassi. Tôi không hiểu thế là thế nào.”

Trước mặt Chiti có một mảnh giấy. Anh ghi điều Martinelli vừa nói, vừa ghi vừa nghĩ anh chỉ đang làm việc này cho có vẻ, cố gắng chỉ đạo vụ điều tra này theo như cách anh nghĩ mình phải làm. Toàn lý thuyết. Dựa vào những điều đã đọc trong sách và đặc biệt là xem trong phim. Có lẽ tay đại tá đáng ghét kia nói đúng, có thể những người này đều giỏi hơn anh, và đều biết rõ điều đó. Anh cố xua cái ý nghĩ ám ảnh ấy ra khỏi đầu.

“Ý anh thì sao, Pellegrini?”

Trung sĩ Pellegrini mập mạp, cận, tốt nghiệp ngành kế toán. Không hẳn là típ người hành động, nhưng là một trong số ít biết sử dụng máy tính, biết định hướng giữa đồng giấy tờ hành chính và đọc tài liệu ngân hàng. Chính vì thế nên anh ta được đưa vào và giữ lại ở đội điều tra.

“Tôi nghĩ chúng ta cần tiến hành điều tra lưu trữ. Tìm những tội phạm có tiền án tương tự trong những năm gần đây và kiểm tra từng tên một, xem bọn chúng có bằng chứng ngoại phạm vào những đêm xảy ra án không. Chúng ta sẽ phải xác minh xem gần

đây có tên nào vừa ra tù, có thể là thời gian ngay trước khi xảy ra vụ đầu tiên. Bằng cách ấy thì ít nhất chúng ta cũng có hướng để làm việc. Ý tôi là bọn lộn đó chẳng bao giờ từ bỏ thói quen phạm tội, đi tù cũng không làm cho bọn chúng chừa. Nếu tìm thấy nhiều đối tượng quá tôi có thể lên một chương trình lập bảng cho từng tên, dần dần đưa số liệu vào và so sánh... Tóm lại, việc điều tra lưu trữ tốt sẽ đưa ra được những điều ít ai nghĩ đến...”

Phải rồi. Đây là một giả thuyết có được chút tiềm năng, Chiti cảm thấy đỡ hơn một chút.

“Cardinale, còn cậu thì sao?”

Cardinale lên trung sĩ trước thời hạn. Một trong những trường hợp hiếm trong quân cảnh, thăng cấp nhờ thành tích xuất sắc. Cậu ta nhỏ người, gầy, có khuôn mặt của một cậu bé. Hai năm trước, khi đang không phải làm nhiệm vụ, theo cái cách người ta vẫn nói, cậu có việc ở ngân hàng đúng lúc bọn cướp xông vào. Bọn chúng có ba tên, một tên cầm súng hơi còn hai tên kia mang súng lục. Cardinale đã giết một tên và bắt hai tên còn lại. Như chuyện phim, chỉ có điều đây là thật, kể cả cái tên bị giết chết. Tên đó mới chỉ mười chín tuổi, đi cướp lần đầu trong đời. Cardinale chỉ lớn hơn nó một tí, và được phong lên trung sĩ ngay tại đó, với một huy chương vàng mà thường chỉ dành trao tặng cho liệt sĩ.

Cậu ta là típ người hơi lạ. Đã từng thi vào đại học, ngành khoa học tự nhiên. Chính vì thế mà các đồng nghiệp khác nhìn cậu ta với sự tôn trọng pha lẫn vẻ không tin cậy. Cậu ta nói ít, quá ít đến mức đôi khi có vẻ như cục cằn. Mắt sẫm màu, sáng quắc và bí

ấn.

“Tôi không biết, thưa trung úy.” Cậu ta dùng lời, như muốn nói thêm gì nữa, như thể cái câu *tôi không biết* chỉ là một cách để mở đầu cho những ý tưởng cậu ta đã có rõ ràng trong đầu. Nhưng rồi cậu ta không thêm gì nữa.

Cuộc họp kéo dài thêm vài phút nữa. Mọi người quyết định sẽ làm theo đề xuất của Pellegrini, theo dõi những tên có tiền án bạo hành xâm hại thân thể. Lô hồ sơ của chúng ra, kiểm tra thời gian mãn hạn tù, nghiên cứu các phương thức phạm tội, lấy ảnh nếu mới chụp gần đây, còn không thì chụp mới, và bắt đầu chuyển ảnh đi các nơi, đến những điểm gần với địa bàn các vụ hiếp dâm.

Hy vọng đến được một hướng nào đấy.

Trước khi tên tấn công làm gì ngoài kia.

Bốn

Tôi và Giulia bỏ nhau từ hồi đầu tháng Tư. Vài tuần trước đó tôi ngủ với một cô khác.

Cô kia do Francesco giới thiệu cho tôi vào một sáng thứ Bảy. Giờ thì tôi và Francesco hầu như ngày nào cũng gặp nhau, chơi hay không chơi poker cũng thế. Chúng tôi là *bạn*. Cậu ấy bảo thế, nhấn mạnh một kiểu rất lạ khi phát âm cái từ ấy. *Bạn*. Cậu ấy nói mình có rất ít bạn, có khi chỉ hai người, trước tôi. Những khi có dịp tôi có hỏi cậu về những người ấy, nhưng Francesco luôn lảng tránh hoặc chỉ nói chung chung. Mà thường thì cậu luôn lảng tránh hoặc chỉ nói chung chung mỗi khi động đến những chuyện riêng tư của mình.

Francesco quen biết rất nhiều người; điều này thật ra tôi cũng đã nhận thấy ngay từ tối đầu tiên. Quen biết những người rất khác nhau, những người mà đôi khi tôi không hình dung nổi làm sao cậu có thể tạo được mối quan hệ.

Cái mà người ta vẫn gọi là Bari xa hoa, của những tay nhà nghề, những gia đình thịnh vượng lâu đời và những phụ nữ đẹp nhất; môi trường của những tay buôn bán và nhà giàu mới nổi,

những nơi cậu ấy đến để tìm con mới; những nhóm người thay đổi tụ tập ở các tụ điểm và câu lạc bộ ngầm. Và cả bọn tội phạm; đặc biệt là lũ chuyên bạc bịp, nhưng cũng có cả những bọn chuyên các trò khác nữa.

Francesco có một khả năng hòa nhập đáng ngạc nhiên. Cậu thay đổi cách xử sự, cách ăn nói, thậm chí là cả cử động của mình tùy theo đối tượng. Cậu luôn thoải mái, hoặc tỏ ra thoải mái với bất cứ loại bạn nào.

Buổi sáng hôm ấy chúng tôi hẹn nhau đi làm một cốc khai vị. Khi tôi đến cậu đã ở quán bar, ngồi chung bàn với hai cô gái tôi chưa hề gặp trước đây. Cả hai trông đều phô trương, trang điểm quá kỹ, nước hoa quá thơm, quần áo quá mát. Tất cả đều quá.

“Đây là Mara và Antonella. Còn đây là Giorgio bạn anh,” Francesco giới thiệu. Cậu ta cười theo cái kiểu mà giờ tôi đã biết rõ. Kiểu cười của kẻ đang đùa cợt sau lưng người khác.

Tôi bắt tay Mara và Antonella, ngồi xuống và chúng tôi gọi đồ uống cho mình.

Mara là nhân viên một hãng bảo hiểm. Antonella đang theo học một khóa nha khoa. Cả hai đều mới hơn hai mươi tuổi và có giọng nói kinh khủng; cả hai hút thuốc Kim và nhai kẹo cao su

diệp lục.

Chúng tôi nói nhiều chuyện, toàn chuyện thú vị. Chẳng hạn về bói sao. Ngày nào là ngày đẹp nhất để đi nhảy, thứ Sáu hay thứ Bảy. Về chuyện hai nàng mới bỏ người yêu - hai gã chán ngắt - và giờ thì muốn vui chơi. Mara đặc biệt nhấn mạnh điểm cuối này, rồi cả hai nhìn thẳng vào mặt chúng tôi như để kiểm tra xem nói thế đã đủ rõ ý chưa.

Hôm ấy là một ngày đẹp trời, một lúc sau Francesco rủ tất cả đi ăn ở một quán bên bờ biển. Hai cô gái không tỏ ý gì phản đối và thế là chúng tôi rời quán ra ô tô. Vừa đi tôi và Francesco vừa bước vượt lên vài mét.

“Chiều nay là chúng mình quơ được cả hai em thôi,” Francesco nói thấp giọng.

“Cậu nói cái gì thế?” tôi hỏi cũng thì thầm như thế.

Cậu ta nói tiếp như thể tôi chưa hề mở miệng.

“Bọn mình cho các em uống một chút rồi xoi thôi. Kể cả không cần cho uống cũng được. Các nàng muốn chết đi được rồi.”

Cậu ta có lý và tôi chỉ muốn bật cười. Không phải vì

chuyện này có gì hài hước, mà tôi muốn cười vì căng thẳng. Tôi phải cố nín, thành thử lại phô ra một điệu cười thiếu năng. Tôi có thể cảm thấy nó trên môi mình, như một cái nhếch mép. Và thế là tôi cố nói một điều gì đấy, cốt để xóa nó đi, cái nhếch mép ấy.

“Thế bọn mình đi đâu?”

“Cậu đừng lo, tớ có một chỗ rồi. Đi xe cậu đi, với hai nàng này con BMW gây ấn tượng đấy.”

Thế là chúng tôi đi bằng cái BMW đen của tôi, và đúng là nó gây ấn tượng với hai nàng. Chúng tôi đến một nhà hàng nằm ngoài thành phố, bên bờ biển, ăn hải sản tươi và tôm nướng. Chúng tôi uống vang trắng lạnh, và khi từng cốc, từng chai cạn dần thì cuộc trò chuyện càng lúc càng đầy ý tình tứ, và càng bớt bóng gió hơn. Mỗi lúc một bớt lịch lãm.

Hôm ấy tôi phát hiện ra Francesco có một căn nhà phụ. Một căn hộ gồm hai phòng và bếp, đồ nội thất còn mới và trông không có gì đặc biệt, kiểu phòng khách sạn.

Khi chúng tôi về đó đưa theo hai cô nàng Mara và Antonella say khướt thì đã bốn giờ. Không lễ nghi, không màn dạo đầu hay chia cặp gì hết. Antonella và tôi vào phòng ngủ còn Francesco và Mara dừng ở phòng khách, ở đó cũng có sẵn một đi văng lớn màu đen.

Ánh mắt của tôi và Francesco gặp nhau trong giây lát khi tôi đang đi vào phòng ngủ. Cậu ta nháy mắt với tôi.

Thật bệnh hoạn, cái nháy mắt ấy, nhưng hồi đó tôi không nhận ra. Tôi không thể và không muốn nhận ra. Và thế là một lần nữa tôi đáp lại bằng điệu cười ngớ ngẩn.

Ngay sau đó tôi lăn ra giường với Antonella đang bám chặt lấy tôi. Tôi nhớ nhất là hơi thở của cô ta lúc đó, đầy mùi rượu và mùi thuốc lá lạnh. Khi chúng tôi làm tình - nhiều lần, và lâu - cô ta gọi tôi là anh yêu, và tôi tự hỏi trong đầu: Anh yêu? Ai biết cô? Cô là ai chứ? Và thế là tôi lại muốn cười phá lên như thằng gàn. Tôi nghĩ, mình đang ở đây, ngủ với cô gái này - một cô gái đẹp mà thậm chí mình còn chưa quen. Có những khoảnh khắc tôi phải dừng lại để cố nhớ xem tên cô ta là gì.

Lẽ ra tôi phải thấy không thoải mái, nhưng ngược lại cái tôi cảm thấy lại là một niềm phấn khích tràn khắp cơ thể.

Trong một lúc nghĩ, hai chúng tôi châm thuốc và hút cùng nhau, Antonella cười khúc khích thúc khuỷu tay vào tôi ra hiệu về những tiếng động vang lên từ căn phòng bên kia. Cô ta chuẩn bị nói gì về chuyện ấy nhưng tự nhiên im bật, bất động một lúc với vẻ mặt khó hiểu.

Rồi đánh rầm một cái.

Tiếng động vang lên nhỏ và dài, giống như tiếng kèn trompet ở lễ hội hóa trang, trong căn phòng lạ và tối ấy.

Cô ta đưa tay lên bịt miệng một lúc rồi mới cất tiếng.

“Ồi mẹ ơi, em xin lỗi. Sau khi làm tình mãi mãi thỉnh thoảng em bị thế. Không kìm được. Chắc tại dễ chịu quá.”

Tôi đờ người chẳng biết nói gì.

Mà hơn nữa, với một câu như thế thì biết trả lời thế nào cho có học.

Đừng lo, anh cũng thế, khi nào thư giãn anh cũng thích đánh mấy cái rầm âm ỉ? Tùy tâm trạng và tùy thức ăn anh còn ợ nữa? Kiểu thế, để cô ta đỡ bối rối.

Tôi không nói gì, mà dù sao thì cô ta cũng không còn ngượng ngùng gì nữa, chẳng cần đến tôi giúp.

Cô ta đặt tay tôi lên bụng mình rồi kéo nó xuống giữa hai đùi. Tôi để cô ta làm thế.

Tôi hôm ấy, khi chúng tôi đi khỏi đó, tôi nhận ra mình đã không hề nghĩ đến Giulia dù chỉ một giây.

Năm

Lẽ ra tôi phải thi môn Thủ tục Dân sự vào đầu tháng Năm - tôi đủ tiêu chuẩn để tham gia đợt thi sớm. Nhưng mấy tuần trước tôi hầu như không buồn mở sách. Ngày thi tôi đến trường như một kẻ mộng du, điền vào danh sách dự thi và chờ đến lượt mình. Khi người ta gọi đến thí sinh ngay trước tôi, theo vắn chữ cái, tôi đứng dậy bỏ đi.

Chuyện như thế trước đây chưa từng xảy ra. Số điểm của tôi chỉ toàn ba mươi và tôi chưa bỏ thi bao giờ.

Cho đến buổi sáng tháng Năm ấy.

Khi ra khỏi trường tôi cảm thấy hơi choáng. Tôi lang thang một lúc mà không nhận thức hết điều gì vừa mới xảy ra, nhưng vẫn mơ hồ nhận ra một thảm họa đang kề cận.

Rồi tôi tự nhủ, ơ hay, chuyện này cũng có thể xảy ra mà. Tôi bỏ đi là đúng rồi vì quả là mấy tuần vừa rồi tôi hơi mất tập trung và mới chỉ học quá ít. Tôi đã tránh tạo ra ấn tượng xấu, nhờ đâu lại bị ghi lại lần thi trượt rồi ảnh hưởng đến điểm trung bình

chung, vân vân.

Bây giờ tôi sẽ nghỉ ngơi một hai ngày, rồi sẽ học lại. Tháng Sáu, cùng lắm là tháng Bảy tôi sẽ thi cái môn Thủ tục Dân sự này. Tôi sẽ tốt nghiệp vào tháng Chạp thay vì ngay trong hè. Dù sao thì vẫn luôn trước các bạn cùng khóa. Chậm một chút cũng không chết ai; tính cho đến lúc ấy thì tôi đã tiến nhanh đến phát khiếp. Ai có thể phàn nàn được chứ.

Những suy nghĩ ấy an ủi tôi đôi chút và tôi lại thấy phấn khởi khi đi bộ về nhà, hài lòng vì cái thói quen không bao giờ thông báo trước với bố mẹ về các kỳ thi, và vì thế hôm đó tôi không phải bịa ra chuyện gì.

Tôi nghỉ ngơi hai ngày.

Rồi lại nghỉ thêm mấy ngày nữa, vì vẫn chưa cảm thấy sẵn sàng để học lại. Rồi lại thêm những ngày khác nữa, vì tôi đi chơi nhiều quá và về quá muộn, ban ngày lại phải ngủ bù.

Rồi sau đó thì đơn giản là tôi không nghỉ nữa.

Với cả từ vài tuần nay, tôi bắt đầu học một môn khác.

Sáu

Một buổi tối trong lúc cả hai đang ngồi yên trên xe hút thuốc và chuyện phiếm, tôi hỏi Francesco sao cậu không dạy tôi vài trò của cậu. Tôi cũng chỉ nói thế thôi, giống như nói những điều ròi sau đấy chẳng đi đến đâu. Tất nhiên là cái ý tưởng làm trò được với mấy quân bài như Francesco cũng hấp dẫn tôi, nhưng tôi cũng chỉ đề nghị thế chứ không nghiêm túc gì.

Nhưng Francesco thì lại đón nhận câu nói rất nghiêm túc.

“Cậu có chắc là muốn học không?” Cậu ấy khiến tôi bật ngửa. Lúc nào cậu ấy cũng làm những việc ngược hẳn lại cái người ta chờ đợi như thế. Tôi nói cái gì nghiêm túc thì cậu ấy coi là chuyện vớ vẩn, làm tôi lúng túng và nghĩ đúng thật, chuyện thật ra cũng không nghiêm túc đến mức ấy. Có lẽ thế.

Hoặc một chuyện gì đó bạn nói để gây cười, một câu đùa hay gì đấy, nhưng cậu ấy không cười và nhìn bạn với vẻ ngỡ ngàng, gần như là tự ái; trong im lặng. Hoặc giả cậu ấy sẽ bảo bạn rằng *đấy* là chuyện nghiêm túc, không có cái gì để cười hay đùa cả. Và thế là bạn lại thấy ngượng hoặc không thoải mái; và bạn nghĩ có lẽ cậu ấy có lý, chắc là bạn lại nhầm lẫn gì đây.

Francesco có khả năng tạo ra những phán quyết nhanh chóng và không thể tranh cãi, mà luôn đi kèm một vẻ coi thường với kẻ nào không đồng ý.

Tất cả những điều ấy sau này tôi mới hiểu. Hồi đó tôi chỉ đơn giản nghĩ rằng cậu ấy hiểu chuyện đời hơn tôi, biết rõ hơn cần phải cư xử thế nào trong những tình huống khác nhau.

“Sai khiến các con bài, cũng giống như sai khiến mọi thứ nói chung, thật ra không chỉ đơn giản là vấn đề nhanh tay nhanh mắt. Kỹ năng thực thụ của một nhà ảo thuật chính là khả năng gây ảnh hưởng lên tâm trí. Biểu diễn thành công một trò ảo thuật đồng nghĩa với việc *dựng lên* một thực tế. Một thực tế khác trong đó chính cậu là người thiết lập luật chơi. Cậu theo được ý tứ nói không đây?”

“Tớ nghĩ là có. Theo cách tớ hiểu...” Cậu ngắt lời tôi. Thật ra thì cậu không quan tâm tôi trả lời thế nào. Rõ ràng là thế.

“Nếu ai đó bảo cậu đời không phải là một chuỗi liên tiếp các sự sắp đặt thì hẳn hoặc nói dối hoặc là một thằng ngu. Sự khác biệt thật sự không phải là sắp đặt hay không sắp đặt, mà là giữa sắp đặt một cách có ý thức và sắp đặt vô thức. Cậu thử tưởng tượng một tay mới cưới vợ, một tối về nhà bảo vợ là hẳn ta được mời đi họp lớp với bạn cũ, hoặc là được rủ chơi một ván poker bé bé cũng được, nếu cậu vẫn muốn bám lấy chủ đề bài bạc này. Hẳn ta đi vợ có buồn không? Cô vợ sau một lúc phân vân sẽ bảo,

Không, nếu hấn muốn đi thì cứ đi, nhưng nét mặt thì nói lên điều ngược lại. Nếu em không thích thì anh sẽ ở nhà, hấn bảo. Không, không, anh cứ đi đi, cô ta nhắc lại thành lời. Còn gương mặt thì lại bảo: rõ ràng nếu muốn đi một mình nghĩa là anh chẳng quan tâm gì đến tôi. Thế là hấn ta lúng túng vì nhận được hai thông điệp trái ngược nhau, và trở nên căng thẳng. Hấn khăng khăng là không cần, hấn ta có thể ở nhà, còn cô vợ khăng khăng, bằng lời, là hấn ta đi được. Cuối cùng thì hấn ta *quyết định* sẽ không đi, vì cảm thấy có lỗi. Hấn không thể đổ tội cho cô vợ cấm hấn đi vì rõ ràng cô ta bảo là hấn đi được. Điều ấy làm hấn khó chịu. Cô ta đã sai khiến hấn như thế nhưng cả hai đều không ý thức được.”

Tôi nhìn cậu, cậu ấy muốn đi đến đâu nhỉ?

“Các trò ảo thuật - hoặc trò bạc bịp - chỉ là một ẩn dụ của đời thường, của quan hệ giữa người với người. Có những người nói và làm cùng một lúc. Điều họ thực sự làm nằm ẩn sau ngôn từ, đặc biệt là sau cử chỉ của họ. Và nó khác với bề nổi. Chỉ có họ mới ý thức được và điều khiển cái chu trình ấy. Bản chất của sự việc, tức là *sự thật*, hầu như bao giờ cũng khác với điều người ta vẫn thường tiếp nhận. Sự việc thực chất xảy ra ở những nơi, những lúc khác với những nơi những lúc chúng ta vốn tin, vốn chờ đợi, vốn hiểu. Ý định thật thường khác với những điều nói ra. Ví dụ nhé: thử nghiên cứu về những động cơ thực thúc đẩy ai đó làm những điều mà chúng ta vẫn hay gọi là việc tốt xem. Cậu sẽ không thích thú gì điều cậu phát hiện ra đâu. Sự thật vốn khó chấp nhận và chỉ dành cho số ít.”

Tôi cố gắng chen lời vào, nhưng không thể. Cậu ấy phải diễn tả trọn vẹn ý tưởng của mình, mà giờ cậu ấy mới chỉ vừa đề

cập đến phần cậu ấy quan tâm nhất.

“Cậu xem thử ví dụ khi chơi poker nhé. Ai ai ngồi vào bàn chơi cũng là vì muốn làm hại người khác. Xấu tính là một yêu cầu không thể thiếu. Một tay chơi tầm thường ngồi vào bàn hy vọng rằng vận may mỉm cười với hắn và quay lưng lại với kẻ khác. Cứ thử tưởng tượng trước ván bài tay chơi tầm thường này gặp một người - một thiên thần hoặc một ác quỷ - nói với hắn ván ấy sẽ cho hắn thắng một số tiền lớn nhưng hắn sẽ phải chia lại nửa số tiền thắng được. Tay chơi của chúng ta hỏi làm sao được vậy và thế là nhận được lời khuyên đừng lo gì cả. Hắn chỉ phải quyết định: có hay không. Nếu có, hắn phải chia đôi nửa số tiền thắng ván ấy. Thế thôi.”

“Cậu nghĩ tay chơi trong giả thuyết của chúng ta sẽ làm gì? Cậu nghĩ hắn ta có từ chối vì nghĩ rằng biết trước mình thắng là vi phạm quy tắc chơi poker? Cậu nghĩ có ai từ chối một đề nghị như thế không?”

Tôi cầm lấy bao thuốc châm một điếu. Sau hơi đầu tiên Francesco lột điếu thuốc từ môi tôi rồi giữ lại cho mình. Thế là tôi châm một điếu khác trong khi cậu ấy tiếp tục.

“Hắn chấp nhận, tay chơi của chúng ta ấy. Và hắn thích thú ngồi bên chiếu bạc biết chắc số phận ván bài nằm trong tay hắn và hắn thưởng thức từng giây phút của ván bài ấy. Điều duy nhất làm hắn khó chịu là phải chia đôi chỗ tiền kia, vào cuối ván bài.”

“Hoặc hãy nghĩ đến một ván giữa các tay chuyên chơi

vào Chủ nhật với một tay cờ bạc chuyên nghiệp. Ý tứ không phải một tay bạc bịp. Một tay poker chuyên nghiệp thực sự. Cậu nghĩ bọn tay mơ kia có được bao nhiêu khả năng thắng một tay chuyên nghiệp? Cậu nghĩ bọn họ có nhiều cơ may hơn khi chơi với bọn mình sao? Không, bọn họ chỉ có cùng một con số không. Cách thức thì khác nhau nhưng kết quả thì thế cả. May mắn không liên quan gì hết.”

Đôi mắt xanh lá cây của Francesco rục lên trong bóng tối của chiếc xe. Điều thuốc đã cháy đến gần ngón tay cậu. Cửa sổ xe đã hạ xuống, không gian yên tĩnh, sự im lặng chỉ thỉnh thoảng bị khuấy lên bởi tiếng ống bô của một chiếc xe máy đi ngang qua.

“Trước khi chúng mình kết bè, cậu chơi poker theo cách bình thường. Cậu có nhớ cái cảm giác khi có lợi thế trong một ván bài to không? Cảm giác ấy có khác với bây giờ khi cậu có lợi thế không, kể cả khi cậu đã biết rõ cái thứ gọi là may mắn ấy không liên quan nữa?”

Cậu ấy có lý. Cậu ấy có lý một cách đáng nguyền rủa.

“Con người ta chi phối và bị chi phối, lừa và bị lừa liên tục, mặc dù không nhận ra điều đó. Hại kẻ khác hoặc bị kẻ khác hại mà không biết. Người ta *từ chối* không muốn biết vì không chịu nổi điều đó. Trò ảo thuật là một trò trung thực vì ngay từ đầu mọi người đã rõ sự thật khác với cái điều người ta thấy. Và theo một cách nào đó, trong một khuôn khổ chung, thì chơi bạc bịp cũng thế. Ý tứ là: quyền điều khiển tình huống được phân định và nằm trong tay chúng ta. Tớ biết là cậu hiểu được chuyện này. Vì thế mà tớ chọn cậu. Với người khác thì tớ sẽ không nói những chuyện thế

này. Trong việc này, chúng ta thách thức cái xấu xa tàn nhẫn và thắng nó. Cậu hiểu không? Hiểu không? Chúng ta vi phạm luật chơi tầm thường và tự chọn một con đường riêng cho số phận. Tớ và cậu.”

Francesco đột ngột dừng lời, sau khi nói những từ cuối cùng với giọng cao khác thường. Giờ thì cậu có vẻ như kiệt sức. Cậu lấy bao thuốc từ tay tôi châm một điếu khác. Điếu trước vừa bị dập tắt xong. Tôi nghĩ cả hai chúng tôi đều đang hút quá nhiều và cảm thấy vị hoi hoi trong miệng. Trong vài giây tôi thấy chóng mặt còn óc tôi lộn đi lộn lại: “Chỉ là một đồng những điều vớ vẩn. Chỉ là một đồng những điều vớ vẩn.” Một hiệu ứng kỳ quặc vì tôi nhìn thấy câu ấy thực sự như thể nó được viết trên một tờ giấy trắng; đồng thời nó vang lên như có ai đang đọc to trong đầu tôi; và tôi cảm nhận nó như một thực thể vật chất đậm đặc.

Nhưng tôi không nói gì, và câu đó biến đi khi Francesco tiếp tục nói sau khi rít lấy rít để hết nửa điếu thuốc.

“Tớ sẽ dạy cậu. Cậu là người duy nhất tớ có thể dạy mà biết cậu sẽ hiểu điều tớ làm, thật đấy.”

Tôi gạt đầu, rồi Francesco bảo tôi đưa cậu về nhà. Cậu ấy mệt quá.

Tôi nổ máy và bật băng cát xét. Chiếc BMW lướt đi trên con đường chỉ được chiếu sáng lờ mờ, tựa như được làm bằng thủy ngân.

Trong xe vang lên nho nhỏ giọng Leonard Cohen thời còn trẻ hát bài *Marianne*. Giờ thì Francesco lặng thinh. Cậu ấy nhìn thẳng phía trước, và đang ở tận đâu đâu.

Đột nhiên tôi cảm thấy cô đơn và sợ hãi. Bằng giá. Tôi nhớ đến một chuyện gì đó từ hồi còn nhỏ, nhưng đó chỉ là một ký ức mờ ảo, trôi tuột đi trước khi tôi kịp nắm bắt. Giống như một giấc mơ, kiểu ta hay mơ lúc rạng đông, khi nửa ngủ nửa thức.

Một giấc mơ buồn.

Bảy

Hai hôm sau Francesco gọi bảo là chúng tôi sẽ gặp nhau lúc ba giờ chiều. Để bắt đầu.

Tôi chưa đến nhà cậu ấy bao giờ, cũng chưa từng tưởng tượng nó thế nào.

Căn hộ ấy tối tăm và u ám. Mùi lưu cữu, tù túng. Nội thất cũ kỹ, nhưng không phải loại sang. Không phải đồ cổ; chỉ là cũ kỹ thôi.

Căn nhà gọn gàng, nhưng là một kiểu gọn gàng quái gở. Có cái gì đấy không bình thường nấp dưới bề mặt, một cái gì đấy *thật sự* không bình thường.

Tôi biết Francesco sống một mình cùng mẹ, nhưng chỉ đến chiều hôm ấy tôi mới biết bà đã già. Với khuôn mặt khô khan, khó chịu và đầy hằn thù.

Francesco đưa tôi vào phòng cậu ấy và đóng cửa. Căn

phòng khá lớn. Trong đấy cái mùi lưu cữu lan khắp phía ngoài căn hộ có đỡ hơn. Một cái bàn học trẻ con, đầy sách; sách trên giá, sách dưới đất và cả vài quyển trên giường. Một thùng các tông lớn đựng đầy các cuốn truyện tranh Tex Willer và Người nhện. Những bức tường trần trụi. Chỉ có một bức áp phích cũ, gương mặt của Jim Morrison đang nhìn về một điểm bất định. Sổ phạn đã được định đoạt, tắt thây, trong cái nhìn ấy.

Francesco không nói gì, cũng không nhìn tôi. Cậu mở một ngăn kéo, lấy ra một bộ bài Pháp, thu dọn vài quyển sách rải rác để có chỗ trên mặt bàn, chỉ cho tôi một cái ghế và ngồi sang một cái ghế khác. Chỉ đến lúc ấy cậu mới nhìn về phía tôi. Rồi cứ yên như thể khá lâu, với cái vẻ rất lạ như thể không biết phải làm gì. Lần đầu tiên kể từ khi tôi biết Francesco, cậu ấy có vẻ yếu đuối. Vào giây phút ấy tôi cảm thấy dâng lên trong mình tình cảm dịu dàng với cậu.

Cuối cùng cậu ấy đặt cỗ bài lên bàn.

“Bố tớ bỏ nhà đi khi tớ mười ba tuổi. Ông ấy trẻ hơn mẹ và bỏ đi với một phụ nữ trẻ hơn ông ấy. Trẻ hơn rất rất nhiều. Tớ biết, một chuyện khá thường. Hai năm sau ông ấy bị tai nạn giao thông cùng với cô ta. Cả hai đều chết.”

Cậu đột ngột ngừng lời, đi ra mở cửa sổ. Cậu lấy cái gạt tàn từ một ngăn kéo, ngồi xuống rồi châm điếu thuốc.

“Tớ chưa bao giờ tha thứ cho ông ấy. Ý tớ không chỉ là

chuyện ông ấy đã bỏ đi. Tớ không tha thứ chuyện ông ấy chết đi mà không để cho tớ có bất kỳ cơ hội nào bắt ông ấy phải trả giá vì chuyện đã ra đi, bỏ tớ lại một mình. Khi ông ấy chết tớ có một cảm giác rất lạ, rất tệ. Tớ cảm thấy một nỗi đau khủng khiếp, cùng lúc với một cơn cuồng nộ. Tớ đã bỏ lỡ cơ hội. Chết tiệt, tớ đã bỏ lỡ cơ hội. Tớ không nghĩ rõ rệt từng từ như thế, nhưng ý là vậy. Tớ đã tưởng tượng không biết bao nhiêu lần cảnh sẽ gặp lại ông ấy khi lớn. Tớ người lớn, thành đạt, còn ông ấy đã già và có lẽ muốn cứu vãn lại quan hệ với đứa con mình đã bỏ rơi nhiều năm trước. Giờ thì dễ quá nhỉ, tớ sẽ bảo thế. Bỏ tôi một mình khi mà tôi cần ông thì dễ quá. Chết đi như thế cũng dễ quá, chết mà chưa trả nợ.”

Hai tay cậu cày lên mặt, dữ tợn trượt lên trượt xuống như muốn tự làm đau mình.

“Chó chết, tớ đã yêu ông ta, đồ khốn khiếp đó. Tớ cảm thấy cô đơn khủng khiếp khi ông ta bỏ đi. Chó chết. Từ ấy trở đi lúc nào tớ cũng thấy cô độc.”

Cậu dùng lời, ngọt ngào như khi bắt đầu. Rồi cầm lại bộ bài, làm hai ba động tác cực nhanh với chỉ một bàn tay rồi bảo bọn tôi có thể bắt đầu.

Giọng cậu quay trở lại cái giọng mà tôi biết. Gương mặt cũng thế.

Cậu rút con Q cơ và hai con mười đen, bích và nhép, từ cỗ bài.

“Cậu biết kiêu chơi ba cây chứ?”

Tôi biết, ý tôi là tôi có nghe nói, nhưng chưa bao giờ thấy thật cả.

“Thế thì nhìn theo tớ nhé. Con Q thắng, con mùi thua. Con Q thắng còn con mùi thua.”

Cậu nhẹ nhàng đặt từng quân bài xuống bàn, con này cạnh con kia. Tôi thấy rõ con Q được để bên tay trái.

“Con Q đâu?”

Tôi chạm ngón trỏ vào con bài bên trái. Cậu bảo tôi lật nó lên và thế là lộ ra con mùi nhép.

Cậu ấy làm thế nào nhỉ? Cậu ấy đặt bài như thế mà, sao tôi lại nhầm được.

“Làm lại đi,” tôi bảo.

Cậu cầm con Q và một con mùi lên bằng tay phải, giữ chúng giữa ngón cái và ngón trỏ và giữa ngón cái với ngón giữa. Tay trái cầm lên con mùi kia, giữa ngón cái và ngón giữa.

“Con Q thắng, con mười thua, được chưa?”

Tôi không trả lời, chỉ nhìn vào tay cậu để không bỏ qua cử chỉ nào. Cậu lại bắt đầu từ từ, đặt các quân bài, bảo tôi tìm con Q. Tôi lại chỉ quân bài bên trái, cậu lại bảo tôi lật và tôi lại thấy một con mười.

Cậu làm đi làm lại trò ấy sáu bảy lần còn tôi thì không đoán được lấy một lần con nào là con Q. Ngay cả khi tôi cố tình đoán mò, để thoát khỏi cái ảo giác của hai bàn tay ma thuật không thể thắng nổi ấy.

Thật khó để giải thích cho ai chưa trải qua bao giờ, cái cảm giác thất bại trong một trò chơi tưởng chừng đơn giản như thế. Chỉ có mỗi ba quân bài. Con Q rõ ràng là có, và tất cả ở ngay trước mắt bạn, chỉ cách vài phân. Thế nhưng bạn vẫn không đời nào tìm được nó.

“Khả năng người đánh cuộc tìm được con Q trong trò chơi này cũng gần như bằng không. Học cái trò sắp đặt này là cách mở đầu rất hợp. Nó giúp cậu hiểu các nguyên tắc cơ bản ngay lập tức.”

Cậu giải thích cho tôi, rồi lặp lại hai ba lần nữa, thật chậm. Để giúp tôi hiểu cách thức. Thậm chí đến lúc ấy, khi đã hiểu trò và *biết* con Q nằm ở đâu, bản năng vẫn thúc tôi chỉ về quân bài sai.

Rồi cậu đưa cho tôi ba quân bài bảo tôi thử.

Tôi thử. Rồi thử đi thử lại nhiều lần. Cậu sửa cho tôi, giải thích cho tôi cách giữ quân bài, cách thả chúng, cách tôi phải dẫn ánh mắt của người khác ra khỏi quân Q, và mọi điều khác nữa.

Cậu là một thầy giáo giỏi, còn tôi thì là học trò giỏi.

Khi chúng tôi dừng, chắc là khoảng ba tiếng từ khi vào phòng, tay tôi phát đau nhưng tôi cũng đã làm được tạm tạm cái trò ma thuật ấy.

Điều đó khiến tôi thấy sáng khoái. Tôi nôn nóng chỉ muốn thử làm với ai đấy, có thể là với bố mẹ tôi ngay khi về đến nhà. Francesco đọc được ý nghĩ ấy của tôi.

“Không cần phải nhắc cậu cũng biết những trò này không được diễn cho bất cứ ai cho đến khi chưa thành thạo. Làm trò ảo thuật mà để người ta phát hiện ra là điều ngớ ngẩn và đáng thất vọng nhất. Làm ở bàn chơi mà để bị phát hiện còn dẫn đến những rủi ro nghiêm trọng hơn nhiều.”

Tôi phẩy tay ra vẻ thế là đủ, như thể cậu vừa nói với tôi những điều hiển nhiên.

Không cần phải nói ra, quả thế rồi.

Tám

Anh mơ những giấc mơ ấy từ khi còn bé. Những giấc mơ về một quá khứ mờ ảo và có lẽ chưa bao giờ tồn tại. Ở những chỗ xa lạ và yên bình, về thân thiện. Ấm áp, chờ đợi, ngăn nắp, ao ước, phấn khích. Những căn phòng sáng sủa và ấm, bọn trẻ đang chơi đùa, những giọng nói xa xăm quen thuộc, sự thanh thản, mùi thơm của thức ăn, mùi sạch sẽ.

Một ký ức hơi buồn, và ngọt ngào.

Đó là những giấc mơ lặp đi lặp lại. Không có một câu chuyện thật nào, hay người quen, hay chỗ nào quen. Thế nhưng lạ thay anh cảm thấy thân thuộc như ở nhà, trong những giấc mơ ấy.

Khi anh mơ, tỉnh giấc bao giờ cũng khó chịu.

Luôn luôn giống như khi mẹ anh mất, cũng cùng một kiểu như thế.

Khi ấy anh chưa đầy chín tuổi. Một buổi sáng khi tỉnh

dậy anh thấy nhà đông nghịt. Mẹ không có đó. Vợ của một trong những sĩ quan của bố anh - ông tướng - đến đón anh đưa về nhà bà.

“Mẹ cháu đâu?”

Bà ấy không trả lời ngay. Bà nhìn anh rất lâu với nét mặt trộn lẫn giữa đau xót và lúng túng. Người đàn bà ấy to béo, gương mặt phúc hậu bối rối.

“Mẹ không được khỏe, cháu yêu ạ. Mẹ đang ở bệnh viện.”

“Tại sao ạ? Có chuyện gì hả bác?” Vừa nói đứa trẻ vừa cảm thấy nước mắt tràn ra cùng với một nỗi tuyệt vọng mà trước đó nó chưa hề biết đến.

“Mẹ cháu bị tai nạn. Bà ấy... bị nặng lắm.” Rồi không biết nói gì nữa, bà ôm lấy đứa trẻ. Người bà rất êm và có cái mùi giống như mùi của mấy bà phục vụ trong nhà. Mùi hương mà cậu bé Giorgio không bao giờ quên.

Người mẹ không bị tai nạn nào cả.

Tối hôm trước người bố ra ngoài, chuyện vẫn thường xảy ra. Bữa tối công chuyện, việc quân, và những việc khác. Người mẹ hầu như không bao giờ đi cùng ông. Vào lúc chín rưỡi, mẹ cho cậu bé đi ngủ như thường lệ và hôn lên trán chúc cậu ngủ ngon, như

thường lệ.

Rồi bà đến tí đầu bên kia của cái ngôi nhà bất tận - nơi ở của ông tướng, căn nhà lớn nhất trong tất cả - khóa mình lại trong một căn phòng với một cái gôì và khẩu súng lục 22 li mà ông tướng tặng bà vài năm trước

Không ai nghe thấy phát súng đã bị cái gôì giảm thanh và mắt hút trong những hành lang tối tăm của căn nhà quá rộng, u tối.

Tối hôm ấy bà vừa tròn ba mươi tuổi.

Và mãi là như thế.

Trung úy Giorgio Chiti hay nghĩ anh cũng sẽ phát điên. Như mẹ. Bà bị thần kinh, nhiều năm sau bố đã giải thích với anh như thế, bằng cái giọng băng giá và xa cách của ông. Không cảm thông, không hối hận, không gì cả. Bệnh thần kinh có nghĩa là điên.

Còn anh lại giống mẹ, điều đó thì chắc chắn. Cũng gương mặt ấy, cũng màu tóc màu mắt ấy; nét hơi nữ tính trên gương mặt anh cũng hết như nét hơi nam tính trên gương mặt mẹ trong vài cái ảnh hiếm hơi mờ ảo. Và trong những ký ức ngày càng nhạt nhòa của anh.

Anh đã lo mình sẽ phát điên.

Có những lúc anh đã *chắc* mình sẽ phát điên. Giống mẹ. Anh sẽ không còn kiểm soát nổi ý nghĩ và hành động của mình, như đã xảy ra với mẹ. Đôi khi ý nghĩ đầy - rằng điên là số phận không tránh khỏi - trở nên ám ảnh không thể chịu đựng nổi.

Chính trong những lúc như thế anh vẽ.

Vẽ, tô màu - cùng với chơi piano - là những việc mẹ vẫn làm để lấp đầy những tháng ngày dài đằng đẵng và trống rỗng của mình, trong những căn nhà nấp giữa trại lính. Những căn nhà luôn quá sạch sẽ, sàn nhà bóng loáng, tất cả đều có cùng mùi sáp; tất cả đều không một tiếng động, không một giọng nói.

Không có tình thương.

Giorgio giống mẹ cả ở điểm đó. Từ khi còn bé anh đã có thể vẽ lại những bức họa rất khó, tạo ra những con vật vừa không thực lại vừa thực đến mức không tin nổi. Nửa mèo nửa bò cừu; nửa chó nửa chim én; nửa rồng nửa người; và nhiều thứ khác. Nhưng anh thích nhất là vẽ các gương mặt. Anh thích vẽ chân dung theo trí nhớ. Anh nhìn thấy một gương mặt, lưu nó vào trí nhớ và sau đó vài giờ hoặc thậm chí vài ngày, vẽ lại nó lên giấy. Lớn lên khả năng

đó vẫn đi theo anh, dai dẳng hơn tất cả những thứ khác. Anh vẽ gương mặt của mọi người từ trí nhớ. Giống hệt những gương mặt ấy nhưng đồng thời lại khác, tựa như anh đưa vào nét mặt họ sự bất an và lo sợ của mình.

Những gương mặt. Những gương mặt điên rồ. Những gương mặt buồn bã. Lạnh lùng, xa cách và lãnh đạm. Những gương mặt tàn nhẫn.

Những gương mặt xa xăm, tràn ngập nỗi cô đơn và hối hận, nhìn về một điểm nào đó xa xôi.

Chín

Công việc tham khảo hồ sơ không mang lại được điều gì. Có khoảng ba mươi đối tượng có tiền án tương thích với cách thức các vụ hiếp dâm họ đang điều tra. Mấy tên hiếp dâm thô bỉ, hoặc nhìn trộm, hoặc quấy nhiễu tình dục ở các vườn hoa công cộng. Bọn họ đã kiểm tra tất cả, từng tên một.

Vài tên vẫn đang ở tù trong thời gian xảy ra án; một số tên khác có bằng chứng ngoại phạm không phủ nhận được. Vài tên nữa thì quá già hoặc không có khả năng. Tóm lại là không thể có sức để tiến hành mấy vụ hiếp dâm như thế.

Cuối cùng bọn họ chọn ra ba tên không có bằng chứng ngoại phạm và vẻ ngoài không xung đột với những mẫu miêu tả hình dáng tên tội phạm mà các nạn nhân cung cấp.

Họ xin lệnh khám xét và đến nhà chúng. Một cách mù mờ, không một ý tưởng rõ rệt nào. Họ tìm điều gì đó có thể kết nối với các chi tiết trong cuộc điều tra. Thậm chí là một mẫu báo liên quan đến vụ này, chỉ để có thể nói là có một đầu mối nào đó, một manh mối rất nhỏ để bắt đầu điều tra.

Nhưng không tìm thấy gì cả, ngoài hàng đống những thứ bần thiu và tạp chí khiêu dâm.

Họ dành cả tháng để hiện trường các vụ hiếp dâm để tìm kiếm nhân chứng, một ai đó có thể đã nhìn thấy điều gì. Có thể không phải là hành vi gây án mà chỉ là một gương mặt đáng nghi xuất hiện ở đó trước khi xảy ra án chẳng hạn, hoặc sau một lúc, hoặc các ngày sau đó.

Chiti đọc được là những tên tội phạm này đôi khi thích quay lại nơi bọn chúng đã xuống tay. Bọn chúng thích sống lại cảm giác ấy, khi quay lại cùng một chỗ; nếm lại cái cảm giác được chi phối, cái cảm giác mà việc ra tay bạo lực tặng cho chúng. Thế nên mọi người trong đội cũng như chính anh đã ra đó hàng giờ, hàng ngày, đưa ảnh, nói chuyện với những người bán hàng, người gác cửa, bảo vệ, thuê nhà, đưa thư, ăn mày.

Chẳng có gì cả.

Họ đang tìm kiếm một bóng ma. Một bóng ma đáng nguyên rủa. Chiti đã nghĩ đúng như thế khi nói với đội của mình tạm dừng việc điều tra. Hôm ấy là một sáng tháng Sáu chan hòa ánh nắng, gần hai tháng sau khi xảy ra vụ hiếp dâm đầu tiên. Giai đoạn yên ắng nhất kể từ khi chuyện này xảy ra. Mặc dù không có can đảm để thu nhận nhưng Chiti thầm hy vọng mọi việc sẽ kết thúc

thế, như khi nó bắt đầu. Cùng cái kiêu hy vọng rằng cơn đau đầu giữa khuya sẽ tự hết.

Hai ngày sau đó vụ thứ sáu xảy ra.

Chiti rời khỏi văn phòng và đồn quân cảnh vào giờ ăn tối. Ở tầng trệt anh nhắc lại là mình sẽ quay về vào khoảng nửa đêm và kiêu gì thì cũng có thể bắt liên lạc được với anh thông qua máy nhắn tin. Anh đi ăn pizza như thường lệ, rồi loanh quanh trong thành phố. Một mình, không đích đến rõ rệt và không có ý tưởng gì, như vẫn luôn như thế.

Anh quay về vào khoảng nửa đêm, mười lăm phút sau khi có một cuộc gọi vào số 112. Một đôi từ rạp phim về đã nhìn thấy cô gái ra khỏi một chung cư cũ, vừa đi vừa khóc. Họ gọi quân cảnh và có hai xe cơ động đến ngay hiện trường; một xe đưa ngay nạn nhân đi cấp cứu, xe kia đưa cặp nhân chứng về đồn lấy lời khai.

Khi Chiti về, cô gái vẫn còn ở phòng cấp cứu nhưng đã gần xong và chuẩn bị được đưa tới đồn.

Cặp kia, một đôi vợ chồng, đều là giáo viên về hưu, không nói được gì, không điều gì có ích. Họ từ rạp phim về, trong lúc đang đi bộ đột nhiên họ nghe thấy tiếng thút thít bèn quay ra chỗ cánh cửa vừa đi qua trước đấy, như người vợ nói rõ, và họ nhìn

thấy cô gái đi ra.

Họ có nhìn thấy ai ngay trước đây hay ngay sau đây không? Không, họ không nhìn thấy ai cả. Tất nhiên là có xe cô đi qua và trong lúc họ đến giúp cô kia cũng có thể có ai đó đi bộ qua. À không, chắc chắn là có ai đó đi bộ qua, người vợ lại khẳng định, trong hai vợ chồng thì rõ ràng bà là sếp. Nhưng không thể nói là họ *nhận ra* ai đó, tức là họ không thể đưa ra bất cứ miêu tả nào.

Thế thôi.

Hai vợ chồng đang ký vào tờ khai vô dụng ấy thì cô gái đến nơi. Một ông trạc năm mươi tuổi đi kèm cô trông như thể vẫn chưa hiểu sự tình ra làm sao cả. Bố cô gái.

Cô gái nhỏ người, tròn trĩnh, không xấu cũng chẳng xinh. Không có vị gì, Chiti thậm nghĩ khi mời cô ngồi xuống trước bàn.

Không hiểu hẳn ta chọn nạn nhân theo cái tiêu chí gì, anh tự hỏi trong khi Pellegrini chuẩn bị gõ biên bản bằng cái máy chữ điện tử mới chỉ đọc anh ta biết dùng.

“Cô thế nào rồi?” Ngay lúc cất lời anh đã cảm thấy câu hỏi thật ngớ ngẩn.

“Bây giờ có đỡ hơn một tí.”

“Cô có thể kể lại cho chúng tôi chuyện xảy ra thế nào không, điều gì cô nhớ được ấy?”

Cô gái không nói, chỉ cúi đầu. Chiti đưa mắt tìm chuẩn úy Martinelli rồi ra hiệu bằng mắt về phía ông bố đang ngồi trên đi văng. Martinelli hiểu ý và bảo người bố đi theo mình sang một phòng khác. Chỉ vài phút thôi.

“Chắc cô thấy không tiện kể lại khi có mặt bố?”

Cô gái gật đầu ra hiệu đúng thế nhưng vẫn không nói gì.

“Tôi hiểu nói chuyện ấy với bọn tôi cũng không thoải mái gì vì toàn là đàn ông. Hay để tôi tìm một cô chuyên gia tâm lý hoặc một nhân viên hỗ trợ xã hội tham gia, nếu cô thấy như thế tiện hơn.” Vừa nói anh vừa tự hỏi làm thế quái nào tìm được một chuyên gia tâm lý hay một nhân viên xã hội vào cái giờ này. Nhưng cô gái đã đáp lại là không, cảm ơn nhưng không cần như thế. Chỉ cần không có mặt bố cô là được rồi.

“Vậy cô kể lại những gì mình nhớ được không? Cô cứ bình tĩnh, cố kể từ đầu nhé.”

Tối ấy cô đi chơi với ba bạn gái khác, không có cậu con trai nào, như thường lệ. Bọn họ đi uống và chuyện phiếm với nhau ở một quán trong trung tâm rồi đến khoảng mười một rưỡi cô và

một cô nữa về. Hôm sau hai cô có giờ học ở trường nên họ không muốn về muộn quá. Hai người đi cùng nhau một đoạn rồi tách ra, ai về nhà người nấy.

Không, cô ấy chưa gặp chuyện gì khi về nhà một mình cả. Không, cô ấy chưa hề đọc trên báo hay xem ti vi về mấy vụ tương tự.

Về vụ xâm hại kia thì Caterina - tên cô ấy như thế - rõ ràng có bối rối hơn. Cô ấy mới chỉ rời khỏi người bạn kia cùng lắm là năm phút. Cô ấy đang bước đi bình thường. Cô ấy không nhận ra ai hay chuyện gì đặc biệt. Rồi đột nhiên cô ấy bị đánh một cú rất mạnh sau đầu. Nặng, như kiểu một cú đấm hoặc một vật gì rắn phang vào. Có lẽ cô đã bất tỉnh trong vài giây. Khi tỉnh lại cô thấy mình đang ở tiền sảnh của một tòa chung cư cũ. Hẳn ta đặt cô ấy quỳ gối. Có cái mùi rất hôi, mùi bản, mùi thức ăn thiu, mùi nước đái mèo, cô nhớ thế. Cô nhớ cả giọng nói của hắn. Một giọng điềm tĩnh và lạnh như đồng. Có vẻ hắn hoàn toàn làm chủ bản thân. Hắn bảo cô làm theo lời hắn; cúi đầu nhắm mắt lại và đừng có liếc nhìn vào mặt hắn. Hắn bảo nếu không nghe lời hắn sẽ dùng tay không mà giết cô, ở ngay đây. Hắn nói tất cả những điều ấy một cách bình tĩnh, như thể hắn đang làm một việc đã quen. Và cô nghe lời.

Đến lúc cuối hắn lại giáng cho cô một cú đấm nữa. Rất mạnh vào mặt. Rồi hắn bảo cô không được gây ra tiếng động, không cử động và đếm đến ba trăm. Chỉ sau đó cô mới được đứng lên đi khỏi đây. Hắn bảo muốn nghe cô đếm cao giọng. Cô nghe lời, và

đêm cao giọng cho đến ba trăm, trong cái lối vào tối tăm, hôi hám và hoang vắng ấy.

Không, cô không thể tả hẳn được. Cô có cảm tưởng hẳn cao, nhưng không thể nói chính xác được gì hơn.

Mặt hẳn thì cô không nhìn được tí nào dù chỉ thoáng qua.

Liệu cô có phân biệt được giọng hẳn nếu nghe lại không?

Giọng hẳn thì có, cô gái nói. Cái giọng ấy thì cô không bao giờ quên được.

Kết thúc lấy lời khai, Chiti bảo cô gái ký, và bảo cô nếu nhớ được thêm chuyện gì thì báo lại, và nếu cần gì thì cô hoàn toàn có thể gọi điện. Anh nói gì cô gái cũng gật đầu. Máy móc như một cỗ máy nhiều bánh răng đã hỏng hóc.

Rồi cô đi, cử động cũng theo kiểu y như thế.

Mười

Từ buổi chiều hôm ấy chuyện học làm trò với các quân bài trở thành công việc chính của tôi. Trở thành công việc *duy nhất* của tôi.

Buổi sáng tôi ngủ dậy khi bố mẹ đã đi làm. Tắm rửa, mặc quần áo, kiểm tra chắc chắn là mấy quyển sách luật mà tôi phải học nằm thật dễ thấy trên bàn - để bố mẹ nghĩ là tôi đang học - rồi rút cỗ bài ra và tập luyện hàng giờ liền. Buổi chiều cũng thế, chỉ có điều tôi phải cẩn thận hơn một chút vì thường mẹ tôi ở nhà, mà tôi thì không hề có ý định phải nói chuyện với mẹ về lịch thi sắp tới ở trường.

Mỗi tuần tôi đến học ở nhà Francesco một hai lần. Cậu bảo tôi rất có năng khiếu: nhanh tay và ham học. Chỉ một thời gian ngắn tôi sẽ có thể làm được những điều mà tôi không tưởng tượng nổi.

Đầu tiên là trò ba lá bài. Tôi đã thạo đến mức đôi khi nghĩ đến chuyện ra cái ghế đá nào đấy ở công viên quảng trường Umberto để lừa mấy thằng ngu cá cược xem con Q cơ ở đâu.

Giờ tôi đã biết cách giả vờ tráo bài rồi đưa nó về y như ban đầu - bằng ít nhất ba kiểu khác nhau. Sau mỗi đối thủ tương tự, tôi có thể để lại cỗ bài về đúng như lúc trước. Tôi có thể làm chỉ bằng một tay, khá thành thạo đủ để lừa một người xem, hoặc một tay chơi lơ ngơ.

Tôi có thể lấy được quân bài dưới cùng và chia nó như thể đang chia quân bài trên cùng, tôi cũng học được cách xếp sáu quân bài tôi chọn lên đầu chỉ bằng việc tráo bài. Francesco làm được đến hai mươi quân, nhưng dù sao thì với một kẻ mới học nghề như tôi thế là giỏi, quá giỏi rồi.

Tất nhiên tôi chưa đủ trình để có thể lừa ở chiếu bạc thật. Tôi vẫn thiếu sự tự chủ tuyệt đối của Francesco. Tôi thiếu cái khả năng mê hoặc của cậu trong những tình huống hiểm nghèo, như nhắm mắt đi trên dây mà không mấy may sợ ngã xuống.

Giờ thì buổi tối hầu như tôi chỉ đi chơi với Francesco và thỉnh thoảng với những cô bạn gái mà cậu chọn. Tôi ngày càng ít gặp các bạn cũ, đi với chúng phát chán lên được vì tôi không thể nói về mấy thú vui ít ỏi của mình. Các trận poker, số tiền tôi đút túi và tiêu với một tốc độ kinh hoàng, tiến bộ của tôi trong nghệ thuật sắp đặt các quân bài.

Trong thời gian ấy thời tiết dần nóng lên. Mùa xuân này

đang trôi qua và mùa hè đã đến bên ngoài cánh cửa, như cách người ta vẫn nói. Nhiều điều đang chuẩn bị đến, trong đời tôi và trong thế giới ngoài kia. Một trong những điều ấy là gặp Maria.

Chuyện xảy ra vào một tối chúng tôi chơi bạc ở biệt thự bên bờ biển, gần Trani.

Francesco được chủ biệt thự ấy mời - một kỹ sư chủ công ty xây dựng và có cả đồng vụ lằng nhằng với pháp luật. Lần đó cũng như nhiều dịp khác, tôi không tài nào hiểu nổi qua những kênh quan hệ nào mà Francesco có thể quen ông ta, và được ông ta mời đến. Người đàn ông ấy khoảng năm mươi, nghĩa là tầm tuổi bố tôi. Mặc dù tôi nghĩ chắc bố tôi không thích thú gì khi được so sánh với ông ta.

Khi đến nơi chúng tôi mới biết đó là một bữa tiệc, rất nhiều bàn ăn trang trí cầu kỳ bày trên một bãi cỏ rộng như sân tennis.

Bên trong biệt thự có một phòng đón khách lớn bày sẵn nhiều bàn tròn phủ nỉ xanh để chơi poker. Có rất nhiều người muốn chơi. Nhưng cũng rất nhiều người ở đó chỉ để ăn uống và nghe nhạc. Hoặc gì gì nữa mà phải đến cuối buổi tôi mới hiểu ra. Tất cả khách nam đều lớn tuổi hơn bọn tôi nhiều. Nhưng khách nữ thì tôi lại nhìn thấy nhiều cô cùng tuổi, đi kèm những ông già hơn hẳn và có vẻ ngoài phát tởm.

Vẫn như mọi khi Francesco tỏ ra hoàn toàn thoải mái. Trong khi chờ bắt đầu chơi cậu đi lại từ nhóm chuyện gẫu này sang nhóm bàn tán khác, cũng góp chuyện như thể tối nào cậu cũng gặp kè với mấy người ấy.

Khoảng mười một giờ thì chuẩn bị lập bàn. Món đặt ban đầu là năm triệu mỗi người, luật nhà này như thế. Chúng tôi chưa bao giờ đặt cửa đầu với một khoản khủng như vậy.

Tối hôm đó mọi thứ đều có vẻ khủng hoảng vượt tầm, mà với cái khoản đặt ban đầu ấy thì chuyện gì cũng có thể xảy ra, tôi tự nhủ.

Lúc đã ngồi xuống rồi, đột nhiên tôi cảm thấy một cơn sợ hãi choáng váng. Chỉ trong khoảnh khắc tôi có cảm giác mình đang dính vào một trò chơi quá lớn, điên rồ và không thể kiểm soát nổi. Một cảm giác thôi thúc nhói lên giục tôi chạy trốn khỏi chiếu bạc ấy, khỏi tòa biệt thự và tất cả những thứ khác. Chừng nào vẫn còn kịp.

Giọng nói của những người xung quanh trở thành một âm thanh lao xao không phân biệt được, mọi thứ chuyển động như bộ phim quay chậm.

Francesco nhận ra tôi đang bị làm sao đó. Tôi không biết làm thế nào, nhưng cậu nhận ra. Thế là từ bên trái tôi nơi cậu đang ngồi, cậu lừa bàn tay dưới bàn, đặt lên gần đầu gối tôi. Tôi còn chưa kịp nhảy lên vì cái đụng chạm đấy thì cậu đã bóp chặt chân tôi, bấu sâu những ngón tay vào cái vùng thịt mềm nhạy cảm ở bên trong đùi.

Tôi đau đến mức phải cố hết sức để không tỏ vẻ gì. Lúc tôi định đưa tay xuống thì Francesco đã bỏ tay ra và nhìn tôi cười. Tôi lặng đi vài giây như thế, rồi nhận ra cơn sợ của mình đã qua.

Chúng tôi chơi và thắng rất nhiều tiền. Khoản được bạc lớn nhất mà chúng tôi từng kiếm được.

Đôi khi người ta không nhớ nổi chi tiết một việc nào đó, không vì lý do cụ thể nào. Một nhà tâm lý học có lẽ sẽ giải thích rằng có những động lực vô thức dẫn đến cái khả năng chọn lọc đó của bộ nhớ. Tôi không biết nữa. Chi biết tôi không nhớ nổi mình đã thắng bao nhiêu đêm ấy. Chắc chắn là hơn ba mươi triệu, nhưng trí nhớ của tôi dừng lại ở đó. Tôi không biết là ba hai hay ba lăm hay bốn mươi hay bao nhiêu nữa. Đơn giản là không biết.

Dù sao thì đấy cũng là khoản thắng lớn nhất trong số hôm đấy, và trước khi tàn canh thì tin tức đã loang khắp những người còn ở lại bữa tiệc rằng ở chiều bạc của chúng tôi chơi ra chơi luôn. Thế là một đám đông tụ dần lại xung quanh, đứng xa xa để

không quá gần người chơi nhưng đủ để theo dõi ván bài. Với chúng tôi, tôi và Francesco, thì cuộc chơi đã ngã ngũ. Những ván quan trọng nhất chúng tôi đã chơi xong, món thắng cuộc đã nằm ngon trong túi tôi.

Nhưng có khán giả, mà Francesco lại là nhà ảo thuật. Thế nên cậu quyết định phải cho người xem một màn hồi hộp, hoàn toàn miễn phí. Không đời nào có chuyện cho tôi thắng nữa. May mắn quá như thế sẽ gây nghi ngờ, nhất là sau mấy ván thắng tiền triệu nhờ tôi vớ được hai cù lũ, một thùng và một tứ quý. Với khán giả thì Francesco đang thua to. Thế nên nhân cái dịp họa hoằn này cậu cho phép mình chia cho chính mình những quân bài ngon nhất. Và cái ván cuối ấy người xem được chứng kiến canh bạc sát phạt giữa một cù lũ át (tôi cầm) và một tứ quý bay (của Francesco).

Khán giả ngậy thơ hồi hộp, nín thở. Đến cuối ván mắt Francesco sáng rực lên. Không phải vì thắng bạc, cái thứ chiến thắng giả tạo ấy. Mà vì buổi diễn. Lần này cậu đang biểu diễn trò ảo thuật. Vui vẻ say sưa như một đứa trẻ.

Một cái kết thật vĩ đại, tôi tự hỏi làm sao tôi lại bị cơn sợ lúc trước tấn công cơ chứ, giờ đây tôi cảm giác như chuyện đó xảy ra lâu lắm rồi chứ không chỉ mới đầu buổi tối. Hay có lẽ nó chưa từng xảy ra cũng nên.

Chúng tôi tính tiền rồi đứng lên khỏi bàn. Người thua

nặng nhất là tay chủ nhà, nhưng việc ấy có vẻ không làm ông ta lo lắng gì. Tiền không phải vấn đề với ông ta.

Đã muộn lắm rồi, nhưng vẫn còn người trong nhà và ngoài vườn. Francesco biến đâu mất tăm, chuyện thỉnh thoảng vẫn xảy ra trong những lúc thế này.

Tôi thấy đói nên đi hỏi xem có còn gì để ăn không.

“Cậu chỉ gặp may khi chơi bạc thôi sao?” Cái giọng nói câu đó trầm, gần như giọng nam, hơi uốn quá như kiểu nói của những người cố tình muốn giấu đi giọng gốc của mình. Tôi quay lại.

Tóc nâu, ngắn. Da rám nắng. Không đẹp nhưng đôi mắt to màu xám lục dữ dội. Cao hơn tôi. Khá nhiều. Khoảng trên dưới ba lăm, tôi nghĩ khi vừa nhìn cô vừa cố tìm câu trả lời. Sau này tôi mới biết cô đúng bốn mươi tuổi.

“Tôi may mắn. Tôi giỏi. Và không, không chỉ ở chiều bạc đâu.”

“Ý cậu là cậu thắng cả đồng tiền ấy vì cậu giỏi ư? Để thắng như thế thì chỉ có một kiểu giỏi thôi.”

Ngưng lời.

“Cậu chơi gian.”

Tôi có cảm giác như người bị liệt thực sự. Tôi không thể di chuyển một cơ nào; không thể thốt ra một từ, thậm chí không thể nhìn rõ được mặt cô ta.

Cô ta đã phát hiện ra và giờ thì đang muốn tố cáo hoặc tống tiền bọn tôi. Ý nghĩ đấy xuyên qua đầu tôi như một mũi tên cháy rực. Tôi cảm thấy máu bốc lên mặt mình giận dữ.

“Ê, tôi đùa thôi mà.”

Giọng cô lộ vẻ thích thú, với cái giọng ấy thì không rõ là lúc vừa xong có thực là cô chỉ đang đùa không.

“Tôi là Maria,” cô nói luôn rồi chìa tay ra. Tôi nắm lấy và cảm nhận cái bắt tay mạnh mẽ của cô. Tôi nhìn xuống cườm tay rám nắng lồng trong một chiếc vòng vàng trắng gắn một viên đá xanh. Rất to. Tôi vốn chưa bao giờ hiểu gì về đồ trang sức, và nói chung lúc ấy tôi chẳng hiểu cái gì cả. Nhưng tôi nghĩ để mua được cái vòng ấy có lẽ cả khoản tiền được bạc của bọn tôi tối nay cũng không đủ.

“Giorgio,” tôi đáp lời trong khi đầu óc bắt đầu tỉnh ra và những đường nét trên gương mặt Maria hiện rõ dần.

“Vậy cậu giỏi lắm hả Giorgio? Thế cậu có thích mạo hiểm

không?”

“Thích chứ,” tôi trả lời với một chút phần khích. Thì biết nói thế nào? Có câu trả lời nào khác cho một câu hỏi như thế không?

“Tôi cũng thích.”

“Cô thích... loại mạo hiểm nào?”

“Không phải loại khi đánh bạc. Loại ấy *giả tạo* lắm.”

Vớ vẩn. Cứ thử thua hai mươi hay ba mươi triệu, hoặc thắng được số ấy rồi chúng mình sẽ thử bàn lại về những thứ giả tạo.

Nhưng tôi không nói thế. Tôi chỉ nghĩ trong đầu trong khi miệng thì bảo có lẽ cô ấy có lý, nhưng tôi tò mò muốn hiểu chính xác ý cô ấy là thế nào. Vừa nói vừa ngắm kỹ hơn. Cô có rất nhiều nếp chân chim ở khóe mắt và một ít nếp ở khóe môi. Khuôn mặt rất linh hoạt. Gò má cao, nụ cười trắng xóa và dã thú.

Cô có nét gì đấy của Francesco. Trong cử động, trong cách nói chuyện, trong nhịp điệu. Tôi không biết chính xác là cái gì. Trong khi chúng tôi nói chuyện, có gì đó cứ chọt hiện lên rồi chọt biến mất. Có lẽ là cái cách chăm chú nhìn thẳng vào mắt người kia, rồi lại quay đi ngay lập tức. Có một thứ gì đấy kéo vào và đẩy ra,

cùng một lúc.

Cô không giải thích ý cô về mạo hiểm *không* giả tạo là gì. Chỉ nói những chuyện chung chung, hết như Francesco khi ta đề nghị cậu giải thích điều cậu vừa làm hay vừa nói. Rồi cô nhìn tôi về như muốn nói, “Tất nhiên chúng mình hiểu nhau rồi, phải không?”

Tất nhiên rồi.

Vừa trò chuyện chúng tôi vừa đi ra vườn và kiếm đồ uống.

Maria mang dáng dấp của dân rất chăm đến phòng tập. Cô kể đã có chồng và một đứa con gái mười lăm tuổi. Tôi bảo tôi không tin, và cô cười tươi vì tôi đã nói đúng điều cô muốn nghe.

Ông chồng là một tay buôn ô tô xịn, có một loạt phòng trưng bày ô tô rải khắp vùng. Và thường xuyên phải đi công tác. Cô vừa nói điều ấy vừa nhìn thẳng vào mắt tôi. Trực diện, đến mức tôi buộc phải quay đi nháp một ngụm vang.

Chúng tôi đang ngồi trong vườn thì Francesco tới nơi và đứng lại trước mặt cả hai. Cậu và Maria nhìn nhau chớp nhoáng bằng ánh mắt rất lạ. Lạ đến mức tôi không giới thiệu hai người nữa. Rồi cậu bảo tôi.

“Cậu đây rồi, tớ tìm cậu mười lăm phút rồi. Đi chưa? Gần bốn giờ rồi.”

“Chờ vài phút rồi tớ ra ngay,” tôi đáp.

Cậu bảo sẽ chờ tôi ở chỗ ô tô rồi đi khỏi sau khi gạt đầu chào Maria.

Tôi quay lại phía cô, lúng ta lúng túng. Tôi muốn hỏi liệu hai chúng tôi có gặp lại nhau được không, nhưng không còn nhiều thời gian mà tôi lại không biết làm thế nào. Ý tôi là, tôi không biết làm thế nào với phụ nữ đã có chồng. Nhưng Maria thì không lúng túng, và biết rất rõ phải làm thế nào.

Cô với lấy một tập giấy chuyên để ghi số tiền thắng thua mỗi ván từ một chiếc bàn, ghi lên đó một số điện thoại, xé mảnh giấy ra đưa cho tôi và bảo tôi có thể gọi cho cô, trong khoảng thời gian từ chín giờ sáng đến một giờ đêm.

Tôi rời căn biệt thự mà không chào ai, gặp Francesco ở chỗ để xe rồi ra về. Tôi phóng xe một trăm chín mươi cây một giờ trong khi cậu ngã lưng ghế xuống nằm, mắt khép hờ và nụ cười - cái điệu cười nhạo báng quen thuộc ấy - cứ thoắt ẩn thoắt hiện trên môi cậu. Suốt chặng đường chúng tôi không nói câu nào.

Khi thay quần áo đi ngủ - lúc đó trời đã gần sáng - tôi nhận ra vết tím phía trong đùi trái, nơi Francesco đã véo thật mạnh để chữa cho tôi khỏi cơn sợ của mình.

Mười Một

Sáng hôm sau là ngày Chủ nhật, thế nên tất nhiên tôi dậy muộn. Mùi thức ăn, mùi của tổ ấm len vào qua cánh cửa khép hờ của phòng tôi.

Tôi nghĩ mình đói, nên tôi sẽ dậy, đi thẳng ra bàn ăn. Một trong những điều tôi vốn thích là ngồi ăn trưa luôn ngay sau khi dậy, như những ngày Tết hoặc một vài dịp hiếm hoi.

Hoàn toàn tự do, không một chút băn khoăn về việc vừa thức dậy đã phải quyết định sẽ làm gì buổi sáng. Nhất là vào sáng Chủ nhật.

Tuyệt.

Nhưng rồi, vẫn đang nằm trên giường, tôi cảm thấy một cảm giác khó chịu lạ lùng lan ra. Giống như cảm giác tội lỗi trộn lẫn với cảm nhận về một thảm họa sắp xảy ra.

Tôi sắp bị phát hiện rồi. Tôi sẽ dậy, sẽ ra thẳng bàn ăn,

bố mẹ tôi cuối cùng cũng sẽ hiểu ra khi nhìn vào mặt tôi và tất cả những điều khốn khiếp của tôi sẽ trôi lên.

Thế là tôi cảm thấy buồn và nuối tiếc. Tôi muốn nếm lại cảm giác thoải mái thanh thản ở gia đình mà tôi hiểu ra sẽ không bao giờ còn nữa.

Và tôi ước, niềm ao ước mãnh liệt trong một khoảnh khắc, là bố mẹ tôi không có ở nhà. Vì nếu nhìn thấy tôi buổi sáng ấy họ sẽ phát hiện ra. Tôi cũng không biết vì sao; tôi không biết sao lại đúng là sáng Chủ nhật ấy, nhưng tôi chắc chắn điều đó rồi sẽ đến.

Tôi dậy, tắm, nhanh chóng mặc quần áo rồi ra phòng ăn với cái cảm giác nhức nhối ngay dưới da, như bị tê; như một cơn sốt nhẹ nhưng khó chịu.

Bàn ăn đã được dọn, trên màn hình ti vi là những hình ảnh không thực, căng thẳng.

Hôm ấy là ngày bốn tháng Sáu năm 1989. Trước đó một hôm, quân đội của tướng Lý Bằng thăm sát các sinh viên ở quảng trường Thiên An Môn. Tôi liên tưởng đến chuyện cũng trong chính lúc ấy tôi thắng hàng triệu đồng bằng cách bịp bợm ở trò poker và tán tỉnh một bà bốn mươi tuổi sắc sảo.

Tôi vẫn nhớ cái bản tin dài ấy, hầu như đều về sự kiện ở Bắc Kinh, và sau đấy tôi nhìn thấy bố đang dùng đĩa hành hạ miếng bít tết bò cuối cùng.

Ông đẩy nó từ đầu này sang đầu kia mà không ăn. Uống một ngụm vang đỏ rồi lại bắt đầu dịch đi dịch lại miếng thịt giữa các mẩu khoai tây nghiền. Món khoai tây nghiền nổi tiếng của mẹ tôi, tôi lại nghĩ, một cách không liên quan.

Tôi chờ. Mẹ tôi chờ. Tôi biết mẹ chờ mà không nhìn mặt bà. Tôi có thể cảm nhận sự căng thẳng của mẹ rõ rệt như một thực thể.

Cuối cùng bố tôi nói.

“Chuyện học hành có khó khăn gì à?”

“Sao cơ ạ?” Tôi cố gắng ra vẻ ngạc nhiên, nhấn hơi quá mức vào âm sắc vờ hỏi. Một vai diễn rất tệ.

“Từ năm ngoái đến giờ con không thi thêm môn nào cả.”

Bố nói nhỏ nhẹ. Rời ra từng từ. Nhìn vào mặt bố tôi nhận ra các nếp nhăn, cùng một nỗi đau mà tôi không muốn thấy. Thế nên tôi quay đi trong khi ông nói tiếp.

“Con có muốn nói cho bố mẹ chuyện gì đang xảy ra không?”

Những lời ấy với ông thật khó khăn. Ông không hề nghĩ có ngày phải nói với tôi những lời như thế. Tôi chưa bao giờ gây ra bất cứ chuyện gì; trong chuyện học lại càng không. Gây chuyện như thế đã có bà chị tôi rồi, mà với bố mẹ tôi từng ấy đã là quá đủ. Thế mà chuyện gì đang xảy ra thế này?

Khoảnh khắc ấy tôi chợt nhận ra chắc bố mẹ đã bàn với nhau rất nhiều và rất lâu về chuyện đang xảy ra với tôi. Về chuyện gì đang xảy ra với tôi. Chắc bố mẹ đã phải hỏi nhau không biết có nên nói chuyện với tôi không, nhớ lại làm mọi việc tồi tệ thêm.

Tôi phản ứng như bọn cặn bã vẫn làm khi bị bắt quả tang. Phản ứng như một kẻ có lỗi nhưng không đủ dũng khí thú nhận. Tôi tấn công lại.

Một cách hèn nhát, vì bố mẹ yếu đuối hơn tôi, và cũng như tất cả những người bố mẹ khác, họ không thể tự vệ.

Họ muốn gì ở tôi? Tôi còn chưa được hai ba tuổi mà đã học gần xong đại học rồi. Họ cần nhân tôi chỉ vì tôi học chậm lại một chút. Chó chết. Chẳng nhẽ khủng hoảng một thời gian cũng bị cấm sao? Cấm hay sao?

Tôi hét lên những điều rất khó chịu, rồi cuối cùng tôi đứng lên trong khi bố mẹ vẫn ngồi yên, không nói gì.

“Con đi đây,” tôi chỉ nói thế, rồi bỏ đi.

Tôi giận điên với họ vì họ có lý. Giận điên lên với chính bản thân mình.

Cuồng nộ và cô đơn.

Sáng hôm sau, lúc chín giờ rưỡi sáng thứ Hai, tôi gọi điện cho Maria.

Mười Hai

Cô không ngạc nhiên khi nghe điện thoại tôi gọi đến. Không một mảy may. Cô xử sự như thể sáng ấy đang chờ điện thoại của tôi. Maria bảo hôm ấy bận nhưng chúng tôi có thể gặp nhau vào sáng hôm sau.

Cậu có thể đến vào sáng hôm sau, cô ấy bảo. Nhà cô ấy. Tất nhiên là để chắc chắn thì tôi nên gọi điện trước khi đến. Vậy thì hẹn mai gặp nhé. Ừ mai. Chào.

Chào.

Sau khi dừng cuộc gọi tôi đứng yên một lúc lâu, tay vẫn để trên ống nghe. Ngỡ ngàng vì cuộc điện thoại không chút bóng gió hay ngầm ý. Tôi tự hỏi không biết mình đang đi tới đâu.

Rồi tôi tự nhủ, tạm thời thì đến nhà cô ấy đã.

Sau khi đã gọi điện, cho chắc.

Cô không hề bảo: Cậu đến đi, bọn mình nói chuyện; uống gì đấy. Kiểu kiểu như thế, chí ít cũng tỏ vẻ thế nào đấy. Chứ lại thẳng băng như thế. Cậu đến sáng mai nhé. Chỉ có thế.

Tôi cảm thấy trống rỗng, trộn cùng một niềm phẫn khích bản năng và mù quáng.

Hệ quả của chuỗi phản ứng hóa học trên não ấy là một cú chập điện chậm chạp. Tôi nghĩ mà không thực sự nghĩ nổi chuyện gì. Trong đầu tôi hình thành một chuỗi những hình ảnh chậm và không thể chi phối. Mẹ tôi, bố tôi. Khuôn mặt họ thoát già cõi hơn hẳn ngoài đời. Tôi cố sức để xua đuổi chúng đi thì lại hiện ra khuôn mặt chị tôi. Nhặt nhòa. Tôi không thể nhìn rõ chị ấy.

Tức là tôi không nhớ nổi khuôn mặt chị ấy trông như thế nào. Nhưng hình ảnh ấy làm tôi buồn và thế là tôi xua cả chị ấy đi. Đỡ khó khăn hơn, nhưng vừa xua chị ấy ra thì lại đến gương mặt Francesco. Mặt cậu ấy cũng mờ nhạt. Rồi những chớp đèn từ quá khứ. Ký ức thời trung học, ngày đầu tiên nghỉ hè hồi cuối năm lớp bốn (sao lại đúng ngày ấy? sao tôi lại nhớ nó?), cơn nức nở không nín nổi của một thằng bé trong một buổi liên hoan hồi tôi còn bé. Sao cái thằng ấy lại khóc nhỉ? Tôi rất thương nó, nhưng lại không giúp gì cho nó được. Tôi không nói được câu nào khi hai thằng lớn mặt mũi độc ác cười nhạo nó. Tôi chỉ cảm thấy rất nhục nhã khi quay đi chỗ khác.

Rồi những hình ảnh xa xôi hơn nữa. Xa đến mức tôi không phân biệt nổi. Và rất chậm.

Tất cả đều rất chậm, chậm không chấp nhận nổi.

Có gì đó trong tôi đang tan rã, và cuối cùng đã đến lúc tôi không chịu được nữa.

Tôi đi vào phòng mình bật một băng cát xét của Dire Straits. Tiếng guitar của Knopfler đá văng sự yên lặng và tất cả những thứ đang xâm chiếm đầu óc tôi. Tôi cảm thấy quân bài lên và bắt đầu tập. Rồi tiếng nhạc tắt còn tôi vẫn tập tiếp như thể không còn chuyện gì khác đáng để tâm. Tôi chỉ ngừng khi nghe tiếng chìa khóa mẹ tôi mở cửa, khoảng hai giờ chiều.

Tay tôi phát đau lên, nhưng đầu óc thì bình tĩnh và trong trẻo.

Như một mặt hồ đóng băng.

Ăn xong tôi đi ngủ. Một cách chạy trốn rất tốt. Một kiểu

gây mê tự nhiên. Tôi tỉnh giấc thì đã gần sáu giờ, rồi tôi ra khỏi nhà luôn, vì sau trận cãi lại bố mẹ hôm qua tôi không ở nhà nổi nữa.

Trời không nóng lắm so với thời tiết tháng Sáu. Sau khi đi loanh quanh vô định một hồi tôi tới hiệu sách. Cũng y như mọi khi.

Không thấy bất cứ ai trong các đồng nghiệp đọc chùa sách của tôi. Mà thật ra là chẳng có ai khi tôi bước vào.

Khi bắt đầu đi lòng vòng từ khu này sang khu kia, giá này sang giá kia, tôi nhận ra sách không còn hấp dẫn tôi nữa.

Tôi tạt qua hiệu sách cũng giống như người ta ghé vào một quán ăn hay quán cà phê. Theo thói quen, vì tôi không biết đi đâu hay đến nhà ai, khi mà giờ đây tôi chỉ còn chơi với Francesco. Và cậu là người quyết định chuyện bao giờ thì chúng tôi gặp nhau.

Tôi lơ đãng lật vài quyển sách chọn bừa, một cử chỉ đơn thuần máy móc. Trống rỗng và đầy chán chường.

Tôi chỉ hơi chú ý khi nhìn thấy trước mặt mình một cuốn sách, trong gian Trò chơi và Thú tiêu khiển - *Nghiên cứu về các trò ảo thuật*. Của một nhà xuất bản vô danh mà tôi chưa từng nhìn thấy và cũng không hề thấy lại sau này. Tôi lật đến phần các trò sắp xếp

quân bài, nhận ra sách chỉ miêu tả một vài trò thô sơ, dùng cho mấy dịp liên hoan gia đình. Thế là tôi thất vọng gạt nó sang bên.

Đang chuẩn bị xem cuốn *Cẩm nang toàn tập dành cho các trò khéo tay*. Bóng, gậy, yo-yo và đuốc thì tôi nghe có người gọi họ của mình. Giọng rất to.

“Cipriani!”

Tôi quay sang trái về phía anh chàng phốp pháp có cái giọng ấy. Cậu ta đi về phía tôi, tôi để ý thấy khi gọi tôi cậu ta đang đứng ở khu sách cẩm nang hướng dẫn thi tuyển công chức, và khi cậu ta đến gần với nụ cười trẻ con rạng rỡ trên khuôn mặt thì tôi nhận ra.

Mastropasqua. Bạn học của tôi hồi cấp hai.

Cậu học trò được tất cả đồng lòng và công khai thừa nhận là thằng ngu nhất lớp. Nhưng không phải thằng đứng cuối lớp, vì với sự chăm chỉ kiên nhẫn của giống lừa kéo xe, học tám tiếng một ngày, bao giờ cậu ta cũng cố với được đến điểm trung bình.

Tôi và Mastropasqua chưa bao giờ thực sự chơi với nhau. Trong ba năm cấp hai chắc tôi chỉ nói chuyện với cậu ta chưa đến ba mươi từ. Mà hầu như đều là trong dịp đá bóng ngoài đường sau giờ tan trường ngày thứ Bảy. Từ hồi thi tốt nghiệp cuối cấp hai

tôi không hề gặp lại cậu ta.

Mastropasqua đến nơi và ôm lấy tôi.

“Capriani,” cậu ta lại gọi với giọng đầy tình cảm. Như muốn nói bạn cũ của tôi ơi, thế là tớ tìm được cậu rồi.

Sau khi giữ lấy tôi đến mấy giây trong lúc tôi lo lắng nhìn quanh hiệu sách chỉ lo nhớ có ai quen bước vào trông thấy cảnh này, cuối cùng Mastropasqua cũng buông tôi ra.

“Gặp cậu tớ mừng quá cơ Capriani.”

Tôi nghe thấy giọng mình đáp lại.

“Tớ cũng thế, Mastropasqua. Cậu khỏe không?”

“Tớ ổn, lúc nào cũng cẩn thận che mông.”

Lúc nào cũng cẩn thận che mông. Đây là kiểu nói chúng tôi vẫn dùng thời cấp hai. Mastropasqua có vẻ không cập nhật gì cách ăn nói của mình từ hồi ấy.

“Thế cậu thì sao, vẫn che được mông chứ?”

Trong đầu tôi hiện lên tất cả những từ lóng của bọn học

sinh chúng tôi những năm ấy. Thử tiếng lóng mà tôi đã bỏ rơi ngay khi vào cấp ba. Nhưng Mastropasqua thì rõ ràng không như thế. Có lẽ cậu ấy đã lưu giữ nó như người ta khai thác một thứ tiếng chết nhưng đầy ý nghĩa, ẩn dụ, liên tưởng.

“Vẫn thế. Vẫn che đậy mờ mịt.” Tôi lại nghe được giọng chính mình vang đến như thể đó là giọng ai đó.

“Phải thế rồi Capriani. Tớ vui quá. Thế cậu làm gì?”

Tớ chơi bạc bịp, thôi học, định đi cua mấy ả nạ dòng bốn mươi, và làm tan nát trái tim bố mẹ mình. Có lẽ chỉ thế thôi.

“Tớ học gần xong luật. Thế cậu làm gì?”

“Chết chữa! Cậu học gần xong luật rồi cơ à! Mà cậu làm luật sư là phải thôi. Nhìn ngày xưa cậu thi thế nào thì biết.”

Tôi định bảo cậu ta tôi không hề nghĩ đến chuyện làm luật sư, nhưng rồi kìm lại. Ý tưởng của tôi về nghề nghiệp tương lai không được rõ ràng cho lắm. Thế là cậu ta lại tiếp.

“Tớ đăng ký học thú y. Nhưng mà khó lắm. Bây giờ tớ định đăng ký thi.”

Cậu ta chia cho tôi xem cuốn *Thi tuyển cảnh sát*. Đây là tên cuốn sách.

“May ra tìm được việc nào ổn định. Tớ mà tìm được thì tớ kệ xác trường đại học? Sẽ che mờ được cả đời.”

Tôi gật đầu đồng ý rồi chợt nghĩ tôi không nhớ nổi tên cậu ta là gì. Carlo. Không, đây là tên của Abbinante. Một thần đồng khác.

Nicola?

Damiano.

Mastropasqua Damiano.

Mastropasqua, Moretti, Nigro, Pellecchia...

“Cậu còn chơi đá bóng không Capriani? Hậu vệ phải chứ hả?”

Tôi không chơi bóng mấy tháng nay rồi. Phải, tôi chơi hậu vệ phải. Mastropasqua không phải thần đồng nhưng trí nhớ thì tuyệt.

“Ừ ừ, tớ vẫn chơi.”

“Tớ cũng thế. Mỗi tuần một trận, chiều thứ Bảy, ở sân

Japigia. Để còn giữ dáng.”

Giữ dáng. Tôi không thể không liếc mắt xuống cái bụng xệ của cậu ta. Quần ấy phải cỡ năm tư. Trong khi cậu ta chỉ cao hơn mét bảy một tí. Nhưng Mastropasqua không để ý.

“Cậu biết sao không Capriani?”

“Gì cơ?”

“Ngày xưa chuyện ở trường tớ nhớ nhất là khi cô Ferrari cho bọn mình viết một bài văn tưởng tượng, thế là cậu viết cái chuyện nhớ những biển tất cả giáo viên và học sinh ở trường thành các con thú và quái vật. Cô cho cậu những mười điểm, lần duy nhất cô Ferrari cho mười rồi đọc bài văn trước lớp. Mọi người cười mới khiếp chứ! Ôi cha mẹ ơi là cười! Cả cô Ferrari cũng cười.”

Tôi bỗng như lao ngược về quá khứ. Với tiếng vọng của hơn mười năm trước.

Trường trung học cơ sở công lập Giovanni Pascoli. Cùng một khối nhà với trường trung học Orazio Flacco, vốn được gọi là “Flacco”. Tất cả các căn phòng đều lắp chấn song cửa sổ, sau khi một học sinh chỉ vì một lần cá cược ngu xuẩn đã leo lên đi trên bệ cửa rồi lỡ nhìn xuống. Khi xảy ra chuyện đó tôi vẫn còn học cấp một, nhưng mấy anh lớn hơn kể lại cho tôi nghe cả trường đều nghe thấy tiếng thét. Một tiếng thét làm máu trong người, và cả tuổi thơ của hàng trăm đứa con trai con gái trong trường, đông cứng lại.

Ở trường Pascoli và trường Orazio Flacco rất lạnh. Vì biển ở ngay phía trước và từ tháng Mười một đến tháng Ba thì gió cứ lùa vào qua những khe cửa. Hình ảnh cô Ferrari hiện lên từ ký ức gọi lại cái lạnh ấy, tiếng rít của gió và cái mùi trộn lẫn giữa mùi bụi, mùi gỗ, mùi bọ trẻ con và những bức tường cũ.

Cô Ferrari rất giỏi thể nên rất có tiếng. Người ta tranh nhau để xin được vào lớp cô.

Cô đẹp, mắt xanh lơ, mái tóc bạc và ngắn, gò má gò lên. Gương mặt của người không biết sợ ai. Giọng cô trầm, hơi khàn vì hút thuốc, hơi có thổ ngữ vùng Piemonte. Hồi tôi học cấp hai có lẽ cô trạc năm, sáu mươi tuổi.

Hồi mới chỉ hơn hai mươi, vào ngày 26 tháng Tư năm 1945, cô đã cùng các du kích khác tràn từ miền núi vào Genova với một khẩu tiểu liên Anh trong tay.

Cả ba năm học cấp hai chưa bao giờ tôi thấy cô nổi giận. Cô thuộc kiểu giáo viên không cần phải nổi giận bao giờ, thậm chí không bao giờ cần lên giọng.

Khi có học sinh nào lỡ nói hay làm điều gì không phải, cô chỉ nhìn. Có lẽ cô cũng có nói gì đó nhưng tôi chỉ nhớ cái nhìn và

cách cô quay đầu. Cô quay đầu, rất chậm, trong khi cả người giữ yên, và nhìn thẳng vào mắt học sinh ấy.

Cô không cần phải nổi giận.

Điểm mười bài văn của tôi là duy nhất, bình thường cô Ferrari chỉ cho cao nhất là tám. Chín đã là hiếm hoi lắm rồi. Cũng như chuyện đọc to bài văn - chủ đề ngộ nghĩnh - cho cả lớp nghe là độc nhất vô nhị.

Đúng là cô đã không thể nhịn được cười khi đọc đến mấy đoạn.

Tôi không nhớ đã biến cô giáo dạy toán và khoa học thành con gì, nhưng chắc phải buồn cười lắm vì đến đoạn ấy cô Ferrari cười thực sự khoái chí. Cô cười đến mức không đọc được nữa, phải để bài văn xuống bàn rồi đưa hai tay lên ôm mặt. Các bạn tôi cũng cười. Cả lớp đều cười, tôi cũng thế, nhưng tôi cười là để che giấu sự hài lòng và niềm tự hào của mình. Khi ấy tôi mới mười một, mười hai gì đấy và tôi nghĩ lớn lên mình sẽ thành một nhà văn nổi tiếng chuyên viết tiểu thuyết hài. Tôi vui lắm.

Hình ảnh chợt tan biến khi tôi nghe Mastropasqua nói cái gì đó nhưng mình không hiểu. Chắc cậu ấy đã đổi chủ đề, còn tôi thì cứ gật lẩy gật đề, cố gắng cười và nheo mắt lại.

“Bọn mình phải tổ chức một cuộc họp lớp mới được. Khi nào thi tuyển xong tớ sẽ lo chuyện gọi cho tất cả.”

Họp lớp. Chắc chắn rồi. Bọn mình phải làm ngay một cuộc, rồi có lẽ ba mươi năm nữa lại họp và bốn mươi năm nữa lại họp. Tôi lại gật đầu, cố cười nữa nhưng rồi nhận ra nụ cười của tôi giống một cái nhếch mép hơn. Gặp cậu tớ mừng quá, Cipriani, lúc nào cũng sách vở thế này.

Tớ cũng mừng gặp lại cậu. Chào nhé, Cipriani - ôm tiếp - Chào cậu, Mastropasqua.

Cậu ta ra quầy thanh toán mang theo cuốn hướng dẫn thi vào cảnh sát. Tôi đứng lại trước giá sách giả vờ xem cuốn về bài bridge, chờ cho cậu bạn học cũ ra khỏi hiệu sách. Khi tôi quay lại thì cậu ta đã không còn ở đấy nữa, mắt hút vào cái nơi từ đó cậu ta hiện ra. Nơi nào đó.

Thế là tôi cũng đi, bước dọc theo bờ biển, rồi xa nữa, như thể đang cố chạy trốn khỏi cái gì đó, đến tận rìa Nam thành phố, qua cả những khu nhà cuối cùng, đến tận cái chòi báo hiệu hết phần đường đi bộ. Tôi mua ba chai bia lớn rồi đến ngồi ở bệ đá cột đèn xa nhất, quay mặt ra biển nhưng không nhìn vào điểm nào cụ thể. Hay nghĩ về điều gì cụ thể.

Tôi ngồi đấy rất lâu, uống và hút thuốc. Ánh sáng ban

ngày chậm chậm nhạt đi. Rất chậm. Đường chân trời cũng mờ đi rất chậm như thế. Ngày hôm ấy dài bất tận, tôi thì chẳng biết đi đâu. Có những khoảnh khắc tôi nghĩ mình sẽ không đứng dậy nổi, không thể làm bất cứ cử động gì, giống như người bị cuộn tròn trong một lưới tơ nhện.

Đêm đã xuống khi tôi trèo khỏi cái bệ đá ấy, để lại ba chai bia rỗng đứng thẳng hàng hướng phía biển. Trước khi quay lưng bỏ đi tôi dừng lại một chốc nhìn ba cái bóng màu tím đỏ in trên nền lam sẫm. Tôi nghĩ chắc chúng phải mang một ý nghĩa nào đấy, mấy chai bia đứng ở đó, cân bằng trước biển, chờ đến khi có ai làm đổ chúng.

Nhưng tất nhiên tôi chẳng tìm nổi ý nghĩa đó. Nếu có cái ý nghĩa ấy thật.

Để về được đến nhà tôi phải đi bộ gần một tiếng, bước dài, cổ sức. Tôi kiệt sức vì mệt, vì bia, đầu tôi cúi gằm và chỉ nhìn thấy mỗi mét vỉa hè ở ngay trước mắt.

Tôi lên giường và ngủ rất lâu, một giấc ngủ tối tăm sâu hoắm với những giấc mơ không dò nổi.

Mười Ba

Sáng thứ Ba trời mưa, to và dai dẳng. Kiểu mưa bất thường so với thời tiết tháng Sáu.

Tiếng mưa làm tôi tỉnh giấc và không thể nằm lại trên giường. Lúc tôi dậy cùng lắm mới tám giờ. Vẫn sớm quá chưa thể gọi cô ấy được, thành thử tôi phải kiếm gì làm cho qua thời gian. Thế là tôi thông thả ăn sáng. Tôi đánh răng, cạo râu. Rồi trước khi thay quần áo, thấy vẫn còn sớm nên tôi quyết định dọn dẹp phòng mình một chút.

Tôi bật đài, tìm một kênh nhạc Ý không bị chen nhiều quảng cáo quá và bắt đầu dọn.

Tôi nhật báo cũ, những tờ ghi chép không dùng đến nữa, những thứ đầu thừa đuôi thẹo nằm tận đáy ngăn kéo bàn, hai cái dép cũ nằm dưới giường không biết tự đời thừa nào, rồi cho tất cả vào hai túi rác lớn. Tôi dọn lại sách trên giá, treo lại một bức tranh của Magritte *Vương quốc ánh sáng* - cồng queo từ tận mấy tháng nay trên miếng băng dính duy nhất lỏng lẻo còn lại. Tôi thậm chí còn lấy một miếng vải ẩm lau bụi, cách dọn dẹp tôi học được từ bé khi bố mẹ trả công cho tôi để tôi giúp làm việc nhà.

Cuối cùng sau khi đã tắm và thay quần áo, tôi ra thẳng chỗ để điện thoại nhắc máy gọi mà không hề suy nghĩ gì nữa.

Lại một cuộc nói chuyện không hề rào trước đón sau. Một cuộc trao đổi thẳng toẹt. Tôi muốn đến chỗ cô ấy ngay à? Ừ. Nếu như cô ấy chỉ đường đến nhà cho tôi. Nhìn số điện thoại thì có vẻ cô ấy sống ở khu ngoại ô hướng đi Carbonara. Khi cô ấy tả thì quả là tôi không nhầm. Cô sống ở gần câu lạc bộ tennis Bari, khoảng một hai cây số trước khi tới Carbonara. Khu biệt thự nhà giàu. Đúng quá rồi.

Khi tôi ra khỏi nhà mưa vẫn đang trút xuống từ bầu trời xám xịt nặng nề. Vừa chui lên xe tôi vừa tính chắc phải mất hơn nửa tiếng mới thoát ra khỏi trung tâm thành phố. Đó là một trong những ngày giao thông kinh khủng nhất. Thường thì chuyện ấy hẳn đã làm tôi sốt ruột lắm, nhưng lần này tôi lại thấy thư giãn với ý nghĩ sẽ ngồi trên xe thật lâu, thậm chí tắc cứng một chỗ, nghe nhạc từ đúng cái kênh tôi đã nghe từ nhà và chẳng nghĩ ngợi gì cả. Không làm gì trong cái khoảng thời gian trôi nổi ấy.

Thế là tôi từ từ băng qua thành phố. Giữa dòng xe xếp hàng đôi và những hồ ngập nước như ở thế giới thứ ba, giữa những con người trông mụ mị mặc áo cộc tay cầm ô đen, cảnh sát giao thông khoác áo mưa. Tôi nghe đài và lắng nghe theo nhịp di chuyển thoi miên của cái cần gạt đang gạt tung những giọt nước dày đặc trên kính xe. Đến một lúc tôi nhận ra đầu mình đang lắc lư vô thức

theo mấy cái cần gạt ấy. Khi đến được khu lân cận câu lạc bộ tennis, tôi không nhớ nổi mình đã đi bằng đường nào nữa.

Khu vườn quanh biệt thự được bao bởi bức tường gạch đỏ cao phải hơn hai mét. Phía trên là hàng giậu tuyết tùng, lá ánh lên giữa màu lục đậm và ngọc lam. Không gian còn lại chỉ toàn màu đen và trắng. Tôi xuống xe, bấm chuông hai lần rồi trở lại xe mà không chờ trả lời. Trong giây phút ấy tôi thầm nghĩ mình chuyển động như thể đã được lập trình, không hề có cử chỉ nào là do tôi tự quyết cả.

Cánh cửa tự động đột nhiên mở ra, không gây một tiếng động nào. Như trong giấc mơ nào đó.

Tôi chậm chậm tiến lên lối xe chạy, xa xa cuối đường thấp thoáng một căn biệt thự hai tầng, và đột nhiên tôi thấy trào lên nỗi bất an, đến từ một cảm giác siêu thực mãnh liệt trộn với thôi thúc chạy trốn.

Tất cả đều không thực và rất lạ. Xe chạy chậm chậm trên con đường trồng hai rặng thông rất cao, tôi nghĩ đến việc quay xe lại chạy trốn, nhưng rồi nhìn vào gương hậu thì cánh cổng chính đang khép lại, không một tiếng động như lúc nó mở ra.

Xe tiến lên trước. Tự nó đi. Đến tận căn biệt thự.

Có một cánh cổng vòm, Maria đang đứng bên dưới, ngón tay chỉ tôi sang bên phải. Lúc đầu tôi không hiểu, tôi nghĩ cô đang chỉ cho tôi đường trốn. Có lẽ có vấn đề gì đột xuất - ông chồng chẳng? - và tôi phải trốn ra góc nào đấy. Trong vài giây tôi thấy vừa sợ hãi vừa nhẹ nhõm.

Rồi tôi hiểu ra cô đang chỉ cho tôi biết phải đỗ xe ở đâu. Có một mái che phủ cây leo, tôi đỗ xe dưới đó bên cạnh một chiếc Lancia có vẻ bị bỏ mặc ở đấy không biết bao lâu rồi. Có cả một chiếc xe nhỏ tối màu, tôi nghĩ chắc là xe của Maria. Rồi tôi đi xuyên qua khoảng sân giữa chỗ đỗ xe tới cánh cửa vòm, cảm giác cử động của mình rất chậm, trong khi mưa tuôn xối xả lên người.

Cô bảo Chào, vào đi, rồi quay ngay vào nhà trong khi tôi vẫn còn đang đáp lời. Bên trong tất cả đều quá ngăn nắp, có mùi của một loại nước thơm nào đấy chuyên để lau chùi.

Chúng tôi uống nước quả trong bếp và nói chuyện một chút. Điều duy nhất tôi nhớ là buổi sáng cô ấy không thích có người trong nhà nên bà dọn dẹp sau bữa trưa mới tới. Đến lúc ấy thì tôi đã đi rồi.

Cô áp môi lên môi tôi khi vẫn đang ở trong bếp. Lưỡi cô cứng, dày và khô. Tôi nghĩ thấy mùi nước hoa của cô, xúc trên cổ có lẽ vài phút trước khi tôi đến. Quá đậm, và quá ngọt.

Tôi không nhớ lối vào phòng ngủ, căn phòng chắc không phải của cô ấy cũng chẳng phải của chồng. Có lẽ phòng cho khách. Hoặc để dành cho các cuộc làm tình giấu giếm. Sạch sẽ, cực kỳ ngăn nắp, hai chiếc giường đơn đặt cạnh nhau, cái tủ bằng gỗ sáng màu, cửa sổ mở ra vườn. Có thể nhìn thấy hai cây cọ và phía sau đây là bờ gậu.

Căn nhà yên tĩnh, chỉ có tiếng mưa tí tách từ ngoài vọng vào. Không hề nghe thấy tiếng xe cộ hay tiếng người. Không có âm thanh gì. Chỉ tiếng mưa.

Maria có thân hình thon và cơ bắp. Kết quả của hàng giờ luyện ở phòng tập. Aerobic, thể hình, và không biết những gì gì nữa.

Nhưng đến một lúc khi tôi nằm ngửa và cô ấy ở phía trên, tôi nhìn thấy những vết rạn trên ngực cô ấy. Hình ảnh của giây phút đó - bầu vú già nua trên một thân hình thể thao - in lại trong trí nhớ tôi như một bức ảnh rõ nét.

Buồn và không tài nào gột sạch nỗi.

Trong khi thân hình cô ấy dính chặt vào tôi, dịch chuyển thành thạo cũng như tôi đang dịch chuyển - như trong một bài thể

dục - cái mùi nước hoa quá ngọt ấy sục vào mũi tôi, cùng với vài mùi nữa, đỡ giả tạo hơn nhưng cũng lạ như thế.

Khi chúng tôi sắp lên đỉnh cô ấy gọi tôi là anh yêu. Một lần. Hai lần. Ba lần.

Nhiều lần. Càng lúc càng nhanh hơn. Như trong cái trò trẻ con lặp đi lặp lại một từ cho đến khi đầu óc mê đi và quên mất nghĩa của từ ấy.

Yêu.

Sau đó tôi thềm châm một liều thuốc nhưng không dám. Cô ấy bảo ghét mùi thuốc. Thế nên tôi nằm yên thẳng cứng, trần truồng trong khi cô nói chuyện. Cũng trần truồng nằm thẳng cạnh tôi. Thỉnh thoảng cô ấy lùa tay vào giữa hai đùi, như cử chỉ của người đang xát xà phòng.

Cô ấy nói, còn tôi nhìn trần nhà, mưa vẫn tiếp tục rơi và thời gian như ngừng lại.

Tôi không nhớ tí gì lúc tôi mặc lại quần áo, lần lượt làm ngược lại cái chu trình đã đưa chúng tôi vào đến cái phòng dành cho khách ấy, cũng chẳng nhớ lúc chúng tôi hẹn hò gặp lại hay lúc chào

tạm biệt. Một vài hình ảnh của cái buổi sáng hôm ấy còn rất rõ. Nhưng những hình ảnh khác thì biến mất. Ngay lập tức.

Khi tôi đi trời vẫn còn mưa.

Mười Bốn

Cho đến ngày thứ Ba tháng Sáu ấy ký ức của tôi vẫn ghi theo trình tự thời gian. Sau đó, các sự việc đột nhiên tăng tốc trong một nhịp điệu lệch lạc và không thực. Có rất nhiều cảnh, vài cảnh có màu, vài cảnh chỉ đen trắng; thường là cảnh câm như trong các giấc mơ; đôi khi lại kèm theo một âm thanh kỳ quái không hợp.

Những cảnh ấy tôi chỉ luôn thấy được từ bên ngoài, như một khán giả.

Trong những năm tháng sau, nhiều lần tôi cố thử quay ngược tâm trí mình sống lại những chuyện tôi đã sống qua. Tôi cố nhìn lại những cảnh ấy từ cách nhìn mà tôi có hồi nó xảy ra nhưng không lần nào làm nổi.

Kể cả bây giờ, khi viết lại, tôi vẫn cố, nhưng chỉ cần hơi cảm thấy được nó thì dường như lại có một cay sừng cao su bắn văng tôi ra và khiến tôi mất hết mọi liên tưởng. Rồi khi hình ảnh quay lại rõ nét trong tôi thì tôi lại là khán giả. Khán giả ở một chỗ ngồi khác, góc nhìn khác, khi gần hơn khi lại xa hơn. Có những khi đáng sợ hơn nữa là nhìn từ trên cao xuống.

Nhưng vẫn chỉ là khán giả.

Tôi gặp Maria khá thường xuyên. Hầu như là vào buổi sáng nhưng thỉnh thoảng vào tối khuya. Căn nhà lúc nào cũng yên lặng và cực kỳ sạch sẽ. Khi ra về tôi có cái cảm giác hơi buồn nôn và để làm nó trôi đi tôi tự nhủ với mình đây sẽ là lần cuối.

Để rồi vài ngày sau đó lại gọi điện cho cô.

Tôi không nhớ lần nói chuyện nào với bố mẹ tôi. Tôi tránh gặp bố mẹ, khi nào lỡ gặp thì tôi tránh không nhìn.

Tối tôi về khuya, sáng tôi nằm nán lại giường đến thật muộn. Rồi đi chơi, ra biển hoặc đến nhà Maria, hay đơn giản là phóng xe quanh thành phố, bật điều hòa và mở nhạc to hết cỡ. Chiều muộn tôi mới về, tắm rửa, thay quần áo, rồi lại đi, cho đến tận khuya.

Tôi nhớ rõ nhiều cảnh các ván poker, cả trước lẫn sau chuyến đi Tây Ban Nha.

Các ván bài trong những căn phòng có điều hòa dày đặc khói, trên sân thượng, trong vườn ngôi nhà nào đấy bên bờ biển. Một lần trên thuyền nữa.

Và một lần trong khu vui chơi. Tức là một sòng bạc trá hình. Lần ấy tôi sẽ không bao giờ quên.

Francesco thường không bao giờ chịu chơi ở các sòng bạc. Cậu vẫn bảo ở đó nguy hiểm, phải chịu những rủi ro không đáng. Sòng bạc trong các khu vui chơi thường là một môi trường kín, khá giống một thế giới riêng của bọn nghiện. Ai cũng biết ai. Với nhịp chơi của bọn tôi, bốn năm hay thậm chí là sáu lần một tháng, mọi người sẽ nhận ra ngay. Rằng tôi hầu như lần nào cũng thắng, rồi sẽ nhận ra chúng tôi chuyên chơi với nhau. Rồi đến lúc sẽ có người để ý thấy tôi thắng những ván rất to khi đến lượt Francesco chia bài.

Thế nên bọn tôi chơi ở những chỗ khác, nhờ vào khả năng không thể tin nổi mà Francesco có trong chuyện tìm kiếm những chiếc bạc và những tay chơi mới, thường là ở ngoài Bari. Hầu như toàn là những tay không chuyên, và chúng tôi chỉ gặp lại họ nhiều nhất là một lần, cho họ gỡ lại.

Tôi chưa bao giờ hiểu nổi làm thế nào Francesco sắp xếp được nhiều chiếc bạc đến thế, với nhiều người như thế, mà không mấy ai biết nhau.

Tuy nhiên sau vài tháng thì bạn chơi của chúng tôi cũng thay đổi hẳn. Ban đầu hầu như chúng tôi toàn đánh với dân có tiền, rất nhiều tiền. Những người mà thua năm, sáu hay mười triệu ở bàn poker chỉ làm họ bực mình nhưng không đến nỗi thành bị kích cá nhân hay gia đình. Rồi theo thời gian loại người như thế ngày càng ít đi, và bắt đầu có những kiểu người khác. Theo thời gian, chiều bạc của chúng tôi bắt đầu xuất hiện càng ngày càng đông những nhân viên quèn, vài sinh viên như chúng tôi, công nhân, thậm chí người về hưu. Đôi khi là những người chỉ hơn dân nghèo một tí. Họ cũng thua to như bọn giàu có, nhưng với họ thì chuyện không đơn giản như thế.

Mọi chuyện diễn ra không như chúng tôi thỏa thuận ban đầu, mỗi kỳ lại như một cú tụt xuống dần.

Tôi không muốn biết nó đang tụt xuống đâu.

Gã hỏi ngồi ở lối vào khu vui chơi mặc áo gi lê vai có hai chòm lông đen. Tôi bảo gã mình cần gặp Nicola. Tôi chẳng biết Nicola là ai, nhưng Francesco bảo tôi cứ làm thế. Gã hỏi đảo mắt nhìn xung quanh rồi hất đầu vào bên trong. Tôi đi xuyên qua một căn phòng lớn mà dàn điều hòa cũ kỹ kêu ầm ầm không thể làm mát được hết. Tôi thấy hàng chục máy chơi điện tử có vẻ ngoài rất vô tội: chiến tranh giữa các vì sao, đua ô tô, bắn súng và các trò đại loại. Tối hôm ấy có ít người chơi ở các máy. Tất cả bọn họ đều là người lớn, vừa băng qua phòng tôi vừa lơ đãng tự hỏi không biết họ

chơi cái trò gì. Francesco từng giải thích với tôi là rất nhiều trong số các máy chơi ấy được gắn một thiết bị điều khiển từ xa hoặc đơn giản là một công tắc để có thể biến chúng thành các cỗ máy chơi poker chết người. Khi có khách hàng nào muốn chơi một ván, họ sẽ hỏi người quản lý. Nếu là khách lạ người quản lý sẽ trả lời thô bạo là không có máy chơi poker gì ở khu vui chơi này cả. Đề phòng trường hợp khách là cảnh sát hoặc quân cảnh. Còn nếu là khách quen hoặc có người giới thiệu đến, người quản lý sẽ dùng điều khiển từ xa hoặc bật công tắc để chuyển đổi cỗ máy. Có những kẻ mất cả triệu bạc sau hàng giờ chơi, cứ mỗi ván vài nghìn. Nếu máy không nhận được tín hiệu nào trong mười lăm giây, màn hình sẽ tự động quay lại thành một trò điện tử hợp pháp, vô hại. Và tay cảnh sát nào đến kiểm tra vì nhận được thư tố cáo từ một bà vợ đang tuyệt vọng hay vì một lý do nào đó sẽ chỉ nhìn thấy những màn hình như thế.

Từ phòng chơi điện tử có thể đi sang một phòng khác nhỏ hơn bày ba bàn chơi bi a. Không có ai chơi cả, điều hòa mát hơn, và có một tay hỏi tôi tìm ai. Tôi vẫn đang tìm Nicola thôi.

Tay đó bảo tôi đứng nguyên đây đợi. Hắn đến một cánh cửa kim loại ở cuối phòng, nói gì đó vào loa nội bộ mà tôi không nghe được. Không đến một phút sau Francesco ló mặt sang ra hiệu cho tôi vào. Chúng tôi đi qua một hành lang được một bóng đèn treo toong teng chiếu sáng lờ mờ, đi xuống một cầu thang hẹp dốc và đến đích: một căn hầm trần thấp, có sáu bảy cái bàn tròn màu xanh đã kín hết người, chỉ còn một cái duy nhất. Ở cuối hầm, đối diện với cửa vào có một quầy bar. Đứng sau quầy là một ông già có

về hom hem ác ác.

Ở đó điều hòa chạy tốt. Tốt quá là đằng khác, vào đến nơi tôi nổi da gà vì lạnh. Có cái mùi lưu cữu của những nơi người ta hút thuốc quá nhiều mà không khí lại chỉ được lọc nhờ máy điều hòa. Trên mỗi bàn treo một chùm đèn màu lục như cổ mang đến cái sòng bạc ngoại ô này vẻ chuyên nghiệp. Tất cả những nét đó khiến nơi này mang cái vẻ tào tàn và không thực. Căn hầm tranh tôi tranh sáng, đèn chớp màu vàng, những dải khói u ám hình xoáy tròn ốc và những con người ngồi giạng háng giữa luồng sáng và bóng tối ở đó.

Chúng tôi ra quây bar và Francesco giới thiệu tôi với lão già và hai người sẽ chơi cùng chúng tôi. Vẫn phải chờ thêm một người nữa, tối đó chúng tôi chơi năm người. Trong khi chờ, Francesco giải thích cho tôi luật chơi ở đó.

Để có một bàn chơi phải trả nửa triệu cho chủ sòng bạc. Vì có năm người nên mỗi chúng tôi sẽ trả một trăm nghìn lia. Đổi lại chúng tôi sẽ được một bộ bài mới, phỉnh và một tách cà phê. Cũng như được chơi đến tận sáng hôm sau. Nếu uống thêm cà phê, hoặc uống rượu, hút thuốc thì sẽ phải trả thêm. Đặt cửa ban đầu là năm trăm nghìn, đến cuối ván thắng bao nhiêu sẽ phải chia cho chủ sòng năm phần trăm. Tất nhiên người phải trả là người thắng.

Tay chơi thứ năm đến sau đó vài phút. Ông ta vừa xin lỗi lấy xin lỗi để vừa thở dốc nặng nhọc và lau mặt bằng một cái khăn

tay trắng trông rất cổ lỗ. Mọi thứ ở ông ta trông đều lạc lõng. Sơ mi trắng với kiểu cổ áo có lẽ từ ba mươi năm trước. Mái tóc muối tiêu để hơi dài, ngón trỏ và ngón giữa bàn tay trái vàng đi vì chất nicotin.

Đôi mắt sau cặp kính gọng đen dày cộp mang một vẻ dịu dàng kỳ lạ xen lẫn với những tia nhìn bồn chồn. Ông ta vừa mới cạo râu xong, cái mùi nước hoa bôi sau khi cạo râu khiến tôi chột hòi tưởng về tuổi thơ xa lắc của mình. Mùi hương có lẽ ngửi từ ông tôi, hoặc bác tôi, hay là một người nào đó đã lớn lắm hòi tôi bé tí. Một điều gì đó đến từ dĩ vãng.

Chính ông ta cũng có vẻ như một người bước ra từ dĩ vãng xa xôi, từ một bộ phim thể loại tiền hiện thực hay từ một bản tin ti vi đen trắng cũ.

Ông ta là luật sư, hay chí ít thì đây cũng là cái nghề mà người ta giới thiệu về ông. Họ của ông ta tôi không nhớ, tất cả đều gọi ông ta là ông luật sư hoặc gọi bằng tên: Gino. Luật sư Gino.

Chúng tôi ngồi vào bàn, cà phê, phin và bài được mang ra. Khi tôi định rút ví trả tiền thuê bàn thì Francesco chặn tôi lại bằng ánh mắt và kiểu lắc đầu nhẹ đến mức gần như không thể nhận ra. Chỗ này không phải loại trả tiền đặt trước. Những tay quản lý ở đây, dù là ai đi nữa, không thiếu cách để phải lo khách hàng giờ trò gì.

Chúng tôi chơi giờ này sang giờ khác, chắc chắn là lâu hơn bình thường. Khi hồi tưởng lại cảnh ấy tôi thấy một đám sương mù làm bằng khói thuốc, ánh sáng nhân tạo và những quầng tối. Từ đám sương mù ấy chỉ có gương mặt của luật sư Gino nổi lên, với rất nhiều cử chỉ được chụp lại hết cảnh này sang cảnh khác. Tôi không nhớ tên và mặt của những người chơi khác. Có lẽ ngay hôm sau gặp lại ngoài đường tôi cũng không nhận ra họ nữa.

Cả tối chơi bài tôi chỉ nhìn người đàn ông ngoại ngữ tuần ấy, hơi thở khó nhọc của ông ta, điều thuốc luôn cháy đỏ của ông ta - ông ta hút thuốc MS loại mạnh nhất - và cái vẻ bồn chồn không yên của ông ta. Tôi cứ bị ông ta hút lấy một cách ám ảnh không hiểu nổi.

Tôi lại để ý đến chuyện ông ta vừa cạo râu, tôi nghĩ chắc ông ta cạo để đi đánh bài tối nay. Trong cái căn hầm bần thiêu đầy khói ấy, với những tay lưu manh lừa đảo đủ loại, trong đó có cả tôi.

Rồi tôi chợt nghĩ ông ta chắc trạc tuổi bố tôi, và thế là tôi thấy lúng túng hẳn.

Mỗi khi thua một ván khốe môi trái của ông ta lại giật nhẹ trong giây lát. Nhưng chỉ một lát sau ông ta lại vội vã mỉm cười như muốn bảo, “Các cậu đừng lo cho tôi, thật đấy, không phải lo lắng tí gì cho tôi đâu. Một ván thua thì có làm sao nào!”

Ông ta thua nhiều ván. Lần thách cửa nào ông ta cũng nhận, cái cách chơi của ông ta vừa máy móc lại vừa điên loạn, tựa như ông ta chẳng bận tâm lắm đến số tiền thua dưới dạng mấy cái phình bản thiêu đặt trên bàn kia. Mà có lẽ thế thật, có lẽ ông ta ngồi đây chơi không phải vì tiền mà vì cái gì khác.

Nhưng lại có một vẻ xúc động gần như bệnh hoạn trong cái cách ông ta bình tĩnh đặt phình vào cửa, và rồi hầu như không bao giờ lấy lại được ở cuối ván.

Dù không có hai thắng bọn tôi ở đây ông ta cũng sẽ thua.

Chúng tôi chơi đến bốn giờ sáng hôm ấy. Khi đứng dậy những bàn bên cạnh đều đã trống trơn, đèn tắt gần hết, trong không gian chỉ còn một đám khói mù xám vàng vọt u uẩn.

Tôi lại thắng như thường, một trong hai tay chơi kia cũng thắng dù ít hơn tôi rất nhiều, về sau Francesco giải thích với tôi tay đây thuộc loại không nên gây chuyện, và tốt nhất là không nên khiến hấn nổi cơn. Vì thế cậu để hấn thắng. Theo cái quy tắc vẫn luôn tuân thủ là mọi thứ diễn ra trôi chảy, không để lại bất cứ nghi ngờ gì.

Những người khác, kể cả Francesco, đều thua. Thua nhiều nhất là luật sư Gino. Ông ta chăm điều thuốc khác, rút ra từ

bao thuốc nhàu nhĩ đã gần rỗng không và bảo nếu tôi không phiên thì ông ta sẽ trả bằng séc vì tất nhiên ông ta không mang theo từng ấy tiền mặt. Nếu tôi không phiên thì ông ta sẽ ghi séc lùi ngày một chút. Không phải lo lắng gì đâu, chỉ là ông ấy đang chờ một khách hàng thanh toán. Chỉ hai, ba ngày thôi. Nhưng để chắc chắn thì ông ta sẽ ghi chậm hẳn một tuần, nếu tôi không phiên. Tôi bảo không sao, và tự dưng tôi cố tránh nhìn Francesco dù không hiểu vì sao nữa.

Chúng tôi trả tiền cho lão già, Francesco rút tiền mặt trả cái tay vô danh không nên gây sự, mấy đồng bạc chuyển qua chuyển lại như thế, và cuối cùng tôi còn lại trong tay một tấm séc trả chậm ký bởi một nét chữ bòn chòn nhưng tao nhã. Của lớp quý tộc, tôi nghĩ thế. Dù điều đó ngược hẳn với cái vẻ tàn tạ của ông ta. Như thể đây là dấu vết cuối cùng của một con người khác trước đây đã từng tồn tại. Đâu đó trong quá khứ.

Mười Lăm

Vài hôm sau, đến cái ngày ghi trên séc của luật sư Gino, chúng tôi cùng tới ngân hàng để rút tiền chia nhau. Như mọi khi.

Nhân viên ngân hàng làm những thủ tục kiểm tra thông thường, rồi bảo anh ta rất tiếc nhưng tài khoản này đang bị âm vì thế không đủ để thanh toán séc. Chuyện này chưa từng xảy ra và ngờ ngẩn thay, tôi có cảm giác mình đã bị bắt quả tang. Giờ thì nhân viên ngân hàng sẽ hỏi làm sao tôi lại có được tấm séc ấy, rồi sẽ căn vặn tôi các chuyện khác và sẽ phát hiện ra về tội lỗi của tôi rồi lật tẩy tôi. Tôi cứ im bật, vài giây thôi nhưng sao dài khủng khiếp. Tôi không biết phải nói gì, tôi chỉ mong mình không có ở đây, chưa từng đến đây.

Rồi tôi nghe thấy giọng Francesco đang đứng ngay sau lưng tôi, bảo nhân viên ngân hàng làm ơn đưa lại tờ séc cho chúng tôi vì chắc chắn có nhầm lẫn gì đấy với khách hàng. Cậu ấy nói rõ ràng: “Chắc chắn có hiểu nhầm gì đấy với khách hàng.” Chuyện như thế vẫn hay xảy ra. Chúng tôi sẽ tự giải quyết, không cần phải nghiêm trọng hóa vấn đề, khiếu nại hay gì gì. Cảm ơn, chúc anh một ngày vui vẻ.

Một lát sau chúng tôi đã ra ngoài ngân hàng, trong cái nóng thiêu đốt của mùa hè Bari.

“Thằng chó. Tớ đã biết thế mà.” Từ khi quen biết Francesco đến giờ đây là lần đầu tiên tôi thấy cậu có vẻ giận dữ. Giận thật sự.

“Lỗi của tớ. Lẽ ra mình không nên chơi ở mấy khu ấy, và không được chơi với mấy lão ấy. Chó chết.”

“Lão nào?”

“Bọn nghiện bạc. Bọn chơi bệnh hoạn. Bọn nghiện cái bàn xanh lục. Như lão ấy. Đúng như thế.”

Từ ngữ và giọng nói của Francesco ẩn chứa cả sự coi thường và bạo lực. Không hiểu sao tôi lại cảm thấy đó là chuyện tất nhiên.

“Cậu thấy lão ta đánh thế nào đấy chứ?” Cậu ngừng lời, nhưng tất nhiên không phải để nghe câu trả lời của tôi. Mà thực ra tôi cũng chẳng nói gì cả.

“Loại người như lão đánh bạc chẳng khác nào hít heroin. Bọn đấy nghiện cả. Cậu không thể tin bọn họ cũng như không thể tin bọn nghiện. Bọn đấy ăn cắp của bố, của mẹ, của vợ. Ăn cắp cả của con mình miễn là được đến ngồi bên chiếu bạc thêm một lần.

Hỏi vay tiền bạn bè rồi không trả. Cứ nghĩ là mình đánh được, nghe bọn ấy nói thì có vẻ như chúng biết cả đồng phương cách khoa học bất khả chiến bại để luôn được bạc, nhưng khi ngồi xuống chiếu bạc thì lại đánh như mấy thằng điên. Mà càng thua lại càng muốn quay lại chơi tiếp. Lúc nào cũng thèm chơi nữa. Bọn đó cần chơi, vì chỉ khi chơi bạc chúng mới cảm thấy mình đang sống. Bọn hèn mạt. Hèn mạt cả lũ. Không có loại người nào bất tín hơn bọn đó. Thế mà tớ lại ngồi vào cùng bàn với lão, tớ đã biết trước mà. Lỗi của tớ.”

Francesco cứ thế nói tiếp nhưng tôi không để ý nữa. Giọng cậu trở thành một âm thanh nền trong khi tôi lơ mơ nhận ra lý do thực sự của cơn giận ấy. Trong một khoảnh khắc, hay lâu hơn tôi cũng không biết nữa, tôi cảm giác mình đang nhìn ra cái lý do ẩn dưới những điều cậu đang nói.

Rồi cảm giác ấy tan biến, nhanh như khi nó đến.

Rất nhiều năm sau tôi có đọc được rằng chơi bạc kiểu bệnh hoạn là một cách cố kiểm soát những điều không kiểm soát nổi, nó tạo cho người chơi cái ảo giác đang làm chủ chính số phận mình. Và tôi nhớ lại - rất rõ ràng - cảm giác tôi có sáng hôm ấy.

Francesco thù hận đến thế với luật sư Gino chẳng qua vì ông già tội nghiệp ấy chính là đồng dạng với cậu. Ông ta là cái gương phản chiếu chính Francesco. Cậu không chịu đựng được việc nhìn vào cái gương đó, thế nên cậu cố tìm cách đập vỡ nó, nghĩ rằng như thế sẽ đập tan được cả nỗi sợ hãi của mình.

Cả hai đều có cùng cơn sốt bệnh hoạn trong tâm hồn. Cả Francesco, khi chi phối các quân bài - và chi phối cả con người nữa - vẫn chạy theo ảo vọng chế ngự được số phận.

Cả hai, bằng hai cách khác nhau, đều đang đi trên rìa của cùng một bờ vực thẳm.

Tôi thì đang theo họ. Rất sát.

Hai chúng tôi đến ngồi dưới bóng ô của một quán bar ngoài trời giữa những tòa nhà lớn xây theo kiến trúc thời Phát xít dọc bờ biển, gần Bảo tàng Nghệ thuật Bari.

Francesco bảo chúng tôi buộc phải đòi được số tiền ấy. Tôi hôm đó cậu đã trả ngay tiền thua bạc. Cậu đã chấp nhận thua cái tay nguy hiểm mà tôi không còn nhớ mặt mũi ra sao, cốt để tránh bị nghi ngờ tính trung thực trong lần chơi ấy. Rồi lại còn tiền bàn trả cho chủ sới, phần trăm tiền thắng mà tôi đã cho tay quản lý vân vân và vân vân.

Điều trước tiên chúng tôi phải làm là lấy lại số tiền ấy. *Bằng cách này hay cách khác*, cậu nói với cái giọng thản nhiên như

người ta đang bàn về thu chi của công ty. Nhưng gương mặt thì lại có vẻ khác, một vẻ tôi không thích. Không thích tí nào.

Tôi có linh cảm chuyện không hay sắp xảy ra. Cái linh cảm khi một chuyện chẳng tốt đẹp gì đang kề cận. Cảm giác mình đang ở gần cái điếm một đi không trở lại. Thế nên tôi yếu ớt bảo hay thôi bỏ qua cho cái lão khôn khố ấy. Số tiền ấy có đến nỗi không thể thiếu được đâu, chúng tôi đang có nhiều tiền hơn số mình cần, thôi thì chia đôi số thiệt hại rồi đóng sổ chuyện này.

Nhưng cậu ấy không thích thế.

Cậu ấy ngồi im một lúc, mặt căng ra như khi người ta cố kìm cơn giận. Rồi cậu cất tiếng mà không thèm nhìn tôi, tiếng cậu ấy nhỏ, gằn xuống. Giọng cậu ấy lạnh, cái giọng lạnh lùng cứng nhắc như khi nói chuyện với một tên hạ cấp không biết điều ngồi yên chỗ của mình. Tôi đỏ cả mặt, nhưng có vẻ cậu không để ý.

Đây không phải chuyện tiền nong. Không chỉ là chuyện tiền nong. Chúng tôi không thể bỏ qua, không lấy tiền được bạc. Như thế sẽ gây ra nghi ngờ, rồi chuyện sẽ truyền đi bằng cách này hay cách khác và như thế sẽ bắt đầu cho sự kết thúc của chúng tôi. Phải lấy lại chỗ nợ ấy. Tất cả chỗ nợ ấy.

Tôi không hỏi những câu có vẻ như hiển nhiên. Chẳng

hạn làm thế nào mà chuyện lại lan ra được, nếu như chỉ có ông kia biết. Mà ông ta thì chắc chắn là không đi khoe khoang chuyện mình đã trả tiền thua bạc bằng một tờ séc khổng rồi.

Tôi không đáp lại chỉ vì muốn cậu bỏ cái giọng ấy đi. Tôi không muốn cậu nổi giận với tôi, không muốn cậu mất tin tưởng ở tôi.

Thế là tôi tự nhủ rằng chúng tôi không còn lựa chọn nào. Cậu ấy có lý. Chúng tôi không thể bỏ qua một chuyện như thế, rủi ro quá không chấp nhận được. Chúng tôi phải lấy lại số tiền ấy vì, tôi tự nhủ, nếu không thì hai đứa sẽ đi tong. Tôi cứ hoang mang tự nhủ rất nhiều như thế, để thuyết phục mình.

Khi tự nói với mình những điều ấy, tôi thấy đỡ lúng túng hơn. Dần dần khi thấy có thêm những lý do để ủng hộ Francesco, sự căng thẳng của tôi tan dần thành một niềm tin giả tạo ngu xuẩn, nhưng yên lòng, rằng không có lựa chọn nào khác.

Thế rồi cuối cùng tôi gật đầu với cái vẻ cương quyết và giọng dân làm ăn bị dân làm ăn khác thuyết phục làm một việc không thích thú gì nhưng cần thiết.

Bởi vì rõ ràng, rất rõ là đằng khác, số tiền ấy chúng tôi sẽ không lấy bằng cách năn nỉ xin lại.

Mười Sáu

Chúng tôi hẹn nhau vào tám giờ tối ở vườn hoa quảng trường Cesare Battisti, đối diện với bưu điện trung tâm và với khoa Luật. Trường tôi.

Tôi đến muộn vài phút, đã thấy Francesco ở đó rồi.

Cậu ấy giới thiệu tôi với kẻ đó.

Tên hắn là Piero. Hắn cao trung bình, cỡ người trung bình và khuôn mặt bình thường. Năm ba lăm tuổi, hoặc có thể hơn một chút. Nếu không vì mái tóc thì ngoại hình hắn có vẻ khá tầm thường. Mái tóc dài, màu vàng không tự nhiên, buộc túm lại thành đuôi ngựa bằng một dây chun màu hồng nõn nhăng. Hắn đeo một cái túi da đen phồng tướng không hiểu sao mang một vẻ gì đó rất không đàng hoàng.

Piero sẽ đưa tôi đến chỗ luật sư Gino - hắn biết ông ta sống ở đâu - và sẽ giúp tôi thuyết phục ông ta trả tiền. Sớm và không lằng nhằng gì cả. Lằng nhằng cũng chả ích gì.

Trước khi đi Francesco mời bọn tôi một cốc khai vị ở quán cà phê buro điện. Cái quán mà cho đến năm ngoái tôi vẫn có thói quen dừng chân sau giờ học, sau những buổi hội thảo hay mỗi lần thi xong.

Vừa nhắm nháp ngụm rượu prosecco lạnh buốt và cắn hạt óc chó tôi vừa thấy trong đầu mình tái hiện những hình ảnh của cuộc sống trước đây, và một cảm giác không thực trôi lên trong tôi. Tựa như những chuyện này, và nhất là cái việc cụ thể này, không phải là đang xảy ra với tôi. Và cùng lúc ấy là cái cảm giác ngay cả cuộc sống trước đây cũng không phải là của tôi. Tôi chìm trong hai cái cảm giác vừa trống rỗng vừa âm ỉ dai dẳng. Vừa sắc bén vừa mù quáng.

Ra khỏi quán cà phê Francesco chào chúng tôi, tất nhiên là cậu không đi cùng được. Cậu ấy bắt tay Piero và vỗ mạnh lên vai tôi. Về hài lòng.

Chúng tôi đi đến khu tòa án, một khu vực ban ngày trông bệ rạc còn ban đêm thì nguy hiểm. Piero chỉ cho tôi cửa ra vào của một khu nhà ba tầng tồi tàn và nói với tôi bằng cái giọng đặc thô ngữ rằng lão kia sống ở đấy. Thế là chúng tôi ngồi trên cốp một chiếc xe đậu bên kia đường và chờ.

Piero làm y tá ở bệnh viện đa khoa, nhưng hẳn chỉ đi làm khi nào thích, hẳn kể vậy. Tức là hầu như không đi. Có một đồng nghiệp khác ghi thẻ công cho hẳn còn ông trưởng khoa thì không nói động gì đến. Đồi lại, nếu có việc gì cần, như kiểu tìm lại một cái ô tô bị lấy trộm hay chuyện kiểu kiểu thế thì hẳn sẽ là người đứng ra giải quyết hết.

Hẳn nói chuyện với giọng nhát gừng, trộn lẫn thô ngữ. Và rít thuốc. Loại Cartier, mà cứ đến nửa điều là hẳn đập tắt bằng cách dùng ngón trỏ và ngón giữa tay phải nghiền nát cả giấy quấn lẫn thuốc.

Nửa tiếng sau, luật sư Gino xuất hiện. Ông ta vẫn ăn mặc y như đêm hôm nọ. Cũng cái sơ mi ấy, cũng cái quần kiểu dáng ngày xưa. Ông ta vừa đi vừa hút thuốc.

Chúng tôi băng ngang qua đường và chặn ông ta lại khi ông ta chuẩn bị đến cửa.

Đầu tiên nhìn thấy tôi, ông ta đang định cười, nhưng rồi ông ta trông thấy Piero. Nụ cười đông lại trên môi ông ta.

“Chào luật sư. Mình đi uống cà phê đi?” Piero bảo.

“Tôi phải về nhà. Đi làm cả ngày rồi.”

Piero đến gần đặt tay lên vai ông ta. “Mình đi uống cà phê đi,” hắn nhắc lại. Vẫn với cái giọng nhát gừng ấy. Không chút ám chỉ, thậm chí không có tí đe dọa nào. Luật sư Gino không phản đối gì nữa, cũng không cố chống cự. Trông ông như kẻ đã chịu chấp nhận.

Chúng tôi quặt qua góc phố, im lặng rảo bước đến hết khu phố rồi lại rẽ tiếp, đến một con phố cụt nhỏ xíu. Không cửa hàng, quán xá gì.

“Luật sư, có chuyện gì với tâm séc của ông thế?”

Chúng tôi dừng chân trước một cánh cổng gỉ sét, đóng chặt, cạnh một cây đèn đường tắt ngóm. Piero vẫn nói bằng cái giọng ấy, hầu như không thấy hắn lên giọng khi hỏi. Luật sư Gino đang định bảo gì đấy thì tôi thấy cánh tay Piero vung lên trong bóng tối. Cánh tay không phải giữ túi. Cánh tay vung lên thành một hình vòng cung chớp nhoáng đập thẳng vào mặt ông già bằng tuổi bố tôi ấy.

Cái tát mạnh đến mức tôi thấy đầu Gino ngoẹo đi và cái cổ vươn dài hẳn ra vì lực đánh vào. Giống như những cảnh quay chậm trong đám bốc, khi một bên tung cú đâm vào cằm làm đầu đối thủ rung lên không kiểm soát nổi, từ bên này sang bên kia trước khi đổ vật xuống sàn với cặp mắt trợn ngược lên.

Lúc ấy tôi mới nhận ra luật sư Gino chải vuốt tóc lên để che chỗ hói. Trước đây tôi không để ý nhưng cú bạt tai đã làm một lọn tóc dài của ông ta văng ra, lộ mảng đầu hói ở giữa, còn lọn tóc thì rũ từ trán xuống đến gần mũi.

Tôi choáng váng vì một cảm giác gần như sợ hãi. Nhưng lại rất khác. Đó là sự pha trộn giữa sợ hãi và xấu hổ với một cảm giác hoan hỉ độc ác, vô tâm không thể thú nhận nổi. Cái cảm giác khi ta có được quyền lực gần như tuyệt đối trước một kẻ khác.

Tôi không biết phải làm gì. Cầm Gino run lên, như một đứa trẻ đang sắp bật khóc nhưng gắng sức tuyệt vọng cố nín. Chùm tóc đu đưa yếu ớt trông như một bộ phận giả gắn vào ông ta.

Tôi cảm thấy có gì đó vọt lên trong mình, chạy xuyên người tôi không thể kiểm soát nổi, như một con sóng giận dữ chạy trong đường ống hẹp.

Cuối cùng tôi cũng lao vào đánh ông ta.

Tôi cũng giáng cho ông ta một cái tát, không mạnh bằng của Piero nhưng dù sao cũng rất mạnh, vào cùng một bên má.

Tôi tát để ông ta thôi run lẩy bẩy như thế. Tôi tát vì thấy

căm ghét ông ta. Và vì giận dữ. Khiến con giận vẫn chiếm lấy ta khi ta đối mặt với sự yếu đuối, sự hèn nhát của ai đó và nhận ra - hoặc sợ phải nhận ra - sự yếu đuối, hèn nhát của chính mình. Khi ta đối mặt với sự suy sụp của người khác và cố đánh tan nỗi sợ hãi rằng trước sau rồi ta cũng sẽ suy sụp y như thế.

Tôi tát ông ta, và trong mắt Gino lóe lên một ánh ngỡ ngàng, rồi tắt lịm ngay, nhường chỗ cho cảm giác chịu đựng, cái vẻ mặt của một người chấp nhận là mình đáng bị đánh như thế.

Thế là tôi mở mồm, để không nghĩ đến việc tôi vừa làm. Và chuyện tôi đang làm. Tôi nói cốt để dim đi cái nụ cười ác độc mà tôi cảm thấy đang lấp ló rất gần trên môi mình. Nụ cười thỏa mãn vì những thứ mà tôi làm được. Và cũng để bảo vệ ông ta nữa. Để không cho Piero đánh ông ta tiếp. Tôi muốn tìm cách nắm lấy tình thế.

“Sao ông lại ép chúng tôi phải làm thế này với ông hả?”

Tôi ép mặt mình tỏ thái độ thất vọng nhưng cũng sẵn sàng thông cảm. Như thế chúng tôi quen biết đã lâu và ông ta đã phản lại lòng tin của tôi. Nhưng tôi vẫn sẵn sàng tha lỗi, chỉ cần nói cho tôi cách nào thôi.

Gino vén lại chùm tóc về chỗ cũ bằng cái vẻ tự trọng bệnh hoạn. Ông ta cố lấy lại chút tự cách, vì chúng tôi đã nói hết rồi và giờ đến lượt ông ta trả lời.

“Nhưng mà tôi không có chỗ tiền ấy. Tôi cũng muốn trả cậu, nhưng bây giờ chưa có tiền. Tôi gặp phải vài chuyện. Rồi tôi sẽ cố để kiếm chỗ đấy, nhưng bây giờ tôi không có.”

Lố bịch thay, tôi chỉ chực bảo: được rồi, không. Xin lỗi vì tát ông như thế, nhưng làm ăn là làm ăn, khi nào ông có tiền chúng ta sẽ gặp nhau ngay. Rồi đi khỏi đây, biến ngay.

Nhưng Piero đã xen vào, hẳn ta vẫn không nói gì cho đến lúc ấy. Tôi nghĩ chắc hẳn sững sốt vì không lường trước hành động của tôi và vì mọi chuyện xoay chuyển theo cách ấy.

Hắn bảo không việc gì phải nhiều chuyện quá như thế. Bây giờ ông ta sẽ phải ký cho chúng tôi vài hồi phiếu, mười, cùng lắm là mười hai tờ. Tất nhiên chúng tôi sẽ cộng thêm cả tiền lãi và tiền phí vì mấy thứ rắc rối và trì hoãn này. Chúng tôi - hẳn bảo *chúng tôi* - sẽ đổi chỗ hồi phiếu ấy thành tiền mặt ở ngân hàng và ông ta liệu mà thanh toán cho tử tế, đúng hạn. Hẳn chẳng thèm đòi giọng lầy một lần, kể cả khi nói nếu có bất cứ hồi phiếu nào không được trả thì hẳn sẽ quay lại. Và sẽ bẻ gãy một cánh tay của ông ta.

Luật sư Gino quay qua nhìn tôi. Có lẽ ông ta không thể tin được một người như tôi lại dính vào những trò này. Tôi quay đi, nghiêm nghị gật đầu. Tôi phải giữ tròn vai. Như một cách nói: tôi không thích trò này, rõ là thế rồi nhưng nếu ông xử sự không ra gì thì chuyện đành phải thế thôi. Đừng có ép chúng tôi phải xuống

tay.

Xét về mặt chuyên môn thì tôi đang thực hiện một vụ tổng tiền.

Những từ ấy dù không muốn vẫn vang lên trong đầu tôi. Tôi nghe thấy chúng, và cùng lúc nhìn thấy chúng được viết lên rõ ràng, như in trên một tập tài liệu. Hay một biên bản.

Chúng tôi đứng im như thế một lúc.

“Đi uống cà phê thôi nào,” cuối cùng Piero bảo. “Ngồi xuống cái bàn nào để còn điền hồi phiếu, rồi ai về nhà nấy.”

Luật sư Gino yếu ớt thử cưỡng lại một lần nữa. “Nhưng hồi phiếu thì giờ này kiếm đâu ra? Các quầy đóng cửa hết rồi.”

“Tôi có mang theo rồi đây, ông không phải lo.” Piero vừa nói vừa chạm tay vào cái túi căng phồng mờ ám của hắn. Chuyên nghiệp không còn gì để nói.

Chúng tôi đến một quán bar, ngồi vào bàn phía bên trong, gần sát góc. Tôi cảm thấy đầu quay tít, một cơn buồn nôn mơ hồ. Khi cà phê được bưng ra tôi không uống nổi nữa. Piero lôi gói thuốc Cartier ra mời chúng tôi. Gino cảm ơn rồi từ chối, bảo ông ta thích hút thuốc của mình hơn. Piero lại cất cái giọng đều đều bảo

ông cầm lấy một điều, và thế là Gino đành chịu. Tôi cũng làm theo, nhưng chỉ châm thuốc lên rồi kệ cho nó tự cháy hết.

Luật sư Gino ký các hồi phiếu, mười, hay có lẽ là mười hai tờ. Ông ta vừa viết vừa cúi gầm đầu xuống, còn tôi nhìn những mảnh giấy ấy cùng bàn tay đang tạo ra những nét chữ sang trọng và đáng thương. Ánh mắt của tôi dính chặt vào bàn tay nhợt nhạt ấy, vào cái bút bi chỉ đáng giá hai xu, vào bề mặt xanh nhợt của cái bàn rẻ tiền đang ngồi.

Khi mọi chuyện đã xong, tôi đứng dậy, cầm các tờ hồi phiếu, cuộn lại nhét vào túi quần. Rồi tôi đứng chờ ra đây không biết phải làm gì, nói gì nữa. Đầu tôi chỉ nghĩ ra mấy câu ngớ ngẩn kiểu như: Cảm ơn, hẹn gặp lại ông nhé. Hoặc là: Hy vọng lần tới gặp lại ông trong hoàn cảnh đỡ hơn thế này. Hoặc nữa: Tôi xin lỗi, nhưng làm ăn là làm ăn và nợ thì phải trả. Trong tất cả những câu ấy tôi đều xưng hô ông tôi lịch sự. Như tôi sẽ làm nếu chúng tôi gặp nhau trong một hoàn cảnh khác. Tôi và cái người đàn ông bằng tuổi bố mình.

Tôi đang định giơ tay bắt tay ông ta, tỏ ra hòa khí một cách hèn nhát thì bạn đồng hành của tôi xen vào. Đồng phạm của tôi.

“Đi thôi.” Giọng hẩn có cái vẻ sốt ruột của kẻ cho rằng bọn nghiệp dư thì đừng bao giờ nên thử làm chuyện của dân

chuyên nghiệp. Hoặc có thể chỉ là tôi tưởng tượng ra cái giọng ấy, còn hẳn chỉ đơn giản là xong việc và muốn về. Tôi do dự thêm một lát, rồi quay đi hướng về phía lối ra. Mà không nói một lời.

Khi ra đến cửa tôi quay lại. Ở cuối quán bar Gino vẫn đang ngồi yên ở cái chỗ chúng tôi đã bỏ ông ta lại. Một tay ôm đầu, khuỷu tay chống lên bàn, cánh tay còn lại buông thõng bên người. Trông ông ta như đang mơ hồ quan tâm ngắm thứ gì đấy.

Nhưng ở cái hướng mắt ông ta đang nhìn chỉ có bức tường lở loét.

Mười Bảy

Đêm hôm ấy bốn mươi giọt thuốc giảm đau không có tác dụng. Con đau đầu giảm bớt, nhưng vẫn như một cái bóng đè nặng đến ù tai lên vùng mắt và trán. Cái cảm giác anh biết rõ là bất kỳ lúc nào cũng có thể biến thành một cơn đau giật từng nhịp không thể chịu đựng nổi. “Trung úy, tôi vào được không?”

“Vào đi Cardinale.” Anh ra hiệu bảo cậu ta ngồi xuống, cầm bao thuốc đưa ra một điều mời - cùng lúc nghĩ thầm với con đau đe dọa thể này thì mình đừng nên hút. Cardinale lịch sự từ chối.

“Cảm ơn trung úy nhưng tôi cai thuốc rồi.”

“Ừ nhỉ, cậu bảo tôi rồi mà. Thế cậu định nói chuyện gì với tôi?”

“Tôi có đọc lại ghi chép về tất cả các vụ của... cái thằng điên mà chúng ta đang truy tìm.”

Chiti bỏ điều thuốc chưa châm ra khỏi môi. Anh vươn người một cách vô thức về phía cậu trung sĩ.

“Thế sao?”

“Thưa trung úy, tôi nghĩ điều quan trọng nhất không phải là nơi xảy ra các vụ xâm hại ấy. Mà theo tôi điều quan trọng nhất là ở nơi mà các nạn nhân đi từ đó đến.”

“Ý cậu là gì?”

“Các cô gái đều từ câu lạc bộ đêm, quán rượu hay sàn nhảy đi về. Hai cô làm việc ở đó, còn bốn cô kia, kể cả cái cô bị cách đây hai ngày thì đều là khách qua chơi.”

Khách qua chơi. Lại có cái từ ấy nữa à? Chiti tự hỏi.

“Sao cậu biết các cô ấy đều từ những chỗ chơi đêm ra.”

“Ghi trong biên bản mà trung úy.”

Đúng quá rồi. Điều ấy ghi trong biên bản nhưng anh lại không để ý. Anh đã đọc đi đọc lại chúng, mong tìm thấy điểm chung trong cách hành động, hay trong miêu tả sơ sài gần như không có gì đặc biệt về tên hiệp dâm. Anh đã không để ý đến những sự việc trước đó. Chiti cảm thấy một thoáng ghen tị với người cảnh sát kia, cậu ta đã tỏ ra thông minh hơn anh.

“Cậu nói tiếp đi.”

“Tôi tin rằng thủ phạm cũng đến những chỗ ấy. Hắn quan sát xung quanh và chọn ra nạn nhân, có thể là trong số các cô gái không có bạn trai đi kèm - tôi cũng không biết nữa, kiểu như một

nhóm con gái đi với nhau. Rồi khi cô ta về hẳn đi theo và... giờ trò.”

“Thế những cô làm việc ở đây thì sao?”

“Cũng thế thôi thưa trung úy. Hẳn đến quán bar, có lẽ tầm muộn, để mắt đến cô phục vụ hoặc cô đứng sau quầy. Hẳn ngồi đây uống và chờ. Đến giờ quán đóng cửa thì hẳn ra, đi theo cô gái xem cô ấy có ai đưa về không, nếu không có thì hẳn tóm...”

“... có thể là một cô làm ở quán hẳn đã đến nhiều lần, để chọn nạn nhân, tìm hiểu các thói quen của cô ấy. Phải rồi. Phải rồi.”

Đoạn Chiti châm thuốc, kệ thầy con đau đầu đe dọa. Anh ngồi im giây lát, chìm trong ý tưởng ấy, cảm giác khâm phục Cardinale trộn lẫn với nỗi ganh tị vì chính anh không nghĩ ra điều ấy, không đủ sức tìm tòi hết các điểm khả thi. Một con phẩn khích nhẹ nhàng tăng dần lên trong anh: họ đã lần ra đầu mối, hay ít nhất là một giả thuyết có giá trị cuối cùng cũng hiện ra từ đường chân trời mù mịt của vụ điều tra này.

“Các cô gái có nói rõ họ từ quán nào về không?”

“Vài cô nói còn vài cô thì không. Phải hỏi lại tất cả đã. Thử xem họ có để ý ai tối hôm ấy hoặc những tối trước đó không. Một người đàn ông nào đi một mình, hay đại loại thế.”

“Phải rồi. Chắc chắn là phải hỏi lại tất cả. Bắt đầu luôn từ nạn nhân cuối cùng. Và hỏi cả mấy cô bạn nữa. Cô ấy bảo tối hôm kia cả nhóm có bốn cô. Chúng ta sẽ gọi cả bốn lên ngay lập tức.”

Bọn họ vẫn chưa kịp quên mấy đầu.”

Anh dụi tắt điếu thuốc mới chỉ hút được một nửa.

“Giỏi lắm Cardinale, khá lắm. Chúng ta triệu tập mấy cô luôn hôm nay đi. Đầu tiên là Caterina họ gì gì đó và từ cô ta lấy thông tin để gọi các cô bạn kia. Khá lắm.”

Chết tiệt, khá thật ấy chứ. Anh vừa tự nhắc lại với mình vừa châm thêm một điếu thuốc mới, khi cậu trung sĩ đã ra khỏi phòng.

Con đầu đầu đã qua đi.

Mười Tám

Caterina họ gì gì ấy không nhớ thêm được điều nào khác về buổi tối hôm đó. Cô không nhận ra điều gì khác thường ở quán bar cả. Phải, chỗ ấy cô ấy và các bạn hay đến. Không, họ không nhận thấy có gì lạ những tối trước đó, tuần trước đó cũng không. Không, cô không biết trước đó mình có từng bị đi theo không.

Hai cô bạn khác cũng nói y như thế.

Với cô thứ tư tình hình có vẻ cũng chẳng hơn gì. Xinh xắn, ngực to và có vẻ tinh quái, nhưng không phải dạng cực kỳ thông minh. Cardinale và Pellegrini ở cùng với Chiti trong phòng thẩm vấn lúc ấy đang ngấu nghiền cô ta bằng mắt.

“Thưa cô...”

“Rossella.”

“À phải rồi, Rossella. Cô làm ơn nhắc lại tên tuổi và các thông tin về mình được không?”

Rossella nói, rồi lần thứ tư trong ngày, Chiti bảo cô nhắc

lại chuyện xảy ra tối hôm ấy. Caterina và Daniela về trước vì hôm sau hai cô có giờ học. Cô và Cristina nán lại một chút vừa uống vừa nói chuyện tiếp.

“Được rồi Rossella. Bây giờ tôi muốn cô tập trung vào những việc xảy ra trước đó. Ý tôi là trước khi hai cô bạn kia ra về. Cô có để ý thấy ai lạ trong quán không? Một người đàn ông nào đấy đi một mình, có vẻ... khác biệt hay thế nào đấy? Hoặc ai đó cô đã từng nhìn thấy ở quán một tối nào trước đây.”

Rossella lắc đầu, và chực nói ra mồm điều ấy. Không, không có ai lạ cả. Và như thế là một ý tưởng nữa lại tan thành mây khói và bọn họ sẽ quay lại điểm xuất phát. Nhưng rồi cô gái bỗng dừng, không lắc đầu nữa và có vẻ tập trung, như thể vừa nghĩ ra điều gì.

“Có một anh đến... nhưng mà không thể là anh ta được.”

“Ý cô là gì? Ai đến?”

“Chúng tôi vừa ngồi được một lát thì cái anh đấy... đi vào ngồi ở quầy. Mười phút thôi rồi lại đi. Nhưng không thể là anh ta được.”

“Tại sao? Sao lại không thể là anh ta được?”

Rossella nhìn thẳng vào mắt anh, lại lắc đầu. Sau đó là một thoáng yên lặng.

“Anh ấy đẹp trai. Anh ấy không thể nào lại đi hiệp dâm được. Người như thế muốn cô nào mà chả được. Anh ta không thể đi theo Caterina...”

Không đời nào có chuyện một tay đẹp trai như thế lại đi theo cưỡng đoạt một cô gái như Caterina. Chắc cô gái muốn nói điều gì kiểu như thế, nhưng Giorgio đã ngắt lời cô.

“Cô đã nhìn thấy anh ta trước đó bao giờ chưa?”

“Chưa, chắc chắn là chưa. Nếu đã từng gặp thì thế nào tôi cũng nhận ra. Nhưng tôi nhắc lại là...”

“Thế nếu gặp lại anh ta cô có nhận ra không?”

Chắc chắn là cô nhận ra. Nghe giọng cô người ta có thể thấy rõ cô không chỉ nhận ra mà còn sẵn sàng được *làm quen* với anh chàng ấy.

Chiti đề nghị cô gái miêu tả đối tượng trước và ghi lại - cao khoảng một mét tám, mắt sáng màu, tóc sẫm - rồi mới đưa cô xem album ảnh của tất cả các tên tội phạm có tiền án tương tự họ đã chuẩn bị từ trước. Mặc dù anh không tin cái tay đẹp trai như Alain Delon ấy lại nằm trong số những gã điên đó.

Quả đúng là anh chàng không nằm trong số đó. Cô gái lật nhanh các bức ảnh với vẻ ghê tởm ra mặt trước một tập hợp những

gương mặt đáng ghê sợ, những đường nét méo mó do bản chất, do những thú tính bên trong, hay chỉ đơn giản là do những cú đòn chúng lãnh trước khi bị dựng lên chụp ảnh và cho vào danh sách. Sau khi khép cuốn album lại cô đẩy nó ra xa với một cử chỉ cương quyết và không thích thú gì, rồi lắc đầu. Chiti ngồi yên vài giây rồi phá tan sự im lặng.

“Nghe này Rossella, cô bảo cô nhớ rõ mặt anh ta. Thế cô có thể tả cho họa sĩ của chúng tôi để xem thử chúng ta có dựng được một chân dung nhận dạng không?”

“Được ạ. Nhưng không thể nào...”

“Tôi hiểu. Ý cô là một người như thế khó có thể là đối tượng mà chúng ta truy tìm. Rất có thể cô đúng, nhưng nhiệm vụ của chúng tôi là không được quyền bỏ qua bất cứ khả năng nào.”

Vừa nói Chiti vừa nghĩ đến một chuyện khác. Anh cảm thấy phần kích kỳ lạ, và nếu phải diễn tả cảm xúc ấy ra thành lời thì anh sẽ nói: *có thể là hấn, có thể là hấn; tôi không biết tại sao nhưng giả thiết này trùng hợp hoàn hảo với điều gì đó; tôi không biết điều gì, nhưng mà trùng khớp. Một cách hoàn hảo.*

“Pellegrini, anh làm ơn gọi giúp họa sĩ... cái cậu họa sĩ có ria mép tên là gì ấy nhỉ?”

“Cậu ấy tên là Nitti, thưa trung úy. Nhưng cậu ấy không có ở đây.”

“Không có ở đây là thế nào? Cậu ấy đi đâu?”

“Nghỉ ốm thừa trung úy. Cậu ấy bị tai nạn xe máy gãy tay, lại đúng cánh tay dùng để viết và vẽ.”

Dùng lời. Im lặng.

“Có lẽ ta có thể hỏi bên cảnh sát xem họ có cho mượn một họa sĩ bên họ được không. Bên đấy có ít nhất hai người và chắc chắn là...”

“Anh bảo sao cơ? Chúng ta gọi bên cảnh sát bảo họ là: cho bọn tôi một họa sĩ để giúp giải quyết vụ tên điên hiếp dâm ở lối vào các tòa nhà, thế là bọn họ sẽ đồng ý ngay, sẵn sàng thôi mấy bạn quân cảnh, chuyên gia của chúng tôi đây. Miễn phí nhé. Rồi chúng tôi sẽ đi và tất nhiên sẽ không có ý định thọc mũi vào cuộc điều tra của các bạn đâu. Ý anh là họ sẽ trả lời như thế sao?”

Pellegrini nhún vai và liếm môi. Như muốn nói: thì cũng chỉ là một ý kiến thôi, đằng nào chúng ta cũng lâm vào ngõ cụt có lối thoát nào đâu.

Nhưng Chiti đang nghĩ đến việc khác. Có lẽ hơi điên rồ một chút. Hoặc có thể là không.

Một điều mà anh không dễ nói ra khi đội của mình đang tụ họp trong phòng.

Vì sao cơ chứ? Anh tự hỏi. Vì anh hơi xấu hổ khi phải nói trước mặt cấp dưới là mình biết vẽ và anh sẽ thử vẽ chân dung cái tên hiệp dân ấy.

Thế nên anh không nói gì, mà làm luôn.

“Cardinale, làm ơn đi lấy cho tôi mấy tờ giấy trắng, một cái bút chì và tẩy.”

Cậu trung sĩ nhìn anh không đáp, chỉ nheo mắt nhăn trán. Kiểu một người đang tự hỏi không biết mình có nghe nhầm không. Đúng là kiểu ấy.

“Sao vậy? Cậu có đi không thế?”

Cậu ta như sực tỉnh và đi ra, rồi quay lại sau vài phút với giấy, bút chì, tẩy và gọt bút chì.

“Bây giờ mọi người làm ơn rời phòng để tôi ở lại với cô đây.”

Anh chỉ nói thế, không thêm gì nữa; để khỏi phải giải thích. Cả hai người kia đi ra không nói một lời và cũng không hề nhìn nhau.

Anh và cô gái ở đó ít nhất cả tiếng. Khi Pellegrini và

Cardinale quay lại thì trên bàn có một bức chân dung.

Pellegrini không nhìn được thốt lên, “Anh vẽ bức này đây à, trung úy?”

Chiti không nói gì, chỉ ngồi yên lặng khá lâu, ánh mắt lướt từ bức họa đến gương mặt hai cấp dưới, rồi đến cô gái.

“Cô Rossella bảo trông giống với đối tượng cô nhìn thấy hai đêm trước ở quán...”

Cô gái nhìn xung quanh, định nói gì đấy nhưng rồi chỉ gật đầu. Cô có vẻ lúng túng. Lại thêm vài giây im lặng nữa, một sự im lặng không thoải mái kỳ lạ.

Rồi Chiti cảm ơn cô gái vì đã dành chút thời gian và bảo cô ký vào biên bản rồi có thể về nhà; nếu vẫn còn cần cô giúp thì họ sẽ lại gọi. Đích thân anh tiễn cô đi qua hành lang, xuống cầu thang của đội đến tận lối ra.

Khi anh quay lại phòng mình, hai người kia đang đứng trước bàn. Cả hai im bật khi anh tới.

“Thế nào?”

Im lặng. Y như lúc trước.

“Thế nào? Tôi cho rằng chúng ta có chuyện để xử lý rồi đây.”

Vẫn im lặng. Cả hai chi lặng lẽ gật đầu.

Chiti định hỏi có vấn đề gì. Vì rõ ràng là có chuyện gì đấy. Nhưng không hiểu sao anh nén lại và bảo hai người đi photo bức chân dung. Khi bọn họ quay lại anh nói họ sẽ phải đưa bức chân dung ấy cho tất cả các cô gái xem, cần hỏi lại bọn họ về sự việc đã xảy ra, xem họ ở quán nào về vào tối hôm bị hại, xác minh xem họ có đến những chỗ ấy các tối khác không, trừ trường hợp mấy cô làm ở đấy. Anh nói tất cả những điều ấy rất nhanh, trong lòng chỉ mong được ở lại một mình càng sớm càng tốt.

“Khi nào thì chúng ta bắt đầu thừa trung úy?”

“Từ mười phút trước. Cảm ơn, xong rồi.”

Rồi anh phẩy tay, ra hiệu bảo họ có thể đi. Kém lịch sự hơn bình thường, hay đúng hơn là cực kỳ bất lịch sự. Cả hai đứng nghiêm, chào rồi đi ra. Còn anh vẫn ở đấy, ngồi yên sau bàn.

Thế là cuối cùng cũng được ở một mình, với bức vẽ. Cuối cùng thì cũng được thoải mái ngắm nó.

Anh ngắm nó rất lâu, càng ngắm càng thấy một sự căng thẳng dâng lên trong từng khối cơ.

Những người trong đội của anh đã nhìn thấy điều gì? Và bản thân anh thì thấy gì?

Gương mặt của một tên tội phạm tâm thần không tên tuổi, hay thứ gì đó giống một bức chân dung tự họa đến phát sợ? Càng nhìn tờ giấy anh càng cảm thấy như mình đang đứng trước một tấm gương kinh hoàng làm bằng giấy.

Cuối cùng thì sự căng thẳng trở nên không thể chịu đựng nổi.

Anh thô bạo vò tờ giấy nhét vào túi rồi chạy trốn khỏi văn phòng.

Mười Chín

Không một cô gái nào nhận ra khuôn mặt trong bức vẽ. Những buổi tối xảy ra sự việc mỗi cô ở một nơi khác về. Không ai kể được thêm điều gì so với bản khai báo đầu tiên.

Bức vẽ được đưa đến các quán bar, các tụ điểm vui chơi ban đêm; một chủ quán nói hình như ông ta đã nhìn thấy cái tay trong bức vẽ này ở đâu đấy. Có thể là ở quán bar, nhưng ông ta không chắc. Bọn họ cố nài nỉ hàng giờ nhưng ông ta không nhớ thêm được điều gì khác. Ông ta có cảm tưởng đã nhìn thấy gương mặt đó, nhưng không nhớ ở đâu và bao giờ. Chỉ mỗi thế thôi.

Vài ngày sau vụ hiếp dâm thứ bảy xảy ra.

Đó là một buổi tối thứ Bảy, đội cơ động đã được cử từ trung tâm đến khu vực gần Đại học Bách khoa. Một cuộc gọi vô danh báo có một cô gái đang ngồi khóc trên ô tô, quần áo tả tơi và có vẻ rất hoảng loạn.

Đội cơ động quân cảnh đến trước xe của cảnh sát vài giây. Bên đây cũng nhận được một cú điện thoại vô danh. Cả hai cú có

do cùng một người gọi hay không thì không xác định được.

Bên quân cảnh đưa cô gái đi cấp cứu. Chiti cũng đến nơi gần như cùng lúc với họ, cùng với một người trong đội lấy từ nhóm trực đêm trong phòng tổng đài.

Tất cả nhanh chóng nhận định phương thức hành động vẫn theo một kiểu như thế. Nhưng Chiti nghĩ lần này bạo lực hơn nhiều, và thiếu kiểm soát hơn. Như thể tên tội phạm đang có chuyển biến - một chuyển biến *theo hướng tăng dần* - khiến cho việc chỉ hãm hiếp nạn nhân không thôi không còn là đủ nữa.

Cô gái đã bị đánh đập khá lâu trước khi bị xâm hại, và rồi lại bị đánh tiếp *sau đó*. Còn lại thì trình tự cũng giống như các vụ trước. Tấn công từ đằng sau, đập vào đầu, lời nạn nhân gần như ngắt xiết đến tiền sảnh một tòa nhà cũ, đánh tiếp, bắt quan hệ bằng miệng nhưng ra lệnh cho nạn nhân không được nhìn lên, rồi lại đánh, ra lệnh ở yên tại chỗ trong năm phút và đếm to từng giây trong lúc hấn biến khỏi đây.

Cô gái này cũng giống như các nạn nhân khác, không hề xinh. Khá gầy, gần như khô đét, tóc ngắn và có một vẻ khô cứng đàn ông. Trong khi mọi người lấy lời khai ở phòng vị bác sĩ trực khoa cấp cứu đêm ấy, cô gái vừa trả lời vừa khép hờ mắt, tay xoay đi xoay lại cặp kính dày kiểu lỗi thời đã vỡ trong lúc bị nạn.

Cô không nói được gì về vẻ ngoài của tên tội phạm. Giọng nói thì có, cũng giống như các nạn nhân khác. Cái giọng nói kim khí ngắt từng âm, vang lên như thể đến từ một nơi khác. Cô gái nói chính xác từng từ như thế: như thể đến từ *một nơi khác*, và Chiti cảm thấy một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng.

Điểm mới là cô gái không ra về từ một tụ điểm ban đêm nào, không từ quán bar, không từ sàn nhảy, hoàn toàn không. Cô học ở nhà một người bạn rồi về nhà một mình, như thường lệ. Vẫn con đường cô hay đi mà chưa từng gặp chuyện gì bao giờ. Cho đến tối hôm ấy.

“Được rồi thưa cô, cảm ơn cô. Tối nay chúng tôi không muốn làm cô mệt mỏi thêm nữa. Ngày mai chúng tôi sẽ gọi điện đến nhà, nếu thấy đỡ hơn mời cô đến đồn để làm tờ trình chính thức. Cô cố nghỉ ngơi, nếu nhớ thêm được điều gì mà vừa rồi chưa kịp nói cho chúng tôi thì làm ơn ghi ngay lại. Đôi khi một chi tiết nhỏ cũng có thể thành quan trọng với người điều tra, ngay cả khi với người bị hại nó có vẻ không có ý nghĩa gì. Chào cô nhé.”

Vớ vẩn. Anh nghĩ thế khi ngồi im lặng trên ô tô quay về đồn.

Toàn những điều vớ vẩn sách giáo khoa dạy cho những điều tra viên trẻ. Anh đã học rất kỹ tất cả, ở trường và cả sau đó nữa. Anh đã nghiền ngẫm sách, cầm nang, các tạp chí chuyên môn. Nhưng đời thực lại khác. Lẩn tránh và tàn nhẫn như cái tên thói tha mà họ đang hoài công vô ích gắng tới gần.

Họ đã có ý tưởng - hay nói đúng hơn là Cardinale đã có được một ý tưởng - rồi cái tên khốn ấy có vẻ như hiểu ra, hoặc biết. Và hắn thay đổi phương thức hành động. Không còn các tụ điểm ban đêm nữa, mà rình trên đường, nơi hắn không thể bị tóm, như người ta không thể tóm một làn khói. Tại sao? Sao hắn lại đoán được bọn họ đang theo vết hắn?

Hoặc cũng có thể tất cả những điều họ đang làm đều ngớ ngẩn. Cái tên ấy có lẽ chỉ tình cờ làm thế, còn bọn họ thì vẫn chẳng hiểu gì sau hàng tháng điều tra. Chẳng hiểu bất cứ điều gì hết.

Anh chậm chậm nắm tay lại rồi gõ mạnh các đốt tay lên trán. Một, hai, ba lần, thật đau.

Viên quân cảnh lái chiếc Alfa 33 liếc anh qua đuôi mắt trong khi vẫn nhìn con đường.

Hai Mươi

Lúc bấy giờ là tháng Tám, từng ngày một trôi đi y hệt như nhau, cuộn trong cái nóng đậm đặc và bất an. Đêm về không khí vẫn nặng nề như thể chạm vào đờc, cuốn mọi người vào lớp chăn nóng nực, ẩm ướt không gỡ ra nổi.

Một buổi chiều chúng tôi đi dạo trên bờ biển, gần mấy con thuyền đánh cá đang phơi trên cạn. Chỉ còn khoảng một tuần nữa là đến rằm tháng Tám. Như thường lệ Francesco là người nói, thỉnh thoảng cậu dừng lời và cho tôi chen vào điều gì đó, nhưng không nghe lấy một lời. Khi cậu tiếp tục thì cậu chỉ nói tiếp câu chuyện lúc nãy cậu bỏ ngõ, hoặc là đổi chủ đề.

Đến một lúc cậu đột nhiên bảo chúng tôi phải đi nghỉ thôi. Chúng tôi có thể đi xe - lấy xe của tôi vì nó hợp hơn - rồi lên đường. Có thể là đi Tây Ban Nha. Không chuẩn bị trước gì hết.

Chúng tôi có thể dừng chân hai ba lần trên đường, hoặc nếu thích thì nhiều hơn nữa cũng đợc. Và nếu thích chúng tôi có thể dừng ở những nơi khác, như ở Pháp chẳng hạn. Tóm lại là thích làm gì thì làm.

Tôi ừ ngay lập tức. Cảm thấy một cơn phờ phơ mơ hồ đột ngột đến với mình, tôi chợt nghĩ kỳ nghỉ này sẽ là một màn kết ngoạn mục.

Tốt, tôi tự nhủ, mình đã sống một giai đoạn điên rồ. Mình đã làm những điều không thể tin được. Những điều mà mình chưa từng nghĩ có thể làm được. Mình đã đi trên miệng vực và may mắn là chưa ngã. Bây giờ bọn mình sẽ đi nghỉ chuyến này và sau đó mình sẽ bắt đầu cuộc sống mới. Tức là cuộc sống cũ của mình trước đây, dù bây giờ sẽ khác trước. Mình đã thấy sống ở phía bên kia là thế nào. Mình đã thử. Chỉ ít lâu nữa thôi sẽ đến lúc phải quay về.

Tôi nghĩ đến cuốn tiểu thuyết *Trên đường* và đoạn đối thoại nổi tiếng mà vài năm trước tôi đã thuộc lòng.

Chúng ta phải đi và không dừng lại chừng nào chưa đến nơi, Dean bảo.

Đi đâu hả anh bạn? Kerouac hỏi.

Tôi cũng không biết nữa, nhưng chúng ta phải đi.

Phải, chúng tôi phải đi rồi sau đó, đến cuối, tôi sẽ quay

về nhà. Dù điều ấy có nghĩa là gì đi chăng nữa.

Ý nghĩ ấy khiến tôi vui hẳn. Như thể tôi đã đến chặng cuối của một cuộc đua vất vả. Giờ thì sắp xong rồi. Khi quay về tôi sẽ bảo Francesco thế là đủ. Cuộc phiêu lưu cùng cậu ấy thật ngoạn mục nhưng với tôi thế là hết. Tôi sẽ mãi là bạn của cậu ấy, nhưng con đường của mỗi chúng tôi giờ sẽ tách khỏi nhau.

Lúc về, chắc chắn thế rồi, tôi sẽ tìm được cách thức và dũng khí để nói điều cần nói.

“Thế bao giờ mình lên đường?”

Francesco mỉm cười. Không phải nụ cười được kiểm soát đầy ngụ ý như mọi khi. Không phải nụ cười mà ta không bao giờ hiểu nổi nó thực sự có nghĩa gì. Tôi cảm giác lần này là một nụ cười bình thường. Và tự nhiên tôi thấy nhói buồn. Cậu ấy là bạn tôi còn tôi lại vừa quyết định bỏ cậu ấy. Tôi thấy có lỗi vì điều ấy, và vì những nghi ngờ mà tôi cảm thấy ngày một thường xuyên hơn về Francesco, và về hai chúng tôi.

“Ngày mai, sáng mai. Bây giờ mình đi chuẩn bị đồ. Tớ sẽ xem qua đường đi, sáng mai cậu đến đón tớ sớm, như thể mình lên đường luôn khi trời chưa nóng quá. Khoảng bảy giờ.”

Tôi về nhà, mấy hôm nay tôi chỉ ở nhà một mình. Bố mẹ tôi đến trang trại của mấy người bạn ở mạn Ostuni. Việc đầu tiên tôi làm là đi tìm số điện thoại của mấy bác bạn ấy. Tôi muốn nói

chuyện với bố mẹ. Tự dưng tôi nóng lòng muốn nói chuyện với họ. Tảng băng ngăn giữa chúng tôi từ cái bữa ăn trưa Chủ nhật ấy dường như đang tan ra. Tôi muốn báo với bố mẹ rằng tôi sẽ làm một kỳ nghỉ ngắn, một tuần hoặc hơn một chút. Tôi cần kỳ nghỉ ấy, nhưng khi về tôi sẽ quay lại học hành. Tôi xin lỗi đã cư xử với bố mẹ như thời gian vừa rồi. Đây là một giai đoạn khó khăn, nhưng giờ thì hết rồi. Trong một khoảnh khắc thậm chí tôi định sẽ kể hết với bố mẹ những chuyện đã xảy ra mấy tháng qua. Rồi tôi lại tự nhủ bây giờ chưa nên. Có lẽ để sau. Khi quay số tôi thấy hơi hồi hộp, nhưng nhẹ nhõm. Tôi vui. Mọi chuyện đang tốt đẹp lên.

Chuông điện thoại reo rất lâu, nhưng không có ai trả lời cả.

Chắc là mọi người đều nán lại trên biển. Mẹ tôi vốn thích ở lại bãi biển đọc sách khi đám đông đã tản bót, cho đến tận hoàng hôn. Bà thích tắm lúc chiều muộn hoặc sáng sớm. Bố tôi thì không, nhưng ông chiều theo bà.

Tôi hơi buồn nhưng rồi tự nhủ sẽ gọi lại lúc muộn hơn, sau khi đã gói ghém những thứ mang theo.

Nhưng hóa ra đó không phải chuyện làm nhanh chóng được.

Tôi lấy một cái sơ mi từ tủ quần áo ra đặt lên bàn phòng khách. Tôi không biết vì sao mình lại quyết định dùng cái bàn ấy, vốn cách xa phòng tôi, để làm chỗ bày đồ. Tôi lấy thêm hai cái sơ mi nữa. Rồi hai cái nữa, sau đó lại để lại một cái đã chọn trước đây vào tủ. Đi đi lại lại giữa phòng mình và phòng khách, tôi tự hỏi mang bao nhiêu cái quần, và mang quần nào đi bây giờ. Hai cái chắc là đủ. Quần jean nhẹ và quần kaki. Tất nhiên là thêm cả cái quần tôi đang mặc nữa. Một cái áo khoác vải bông. Hay áo ni có hơn không nhỉ? Hay mang cả hai? Trời đất ạ, ở Tây Ban Nha trời nóng mà, một cái áo khoác vải bông nhẹ là được. Nhưng cái nào bây giờ. Hay là mang áo vét. Nhỡ có dịp đi một nhà hàng sang trọng hay một sòng bạc thì sẽ cần áo vét. Nhưng áo vét thì làm sao nhét được vào túi. Thế thì mang va li cứng có lẽ hơn. Nhưng va li bố mẹ mang đi mất rồi. Thôi khỏi áo vét. Mà chuyện đến sòng bạc thật ngớ ngẩn. Để làm gì cơ chứ? Kể cả khi áo vét tôi có thể mang trên tay rồi treo trong ô tô. Hai đôi giày. Hay một đôi thôi, còn cả đôi đang đi nữa mà. Mười quần lót, để đỡ phải giặt giũ gì. Không, vẫn phải giặt thôi vì chắc gì sau mười ngày đã về. Thế thì phải mang theo một gói bột giặt à? Lại nói vớ vẩn rồi, nếu cần thì mua ở đây là được, hoặc dùng luôn xà phòng của khách sạn để giặt cũng được. Còn tất thì sao? Thường thì mùa hè không cần đi tất, năm đôi là đủ. Đủ không nhỉ? Nên xếp quần dưới cùng, rồi đến sơ mi, rồi áo phông và cuối cùng là đồ lót và tất? Hay ngược lại thì tiện hơn?

Sau một giờ tôi chỉ xếp được vài thứ vào túi, trên bàn vẫn còn một đồng hồ còn tôi thì mệt lử. Và cảm thấy mình như một thằng đàn. Tôi đứng như phỗng trước bàn không biết phải làm gì nữa.

Cuối cùng tôi tự nhủ mình đang mù mịt đi rồi. Thế là tôi vợ bừa rồi nhét vào cho đến lúc túi gần chật căng. Trước khi đóng túi tôi nhét thêm vào đấy khoảng chục băng cát xét và hai cỗ bài Pháp mới tinh.

Bây giờ thì đúng là tôi không biết làm gì nữa. Tôi thử gọi lại cho bố mẹ nhưng vẫn không có ai trả lời điện thoại. Tôi lấy một hộp cá ngừ ăn cùng với cái bánh mì iu còn thừa từ hôm trước. Tôi uống một lon bia. Tôi mang một quyển sách ra ngồi ngoài sân, nhưng không tài nào đọc được quá nửa trang. Tôi định đi ngủ nhưng rồi ngay lập tức nhận ra đó không phải ý hay. Tôi không buồn ngủ mà trời vẫn còn rất nóng. Tôi sẽ chỉ trần trọc trên lớp ga giường ẩm dấp dính vào người, nghĩ đến đó là đủ thấy ngạt cả tâm hồn.

Thế là tôi đi chơi. Chẳng có ai ngoài đường, con phố vắng tanh có cái gì đấy bất an và gần như ác hiểm. Giống như những chỗ quá quen thuộc đôi khi có thể trở nên ác hiểm nếu thay vì việc đi qua luôn như bình thường bạn lại ngó nghiêng xung quanh.

Cái cửa lớn có hai cột gỗ bị bịt từ khi nào ấy nhỉ? Tòa nhà này vốn không an toàn nhưng trước đây tôi không để ý. Còn bà cụ sống ở bên dưới cách nhà tôi chưa đầy trăm mét đi đâu rồi nhỉ? Bà ấy thường ngồi ở bên ngoài cho thoáng, nhưng tối nay không thấy đâu cả mà nhà thì đóng cửa, cũng không biết từ bao giờ nữa. Trông cứ như một con mắt mù đáng sợ.

Tôi cảm thấy một cơn rung mình khó chịu bắt đầu lan từ gáy ra khắp người. Tôi không thể tìm được cảm giác thôi thúc quay đầu nhìn lại đằng sau lưng mình. Không có ai cả, nhưng điều đó không khiến tôi an tâm. Tôi chỉ mong có bố mẹ ở nhà. Mà sao không ai trả lời điện thoại nhỉ? Tôi linh cảm đã xảy ra chuyện gì đây, mà biết đâu đang xảy ra chuyện vào chính lúc này. Hàng năm sau tôi vẫn nhớ cái tối hôm ấy, nhớ những hành động ngớ ngẩn của tôi và cảm giác tai họa đang cận kề. Tai nạn giao thông. Đau tim. Mọi chuyện sẽ tan nát đúng cái lúc tôi quyết định sẽ lật đời mình sang trang mới. Tôi tự hỏi lần cuối tôi nhìn thấy bố mẹ chính xác là khi nào. Chỉ vài ngày trước thôi nhưng tôi không thể nhớ nổi. Tôi chỉ nhớ lần cuối cùng tôi nói chuyện, rồi cãi lại bố mẹ, và tôi hối hận. Tôi nghĩ nếu có chuyện gì xấu xảy ra với bố mẹ, hay với chỉ một trong hai người thôi, tôi cũng sẽ sống nốt phần đời còn lại trong cảm giác có lỗi không thể chịu đựng nổi. Tôi suýt bật khóc và đã tính đến chuyện lấy xe phi đến Ostuni. Nhưng rồi thôi, không phải vì tôi nhận ra ý tưởng ấy điên rồ đến thế nào mà vì tôi hoàn toàn không biết cái trang trại ấy ở đâu, tôi không biết phải đến đâu cả.

Tôi đi bộ như thế ít nhất cũng phải mười lăm phút, rồi tôi nhìn thấy một ông tầm bốn mươi tuổi đang dắt một con chó lai béo núc xấu kinh lên được, còn ông kia thì lại gầy nhom, mặc cái áo trắng dài tay, cổ và tay áo gài kín. Mặt ông ta không thể hiện cảm xúc gì. Đi ngang qua ông ta tôi ngửi thấy mùi mồ hôi xộc lên.

Tôi tự hỏi hai mươi năm trước, ở tuổi tôi bây giờ, ông ta thế nào. Ông ta chờ đợi gì ở tương lai? Có ước mơ nào không? Ông

ta có tưởng tượng một đêm tháng Tám mình sẽ mặc một cái áo cài kín, đi dạo với một con chó chán ngắt giữa những căn nhà vô vị và dãy ô tô đỗ dài trên vỉa hè? Đến thời điểm nào ông ta bắt đầu nhận ra mọi thứ đang đi về đâu? Mà ông ta đã nhận ra chưa? Và gương mặt *tôi*, *tôi* trông sẽ ra sao hai mươi năm nữa?

Tôi nghe thấy tiếng ống xả ô tô âm ỉ đến từ phía đường Manzoni trong khi tôi đang ở đường Putignani.

Tôi tự nhủ: nếu là con trai lái thì mọi chuyện sẽ tốt đẹp, chuyển đi và tất cả những điều khác. Tôi và chiếc xe đến ngã tư cùng một lúc. Tôi nín thở. Cái xe - một chiếc Fiat Duna loại có thùng hàng phía sau - chậm chậm rẽ vào đường Putignani.

Tôi nhìn thấy sau tay lái một bà béo, mặc áo cộc, tóc buộc lên còn khuôn mặt thì bơ phờ vì nóng. Bà ta chúí người về phía trước mà lái, như thể sắp gục xuống vô lăng bất cứ lúc nào.

Trong khi chiếc Duna chạy xa dần về phía trung tâm thành phố, tôi cố mỉm cười và kêu to lên, “Cút mẹ mày đi với mấy thứ mê tín nhảm nhí, Giorgio Cipriani.”

Chẳng có ai nghe thấy tiếng tôi cả.

Khi tôi về đến nhà thì đã quá khuya để gọi lại cho bố mẹ

tôi. Tôi nghĩ thôi để sáng mai sẽ gọi từ trạm nghỉ chân nào đấy. Tôi lên giường, mở toang cửa sổ cố giảm bớt cái nóng.

Tôi trăn trở rất lâu không tài nào ngủ được. Mãi đến khi ánh bình minh bắt đầu lợt vào qua khe màn tôi mới thiếp đi, và nằm mơ.

Tôi đang lái ô tô dọc đường cao tốc, qua một vùng vắng tanh, xám xịt và buồn bã như cảnh tượng một buổi sáng mùa đông. Tôi lái xe với cảm giác bồn chồn, có cảm tưởng như mình đang để vượt mắt một điều gì đó rất quan trọng. Rồi tôi thấy rất nhiều vật từ đằng xa lao về phía mình - *lao vào mình* - ngày một nhanh hơn. Rồi tôi hiểu ra tất cả. Những vật ấy là ô tô còn tôi đang đi sai hướng.

Sao lại có thể xảy ra như thế được? Sao tôi lại đâm đầu vào tình thế này? Mà con đường cao tốc thì không được rộng cho lắm. Không chỉ thế mà lại còn ngày càng hẹp lại trong khi những cái xe kia mỗi lúc một gần. Tôi không muốn chết: tôi còn nhiều việc để làm lắm. Không thể đến lượt tôi như thế. Chuyện này chỉ xảy ra với những người khác. Đường càng ngày càng hẹp, giờ thì không còn là đường cao tốc nữa. Hẹp lắm rồi. Chuyển động của tôi trở nên chậm chạp, ngày càng chậm, và tôi càng sợ hơn. Tiếng còi đình tai nhức óc đang đến gần.

Tôi không muốn chết.

Vì sau đây có thể sẽ chẳng có gì nữa cả.

Chuông đồng hồ báo thức vang lên một cách ngớ ngẩn và tôi mở choàng mắt. Trong vài giây, tôi nằm yên nhìn chăm chăm đôi giày mình vút gần giường, vẫn còn bàng hoàng giữa thực và mơ.

Nửa tiếng sau tôi đã ở dưới nhà Francesco, chỗ chuông cửa. Chúng tôi chuẩn bị lên đường.

Hai Một

Tôi không nhớ mình đọc ở đâu rằng ban ngày bọn ma trốn mắt. Kể ra thì đây cũng chẳng phải một ý tưởng đặc biệt độc đáo hay sâu sắc. Nhưng đúng thật. Sáng ra tôi hoàn toàn khỏe khoắn. Mặc dù chỉ ngủ khoảng một giờ. Mặc dù tôi đã mơ những cơn ác mộng. Mặc dù các con đường tôi đi dạo đêm qua đầy ma.

Mọi chuyện lại trở nên đơn giản khi tôi lái chiếc BMW phóng tới trăm tám mươi cây số một giờ. Tôi không còn tin vào những ý nghĩa mà tôi hôm qua tôi đã vận vào chuyên đi. Không chỉ thế, tôi còn thấy khó chịu khi nghĩ đến những dự định tốt đẹp ấy. Tôi không muốn nghĩ nữa, lúc khác tôi sẽ nghĩ. Ngày hôm ấy tuyệt đẹp mà lại không nóng quá, chúng tôi đi trong tiếng nhạc muốn làm nổ tung cả xe và mọi thứ đều có vẻ khả thi. Tôi không chỉ vui, tôi còn phấn khích. Tôi nhạy bén hơn hẳn, như thể các giác quan đều mạnh lên. Tất cả đều dễ dàng, đơn giản. Có gì đó thật nguyên sơ khi nhìn thấy màu sắc đậm hơn, nghe các bài hát mà tôi vốn biết rõ như thể nghe lần đầu tiên, khi chạm vào vô lăng, vào cần số, khi đạp vào chân phanh.

Vào khoảng mười giờ chúng tôi dừng chân ở một trạm dịch vụ, có lẽ ở mạn Abruzzo, hoặc cũng có thể đã sang vùng Marche rồi. Chúng tôi gọi cappuccino và một lát bánh kem chanh.

Tôi thật sự không hiểu tại sao cái chi tiết ấy lại in sâu trong ký ức mình đến thế. Tôi còn nhớ rõ cử chỉ mình nhón lấy các mẩu vụn bánh rớt lại trên đĩa bằng hai ngón tay. Tôi nhớ vỏ bánh dai thế nào và vị kem trộn lẫn với vị cappuccino.

Trước khi lại lên đường tôi gọi cho bố mẹ, nhưng tâm trạng thì không còn như buổi tối hôm trước nữa. Tránh gọi được thì tôi đã tránh rồi, vì nói chuyện với bố mẹ lúc này sẽ bứt mắt của tôi cảm giác nhẹ nhõm hiện có. Sẽ nhắc tôi nhớ là tôi từng có, hoặc là phải có trách nhiệm. Sẽ khiến tôi phải suy nghĩ. Điều mà đúng là tôi đang không có ý định làm một chút nào. Nhưng rõ ràng là tôi phải gọi thôi. Tôi không thể biến đi không để lại dấu vết gì.

Và chuyện xảy ra đúng như tôi nghĩ. Thậm chí còn tệ hơn. Tôi đi Tây Ban Nha à? Cứ đi mà không báo gì trước là thế nào? Mà đi xe ai? Lúc ấy tôi mới nhớ ra bố mẹ không biết tôi có xe, thế là tôi tuôn ra một loạt những lời nói dối không ra đầu vào đầu khiến bố mẹ hiểu ngay là tôi nói dối, nhưng lại không hiểu nỗi sự thật là thế nào. Và tôi lại một lần nữa tức giận vì tôi biết mình có lỗi và mình thật ngu ngốc. Một lần nữa tôi bật ra những điều khó chịu. Và kết thúc tệ, rất tệ: cả hai bên đều dập máy không cả chào tạm biệt nữa.

Giống như cánh cửa sập. Đóng up xuống.

“Ai thèm nghĩ làm chó gì?” tôi vừa nói vừa nhìn chăm

chằm vào cái máy điện thoại đang nhè thẻ của tôi ra. Tôi nhìn bà béo đứng gần đây một cách tức tối và coi thường, bà ta đang chờ đến lượt mình gọi điện và rõ ràng đã nghe thấy hết. Bà ta sợ hãi không dám nhìn tôi nữa, còn tôi thì cảm thấy một sự thích thú độc ác. “Ai thèm nghĩ làm chó gì?” tôi lại tự bảo mình trong lúc quay trở lại xe.

Những chuyện xảy ra sau đó rất lộn xộn. Điều cuối cùng tôi nhớ được về chuyến xe ấy là miếng bánh chanh và tách cappuccino. Chúng tôi gần như đi một mạch xuyên qua nước Ý và miền Nam nước Pháp, thay nhau lái. Trước khi đi chúng tôi bảo mình có thể thích làm gì thì làm. Dừng chân khi nào chúng tôi muốn, có thể là chỗ nào đấy bên bờ biển dọc đường, nghỉ lại một hai ngày. Nói cách khác là đi từ tốn, vì chúng tôi đi nghỉ mà. Nhưng đến khi lên đường thì điều ấy trở thành vô nghĩa. Francesco bảo cậu ấy có người quen ở Valencia.

Và Valencia trở thành đích đến của chúng tôi. Chúng tôi phải đi đến đây, thế thôi. Thế là đây, tuần tự hết mặt trời chói chang đến hoàng hôn rắng đỏ lan khắp vũ trụ, rồi bóng tối nửa tiếng chợp mắt ở một trạm phục vụ ngang đường với cửa kính mở toang. Tay lái xe tải tụt xuống từ cabin để ra đài sau bụi cây, sau đó ợ to rồi lại lên xe ngủ. Thuốc lá, bánh mì kẹp, cà phê rồi lại thuốc lá, cappuccino, tắm trong trạm nghỉ, các trạm kiểm tra biên giới, những tấm biển đổi từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác. Ánh sáng, tranh tối tranh sáng, bóng đêm, rồi lại ánh sáng và cái cảm giác cấp bách thúc đẩy chúng tôi đi. Âm nhạc. Springsteen, Dire Straits, Neil Young. Rồi mấy băng nhạc của Francesco với những thứ kim khí

bạo lực. Một kiểu âm thanh nhưc tai thối miên. Càng đi chúng tôi càng ít nói chuyện, như thể đang cố tập trung vào một nhiệm vụ phải hoàn thành. Chỉ có điều tôi không hiểu cái nhiệm vụ ấy là gì.

Tôi không nhớ tí gì về những điều mình nghĩ, hay tôi có nghĩ gì không. Tôi cũng không nhớ Francesco đã nói những gì. Chúng tôi cứ thế đi, càng lúc càng mệt mỏi, nhưng không thể dừng lại.

Chúng tôi đến Valencia chỉ khoảng một ngày sau khi khởi hành, lấy phòng trong một khách sạn trông rất không thực rồi lăn ra ngủ mà không thèm thay quần áo.

Bên ngoài không khí đang rực nóng.

Hai Hai

Tầm bảy giờ tối tôi tỉnh dậy, người ướt sũng mồ hôi. Francesco đã dậy rồi, tôi nghe thấy tiếng nước sôi vọng ra từ nhà tắm. Căn phòng khách sạn này thật nhỏ nhắn. Giấy dán tường in hình đầu ngựa, hai ga phủ giường khác nhau, một cái ti vi đen trắng khổng lồ kiểu những năm sáu mươi. Tôi nằm yên ngắm nó đến vài phút, vẫn còn mụ mị vì cơn mệt và vì cảm giác lạ lẫm. Tôi nghĩ thấy một mùi kỳ lạ, hôi nhưng lại quen quen. Phải mất một lúc tôi mới hiểu chính tôi tỏa ra mùi ấy. Tôi không thích nhận ra là mình đang bốc mùi, thế nên Francesco vừa đi ra là tôi đã lấy cái khăn quấn quanh người đi vào nhà tắm.

Sau khi cả hai đã phần nào lấy lại được vẻ ngoài bình thường, chúng tôi ra khỏi khách sạn lúc khoảng tám giờ.

Francesco gọi điện cho bạn mình, tôi nghe cậu ấy nói một thứ tiếng lẫn lộn giữa tiếng Ý, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Pháp. Tôi hiểu là một tay Nicola nào đấy hiện không có ở Valencia nhưng sẽ quay về trong vài ngày nữa. Francesco có vẻ không ngạc nhiên gì, cậu ấy bảo sẽ gọi lại. Giọng cậu ấy nghe hơi là lạ.

Nicola là một người bạn cũ, Francesco giải thích cho tôi

như thế sau khi gác máy. Quê Bari nhưng sống ở Tây Ban Nha tới giờ cũng hơn hai năm rồi, đi liên tục từ chỗ này sang chỗ khác, làm *nhieu thứ việc*. Câu chuyện chỉ đến thế. Tôi không quan tâm lắm đến Nicola. Tôi đang tỉnh táo, tôi thấy khỏe khoắn, tôi đói và chúng tôi đang ở Tây Ban Nha.

Sau khi ăn uống - tất nhiên là món cơm paella Valencia đi kèm rất nhiều bia - chúng tôi bắt đầu dạo quanh thành phố.

Chúng tôi lượn lờ qua mấy quán bar, quán nào cũng mở cửa và đông nghịt. Cuối cùng chúng tôi đến một khu vườn với bàn ghế bày trong bóng tối chập choạng và một cái chòi lớn ở giữa. Có rất nhiều người ngồi ở các bàn, hay đứng, thậm chí ngồi bệt dưới đất. Mùi thuốc lá Hasit tràn ngập không gian. Chúng tôi tìm thấy một bàn trống và ngồi xuống. Khác với lúc đi, giờ đây cả hai đều tranh nhau nói, nói rất nhiều. Chúng tôi đang phấn khích. Chúng tôi nhảy xổ vào nhau mà nói, không cần nghe đứa kia nói gì. Một dòng ồ ạt những lời về sự tự do của chúng tôi, về cách sống nổi loạn, thoát ra khỏi các nguyên tắc đạo đức giả. Về chuyện tìm kiếm ý nghĩa sự việc dưới lớp sơn cũ rích của các tục lệ.

Cả một dòng thác những điều linh tinh.

Em phục vụ chào *ola* khi tới bàn chúng tôi, nhưng chỉ một thoáng sau khi nghe chúng tôi nói chuyện em bèn chuyển sang

tiếng Ý.

Em này quê ở Florence, chính xác là ở vùng Pontassieve, tên là Angelica. Em không đẹp nhưng có khuôn mặt dễ mến. Angelica chăm chăm nhìn Francesco. Em hỏi chúng tôi quê ở đâu, bảo em ấy đã từng đến Bari nhưng chỉ đi ngang qua trên đường đi Hy Lạp, và ở đây người ta dặn phải cẩn thận với bọn giật đồ. Em ghi món chúng tôi gọi, vẫn chăm chăm nhìn Francesco, rồi hứa sẽ quay lại ngay.

“Cậu thấy thế nào?” Francesco hỏi.

“Xinh đấy. Dễ thương. Em này không đẹp nhưng có cái gì đó. Mà em ấy tía cậu đấy.”

Cậu giật đầu ý bảo tất nhiên cậu ấy nhận ra thế rồi.

“Bọn mình kết bạn với em ấy, chờ em ấy hết ca rồi đi về cùng. Như thế mình sẽ có người quen ở Valencia này cho đến khi Nicola quay về.”

“Có khi nhờ em ấy chỉ cho khách sạn nào đỡ hơn cái ổ chuột mình đang ở,” tôi bảo nhưng Francesco không trả lời. Rõ ràng khách sạn như thế với cậu ấy là được. Angelica quay lại với hai cốc cocktail Caipirinha của chúng tôi.

“Sao em lại sang Tây Ban Nha làm việc thế này?”

Francesco hỏi.

Trước khi trả lời em nhìn quanh một lát. Có vẻ không bàn nào có khách cần gọi gì.

“Cả năm liền em chẳng qua được môn nào ở trường. Em học ngoại ngữ nhưng mà gặp phải mấy chuyện. Thế nên em nghĩ thôi sang Tây Ban Nha một thời gian, để luyện thêm tiếng Tây Ban Nha và để xem em muốn làm cái gì. Thế các anh thì sao?”

“Anh chuẩn bị tốt nghiệp khoa Triết, còn Giorgio bạn anh đây thì khoa Luật. Tháng Bảy bọn anh thi xong nên quyết định đi nghỉ một hai tuần ở Tây Ban Nha. Thế là bọn anh tới đây. Quán này mở cửa đến mấy giờ?” Cậu nói dối trơn tru như không. Tôi tự nhủ mình chẳng quan tâm gì đến chuyện ấy. Tôi đang vui và không có gì khiến tôi phải bận tâm hết.

Angelica lại nhìn quanh và thấy ở bàn đối diện bên kia vườn có người đang ra hiệu gọi, em nói nhanh.

“Cũng tùy. Hai giờ sáng, hoặc ba giờ. Tùy từng đêm. Khi nào vẫn còn khách thì quán vẫn mở.” Em ngừng lời một lúc như đang suy nghĩ điều sắp nói. Rồi vội vã bảo. “Nghe này, em phải chạy đây. Nếu các anh không vội thì chờ em, lâu nhất là một tiếng nữa thôi, rồi đưa em về nhà nhé. Chỉ cách đây mười lăm phút đi bộ. Như thế nói chuyện thoải mái hơn, em sẽ chỉ cho bọn anh mấy chỗ ở Valencia và quanh quanh đây.”

Bọn anh không vội gì cả, Francesco bảo thế, chắc chắn là muốn ngồi chờ em rồi. Thế là em quay lại làm việc còn chúng tôi ngồi lại bàn. Tôi thấy thật tuyệt. Trời âm dịu, người tôi như được cuộn trong thứ cảm giác lười biếng ngọt ngào không cưỡng lại được. Không còn thời gian, không trách nhiệm, bản thân tôi như cũng đã tan biến mất. Một phần có lẽ vì chất cồn - mấy chai bia lúc trước, rượu mạnh tôi đang uống - và một phần nữa vì không khí kỳ lạ của cái khu ngoại ô này.

Chúng tôi ra về cùng Angelica sau một tiếng rưỡi đồng hồ và ba cốc Caipirinha nữa. Tôi vốn trụ tốt với rượu nên dù có phần mụ mị và phấn khích nhưng tôi vẫn tỉnh táo. Tôi để ý thấy Angelica đã thay quần áo, xoa mái tóc dài màu đồng đỏ của em xuống. Em còn trang điểm thêm nữa.

Chúng tôi làm thêm vài ly rum trong một quán bar sắp đóng cửa. Chủ quán là bạn của Angelica, uống cùng chúng tôi và không nhận tiền bọn tôi trả.

Rồi chúng tôi lại đi dạo tiếp. Angelica và Francesco giờ đã quay sang chỉ nói chuyện với nhau, tôi bị loại ra ngoài. Tất nhiên rồi. Thế nên tôi quyết định đi lùi lại phía sau vài bước.

Tôi nhìn ngó xung quanh, và chắc là cười lơ đãng. Đã hơn ba giờ sáng nhưng đường phố vẫn đông người. Không chỉ các nhóm thanh niên, bọn say, lũ dị hợm, mà còn có cả những ông già mặc sơ

mi trắng cộc tay với cổ áo trông chằng ra làm sao, những gia đình với đầy đủ trẻ con, ông bà, chớ. Chúng tôi còn đi ngang qua cả hai bà xơ, ăn mặc nghiêm chỉnh, vừa dạo bước vừa sôi nổi chuyện trò. Tôi ngắm họ rất lâu trong khi họ đi xa dần. Ghi nhớ họ trong óc mình - tôi nghĩ rất rõ ràng như thế - để sáng hôm sau, hay thậm chí mười năm sau nữa tôi không tự hỏi có phải mình chỉ nằm mơ thấy họ thôi không.

Tất cả đều lạ lùng, không thực, đầy cảm giác say sưa và một nỗi thương nhớ băng quơ.

Chúng tôi đến dưới nhà Angelica và em hỏi bọn tôi có muốn lên uống cái gì không. Nhưng ý em là: em muốn Francesco lên. Tôi nói dối rằng mình đã mệt và say lắm rồi. Nhưng chưa đến mức không hiểu đời, tôi thậm nhủ. Thế là Francesco và Angelica biến mất sau cánh cửa gỗ bản thiêu sau khi em hôn lên má chào tôi một cái.

Tôi phải mất hơn một tiếng mới tìm lại được khách sạn. Trong thời gian ấy tôi đảo qua thêm một hai quán bar nữa và uống thêm một hai ly rum nữa. Khi nằm xuống sau khi đã tè một bãi tưởng như không bao giờ dứt, tôi cảm thấy như giường đang tự quay. Hay có thể là căn phòng đang quay còn giường thì đứng im. Tôi nghĩ đến Galileo. Chính ông là người khám phá ra điều ấy trong khoa học hiện đại. Hay là Newton nhì. Ôi, tất cả mấy cái thứ ấy mệt quá đi, nhưng mà tôi *phải* nhớ ra. Chớ chết, tôi uống rượu giỏi lắm mà, tất cả đều bảo thế. Tất cả là ai cơ? Mà sao tôi lại *phải* nhớ

ra cơ chứ?

Rồi đột nhiên mọi thứ biến mất.

Hai Ba

Âm thanh của một vụ va chạm mạnh từ bên ngoài vọng vào đã đánh thức tôi dậy. Tôi ra khỏi giường và đến gần cửa sổ. Mồm tôi như thể bị xi măng gắn chặt lại, tôi cố lắm bắm vai từ để thử xem mọi thứ còn hoạt động tốt không. Rồi tôi vén màn nhìn ra.

Xe tải đâm nhau. Hai người đàn ông đang chuẩn bị xông vào nhau, khoa chân múa tay, dịch chuyển người hết trụ lên chân phải rồi lại sang chân trái. Trên vỉa hè một nhóm đông người xem đang theo dõi cảnh ấy. Cả hai tay đang gậy sự với nhau đều to cao, mặc cùng một loại áo cotton sẫm màu phủ lên đôi vai u và cái bụng bự. Cả hai di chuyển và khua khoáng gần như thành nhịp, tựa hồ đang cùng múa. Toàn bộ cảnh tượng ấy có vẻ ăn khớp với nhau một cách rất điên rồ, một kiểu cân đối mà tôi không dịch ra được.

Rồi tôi nhận ra hai chiếc xe tải giống y hệt nhau. Cùng một kiểu, cùng một màu - trắng và tím hoa cà - cùng dòng chữ viết trên thân xe. Hai ông lái xe đều là nhân viên của cùng một hãng vận chuyển, và hai cây thịt đều mặc áo của công ty. Đến đó thì tôi mất hứng nên quay lưng đi vào trong.

Francesco vẫn chưa quay về nên tôi quyết định cứ tà tà. Tắm rửa, mặc quần áo, xuống ăn sáng, hút điếu thuốc. Đã hơn chín giờ và nếu làm tất cả những việc đó thì tôi có thể giết thời gian đến ít nhất mười giờ. Đến lúc ấy mà Francesco vẫn chưa về thì tôi sẽ nghĩ xem mình nên làm cái gì.

Cậu ấy không xuất hiện, thế là tôi bắt đầu thấy bứt rứt. Con phấn kích tối hôm trước đã tan, giờ đây ngồi trong phòng ăn sáng của cái khách sạn tồi tàn này, cảm giác lo lắng dâng lên trong tôi, cộng thêm cái gì đó gần như một cơn hoảng loạn. Trong vài phút, tôi thậm chí còn nghĩ đến việc đóng gói đồ đạc rồi chạy trốn, một mình.

Rồi khi lấy lại được chút ít tự chủ, tôi hỏi xin bảo vệ khách sạn một tấm bản đồ Valencia, để lại cho Francesco một mảnh giấy nhắn rồi ra ngoài.

Trời rất nóng. Thành phố buổi sáng nắng rất ấy khác hẳn cái chốn siêu thực và quyến rũ nhẹ nhàng nơi tôi lang thang đêm qua. Các cửa hàng chưa cái nào mở cửa, trên đường chỉ có vài người qua lại, với những khuôn mặt mệ mệ lử vì nóng quá. Về tồi tàn và rã đám bao trùm.

Khi ra khỏi khách sạn, Valencia khiến tôi liên tưởng tới buổi sáng sau khi làm tình cả đêm với một phụ nữ đẹp nhưng không còn trẻ nữa, bạn nhìn lại cô ấy. Đêm qua cô ấy diện quần áo

đẹp, trang điểm kỹ và thơm phức. Nhưng giờ đây khi vừa ngủ dậy, mắt cô ấy ngái ngủ, tóc cô ấy hơi xõa xượi, cô ấy đi lại quanh nhà mặc một cái áo cũ. Lúc đó bạn chỉ muốn mình đang ở nơi nào khác. Và có lẽ cô ấy cũng muốn bạn đang ở nơi nào khác.

Tôi đi quanh các phố với một quyết tâm kỳ lạ. Ngày càng qua thì cái nóng càng tăng, và càng nóng tôi lại càng rảo bước nhanh hơn. Không đi về đâu cả, tôi không có cái đích nào, tôi không quen thành phố này và tóm lại tôi chẳng biết mình đang đi đâu.

Đi ngang qua một khu nhà đổ nát, tôi đến công viên lớn. Một bà cụ già không chờ tôi hỏi đã giải thích rằng chúng tôi đang đứng trên một lòng sông cạn, sông Turia. Con sông này nhiều năm trước đã bị đổi hướng và người ta đã xây công viên trên lòng sông cũ.

Đó là một hồi ức lạ lùng, không một âm thanh, cái ngày nắng kinh hồn ấy ở Valencia. Chỉ toàn hình ảnh giống như trong một bộ phim câm, những hình ảnh màu sắc rực rỡ.

Tôi đi bộ hàng giờ, đôi khi dừng chân để ăn tabas hay uống bia trong quán bar có bàn đặt ngoài trời, với những ô che cũ kỹ bệt màu, rồi lại đi tiếp khá lâu, tìm khách sạn. Đến lúc tìm ra tôi sẵn lòng chấp nhận sự tồi tàn của nó miễn là đổi lấy tí điều hòa. Cái máy điều hòa ấy kêu ầm ĩ nhưng dù sao cũng hoạt động, trong khi bên ngoài những hơn bốn mươi độ.

Khi tôi hỏi xin chìa khóa, nhân viên trực bảo *caballero* kia đã về rồi, đang ở trên phòng. Tôi cảm thấy nhẹ cả người.

Tôi gõ cửa phòng, rồi lại gõ thêm lần nữa, đến lần thứ ba mới thấy tiếng Francesco trả lời gì đấy tôi không hiểu, một lúc sau cậu mở cửa cho tôi, trên người chỉ có độc cái quần lót và một áo phông đen.

Cậu quay lại ngồi trên giường không nói năng gì, yên lặng như thế đến vài phút, mắt hơi khép lại như thể đang ngắm cái gì đấy trên sàn. Rồi cậu từ từ hồi lại, với cái vẻ của một người vừa bị nhồi trong khoang chở hành lý hai ngày liền. Cuối cùng cậu lắc lắc đầu rồi ngược lên nhìn tôi.

“Thế nào?” tôi hỏi.

“Đĩ ra phết đấy, cái cô em Angelica bé nhỏ ấy. Cô nàng làm những trò như cưỡi ngựa xiếc. Có lẽ mấy ngày tới cậu cũng phải thử một vòng.”

Tôi có một cảm giác khó chịu mơ hồ khi nghe mấy lời ấy của Francesco, nhưng cậu không để cho tôi có thời gian hiểu ra cảm giác ấy là gì. Cậu bảo tối nay chúng tôi sẽ qua đón Angelica lúc cuối giờ làm việc rồi đi thẳng biển, phía Nam. Chúng tôi sẽ đến nơi lúc bình minh, lúc đẹp nhất. Rồi sẽ tắm biển khi bãi biển còn chưa có

ai, rồi đến chơi với mấy người bạn của Angelica, mấy người ấy có nhà nghỉ và một quán ăn, đến lúc đó bọn tôi sẽ quyết xem có nán lại ngủ hay không vì hôm sau là ngày Angelica được nghỉ làm.

Tôi thích cái chương trình ấy, và lại Francesco cũng có hỏi ý kiến tôi đâu. Cậu ấy chỉ đang thông báo cho tôi các quyết định của mình. Như lệ thường.

“Tối nay nhớ mang theo cổ bài nhé.”

Đó là điều cuối cùng cậu ấy bảo trước khi nằm lên giường, xoay vai lại phía tôi và sẵn sàng ngủ lại.

Tôi không yêu cầu giải thích gì.

Hai Bốn

Chúng tôi rời Valencia vào khoảng bốn giờ sáng. Trên đường vẫn còn người đi lại. Sau khi đón Angelica ở quán bar chúng tôi về nhà em để em lấy túi đồ nhỏ của mình, rồi cả bọn lên đường.

Tôi lái, Angelica ngồi cạnh tôi, còn Francesco ngồi sau, giữa ghế.

Đi vào giờ ấy cũng có nghĩa chúng tôi đang trên đường chạm trán với một vũ trụ huy hoàng mà mình không mấy quen thuộc. Chúng tôi ra khỏi thành phố khi đêm đang dần tàn, và tất cả những người đi chơi đêm trước đang quay về nhà. Trời mát, chúng tôi mở cửa xe và tắt điều hòa. Ngày vẫn chưa rạng, nhưng chúng tôi đang vừa thăm thì trò chuyện vừa chờ đợi.

Tôi vui. Tôi đã ngủ đến tận tối, khi bóng đêm phủ xuống ngoài kia. Và trong bóng tối, tâm trạng tồi tệ của tôi tan biến. Tôi thấy mình tràn đầy năng lượng và lại sẵn sàng làm tất cả. Francesco cũng vui. Trước khi rời phòng cậu ấy làm một điều khác với bình thường.

“Cậu là bạn tớ chứ?” khi ra đến gần ngưỡng cửa cậu đột nhiên hỏi thế. Tôi không trả lời ngay vì không biết có phải cậu ấy đang đùa không.

“Cậu là bạn tớ chứ?” cậu nhắc lại, có một âm sắc khác lạ trong cách cậu ấy nói, một vẻ gì đó nghiêm trang và gần như là tuyệt vọng.

“Hỏi cái kiểu gì thế? Tất nhiên tớ là bạn cậu rồi.”

Cậu ấy gật đầu rồi đứng yên nhìn tôi vài giây. Rồi ôm lấy tôi. Cậu ấy siết tôi rất chặt còn tôi thì đờ người vì sửng sốt, không biết phải làm gì.

“Giờ thì đến lúc phải đi rồi, bạn ạ. Cậu cầm theo cổ bài rồi chứ?”

Tôi đã cầm sẵn rồi. Hai chúng tôi đi về phía đêm, phía ngày, về phía những gì đang chờ chúng tôi, như hai thằng ranh ngây thơ điên loạn. Tất thấy những điều còn lại, dù có là gì đi chăng nữa, cũng không quan trọng.

Chúng tôi đến Altea khi mặt trời vẫn chưa mọc, không gian có cái vẻ tinh khiết như trong mơ. Trên bãi biển chỉ có một bà già khú để mặc áo phông quần soóc, quần quanh chân bà ta là một con chó lai khổng lồ lông rậm rịt trông đến lạ. Những con sóng nhỏ

lười biếng vỗ nhẹ vào bờ.

Cả ba chúng tôi cời đồ mà không nói một lời. Trong đời ít khi tôi cảm thấy mình đang ở đúng chỗ của mình như buổi bình minh ấy trên một bãi biển không quen ở Tây Ban Nha. Chúng tôi đi chậm chậm xuống biển, tất cả mọi thứ xung quanh mang một vẻ gần như thần thánh, chờ đợi một điều kỳ diệu sắp đến. Một cảm giác về khả năng vô biên.

Chúng tôi đang bơi chậm chậm ra xa, người này cách người kia vài mét, đầu ngẩng lên trên mặt nước thì đột nhiên cả vũ trụ phủ đầy ánh hồng rạng rỡ.

Mặt trời nhô lên trên biển, và tôi cảm nhận nước mắt mình lẫn vào những giọt nước biển lăn trên má.

Sau khi ăn sáng chúng tôi trải khăn nằm trên bãi biển, thật gần với mép sóng. Những người khác cũng bắt đầu đến.

“Sao cậu không đi lấy cỡ bài?” Francesco bảo tôi.

Tôi lôi bài từ ba lô ra trong khi cậu ấy quay sang Angelica.

“Giorgio làm ảo thuật giỏi lắm.” Trông cậu ấy cực kỳ nghiêm túc. Cậu ấy đang đùa. Cậu ấy đang trêu cả hai chúng tôi, mỗi người theo một cách khác nhau. Mặc dù biết rõ thế nhưng tôi vẫn thấy kiêu hãnh vì câu giới thiệu của cậu ấy.

“Nào, làm cái gì cho em ấy xem đi nào.”

Tôi không phản đối. Tôi không nói chính cậu ấy mới là chuyên gia. Tôi làm thử cho Angelica xem vài trò, và quý tha ma bắt tôi đi nhưng tôi nghĩ mình giỏi thật ấy chứ. Angelica nhìn tôi, mày hơi chau lại, vẻ mặt mỗi lúc một sùng sốt.

Francesco bảo tôi biểu diễn cho em xem trò ba lá. Tôi lẳng lặng rút ra con Q cơ và hai con mười đen.

“Quân bài thắng” - tôi chỉ con Q, “quân bài thua” - tôi chỉ một con mười rồi đến con mười kia. Tôi cảm thấy mạch mình bắt đầu đập nhanh hơn, chuyện này không hề xảy ra khi tôi biểu diễn mấy trò ban nãy. Tôi nhẹ nhàng bày mấy quân bài lên chiếc khăn tắm trải trên cát.

“Con Q ở đâu nào?”

Angelica lật một quân bài, con mười nhép.

“Anh làm lại đi,” em vừa nói vừa nhìn tôi từ đầu đến chân. Giọng có vẻ hơi nghiêm trọng, nhưng đôi mắt thì cười, đôi mắt của một đứa trẻ.

“Được rồi. Quân bài thắng, quân bài thua. Tay nhanh hơn mắt. Quân bài thắng, quân bài thua.”

Tôi đặt các quân bài xuống. Em nhìn chăm chú một lúc. Dù biết là có mách khóe nhưng mắt em lại bảo con Q là con bài nằm bên phải. Cuối cùng em lật con đó, nhưng đây là con mười bích. Tôi làm đi làm lại nhiều lần, mỗi lần một kiểu, còn Angelica thì không lần nào đoán được con Q ở đâu. Sau vài lần nhảm, em đòi giở tung cả hai con bài kia lên để chắc chắn tôi đã không giấu riêng con Q đi.

“Không thể tin được. Em chưa thấy trò thế này bao giờ. Em tưởng chỉ trên phim mới thế. Mẹ nó chứ, anh diễn ngay trước mũi em.”

Đến lúc ấy Francesco bèn rủ chúng tôi thử nghịch một tí với kỹ năng ảo thuật của tôi. Trong lúc cậu nói tôi chợt hiểu ra cậu đã nghĩ trước điều này từ đầu rồi.

Chúng tôi sẽ đi ra chỗ khác cách đây vài cây số, đến một bãi biển khác - vì ở lại đây thì thế nào cũng có người đã nhìn thấy ba chúng tôi rồi - rồi cả ba cùng thử kiếm ít tiền. Tôi định nói nhưng Angelica đã chen trước; em bảo ý này nghe vui đấy. Tôi nhìn Francesco còn cậu ấy vừa nhìn tôi vừa cười. Cậu ấy đâu có quan tâm đến mấy đồng lẻ lừa được từ vài con gà ở bãi biển này. Cậu ấy

chỉ muốn ăn mừng cho khởi đầu mới của tôi. Của tôi và của Angelica. Cái trò mới này của cậu ấy hơi hiếm. Như thể cậu ấy đẩy chúng tôi vào vòng tay nhau rồi đòi đứng đây xem chúng tôi ngủ với nhau. Cậu ấy muốn chúng tôi làm điều cậu ấy đã quyết, và muốn thưởng thức nó nữa.

Tôi im lặng một lúc, rồi nhún vai gật đầu. Nếu các người muốn thế.

Francesco bèn giải thích kế hoạch với chúng tôi. Ba đứa sẽ đi thêm vài cây số nữa rồi đỗ xe ở một bãi biển khác. Tôi đi trước, ngồi ở chỗ nào có người qua lại và bắt đầu chơi trò ba lá. Hai người bạn họ sẽ theo dõi tôi từ xa. Sau khoảng mười lăm phút Francesco sẽ lại gần và bắt đầu cá, hay đúng hơn là giả vờ cá cược. Cậu ấy sẽ thua nhiều lần, nổi cơn tức âm ỉ khiến mọi người để ý. Rồi đến lượt Angelica đến. Đến lúc ấy thì hẳn chúng tôi đã bắt đầu có ít khách hiếu kỳ xung quanh rồi. Tôi sẽ mời em chơi. Em sẽ chơi, rồi thắng, rồi thua, rồi lại thắng. Đến lúc đó thì hẳn cũng có ai đẩy trong đám người xem nổi máu muốn chơi.

Angelica dạy cho tôi một khóa tiếng Tây Ban Nha siêu tốc để lừa đảo trên phố.

Carta que gana, carta que pierde. Donde está la reina? Lo siento, ha perdido. Enhorabuena, ha ganado. [\[5\]](#)

Mọi chuyện diễn ra như Francesco đã tính, tất nhiên rồi. Theo chỉ dẫn của Angelica chúng tôi đến bãi biển của một khu nghỉ dưỡng, chủ yếu toàn khách Hà Lan, Đức, Anh. Tôi mua mấy chai bia lạnh từ một quầy hàng rồi ra ngồi ở đầu con đường cát dẫn xuống bãi biển, dưới bóng một cây thông. Tôi trải chiếc khăn tắm gấp đôi dưới đất, ngồi xuống, uống vài ngụm bia, châm một điếu thuốc và bắt đầu nghịch ba quân bài, phớt lờ khách đi qua. Vài người chậm bước lại để xem tôi đang làm gì, tôi chỉ ngước mắt lên, cười với tất cả nhưng không nói gì, và thế là họ lại đi tiếp.

Mười phút sau Francesco đến. Cậu đứng nhìn tôi chăm chăm, trông rất vịt. Vai diễn đến với tôi rất tự nhiên. Tôi ngước mắt nhìn cậu một lần, rồi lần thứ hai, rồi lần thứ ba trong khi cậu vẫn đứng đó. Thế là tôi ngừng chơi rồi hỏi bằng tiếng Anh xem cậu ấy có muốn chơi không. Would you like to bet? Rồi cũng bằng tiếng Anh tôi giải thích cách chơi cho cậu ấy, tay vung vẩy loạn lên. Vài người khác bắt đầu dừng lại. Khi nghe giải thích xong cậu ấy bắt đầu đặt tờ một nghìn peseta trước mặt tôi, ngay trên cát. Tôi rút trong ba lô ra một tờ giống hệt để bên cạnh, cẩn thận để ý xem người xem có theo dõi cuộc chơi không.”

“Carta que gana, carta que pierde.” Rồi tôi bày ba quân bài lên mặt đất, nhanh hơn mức cần thiết. Không có tí chiêu trò nào. Chỉ cần chú ý một chút là ai cũng đoán được con Q nằm ở đâu.

Francesco nhìn tôi đúng kiểu một thằng ngớ ngẩn nghĩ mình khôn lắm, rồi chỉ quân bài sai. Qua khoe mắt tôi nhìn thấy vẻ mặt của một trong những khách đang xem. Một ông to béo, dáng quả lê với khuôn mặt đầy tàn nhang và mái tóc đỏ. Ông ta không

hiếu nổi làm sao cái trò đơn giản như thế mà cũng nhằm được, mẹ kiếp, ông ta cũng muốn cá thử.

Tôi lật con bài Francesco vừa chỉ, đưa cho cậu và tất cả những người khác đang xem nhìn. Tôi cười, nhún vai như thể rất tiếc vì đã thắng thế này rồi vợ lấy tiền. Francesco vừa dùng lời vừa dùng chân tay ra hiệu muốn chơi tiếp, và chúng tôi diễn lại cảnh ấy lần nữa. Chỉ có điều tôi để quân Q sang một chỗ khác, nhưng vẫn chưa diễn trò gì ra cả. Lại một lần nữa bất cứ ai nhìn kỹ cử động của tôi một chút cũng sẽ chỉ được ra con Q ở đâu. Nhưng Francesco lại chỉ nhằm lần nữa. Ông đáng quả lê bắt đầu ngửa ngáy. Ông ta muốn chơi. Đây chính là con mồi của bọn tôi.

Trong lúc ấy thì Angelica đến. Nhóm người xem đã được bảy, tám người. Một tay khoảng ba mươi tuổi, gầy, hơi lé hỏi bằng tiếng Tây Ban Nha là gã chơi có được không. Tôi bảo được và bắt đầu cảm thấy kích thích tố trong người vọt lên. Bắt đầu vào trò rồi đây. Tay ấy chơi còn tôi bắt đầu diễn trò. Gã chỉ con bài sai và thua. Gã chơi thêm và thua thêm ba, bốn, có lẽ là năm lần.

Đến lúc ấy Angelica tiến lên. Theo như tôi hiểu thì em nói tiếng Tây Ban Nha gần như hoàn hảo. Em cá. Rồi thắng. Rồi thua. Rồi lại thắng tiếp. Rồi thua. Thua. Tôi không diễn trò gì, còn gã béo bắt đầu run lên vì kích động. Khi Angelica tuyên bố em chơi thế là đủ, Francesco ra về lại định tiến lên thì bị gã béo đẩy bắn sang một bên. Đến lượt gã. Đến lượt *tôi*, tôi vừa nghĩ thâm vừa xò ra một nụ cười độc ác trong tâm trí.

Mọi chuyện diễn ra như nó phải thế. Gã thua. Rồi thua tiếp. Rồi thắng. Thua. Thua. Vân vân và vân vân.

Sau không biết là bao nhiêu lần chơi, tôi ngó đồng hồ và vừa bằng tiếng Anh vừa bằng cử chỉ, bằng cả tiếng Tây Ban Nha tự tưởng tượng ra (bằng cách thêm đuôi s vào các từ tiếng Ý), tôi ra hiệu muộn rồi, tôi phải về.

Gã béo nổi khùng. Gã gần như đe dọa. Gã bảo gã đang thua nên phải được chơi tiếp. Tôi nhìn quanh ra vẻ vừa ngạc nhiên vừa hơi hơi lo lắng. Tôi gom toàn bộ số tiền mình thắng được để hết lên mặt cát. Tôi nhìn gã béo. Ông muốn chơi hết chỗ này không? Một ván cuối, chơi cả?

Gã ta đứng im ngờ ngàng một lúc, như thể có chút nghi ngờ, hay ý nghĩ gì đấy chạy ngang qua đầu. Thế là Francesco nhay ra bảo là cậu muốn chơi ván ấy. Vậy là có nghĩ gì thì gã cũng thôi luôn. Ván ấy là của gã. “Fuck.”

Gã đếm tiền và để xuống bên cạnh tiền của tôi, cũng trên mặt cát. Tôi tạo ra cái vẻ mặt vừa khó xử vừa lo lắng.

Tôi xòe bài ra, hai quân bằng tay phải và một quân bằng tay trái. Tôi nhắc lại câu mở trò. Rồi đặt bài xuống. Rồi lại nhặt lên, lần này tôi nhặt cả ba quân bằng tay phải, rồi lại đặt xuống. Trong

biệt ngữ của dân bạc bịp, cái biến thể của trò ba lá ấy được gọi là *cú đánh ân huệ*^[6]. Thường thì người ta thực hiện nó vào ván cuối. Rõ là thế rồi.

Quân bài bên trái là con Q. Im lặng bao trùm lên những người xem. Gã béo do dự một lúc. Rõ ràng các giác quan của gã mách bảo con Q ở chính giữa. Nhưng gã vẫn do dự. Tôi có thể cảm thấy tim mình đang đập mạnh. Tôi quan sát mắt gã đưa từ bên này sang bên kia. Cuối cùng gã cũng vươn ra đặt tay lên quân bài gã chọn.

Quân ở giữa.

Tôi luồn ngón trỏ xuống dưới quân bài mà con gã béo chọn và lật ra. Con mười nhép.

Sự im lặng của đám đông vỡ vụn thành một đám những lời bình luận không dịch ra được, bằng đủ thứ tiếng khác nhau.

Tôi đang vươn tay ra để lấy tiền - của tôi và của gã béo - thì gã quỳ thụp xuống nền cát, giật lấy hai lá bài kia và lật từng con lên. Y như lúc trước Angelica đã làm, ở bãi biển kia. Hắn giữ con Q cơ trong tay một lúc, với cái vẻ của người xông thẳng vào cánh cửa để bật nó ra rồi ngã lăn ra đất vì hóa ra cửa đã mở sẵn. Rồi hắn giật dữ vớt toẹt con bài xuống đất, khó nhọc đứng dậy và vừa bỏ đi vừa

lầm bầm bằng một thứ tiếng có vẻ như tiếng Anh hoặc Anh Mỹ, nhưng tôi không hiểu rõ các từ.

Tôi không nói gì, chỉ nhặt tiền, các quân bài, mấy chai bia rỗng rồi bỏ đi trong khi đám người xem cũng tản hết ra, cùng với những câu bình phẩm chuyện họ vừa được xem.

Chúng tôi không ở lại Altea chỗ mấy người bạn của Angelica. Đến hoàng hôn chúng tôi lại lên đường và về đến Valencia lúc trời đã khuya. Angelica hỏi chúng tôi có muốn về nhà em uống cái gì hoặc làm một điều không. Tôi định bảo tôi sẽ đưa hai người về đây rồi về khách sạn nhưng Francesco đã nói trước.

“Được thôi, bọn anh đến chứ. Cậu đến được phải không Giorgio?”

Tất nhiên là tôi đến được, rõ là thế rồi. Thế là chúng tôi lên nhà.

Angelica có một căn hộ một phòng ngủ, ban công nhỏ nhìn xuống sân trong của tòa nhà, bùng tẩm không cửa, chỉ có một cái rèm ngăn dơ dáy. Trời nóng và bên trong phòng có cái mùi khiến tôi nhớ đến mấy căn hộ ở khu Libertà, gần nhà tôi. Hồi bé tôi vẫn thường đi ngang qua đây, nghe thấy các giọng nói, âm thanh, tiếng la hét vọng ra từ phía sau các tấm rèm che. Tôi ngửi thấy ở đây mùi thức ăn, mùi thuốc giặt tẩy và những mùi khác. Đôi khi tôi tưởng

tượng sau những tấm rèm ấy là một lối đi dẫn đến một thế giới song song, một chiều khác.

Chúng tôi uống rum và hút mấy điếu cần sa Angelica có sẵn ở đây. Cuộc trò chuyện của chúng tôi chẳng ra đâu vào đâu, như vẫn thường xảy ra trong các dịp thế này. Rồi một lúc sau Angelica hít một hơi thuốc, có lẽ là hơi cuối, và bảo muốn hà cho tôi khói của em. Tôi khép mắt nhìn em, cười như thằng ngốc. Angelica không chờ tôi trả lời, gấn môi vào môi tôi rồi hà hết khói vào miệng tôi. Tôi bật ho còn cả hai bọng họ lặn ra cười, trong khi tôi cố gắng lấy lại vẻ đạo mạo một tí. Rồi em không cười nữa và hôn tôi. Môi em táo tợn, cứng, như thể một miếng gioăng cao su. Lưỡi em cũng thế: dẻo và mạnh.

Sau đây cảnh tượng trở nên lẫn lộn thành từng mẩu. Em vừa hôn tôi tiếp vừa lần tay xuống cởi khuy quần tôi. Miệng em không còn ở miệng tôi nữa mà trượt đi đâu đấy. Tôi không còn quần áo gì nữa, em cũng thế, em ở trên tôi và cử động chậm chậm. Rồi em làm gì đó, em co hẹp cơ bẹn lại, và một cảm giác còn mạnh hơn cả cảm giác từ rượu và thuốc xộc thẳng lên óc tôi. Tôi tự nhủ em giỏi, giỏi thật. Đúng như Francesco bảo. À phải rồi, Francesco. Cậu ấy đâu nhỉ? Tôi chậm chậm xoay đầu, dù đã cố xoay nhanh hết sức, rồi tôi nhìn thấy cậu. Francesco đang ngồi bệt trên mặt đất, bên trái tôi, chỉ cách chừng một mét, mà có khi không đến. Nụ cười mơ hồ trên mặt, và đang ngấm bọng tôi. Hoặc đang nhìn đi đâu đấy. Angelica vẫn đang chuyển động, tôi cảm giác em vừa làm tình với tôi vừa tự vuốt ve mình. Rồi tất cả lại trộn lẫn lộn vào nhau.

Trước khi chìm vào giấc ngủ, giấc ngủ hay là cái bề sâu vô thức nào không biết, tôi nhìn thấy Francesco và Angelica. Hai người đang cuộn vào nhau, chuyển động chậm chậm. Rất gần. Còn tôi thì lại ở rất xa.

Ngày càng xa hơn.

Hai Lăm

Tôi thức dậy vì ánh sáng, vì nóng, vì nghẹt mũi, vì cảm giác đau lưng và đau cổ. Tôi đã ngủ luôn dưới đất. Họng tôi đau rát, lưỡi gần như dính chặt vào vòm họng. Tôi buồn nôn và có cảm giác như bị bóp nghẹt.

Tôi cố dùng hai cánh tay đỡ mình dậy. Francesco và Angelica ngủ trên giường, ở phía bên kia phòng. Cả hai đều ngủ say và tôi ngồi yên một lúc nhìn họ, Francesco nằm ngay ngắn như thường lệ. Cậu nằm ngửa, hai tay duỗi dài theo người, trông rất thanh thản. Thở bằng mũi nhẹ nhàng không gây tiếng động gì.

Angelica co người nằm nghiêng một bên, một tay luôn giữa gối và đầu, quay sang phía Francesco. Em làm tôi nghĩ đến một đứa bé. Rồi tôi chợt nhớ lại những điều xảy ra tối qua và phải quay mặt đi.

Tôi không biết phải làm gì nữa. Tôi thấy mình thật thừa thãi ở cái chỗ ấy, với hai người kia đang ngủ, trong cái phòng nhỏ nóng nực đầy những thứ mùi tôi không muốn ngửi thấy. Nhưng tôi lại không đi được. Chỉ cái ý nghĩ sẽ lang thang cả sáng không mục đích, chìm chìm trong cái nóng kinh khủng này cũng đủ để tôi thấy

mắt hết can đảm.

Trong khi tôi đang ngồi đó suy nghĩ thì Francesco mở mắt ra. Cậu không cử động, chỉ mở mắt nhìn tôi không nói gì. Trong một thoáng tôi cứ tưởng cậu đang mộng du hay cái gì tương tự thế, rồi cậu dậy ngồi trên mép giường.

“Chào cậu.”

“Chào,” tôi đáp lại.

“Cậu pha cà phê chưa?”

Tôi nhìn cậu. Câu hỏi bình thường thôi mà sao tôi thấy nó có vẻ điên khùng thế.

“Ồ kia kìa, trong cái tủ giữa bếp và chậu rửa ấy,” cậu ấy bảo, giọng đã hơi sốt ruột.

Cái gì? Tôi đang định hỏi thì hiểu ra cậu vẫn đang nói về cà phê. Tôi nhớ ra cậu đã từng qua đêm ở đây rồi. Tôi ra cái tủ ấy - một thứ đồ gỗ kính tẩm màu lục nhạt có in họa tiết hoa đã nhạt màu - lấy máy pha cà phê và cà phê rồi pha.

Chúng tôi uống cà phê bằng mấy cái tách nhỏ. Tôi mang một tách cho Angelica - lúc ấy đã thức vì nghe tiếng chúng tôi nói

chuyện và tiếng động. Em cảm lấy tách mà mắt vẫn ngái ngủ, em mang về ngạc nhiên của người không quen được chăm sóc như thế.

Tôi cảm thấy ngượng vì vẫn ở đây, với ký ức mơ hồ về những điều xảy ra đêm qua. Tôi chỉ muốn mình đang ở thật xa, chỉ muốn biến đi mất.

Angelica ngồi dậy, chẳng quần áo gì, cứ thế đi thẳng vào nhà tắm. Tôi nghe thấy tiếng Angelica đá vọng ra từ sau rèm. Mấy mảng tường của căn phòng vốn đã quá nhỏ này dường như càng bóp nghẹt lấy tôi.

Chúng tôi ở thêm một lúc đủ để hút xong điếu thuốc. Khi Francesco bảo phải đi thôi, tôi thấy nhẹ người không thể tả nổi.

“Em ngủ tiếp đây,” Angelica bảo.

“Bọn anh sẽ đến chỗ em làm tối nay hoặc cùng lắm là sáng mai. Bọn anh phải gặp một người bạn,” Francesco bảo lại.

Angelica ngồi trên thành giường gạt đầu về bờ phờ và giơ tay lên vẫy một lúc. Có vẻ như em chẳng hề quan tâm đến chuyện chúng tôi làm, hay là không làm. Em có vẻ mệt mỏi của một người đã nhiều lần, quá nhiều là đẳng khác, chào tạm biệt như thế. Với ánh

sáng xuyên qua lớp rèm và cái nóng đã trở nên ngọt ngào, căn phòng nhuộm đầy một thứ màu rêu rã.

“Chào em,” tôi chào nhỏ từ chỗ cửa. Em không đáp.

Qua khe cửa đang đóng dần lại, tôi thấy em nằm xuống giường rồi biến mất.

Bọn tôi không bao giờ gặp lại em nữa.

“Hôm nay Nicola sẽ về, mà có khi về rồi cũng nên,” Francesco nói khi chúng tôi leo xuống cầu thang.

Bọn tôi ra ngoài dưới ánh mặt trời nóng bỏng, tìm thấy một bột điện thoại và Francesco gọi điện.

“Nicola!”

Phải rồi, bọn tôi đang ở Valencia. Được ba ngày rồi, ông biến đi đằng nào thế? Ừ, được, được, đồng ý. Bọn tôi sẽ qua tối nay. Không, không có chuyện gì đâu. Bạn mà, kiên bạn làm ăn. Ông cứ yên tâm. Được rồi tôi sẽ qua một mình, nhưng không có gì phải lo cả. Tôi đã gây rắc rối cho ông bao giờ chưa? Được rồi, được rồi, lát nữa nhé.

Cậu ấy đang nói về tôi. Sao cậu ấy lại phải trấn an Nicola nhỉ?

“Về khách sạn thôi. Bọn mình nghỉ ngơi một lúc rồi tớ sẽ giải thích với cậu.”

Có chuyện gì mà phải giải thích? Và cậu ấy đồng ý chuyện gì nhỉ? Tôi tự hỏi trong lúc hai đứa cùng đi dưới cái nắng lóa mắt, cố nép theo các bờ tường để kiếm chút bóng râm ít ỏi.

Chúng tôi mua ít bánh mì và bánh sừng bò trong một cửa hàng bánh. Rồi qua hàng đồ nguội mua thêm pho mát, giăm bông và bia để mang về khách sạn ăn, ở đây chí ít cũng có tí hơi mát.

Và ở đó, trong hơi mát âm ỉ và bệnh tật của cái khách sạn điên rồ ấy, giữa những mẩu vụn bánh mì và những lon bia đã dốc hết, Francesco giải thích cho tôi chúng tôi đến Tây Ban Nha là để làm gì.

Hai Sáu

“Ma túy á?”

Cậu điên à? Tôi định nói thêm rồi lại thôi vì nghe ngớ ngẩn quá. Không xứng với sự khủng khiếp của điều cậu vừa nói với tôi. Thế nên tôi chỉ thốt lên cái từ kia, dính với dấu chấm hỏi kinh ngạc của tôi.

“Phải. Cocain chất lượng tuyệt hảo và giá cực tốt. Bọn mình có thể mua một cân giá bốn mươi triệu. Bán lại ở Bari nguyên như thế, không cần phải chia ra cũng lời được hơn gấp đôi. Tớ có một người sẵn sàng lấy tất và trả mình chín mươi hoặc có khi đến một trăm.”

“Thế cậu lấy đâu ra bốn mươi triệu?”

“Tớ có.”

“Cậu có là ý thế nào? Cậu cứ thế mang theo bốn mươi triệu để trả mấy khoản tiêu vặt vặt chuyện này à? Hay cậu định thanh toán tiền mua cocain bằng séc.”

“Tớ có tiền mặt.”

Tôi nhìn cậu một lúc. Cậu ấy có tiền mặt. Nghĩa là cậu mang theo bốn mươi triệu - ít nhất là bốn mươi triệu - từ Bari, đi ngang qua Ý, đi hết nước Pháp đến tận bờ Đông của Tây Ban Nha này. Nghĩa là cậu đã có ý định rõ ràng khi lên đường là sẽ đến Tây Ban Nha mua một cân cocain. Hoặc có thể cậu lên đường *chỉ* vì mục đích ấy.

“Từ lúc ở Bari cậu đã quyết định sẽ đến đây để mua ma túy hả?”

Cậu im lặng đến hai mươi giây. Rồi lấy ngón trỏ và ngón cái vuốt mũi, trả lời tôi theo kiểu cậu vẫn làm. Bằng một câu hỏi khác.

“Thế cậu có chuyện gì? Ý tớ là: cậu thực sự thấy có chuyện gì ở đây nào?”

“Tớ thấy có chuyện gì là thế nào. Một ngày đẹp trời cậu bảo tớ: bọn mình đi nghỉ đi, cứ thế lên đường, không cần đích đến chính xác. Tớ đồng ý, bọn mình đã thực hiện cái chuyến đi chết tiệt ấy và rồi khi tới nơi tớ hiểu ra mọi chuyện đã được sắp đặt hết.” Tôi ngừng lời, vì tôi thấy khó mà thốt ra những từ đang hiện lên trong đầu. Tôi nuốt ực xuống.

“Tớ phát hiện ra mọi thứ đều đã được sắp xếp để buôn ma túy. Chó chết.”

“Về chuyện ấy thì cậu có lý. Tớ đã sai khi không nói trước với cậu, nhưng tại vì tớ chắc chắn cậu sẽ không đồng ý và

không muốn đi.”

“Về khoản tở sẽ không đi thì cậu đúng rồi đấy.”

“Thôi được rồi, tở đã sai khi không trung thực với cậu. Nhưng bây giờ thì có vấn đề gì nào? Ý tở là: về mặt đạo đức cậu có chống lại chuyện mua thứ đấy không. Hay chỉ đơn thuần là lo vì phải mạo hiểm.”

“Tất nhiên là cả hai rồi. Mà sao cậu không chịu hiểu bọn mình đang nói về chuyện gì nhỉ? Mình đang nói tới chuyện mua ma túy để buôn nó. Bàn bạc làm một chuyện mà nếu bị bắt thì cả hai sẽ được ở trong tù một thời gian dài đến mức tở không muốn tưởng tượng ra nữa.”

“Cậu có chống lại việc dùng ma túy không?”

“Tở chống lại việc *buôn bán* ma túy. Tở chống lại việc tở làm chuyện đó, buôn cocain hay bất cứ thứ gì kiểu như thế.”

“Có người dùng cocain. Cũng như có người hút thuốc, người uống rượu. Bọn mình cũng hút thuốc và uống rượu đấy thôi.”

“Tở nghe hết cái luận điệu ấy rồi nhé. Ràng thuốc lá và rượu gây hại hơn ma túy rất nhiều, rằng nếu nhìn con số thống kê thì nên để tiêu thụ ma túy tự do, vân vân và vân vân.”

“Thế cậu phản đối à?”

“Chuyện ấy không quan trọng. Nó bị *cấm*. Như thế là *phạm pháp*...”

Tôi ngừng lời. Tôi nhìn vào mặt Francesco. Cậu có vẻ mặt rất lạ. Cả hai chúng tôi đều đang nghĩ đến cùng một điều. Hay đúng hơn là tôi hiểu rõ điều cậu đang nghĩ, và cậu không cần phải nói ra nữa. Về việc phạm pháp, chúng tôi chuẩn bị phạm pháp hay *đã* phạm pháp rồi.

“Nghe này Giorgio, tạm thời bọn mình gác lại một bên chuyện phạm pháp và những thứ khác nhé. Thử xem xét sự việc từ một góc khác. Cậu thử nghĩ đến một người quen tiêu thụ cocain và thỉnh thoảng muốn mời bạn bè thử, anh ta có điều kiện và không muốn mỗi tuần lại phải gặp bọn bán lẻ ma túy trên đường để tránh những rủi ro và những điều không hay ho gì từ việc gặp gỡ bọn đấy. Cậu có chống lại một người như thế không? Có khi anh ta là nghệ sĩ - họa sĩ, đạo diễn sân khấu, vân vân - và cocain giúp anh ta sáng tạo hơn. Hay đơn giản vì anh ta thích cocain và muốn trữ cho mình một lượng đủ để an tâm trong... ờ, cứ tạm gọi là một năm đi. Tránh mọi rủi ro, tránh gây chuyện cho bất kỳ ai. Cậu thử tưởng tượng ra một người như thế đi.”

“Thế thì sao?”

“Thế thì việc bán một cân cocain cho một người như thế có gì là tệ đâu. Và để kiếm vài chục triệu mà không làm hại ai cả. Bọn mình không nói đến chuyện bán heroin cho mấy tên nghiện khốn khổ nhảy xổ ra từ các con ngõ bẩn thỉu ngập bùn và trần lột người ta để kiếm vài đồng mua một cữ.”

“Cậu giải thích cho tớ một việc đã. Đây có đơn thuần là giả thuyết đưa ra để tranh luận không, hay cậu đang muốn nói với tớ là ngoài chuyện lừa tớ sắp đặt chuyến đi này để mua ma túy, cậu còn có sẵn cả người mua rồi? Làm ơn giải thích rõ cho tớ với.”

“Tớ đã bảo cậu là tớ xin lỗi rồi mà. Tớ đã sai. Cậu là bạn tớ và tớ muốn đi với cậu chuyến này, và không chỉ để mua cái thứ ấy. Nếu bọn mình muốn nói tiếp về chuyện tớ đã qua mặt cậu, được thôi. Nếu cậu bảo cậu không tin tớ nữa, cũng được thôi. Là tớ chắc tớ cũng sẽ không tin. Nếu đúng vậy thì cậu nói ra đi rồi bọn mình sẽ thôi không nói chuyện này nữa.”

Hai chúng tôi im lặng. Cậu ấy có lý. Tôi đang giận điên lên vì mình bị lừa. Đúng hơn là tôi giận điên lên vì cậu ấy đã quyết định như thế và nghiêm nhiên tin là đến lúc cần sẽ thuyết phục được tôi. Nhưng cái cách cậu ấy nói thẳng toẹt rõ ràng ra như vậy lại khiến tôi nguội giận. Sự im lặng kéo dài đến mức tôi bắt đầu nghĩ sang những việc khác. Rằng tôi thèm cà phê. Rằng có lẽ phải kiểm tra dầu và lốp xe trước khi lên đường về.

Sao mà thèm thuốc thế nhỉ, và tôi châm luôn một điếu cho mình. Francesco cũng vợ lấy bao thuốc của tôi và rút ra một điếu.

“Chẳng có gì là xấu cả. Và cũng chẳng có gì nguy hiểm.”

“Cái này là phần hay nhất đấy. Chẳng có gì nguy hiểm. Bọn mình chỉ phải đi qua Tây Ban Nha, qua Pháp và qua cả nước Ý với những một cân cocain nguyên chất trên xe. Bọn mình chỉ

phải đi qua hai cửa khẩu đầy hải quan, quân cảnh, cảnh sát và có trời mới biết còn có những ai nữa. Không nguy hiểm gì hết.” Giọng mình có vẻ mai mỉa đấy, tôi nghĩ bụng. Nhưng thực ra tôi chỉ đang đớp lấy mỗi như thôi.

“Đơn giản thôi. Bọn mình sẽ đi, à thật ra là chỉ tớ đi lấy hàng thôi vì cái thằng hâm ấy thích chơi trò ra vẻ mình là cá lớn. Bọn mình sẽ đóng gói thật kỹ rồi đem gửi về Bari. Bọn mình gửi về một hòm thư đảm bảo, rồi khi về đến nơi sẽ lấy hàng ra, lấy tiền rồi chia nhau.”

“Sao lại phải chia nhau tiền, tiền mua là của cậu cơ mà?”

“Bọn mình chia sẻ rủi ro mà. Nếu xảy ra chuyện gì lúc gửi hàng, nếu - dù khả năng này ít khi xảy ra - bọn mình buộc phải bỏ chỗ hàng ấy, tóm lại là nếu có bất cứ chuyện gì không lường trước được thì bọn mình vẫn là bạn làm ăn. Nếu mất chỗ hàng cậu sẽ đền lại cho tớ phần của cậu, tức là hai mươi triệu. Nếu mọi chuyện tốt đẹp mà chắc chắn gần trăm phần trăm nó sẽ tốt đẹp, bọn mình sẽ chia nhau phần chênh lệch từ khoản người mua trả. Chia đôi, như thường lệ.”

“Thế nếu bọn mình bị bắt khi đi gửi cái gói đó?”

“Giống chuyện nếu có viên gạch nào từ trên mái rơi vào đầu khi mình đang đi trên phố Sparano trong một chiều xuân yên tĩnh ấy há? Thôi đi nào, sao bọn mình lại bị bắt được cơ chứ?”

Phải rồi, làm sao bọn họ lại bắt được chúng tôi cơ chứ. Và

quả thật nếu đúng như cậu nói thì chuyện này có làm hại ai đâu? Một tay giàu có nào đấy muốn một mình mua trữ cho hẳn thì là chuyện riêng của hắn thôi. Tôi lấy mẫu thuốc vừa hút hết châm thêm điếu nữa, Francesco siết chặt bả vai tôi và khẽ lắc tôi như ra hiệu đồng ý.

Từ đó trở đi chúng tôi chỉ bàn về các chi tiết chuẩn bị Cocain đến từ Venezuela. Loại ấy tốt hơn của Columbia, Francesco bảo thế. Chúng tôi sẽ cho vào một hộp đựng giày rồi phủ đầy cà phê bột xung quanh. Tôi hiểu ra làm như thế sẽ khiến bọn chó bị lẫn mùi, chỉ là để đề phòng thôi. Bọn tôi sẽ gói lại bằng thật nhiều lớp giấy bọc, dán băng dính rồi gửi đi. Dễ dàng, vô hại, sạch sẽ.

Đến lúc ấy thì tôi thấy rõ là Francesco không phải chỉ mới lần đầu làm việc này.

Hai Bảy

Bọn tôi cùng đi ra ngoài lúc hoàng hôn. Sức nóng mới chỉ hơi giảm. Francesco mang theo cái ba lô kiểu quân đội của cậu, bên trong có bốn mươi triệu toàn giấy bạc loại năm mươi và một trăm. Hai bọn tôi đi cùng một đoạn đường rồi tách nhau ra. Đêm nay hoặc sáng mai gặp lại nhau ở khách sạn, cậu ấy bảo tôi thế.

Chắc chắn là phải đến sáng mai rồi, tôi nghĩ trong lúc nhìn cậu biến mất giữa những căn nhà và bóng tối đang nhanh chóng sập xuống.

Tôi đi ra công viên sông Turia. Tôi thích cái ý tưởng đi dạo trên cỏ, giữa cây cối, nơi mà trước đây, không biết là bao giờ nữa, đã có dòng sông, có nước, có thuyền. Một thế giới khác hẳn.

Rất nhiều năm sau tôi có lại một cảm giác tương tự - nhưng mạnh hơn nhiều - ở Mont Saint Michel, khi đi bộ trên nền cát ướt giữa những vũng nước khi thủy triều xuống. Tôi phóng tầm mắt ra xa để tìm biển. Tôi tưởng tượng nó sẽ ập đến bất ngờ. Tôi tưởng tượng ra những con sóng thành hình phía cuối chân trời. Một con sóng bạc đầu lớn lẫn với nền trời và những đám mây, kể cả mây cũng rất lớn. Mọi người chạy mất, còn tôi thì cứ đứng đấy, giữa cát

và trời, bên phải là ngọn núi và tòa pháo đài.

Tôi ngắm con sóng đến.

Tôi đi dạo trong công viên nhiều giờ đồng hồ. Ngắm mọi người - trai, gái, gia đình với bọn trẻ con - tận hưởng không khí mát lành, và thật lạ, tôi nhận thấy cảm giác của thời thơ ấu, của nỗi u sầu nhẹ nhàng, của những dịp nghỉ. Tôi quên mất Francesco, quên cocain, quên những điều đã xảy ra mấy ngày vừa qua, mấy tháng vừa qua. Tất cả đều ở rất, rất xa. Chỉ còn lại một sự uể oải ngọt ngào. Giống như cảm giác đầu hè thời còn học cấp hai. Hồi ấy mọi thứ đều có thể, thế giới là một khu vườn quyến rũ, sáng chói nhưng cũng đầy những bóng mát mời mọc. Đầy những bí mật tốt đẹp chờ khám phá.

Ai mà hiểu được vì lý do gì tôi lại sống lại da diết đến thế những cảm giác của thời thơ ấu vào cái đêm tháng Tám ấy ở một nơi xa lạ trên đất Tây Ban Nha? Giống như một hòn đảo đột nhiên nổi lên trên tất cả những điều đang xảy ra.

Tôi ăn gì đó, uống bia, hút thuốc rồi nằm xuống bãi cỏ, tay đặt sau đầu. Tôi ngắm bầu trời, cố đọc những chòm sao. Nhưng cũng như mọi khi tôi chỉ nhận ra chòm Đại Hùng.

Rồi tôi ngủ thiếp đi mà không nhận ra.

Hai Tám

Ngày hôm sau chúng tôi chuẩn bị hành lý, thanh toán khách sạn rồi đi lấy xe từ ga ra ra. Ba lô của Francesco nằm ở ghế sau. Vẫn cái ba lô cậu mang đi tối hôm qua, đựng tiền. Bây giờ thì đựng ma túy.

Tôi lái xe theo chỉ dẫn của Francesco. Bọn tôi đi ra bưu điện trung tâm. Từ đây chúng tôi sẽ gửi gói hàng rồi cứ thế bình thản lên đường.

Cực kỳ dễ dàng và sạch sẽ. Nhưng tôi thì sợ đến chết đi được.

Tôi đang lái xe mà cảm thấy như mình mọc thêm hai mắt sau gáy, hai con mắt không tài nào rời được khỏi cái ba lô bé nhỏ nằm ở phía sau đang đựng mười năm tù nếu có chuyện gì không ổn trong cái vụ cực kỳ *dễ dàng và sạch sẽ* này. Tôi sợ đến chết đi được, còn Francesco rất vui vẻ. Cậu nói đùa, bảo rằng chỉ cần bốn ngày - có thật chúng tôi mới ở đây có bốn ngày thôi không? - là chán Valencia đến tận cổ rồi. Rằng lần tới chúng tôi sẽ làm một chuyến đi nghỉ thực sự. Vân vân...

Tôi thì sợ đến chết đi được.

Chúng tôi đến trước một tòa nhà to, chắc là bưu điện trung tâm. Tòa nhà to và xấu, nhưng ngoài chuyện ấy thì tôi không nhớ thêm gì nữa. Chúng tôi chậm chậm lướt xe ngang qua cửa chính, Francesco bảo tôi đi vòng quanh khỏi nhà, và khi ra đến đường sau cậu ra hiệu cho tôi dừng lại.

Cậu lôi ra một gói màu nâu có hình hộp đựng giày, được bao kín bằng giấy gói hàng và dán băng dính nâu nhạt. Có một địa chỉ hòm thư ở Bari viết bên trên bằng bút dạ màu đen.

Francesco đưa cái gói cho tôi.

“Giờ thì đi đi, ra xếp hàng rồi gửi, tất nhiên là đề một cái tên tưởng tượng vào chỗ người gửi thôi. Tớ đợi cậu trên xe. Cậu quay lại là đi luôn, cho quý tha ma bắt cái thành phố này và cái nóng của nó luôn.”

Đi đi.

Cậu ấy bảo tôi đi. Còn cậu ấy chờ ở trên xe.

Thế nếu tôi bị bắt thì sao? Nếu có cảnh sát, nếu bọn họ nghi ngờ, nếu bọn họ bắt tôi mở cái gói ra, vân vân và vân vân? Cậu ấy sẽ làm gì? Còn tôi, tôi sẽ phải làm gì?

Nỗi sợ hãi mù quáng dâng lên trong tôi, một cơn kinh hoàng thực sự. Chỉ có một lần tôi cảm thấy sợ đến thế trong đời, ấy là khi tôi ba bốn tuổi gì đó, mẹ đưa tôi đến công viên rồi để lạc mất tôi. Tôi không nhớ gì khác về cái buổi chiều tháng Tư ấy ngoài một nỗi sợ hãi tuyệt đối, cảm giác hoàn toàn mất phương hướng cùng tiếng thút thít tuyệt vọng mà tôi vẫn không tài nào dừng lại được rất lâu sau khi mẹ tìm thấy tôi.

Tôi ngồi đờ ra với cái gói màu nâu để trên đầu gối trong một khoảng thời gian không rõ bao lâu nữa. Tôi tin chắc Francesco hiểu tôi đang cảm thấy như thế nào. Tôi biết thế dù cậu không nói gì, và hoàn toàn không làm gì cả.

Tôi muốn hỏi cậu sao chúng tôi không cùng đi vào bưu điện. Hoặc bảo tôi đã thay đổi ý định, tôi không muốn nhúng tay vào chuyện này nữa. Cậu ấy đi mà gửi cái gói ấy một mình và giữ lại toàn bộ số tiền kiếm được.

Nhưng tôi không tài nào mở miệng được. Không nói được gì. Bầu không khí im lặng bị lấp đầy bởi tiếng kêu ong ong của điều hòa rồi bị phá vỡ bởi giọng nói của Francesco.

“Thôi nào, nhanh đi chứ. Rồi lên đường luôn, tranh thủ trời còn tí ánh sáng.”

Giọng cậu điềm tĩnh. Cậu bảo tôi đi làm cái việc vớ vẩn ấy nhanh lên, bọn tôi phải lên đường và cứ đứng chờ thế này chẳng có ích gì.

Tôi mở cửa xe và máy móc rút chìa khóa xe ra khỏi ổ.

“Cậu làm cái gì đấy, mang chìa khóa đi à? Thế nếu có cảnh sát đến...” Giọng cậu không có gì là căng thẳng cả, bình thường thậm chí còn hơi vui vẻ. Nhưng tôi thì cảm thấy máu trong người đông lại. Cậu ấy đang bảo là nếu cảnh sát đến thì cậu ấy sẽ phải chạy luôn.

“... thì phải đậu xe lại chứ. Mình đang đỗ hàng ngang đây này. Nào nhanh lên, cậu làm tứ phát bực rồi đấy.” Tôi đưa chìa khóa cho cậu ấy rồi xuống xe, trong cái nóng. Tôi cứng cả người vì sợ và vì một cảm giác bất lực mà chỉ đến lúc ấy tôi mới nhận thức được.

Trong bưu điện không có điều hòa. Đằng sau quầy có một cái quạt cũ kêu ầm ĩ cố làm mát cho hai nhân viên mặt mũi mệt lử đừ. Một hàng vài người xếp trước quầy gửi hàng. Có mùi người, mùi bụi và mùi gì nữa mà tôi không phân biệt nổi. Đằng trước tôi có một bà cao, đậm người, mặc cái váy hoa không tay, những sợi

đen dài thò ra từ dưới nách bà ta.

Hai nhân viên buru điện đùng đĩnh làm, mấy người xếp cùng hàng với tôi cũng có vẻ đùng đĩnh. Để thời gian trôi mau hơn tôi bắt đầu cá cược với mình xem ai sẽ vào buru điện bây giờ, hoặc ai trong số hai người đang được tiếp ở hai quầy sẽ xong việc trước.

Nếu người tiếp theo vào buru điện là đàn ông thì mọi chuyện sẽ tốt đẹp, tôi sẽ thoát. Nếu cái ông già trong hàng của tôi xong việc trước, mọi chuyện sẽ tốt đẹp.

Nếu người tiếp theo vào buru điện là đàn bà thì chắc chắn tôi sẽ thoát, tôi tự nhủ khi trước mặt chỉ còn cái bà lông nách dài tưng đàn ông.

Rồi qua khóe mắt tôi nhìn thấy một bóng người mặc đồng phục. Cảnh sát!

Cảnh báo kinh hoàng này bật lên như được viết trong đầu tôi. Nó được viết to với dấu chấm than bằng bút dạ đen trên một tờ bìa trắng, trôi lên từ một chỗ nào đó trong óc tôi. Giống như một thông báo thô bạo trong một vở kịch a ma tở.

Chính trong giây phút ấy tôi hiểu ngừng thờ thật sự

nghĩa là gì. Sau khi thoáng thấy bộ đồng phục đi vào bưu điện, tôi lập tức không dám nhìn nữa mà chỉ chăm chăm vào một điểm trên mặt đất, đầu đó giữa hai cái giày. Tôi muốn chạy trốn, nhưng dù hoảng sợ như vậy tôi vẫn biết như thế sẽ gây chú ý và mọi chuyện không khéo sẽ tệ hơn nhiều. Mặc dù cũng có thể cảnh sát không chỉ tình cờ mà vào đây. Anh ta ở đây là vì tôi. Có ai đó đã chỉ điểm, họ đã theo dấu chúng tôi và đợi lúc thích hợp nhất để tóm chúng tôi. Hay là để tóm tôi thì đúng hơn, vì chắc chắn Francesco sẽ chạy thoát, với ô tô của tôi. Giờ thì bất kỳ phút nào họ cũng có thể tóm lấy cánh tay tôi và bảo tôi đi theo họ.

Người đàn ông mặc đồng phục đi vượt qua tôi, mở một cánh cửa nhỏ ở bên hông quầy rồi đi sang bên khác. Ông ta đeo một cái túi da lớn trên vai.

Một người đưa thư.

Phải mất đến mấy giây sau tôi mới nhận ra mình đang nín thở, và cuối cùng tôi cũng đã hít thở được.

Khoảng mười lăm phút sau, tôi quay ra xe, châm thuốc rít thật lực, đầu óc trống rỗng còn tay thì run bần lên không sao kiểm soát được.

Hai Chín

Chuyến quay về là một hành trình không nghỉ và kiệt sức, giống như chuyến đi.

Chúng tôi phóng đi, nhấn chân ga như bọn điên, thay nhau lái mà không hề nghỉ, lặp lại con đường mấy hôm trước. Giống như một cuộn băng video được tua nhanh ngược lại, không xem nổi.

Cả chặng đường ấy - ba mươi tiếng thì phải - tôi chỉ nhớ những khúc quanh và những cây cầu treo đáng sợ trên đường cao tốc đoạn biên giới giữa Pháp và Ý. Bây giờ là ngay trước bình minh. Đến lượt tôi lái xe, trong khi Francesco ngả kịch ghế ra đằng sau nằm ngủ. Tôi kiệt sức và nghĩ thể nào mình cũng thiếp đi, rồi chúng tôi sẽ đâm đầu vào rào chắn ven đường và nhào thẳng xuống khoảng trống đáng sợ chỉ nhìn thoáng thấy kia, phía ngoài lớp bê tông phủ đường, ngoài rào chắn và cột mốc. Francesco sẽ không hề hay biết điều gì đang xảy ra. Còn tôi thì sẽ nhìn thấy, nghe thấy tất cho đến tận giây phút cuối.

Ý nghĩ ấy không làm tôi thấy sợ, và tôi cứ đi tiếp với một tốc độ điên rồ so với con đường đó; hầu như không thèm chạm đến phanh, đôi khi tôi sang số khiến máy xe rít lên vừa vui vẻ vừa

giận dữ. Rất nhiều lần tôi lướt đến sát mép vực thẳm bên dưới, khép hờ đôi mắt mỗi một của mình và chỉ mở ra đúng lúc để quay nhẹ tay lái đi, một khoảnh khắc trước khi quá muộn.

Chúng tôi về đến Bari vào một tối tháng Tám ngọt ngào, mát mẻ và nhói buồn một cách bất thường so với thời gian này trong năm. Một buổi tối khiến người ta nhận ra hè vẫn còn nhưng đã sắp hết rồi. Khi ta còn bé và tháng Tám mang đến những dấu hiệu mùa thu như thế, một nỗi buồn nhẹ nhàng đặc biệt sẽ xâm chiếm lấy ta.

Những ký ức, hoài niệm trộn cùng với cái cảm giác chắc chắn - hoặc là ảo giác - rằng ta vẫn còn nhiều thời gian lắm.

Thành phố vẫn nguyên như thế và tôi chợt nghĩ mọi thứ sẽ lại quay về đâu vào đấy.

Dù chẳng biết đâu vào đấy nghĩa là thế nào nữa.

Nhưng dù sao thì tôi cũng chuẩn bị đút túi một đồng tiền, và bây giờ thì điều ấy đang choán gần hết đầu óc tôi, cho tôi một cảm giác đảo lộn lằng lằng. Tất nhiên tôi chưa biết mình sẽ làm gì với số tiền ấy, nhưng chuyện ấy thì tôi chưa nghĩ tới.

Tạm thời mọi thứ đều đã lùi xa, chuyển đi, nước Tây Ban Nha, Angelica, những lần đi loanh quanh có phần vô thức trong cái thành phố ảo ảnh ấy, bình minh thần thoại trên biển, chuyển gửi gói ma túy, mọi thứ mùi, mọi ánh sáng, mọi tiếng động và cả nỗi sợ của tôi. Tôi phải cố tự thuyết phục mình rằng mọi thứ đã thực sự xảy ra.

Rồi khi đi bộ về nhà, lần đầu tiên tôi chợt nhớ đến bố mẹ, đến việc chỉ lát nữa thôi tôi sẽ gặp lại họ vì họ cũng đã về đến Bari rồi. Tôi đã không hề gọi lại cho bố mẹ sau cú điện thoại trên đường cao tốc buổi sáng khởi hành ấy. Tôi nghĩ đến những điều bố mẹ sẽ nói - cũng phải thôi - rằng tôi biến đi như thế để bố mẹ lo lắng, rằng họ không nhận ra tôi nữa, thế này thế kia. Cảm giác nhẹ nhõm lúc trước giờ tan đi rất nhanh. Tôi bỗng muốn đổi hướng đi, chạy trốn đến một nơi nào khác.

Rồi tôi tự bảo mình đang mệt, quá mệt rồi, và tôi chỉ muốn đi ngủ. Trên giường mình. Tôi tự nhủ bằng cách này hay cách khác mọi chuyện sẽ đâu vào đấy cả thôi.

Bằng cách này.

Hay cách khác.

PHẦN BA

Một

Đêm. Ghế bành. Cái nóng. Những ký ức lộn xộn trong cơn đau nửa đầu như một màn sương mù nhức nhối.

Mọi chuyện tất nhiên đã được bố anh, ông tướng, quyết định sẵn. Giorgio sẽ trở thành một sĩ quan quân cảnh. Như bố anh, quả là phải thế rồi, và như ông nội anh. Chuyện ấy chưa bao giờ được đưa ra tranh cãi làm gì.

Anh đã trải qua hàng bao nhiêu năm trời ở trường quân sự, rồi đến học viện sĩ quan, hàng bao năm trời như bơi ngằm dưới nước. Nín thở, thấy những người xung quanh mình đều câm lặng và lạ lẫm. Như bọn cá trong bể.

Anh không gặp khó khăn gì với chuyện tuân thủ kỷ luật. Chỉ cần xa lánh mọi người, ở đây mà không ở đây. Một chiến lược anh đã luyện được rất siêu, từ hồi còn bé.

Năm cuối ở trường sĩ quan anh có quen một cô gái. Anh qua lại với cô vài tuần rồi thôi. Sau đó Giorgio khó mà nhớ ra được mặt cô như thế nào, giọng cô ra sao. Anh thậm chí khó nhớ được cả

tên cô.

Sau đó không có cô nào khác.

Một nhà tâm lý học chắc sẽ kết luận là chàng trai trẻ Giorgio gặp phải những vấn đề nghiêm trọng trong việc tạo dựng quan hệ với giới nữ. Sự thiếu thốn, những tổn thương tự kỷ từ khi còn nhỏ, những chấn động xa xưa và ngấm sâu.

Một ca phức cảm Oedipus không chữa nổi.

Việc mẹ anh tự tử từ khi anh chưa đầy chín tuổi liệu có đủ để giải thích một ca Oedipus không chữa nổi không? Và chuyện mẹ tự tử từ khi anh chưa đầy chín tuổi ấy có liên quan gì đến cái nhu cầu vô vọng và đau đớn đối với những thứ mà anh thậm chí không gọi tên được, vì chúng làm anh sợ cũng nhiều như khiến anh khao khát?

Sợ hãi và khao khát trộn lẫn với nhau thành nguy hiểm.

Giorgio cảm nhận được điều đó, một cách lộn xộn không rõ ràng. Trong những đêm mất ngủ, trong những cú dội không thương tiếc của cơn đau nửa đầu. Trong những quãng ngưng khi tâm hồn được gầy tê mà anh học được từ quá sớm. Để sống sót qua khỏi sự câm lặng.

hiếm.

Sợ hãi và khao khát trộn cùng cảm lạnh trở thành nguy

Có thể khiến ta lạc lối.

Có thể khiến ta phát điên.

Hai

Cánh cổng tự động lùi từng nhịp vào bên trong. Khi nó mở ra hết cỡ tôi cho xe tiến thẳng vào lối dẫn xuống ga ra bên dưới tầng hầm. Có một chỗ để xe dành riêng cho khách và tôi ngoan ngoãn đưa xe vào đấy.

Chúng tôi về Bari đã được một tuần. Khi tôi bắt đầu lo lắng nghĩ Francesco có lẽ đã tự đi giao hàng và giữ hết tiền thì cậu ấy điện thoại đến.

“Sáng nay đi. Hai tiếng nữa đến đón tớ.”

Cậu ấy đã đi nhận cái gói và bây giờ đang đưa tôi đến một khu chung cư có vườn hoa và ga ra, khu của người có tiền.

“Chỉ mình tớ lên thôi, cậu chờ dưới xe. Không cần để tay kia nhìn thấy cậu. Tay đây tớ tin, nhưng không biết thế nào được.” Tôi thoáng thất vọng. Tôi muốn được có mặt thực sự trong lúc giao hàng, nhưng Francesco có lý. Rủi ro như thế vô ích. Mà khách hàng có lẽ cũng không thích thú gì chuyện để cho ai nhìn thấy.

Francesco cầm ba lô - vẫn cái ba lô chúng tôi mang đi Tây Ban Nha - rồi biến mất vào thang máy chuyển hàng. Tôi ở lại trên xe chờ. Có lẽ bọn họ sẽ phải cắt lớp bọc ra để thử chất lượng hàng, tôi nghĩ, rồi lại tự nhủ chuyện ấy chắc chỉ có trong phim thôi.

Khoảng mười phút trôi qua, ngọn đèn đỏ của thang máy chuyển hàng sáng lên và tôi nhìn thấy một cuộn phim nhanh diễn ra trong đầu. Cửa tự động từ từ mở nhưng không phải là Francesco chui ra. Mà là hai người đàn ông với hai khẩu súng lớn. Bọn họ là cảnh sát và họ hét lên bảo tôi chui ra khỏi xe, giơ cao tay lên để họ nhìn rõ. Họ ra lệnh cho tôi để tay lên nắp xe, bắt tôi giăng hai chân ra và lục soát tôi.

Tôi sẽ phải nói là tôi không biết chuyện gì đang xảy ra. Nếu bọn họ hỏi tôi về cocain tôi sẽ nói tôi không biết gì hết. Cậu bạn Francesco có nhờ tôi đưa cậu ấy đến nhà một người bạn có việc. Thế là tôi đi cùng, vậy thôi. Có chuyện gì thế? Các ông muốn gì ở tôi? Tôi giữ giọng nói cương quyết, nhưng cảm thấy mình sắp òa lên khóc đến nơi.

Cánh cửa thang máy chậm chậm mở, rồi Francesco đi ra khoác theo ba lô. Trong lúc cậu đi nhanh về phía xe, tôi chợt nhận ra mình đã lại nín thở.

“Xong rồi,” vừa leo lên xe cậu vừa bảo. Tôi khởi động xe, leo lên đoạn dốc, hạ cửa kính nhấn nút mở cổng. Khi ra đến đường

Francesco kéo tay áo tôi. Tôi quay lại và nhìn thấy cái ba lô đang mở toang, đầy tiền. Đầy ắp. Tôi không biết là bao nhiêu nhưng tôi biết mình chưa nhìn thấy nhiều tiền đến thế bao giờ. Tôi chỉ muốn phá lên cười. Chỉ muốn ôm hôn cậu ấy. Cái vụ chết tiệt này dễ dàng quá đến mức mọi nỗi lo âu, sợ hãi của tôi đều trở nên điên rồ. Mà mẹ kiếp, nào chúng tôi có làm hại ai. Nếu cái tay kia - dù hẳn có là ai đi chăng nữa - muốn chơi cả cân thuốc thì đấy là chuyện của hắn. Trong cơn phấn khích tôi nghĩ bọn tôi sẽ phải làm thêm cả tá vụ như thế nữa, để ra một đồng tiền rồi ừ thì thôi. Ý tưởng ấy làm tôi thích thú. Phải rồi, giờ thì tôi đã có kế hoạch cho tương lai. Mọi việc bắt đầu có nghĩa và điều đó mới an ủi làm sao. Nó quét bay những mẩu mặc cảm tội lỗi còn sót lại. Một khái niệm giống như điều thuốc cuối cùng của Zenon. Kèm theo một sự mềm dẻo nhất định. Tất nhiên tôi đã quên sạch những dự định của tôi trước chuyến đi. Kiểu như sẽ cố học lại, sẽ quay lại cuộc sống bình thường, vân vân và vân vân. Giờ đây tôi nghĩ đến cả núi tiền có thể kiếm được, mà không cần phải làm hại ai. Bọn tôi đâu có xông vào cướp ngân hàng. Mà cũng đâu có phải làm thế cả đời. Khoảng chục vụ thế này thôi - tôi nhắc đi nhắc lại như ma ám - rồi tôi sẽ nghĩ đến tương lai. Không vấn đề gì, không có bất cứ vấn đề gì. Nếu muốn tôi có thể mua cho mình một ngôi nhà. Tôi sẽ bảo bố mẹ là mình thắng trò góp hụi đánh cá hoặc một chuyện gì khác. Ai mà biết trong cái ba lô kia có chính xác bao nhiêu tiền. Tôi không quan tâm đến điều gì nữa ngoại trừ cái đồng tiền ấy. Tôi chỉ muốn chạm vào chúng, thọc sâu tay vào bên trong. Tôi cũng chỉ là một thằng con trai hai hai tuổi bình thường.

Chúng tôi về nhà Francesco và chia tiền ở đấy. Tất cả là

chín mươi triệu. Chín mươi cọc tiền loại một trăm. Chín mươi cọc giấy bạc không thể tin nổi là có thật.

Francesco lấy phần của mình để riêng ra, rồi đưa cho tôi cái ba lô đựng chỗ tiền của tôi.

“Tất nhiên là đừng có gửi ngân hàng,” Francesco bảo.

“Thế bọn mình làm gì?” tôi vừa hỏi vừa hy vọng cậu sẽ đề xuất cách nào đó để khai thác số tiền này.

“Thích làm gì thì làm, nhưng đừng gây chú ý và đừng để lại dấu vết nào có thể lần ra. Nếu cậu muốn gửi ngân hàng thì gửi ít thôi, kiểu như hai triệu. Sau hai tháng nếu muốn gửi tiếp nữa thì cũng được - như lúc cậu làm với tiền thắng bạc ấy. Nhưng không được gửi cả hai lăm triệu một lần vì đến một lúc nào đó có thể sẽ có người đòi cậu giải thích số tiền ấy ở đâu ra.”

Một suy nghĩ chẳng dễ chịu gì nên tôi tổng khứ nó đi ngay lập tức. Tôi cầm ba lô, đóng lại cẩn thận, xỏ tay vào hai quai đeo nhưng ngược với cách bình thường. Tôi đeo ba lô ra đằng trước như kiểu mang em bé, như thế sẽ đỡ có nguy cơ bị cướp giật. Tôi chào Francesco, cậu ấy không đáp, thế là tôi đi. Trên đường về hai tay tôi đặt lên lớp vải thô ấy, nửa đi nửa chạy.

Ở nhà không có ai, đúng như tôi hy vọng. Sau khi vượt ve

sổ tiền một lúc lâu, thậm chí hít hà chúng, tôi giấu hết vào trong cái thùng vốn để những quyển truyện tranh Tex và Người Nhện cũ. Thật lạ khi nhìn cả chỗ tiền ấy nằm giữa những cuốn truyện hồi nhỏ. Những cọc tiền lẫn với những năm tháng của trí tưởng tượng đã trôi đi mất. Những cọc giấy bạc trộn với những kỷ vật đã hao mòn của tuổi thơ tôi.

Một lúc sau thì cái cảnh ấy làm tôi thấy hơi chóng mặt. Và tôi phải quay đi, làm việc gì khác.

Tôi đặt băng cát xét yêu thích nhất của mình vào máy rồi tua nhanh, sau vài lần dừng thử thì đến đúng bài *Born to run*. Tôi ấn nút play rồi nằm ra giường đúng lúc tiếng trống dữ dội bắt đầu vang lên.

Những con đường lấp đầy các anh hùng đã quy

hướng theo cơ hội cuối của mình

Tất cả đêm nay đều đang trốn chạy

nhưng chẳng còn chỗ nào cho họ ẩn nấp nữa rồi.

Tiếp theo đó là những tuần lễ vô nghĩa. Cuốn phim về chúng trong ký ức của tôi chỉ có hai màu đen trắng được quay một cách lúng túng qua ống kính bản thiêu, với vài cảnh dài bất an.

Tiền thì đã rõ là tôi không biết để làm gì. Tôi có nhiều hơn mức tôi có thể tiêu rất nhiều. Thịnh thoảng tôi lại đổi chỗ giấu, sợ là mẹ tôi - hoặc cái bà quét dọn đến nhà chúng tôi hai lần một tuần - có thể phát hiện ra.

Francesco biến mất sau cái lần đi giao ma túy và chia tiền ấy. Như bị hút vào hư không. Cậu không gọi điện, cũng không thấy ở nhà. Tôi thử qua quán bar chúng tôi vẫn hẹn nhau và ngồi chuyện phiếm mấy lần, mong gặp cậu ấy nhưng đều không được.

Tôi không biết phải làm gì nữa. Quanh quẩn trong nhà, rồi ngoài đường, cảm giác không thỏa mãn, không yên giống như trong hồn đang lên một cơn sốt nhẹ thôi nhưng khó chịu. Thế là đôi khi tôi lấy xe chạy trên đường cao tốc. Những chỗ đường thẳng tôi chạy đến hai trăm cây số một giờ, chơi cái trò không động vào phanh xe - chỉ đi chậm lại một tí thôi - khi đến chỗ ngoặt, rồi vượt phải rồi lao dốc ở những trạm nghỉ ven đường với tốc độ điên rồ

chết người.

Những lần khác tôi lại đi đường phụ ra biển. Mỗi lần tôi lại đến một bãi biển khác nhau, tắm rồi nằm lãn trên khăn trải, nghĩ là mình sẽ thiếp đi trong cái nắng dịu của tháng Chín. Nhưng tôi chẳng bao giờ ngủ được cả. Chỉ nằm khoảng mười phút là tôi lại bắt đầu bứt rứt không yên. Rồi một lúc sau thì cảm giác lo âu choán lấy, thế là tôi đành mặc quần áo và đi lấy xe.

Rồi mùa hè qua, và những chuyến đi kỳ quặc đấy của tôi cũng hết.

Một buổi sáng tôi gọi điện cho Maria. Một người đàn ông nói giọng Bari đặc sệt nghe máy, giọng thì khàn mà âm sắc thì thô bạo. Tôi đập ngay máy xuống, tự hỏi không biết bên kia có dò được ra số máy gọi đến hay không. Vài hôm sau tôi thử gọi lại, lần này là một người đàn bà trả lời. Tôi không nhận ra có phải cô không.

“Maria à?”

“Ai gọi đây?”

Tôi lại gác máy, và đó là lần cuối cùng tôi gọi cô.

Tôi chẳng thêm bận tâm giả vờ học trước mặt bố nữa. Tôi

lướt qua mặt họ như một bóng ma, một người dưng. Tôi cảm nhận được nỗi đau của họ, và việc không hiểu nỗi tại sao ra nông nỗi ấy. Bố mẹ không nói gì với tôi cả. Trong sự im lặng của họ thậm chí không còn cảm giác bức bối quyết liệt. Một cảnh phim câm, một nỗi khổ não không hiểu nỗi. Một cảm giác bại trận mà tôi không thể chịu đựng.

Và đúng là tôi không chịu nổi. Tôi tránh không nhìn, tôi chú ý đầu vào nghe nhạc, tôi cố thủ trong phòng mình, hoặc ra ngoài đi lang thang.

Tôi thậm chí còn không đọc sách được nữa. Tôi bắt đầu lật một quyển, rồi chỉ vài trang là tôi chán và mất tập trung. Thế là tôi vứt nó sang bên rồi không cầm lại nữa. Vài ngày sau tôi lấy một quyển khác thử đọc, nhưng lại xảy ra tình trạng y như thế, thậm chí còn nhanh chán hơn. Chẳng bao lâu sau thì tôi thôi, không thử nữa.

Tôi chỉ còn đọc được báo. Chỉ loại đấy thôi, vì tôi có thể lướt từ trang này sang trang kia mà không cần theo tuần tự nào, hay phải hiểu những điều đã viết trước đấy, phải tập trung.

Rồi tôi bắt đầu hình thành mối quan tâm quái gở đối với các tin tức hình sự. Một mối quan tâm theo kiểu chuyên môn trong giới. Tôi đọc các vụ bắt giữ và các vụ án xử những tên buôn lậu ma túy. Với tâm địa hiểm độc của một số ông bà già đọc cáo phó trên báo để hi hã nghĩ rằng lần này vẫn đang đến lượt đứa khác.

Tôi đọc những bản án áp dụng cho việc buôn bán vài gam cocain, và tính toán xem tôi đã mạo hiểm - và thoát - được bao nhiêu cho tội danh buôn lậu một cân cocain. Mỗi lần như thế tôi lại rùng mình, vừa sợ vừa sững. Như người đang cuộn mình trong chăn ấm áp trong khi trời bên ngoài mưa và lạnh.

Một hôm tôi đọc thấy có một vụ đâm chém trong một chiếu bạc ở khu Libertà. Tôi lo lắng tìm những cái tên trong mẫu tin báo địa phương ấy, với linh cảm gần như chắc chắn rằng Francesco có liên quan. Nhưng tôi nhầm, như vẫn thường xảy ra khi tôi linh cảm, nhưng dù sao sau khi đọc bản tin ấy một cảm giác khó chịu mơ hồ cứ đeo bám lấy tôi. Xét ở một mặt nào đó thì nó cũng liên quan đến Francesco và tôi cũng như chuyện rời sớm hay muộn cũng sẽ xảy ra.

Dù là chuyện gì thì cũng chẳng có gì là hay ho cả.

Vài lần tôi đọc được các bài cảnh báo về những vụ hiếp dâm lặp đi lặp lại từ nhiều tháng nay ở Bari. Nhân viên điều tra cho rằng các vụ ấy đều do một tên tâm thần thực hiện, họ khuyến cáo các cô gái đừng đi một mình vào buổi tối và yêu cầu dân chúng hợp tác.

Tôi lướt qua các trang báo còn lại mà không chú ý hay nhận thức được gì. Chỉ thỉnh thoảng mới có một mẫu tin nào đó lôi

tôi ra khỏi cái trạng thái hôn mê triền miên ấy.

Có một mẫu tin khiến tôi đặc biệt nhớ.

Hôm ấy tôi đọc báo thấy tin Scirea qua đời. Chân hậu vệ của đội tuyển quốc gia Ý đã giành Cúp Vô địch Thế giới ở Tây Ban Nha năm 1982. Hồi đó tôi mười lăm tuổi. Tôi vẫn nhớ mình đã theo sát tiến trình không thể tin nổi và chắc sẽ không bao giờ lặp lại được nữa của họ, từ một đội bóng tầm tầm lột xác thành đội tuyển mạnh nhất thế giới. Họ đã thắng như chẻ tre Argentina, Brazil, Ba Lan và Đức. Tựa như Số phận đã biến thành người đứng trong hàng ngũ của họ. Đứng về phía *chúng tôi*. Đến tận bây giờ chỉ cần nhớ lại tôi cũng thấy chiến thắng ấy thật kỳ lạ và xúc động.

Scirea ba sáu tuổi, tháng 9 năm 1989 ấy, và anh đã mãi mãi dừng lại ở tuổi ba sáu. Anh đi trên một chiếc Fiat 125 cũ kỹ, trên con đường hẻo lánh đâu đó trên đất Ba Lan. Người lái xe đã vượt liều và đâm đầu vào một chiếc xe tải đang bình thân đi đúng luật trên làn đường của nó. Một người khi trở thành vô địch thế giới có bao giờ nghĩ rằng anh ấy chỉ còn sống được thêm ít năm nữa? Hay cái lúc leo lên chiếc Fiat 125 cũ kỹ đi trên con đường ngổ ngàng ấy ở Ba Lan, anh có nghĩ rằng đời mình chỉ còn ít phút?

Tôi gọi điện đến nhà Francesco nhiều lần. Những hôm đầu mẹ cậu ấy thường trả lời ngay. Với cái giọng nặng nề vùng Bari

của bà ấy, giọng của phụ nữ đã có tuổi và cau có, tỏa ra mùi băng phiến, mùi bất hạnh và mùi hận thù. Francesco không có nhà, không, không biết bao giờ nó mới về. Bác làm ơn nói với cậu ấy là cháu gọi được không ạ? Quảng nghĩ không cần thiết, tiếng thờ dài rồi sau đó là được, bà ấy sẽ bảo, nhưng không biết bao giờ cậu ấy về. Tôi là ai? Thì cháu vẫn là Giorgio đây ạ. Chúc bác buổi tối - hoặc là buổi sáng - tốt lành. Cháu cảm ơn. Thường tôi chưa kịp nói xong thì bà ấy đã dập máy rồi. Thế là tôi lặp lại chữ *cảm ơn* một mình, cao giọng.

Bà ấy không tức tối gì riêng với tôi cả. Tôi nghĩ bà ấy ghét cả thế giới này một cách bướng bỉnh, thậm chí là có phương pháp. Tất cả thế giới bên ngoài ngôi nhà cùng lớp bụi phủ dày của nó. Một lớp bụi nhuốm mùi buồn bã.

Francesco không gọi lại cho tôi. Tôi ngờ rằng bà ấy chưa bao giờ nói lại với cậu là tôi gọi, nhưng đây chỉ là chi tiết nhỏ. Kể cả bà ấy có nói thì mấy tuần đó Francesco cũng đang có việc khác phải làm. Việc *khác* ấy không bao gồm tôi.

Sau một hai tuần và năm sáu cuộc nói chuyện không ra kiểu gì với bà già ấy - bà ấy tên là gì tôi chưa bao giờ biết - không ai trả lời điện thoại nữa. Mỗi lần tôi để chuông reo đến mười, mười lăm lần. Vô ích. Giờ nào cũng vậy. Có lần tôi gọi vào lúc bảy rưỡi sáng. Một lần khác vào mười một giờ đêm. Không ai trả lời cả. Sau một thời gian tôi không gọi nữa.

Một hôm - lúc đó đã sang tháng Mười - tôi gặp cậu ấy trên đường. Trông cậu có vẻ bất thường. Francesco để râu, nhưng đó không phải thứ khiến cậu ấy trông khác lạ. Có gì đấy không ổn. Có lẽ là quần áo hay cái gì đó mà tôi không biết. Mắt cậu trợn lên, ngó tôi như thể không nhận ra tôi là ai trong một lúc. Rồi đột nhiên cậu bắt đầu nói như thể chúng tôi chỉ mới dừng chuyện vài phút trước. Cậu chạm vào vai tôi, siết chặt cánh tay tôi đến làm tôi đau.

“Cậu thấy không, anh bạn, bọn mình cần phải gặp nhau, *tuyệt đối* cần phải gặp nhau nói chuyện lâu và bình tĩnh. Bọn mình đã đến một ngưỡng thay đổi quan trọng trong đời. Bọn mình kiêu như đã lao vào một con đường *tuyệt đối* cần phải đi đến đích. Cậu và tớ. Thế nên bọn mình cần vạch ra chiến lược để đạt được mục đích thật sự.”

Cậu vừa nói vừa nắm tay tôi. Cậu đi bộ còn tôi để cậu lôi theo. Chúng tôi đi trên phố Sparano, giữa các cửa hàng thời trang, các bà lịch sự đang đi sắm đồ mùa thu, các nhóm thanh niên. Bọn tôi băng qua đám người đông đặc ấy, và tôi cảm thấy một mối đe dọa nào đó cũng đông đặc không kém đang đến với mình.

“Cậu phải hiểu nhân cách điển hình của chúng ta trong giai đoạn này đang ở một ngã ba quyết định. Chúng ta có thể để các sự việc quyết định mình sẽ trở thành thế nào. Phó mặc như đám vụn gỗ trôi sông. Cậu có muốn thế không? Tất nhiên là không rồi. Cách thứ hai là bơi trên con sông ấy. Bơi ngược dòng, với nỗ lực và quyết tâm, để đạt đến nhận thức và sự tồn tại đích thực. Cậu hiểu ý tớ, phải không?”

Tôi có cảm giác cậu ấy không nhớ cả tên tôi nữa.

Không, không hẳn. Tôi *chắc chắn* là lúc ấy cậu không nhớ tên tôi. Trong đầu tôi hiện lên câu ấy, đánh máy bằng các ký tự của chiếc máy chữ cũ: “Cậu ấy không nhớ tên tôi.” Rồi câu ấy nhấp nháy như chùm đèn neon. *Cậu ấy không nhớ tên tôi.* Vài giây như thế rồi biến mất.

“... thế nên chúng ta có một mệnh lệnh buộc phải thực hiện, và phải tuân thủ *nghiêm khắc*. Phải nhận ra bản chất thực sự của chúng ta. Phải biến thành hành động những gì mà chúng ta - cậu và tớ, chính xác là thế đấy - có thể mạnh.”

Cậu ấy nói tiếp vài phút nữa, theo một nhịp đều đều đìu đìu, giữ cánh tay tôi và thỉnh thoảng siết chặt ở chỗ ngay trên khuỷu tay. Rồi buông ra đột ngột cũng như lúc cậu siết chặt.

“Thế nên bạn ơi, tớ tin bọn mình đã nhất trí hết với nhau. Khi nào có thời gian bọn mình sẽ gặp lại nhau để vạch ra chiến lược phù hợp. Tớ ôm tạm biệt cậu cái nào.”

Rồi cậu ấy biến mất.

Bốn

Một buổi sáng một hạ sĩ thuộc đội chống ma túy vừa quay lại Bari sau ba tháng chuyển đổi tạm thời ở Calabria nhìn thấy bức vẽ trên bàn Pellegrini.

“Tôi biết tay này. Một buổi tối năm ngoái tôi thấy hắn, trong một sòng bạc mà chúng tôi đột nhập vào để bám theo nhóm buôn lậu ở Madonnella. Hắn chơi poker. Và hắn thua, thua tẹt mạt luôn, nhưng lại bình tĩnh như thể người khác thua chứ không phải hắn. Tôi ấn tượng vì vẻ mặt của hắn. Cái đôi mắt ấy. Chờ đã, tôi nhớ là đến một lúc chắc hắn đoán ra bọn tôi là ai. Theo cái cách hắn nhìn bọn tôi. Có tôi, có cả Popolizio ở bên Altamura mà sau này chuyển đi rồi; cả hai bọn tôi đều có cảm giác ấy, thế nên chúng tôi bỏ đi rồi phải đến mấy tối sau nữa mới quay lại sòng bạc ấy. Nhưng hắn không còn ở đấy nữa.”

Anh ta ngừng lời rồi cầm bản photo bức vẽ lên. Anh ta im lặng quan sát một lúc.

“Đúng là hắn, tôi gần như chắc chắn là hắn.”

Rồi quay lại nhìn Pellegrini.

“Bức này khá thật. Ai vẽ đấy?”

Họ vào sòng bạc khi những tay chơi đang cố gạt các quân bài và phỉnh khỏi mặt bàn. Họ lơ đãng không để ý. Chiti quay sang tay hạ sĩ đội chống ma túy.

“Ai là quản lý?”

Tay hạ sĩ hát đầu chỉ một gã đàn ông khoảng năm mươi tuổi, đầu hói, da sẫm màu đang tiến về phía họ.

“Này, cái quái gì...”

Câu nói bị cái tát cắt ngang. Nhanh gọn, mạnh mẽ; gằn như điềm tĩnh. Một cách để tiết kiệm thời gian.

“Quân cảnh đây. Chúng ta cần nói chuyện với nhau. Ông xử sự cho tử tế rồi chúng tôi sẽ đi mà không viết biên bản gì về những trò diễn ra ở cái ô này. Có chỗ nào để nói chuyện riêng được năm phút không?”

Gã hói nhìn mặt bọn họ, nhìn người này, rồi người kia, rồi những người khác. Gã không nói gì mà chỉ ra hiệu đi theo mình.

Bọn họ đi vào một văn phòng tươm tươm, mùi thuốc lá ở đây còn hôi hơn cả trong phòng chơi. Gã hói nhìn họ với vẻ dò hỏi. Tay hạ sĩ đưa bức vẽ nhận dạng ra trước mặt, hỏi gã đã nhìn thấy tên này bao giờ chưa, và liệu mà suy nghĩ kỹ khi trả lời.

Gã nghĩ kỹ, rồi trả lời là có, gã đã từng nhìn thấy, và gã biết tên này.

Từ lúc ấy mọi việc diễn biến nhanh hẳn. Rất nhanh.

Chỉ trong vài ngày họ đã nhận dạng xong hẳn. Theo phòng nhân khẩu thì hẳn sống với bà mẹ góa. Nhưng không ai nhìn thấy hẳn ở địa chỉ nhà ấy cả. Họ thử bấm chuông nhiều lần, nhưng không bao giờ có ai trả lời.

Thế là họ thử hỏi những người hàng xóm từ tòa nhà đi ra. Bà Carducci à? Bà ấy vừa mất hai mươi hôm trước. Thế tức là giấy chứng tử chưa kịp đưa về phòng nhân khẩu, Chiti nghĩ. Thế cậu thanh niên thì sao? Ý các ông hỏi Francesco hả? Sau khi mẹ chết không thấy cậu ấy đâu nữa. Không ai biết tin gì cả. Có lẽ cậu ấy đã đi đến thành phố khác, ở với người họ hàng nào đấy. Không, họ không biết ai cả, chỉ là đoán vậ thôi, họ thậm chí chẳng biết cậu ấy có còn họ hàng ở thành phố nào khác không. Nói thật ra thì họ chẳng biết gì cả. Cả cậu ấy lẫn bà mẹ đều không mau miệng gì, tóm lại là không có tin tức gì. Đến lúc ấy thì lại là Cardinale có ý kiến.

“Thưa trung úy, hay ta thử vào trong nhà.”

“Vào thế nào hả Cardinale? Sẽ không một công tố viên

nào cho chúng ta lệnh khám nhà đầu. Giờ này trong tay ta vẫn chưa có gì. Không có một tí gì luôn. Chỉ toàn phỏng đoán và phỏng đoán. Nhờ đầu cái tay này không liên quan gì đến chuyện kia cả. Tôi biết nói gì với bên công tố?”

“Thật ra thì tôi không nghĩ đến lệnh khám nhà...”

“Thế cậu nghĩ đến chuyện gì? Mang cái xà beng đến phá cửa rồi lên vào à? Thế nhờ có người hàng xóm nào nhìn thấy gọi cho 113 rồi chúng ta bị bên cảnh sát tóm thì sao?”

Cardinale không nói gì. Pellegrini thì có vẻ đang ngấm mũi giày của mình. Martinelly thì đứng yên, mắt nhìn xa xăm. Trung úy nhìn bọn họ, từng người một, với vẻ mặt của người cuối cùng cũng hiểu ra chuyện gì đang xảy ra xung quanh mình.

“Ra là thế. Các anh định đột nhập trái phép. Các anh định phá cửa...”

“Không cần phải phá cửa đâu,” Cardinale bảo. “Tôi có một chùm chìa khóa vạn năng lấy được của một thằng chuyên trộm các căn hộ.” Rồi cậu ta nói tiếp như để biện minh, “Bọn tôi bắt hấn vì ít nhất mười vụ, trước khi anh đến Bari này, bây giờ chắc hấn vẫn đang ở trong tù.”

“Cậu đang bảo tôi cậu lấy một chùm chìa khóa vạn năng, rõ ràng là không ghi vào biên bản tịch thu - tức là cậu đã *ăn cắp* mấy cái chìa ấy - để dùng cho mục đích cá nhân.”

Cardinale mím môi không nói gì.

Chiti định nói thêm gì đó, nhưng rồi nghĩ lại. Anh lấy một điếu thuốc, châm rồi hút hết. Ba người còn lại chờ đợi, cả văn phòng đứng lặng. Cuối cùng anh cũng dập thuốc, hít một hơi thật sâu và mệt mỏi, rồi tựa má phải vào nắm đấm tay, khuỷu tay đặt trên mặt bàn. Anh lại lần lượt nhìn từng người một.

“Giải thích cho tôi biết chính xác các anh muốn làm thế nào nào.”

Một hôm tôi gặp chị mình.

Tôi đang đi lang thang như thường lệ ở mấy con phố trung tâm, ngắm nghía tủ kính bày hàng của những cửa hiệu đắt đỏ nơi tôi mua đồ cho mình trong mấy tháng vừa rồi.

Tôi đang bâng quơ nghĩ mình sẽ phải mua sắm chuẩn bị cho mùa thu và mùa đông đang tới gần, nhưng toàn bộ cái quá trình vào các cửa hàng, hỏi ý kiến mấy cô bán hàng, thử quần áo, chọn lựa, có vẻ như là một việc quá phức tạp và vất vả với tôi.

Khi gặp Alessandra tôi không nhận ra chị ấy, hay đơn giản là tôi không nhìn thấy chị. Chính chị là người dừng lại trước mặt tôi, gần như chặn tôi lại trên đường.

“Giorgio?” Nghe giọng chị thốt lên thì chắc phải có cái gì khác nữa ngoài chuyện tôi không nhìn thấy hoặc không nhận ra chị. Có lẽ là do cái chị đã nhìn thấy - hoặc không nhìn thấy - trong mắt tôi.

“Alessandra.” Ngay khi gọi tên chị, tôi nhận ra mình đã không gọi cái tên ấy từ một khoảng thời gian lâu không tính nổi là bao nhiêu nữa, mất hút trong chiều sâu và những bí ẩn của thời thơ ấu.

Chị già hơn khá nhiều so với tuổi hai bảy của mình. Gương mặt già quá sớm; chị có những vết nhăn nhỏ ở khóe miệng, quanh mắt, trên trán. Nhìn gần gương mặt chị, tôi nhận ra chị còn có cả mấy sợi tóc bạc mỏng manh, gần thái dương.

“Giorgio, em đi đứng kiêu gì đấy? Trông như thằng nghiện thế.”

Bao lâu rồi tôi không gặp chị nhỉ? Tôi không nhớ nổi nữa; lần cuối chị về mà có cả tôi ở nhà là bao giờ không biết. Có phải là sau khi tôi bắt đầu cuộc đời mới không nhỉ. Chắc không phải, tôi gặp chị lần cuối chắc là trước khi bắt đầu chơi với Francesco. Nghĩa là phải hơn mười tháng rồi. Phải rồi, vào dịp Giáng sinh chị về nhà, sau đó tôi không gặp chị nữa. Lạ thật, tôi tự nhủ, chị ấy như bước ra từ quá khứ. Bước ra từ cuộc đời trước khi tôi biết Francesco. Cái cuộc đời ấy có vẻ rất xa, mà đúng là xa thật. Tôi cũng không biết mình nhưng nhớ nó hay là như thế nào. Cuộc đời ấy... xa quá rồi.

“Chị khỏe không..?” Tôi chực nhắc lại tên chị, nhưng rồi tự nhiên thấy ngượng nên bỏ dở câu hỏi như thế, với những dấu chấm lửng lơ, và chấm hỏi.

“Chị khỏe. Thế còn em?”

Lạ làm sao, cái cuộc gặp gỡ ấy. Như hai người quen bình thường. Mà chị em tôi cũng chỉ là như thế với nhau, không có gì hơn. Chị khỏe không? Thế còn em? À khỏe, thế ở nhà thế nào? Nhà nào? Nhà em hay nhà chị? Nhà nào?

Lạ lòng thay, tôi bỗng muốn nói chuyện với chị. Trước đây chưa từng có chuyện ấy. Nhưng bây giờ tôi cô độc quá. Trôi dạt lang thang. Đến mức ý nghĩ mình có một người chị cũng có vẻ lạ lẫm. Thế là tôi hỏi chị có muốn đi uống cà phê không. Chị nhìn tôi với vẻ mặt không thể phân loại được. Không hẳn là sừng sốt, một vẻ gì đó giống với sừng sốt, nhưng hơi khác. Hơi buồn. Rồi chị bảo có, chị cũng muốn đi uống cà phê.

Chúng tôi im lặng đi bộ qua mấy dãy nhà đến một hàng bánh ngọt truyền thống nổi tiếng, đồ đạc toàn bằng gỗ, chắc chắn và đầy những mùi thơm cổ xưa, ngon lành. Đạo này quán ấy hầu như lúc nào cũng vắng, và phòng trà trông như thể dừng lại lơ lửng ở một thời điểm không định được nào đó trong quá khứ.

“Có thật là em không chịu học nữa không, Giorgio?”

Tôi bất động. Làm sao chị lại biết tôi không học nữa? Rõ ràng bố mẹ tôi đã nói với chị. Nhưng thế nghĩa là bố mẹ tôi và chị có nói chuyện với nhau. Và nói chuyện về tôi. Hai việc không thể tưởng tượng nổi.

“Đúng đây chị ạ.”

“Sao lại thế?”

“Mẹ nói với chị à?”

“Cả hai đều nói với chị.”

Hai chúng tôi ngồi xuống một cái bàn. Tất cả các bàn đều trống, trừ một cái ở góc bên kia có hai bà già, chừng bảy mươi tuổi, tóc nhuộm xanh, hút thuốc đầu lọc và có một đồng túi đồ của các cửa hàng quần áo vây quanh.

“Bố mẹ nói với chị lúc nào?”

“Chuyện ấy thì quan trọng gì? Nhưng em bị làm sao thế? Em đang làm cái trò gì à?”

Tôi đang làm trò gì à?

Phải, cách diễn đạt ấy tổng hợp đấy, hơi đơn giản hóa một chút nhưng cũng đủ hiệu quả để định nghĩa về điều mà tôi làm mấy tháng nay.

Tôi không nói gì, nhưng nghĩ chính xác như thế, từng từ một.

“Không, không. Giai đoạn này... thật ra là em không...” Rồi tôi nghĩ tôi không thích nói dối tí nào. Mà ngược lại tôi muốn kể hết với chị. Nhưng chuyện ấy thì không thể, thể là tôi lại ngồi im như thóc.

“Nhưng kiểu gì thì chị cũng thấy chuyện em thôi học cái thứ ấy là phải thôi. Hồi em đăng ký học luật chị đã thấy lạ. Hồi bé em bảo em muốn làm nhà văn. Em viết truyện trong những quyển vở hồi cấp một. Chị chưa đọc bao giờ nhưng mọi người đều bảo là em giỏi lắm.”

Nghĩa là, chị tôi có để ý rằng tôi, hồi còn bé, có viết lách. *Những câu chuyện ấy*, trên vở học cấp một. Tôi luôn nghĩ là mình hoàn toàn vô hình trong mắt chị, vậy mà bây giờ tôi lại phát hiện ra chị biết vài điều về tôi. Điều này thật không tin được. Tôi thấy mình sắp khóc, và thế là tôi phải cho tay lên mặt với cử chỉ của người lo lắng nhưng dù sao vẫn đang kiểm soát được mọi chuyện. Tôi ra hiệu gọi cậu phục vụ. Cậu ta đến gần và chúng tôi gọi hai tách cà phê.

“Chị có hút thuốc không?” tôi vừa hỏi vừa lấy bao thuốc của mình.

“Không. Chị cai rồi.”

“Trước chị hút bao nhiêu ấy nhỉ? Khá nhiều phải không?”

“Hai bao. Có khi còn hơn. Chưa kể những thứ khác mà chị đâm đầu vào. Chuyện vốn thế mà.”

Tôi nhìn chị để khỏi phải hỏi cái điều tôi đang ngờ tôi chị là vực thành tiếng. Chị tôi đã *đâm đầu* vào cái gì thế? Tôi hiểu có đúng không?

Phải, tôi hiểu đúng. Tôi hiểu đúng quá ấy chứ. Chị tôi đã từng nghiện heroin - thỉnh thoảng lại lặn sang những thứ chất gây hưng phấn khác - trong năm năm trời. Tôi đã không hề hay biết gì.

“Từ khi nào... làm thế nào mà chị cai được?”

“Thuốc lá, hay cái thứ chết tiệt kia?” Đôi môi chị chỉ chớm nhếch lên. Như cái bóng của một nụ cười, nửa cay đắng, nửa giễu cợt. Tất nhiên là tôi muốn biết chị ấy cai được từ khi nào, và làm thế nào cai được. Không. Thực tế ra tôi tò mò nhất là chị đã bắt đầu từ bao giờ, và như thế nào.

Chị kể cho tôi một câu chuyện mà cho đến giờ phút ấy tôi mới chỉ biết một phần. Những tháng năm trải qua ở London, ở Bologna và những nơi khác nữa. Cú nạo thai, trộm cắp, đổi chác để kiếm tiền mua thuốc, cuộc đời chị với *tay ấy* - chị chưa bao giờ nói tên anh ta ra cả, còn tôi thì không nhớ và cũng không hỏi chị - cộng đồng chị đã sống cùng, và chặng đường sau này. Đó không hề là thiên đường trên hạ giới. Khác hẳn là đàng khác. Chị kể cho tôi nghe về cuộc sống vất vả và tầm thường của chị hiện nay. Chị kể cho tôi cái cảm giác thất bại, và trống rỗng. Về chuyện trong những lúc tôi

tệ nhất, chị đã nghĩ đến việc chích một liều. Một lần thôi, cốt để qua cái lúc ấy. Nhưng chị biết rõ đó sẽ không phải lần duy nhất, và bằng cách này cách khác chị cứ thế đi tiếp. Chị nói cho tôi chị làm thế nào để đi tiếp; những mảnh khóc để đi tiếp; về bè bạn - không nhiều lắm; về công việc. Về những điều khác với điều chị tưởng tượng trước đây. Tất cả mọi điều, gần như tất cả.

Chị bảo bây giờ chị lại thêm có một đứa con. Giá mà gặp được một người đàn ông xứng đáng.

Toàn là chị nói. Tôi nghe chị mà thấy thương yêu chị đến sững sờ.

“Em không đâm đầu vào mấy trò vớ vẩn như chị đây chứ, Giorgio?” Chị vươn bàn tay trái qua bàn chạm vào một bên tay tôi.

“Giorgio?”

Tôi nhận ra. Tôi nhìn chăm chăm vào bàn tay chị đã chạm vào, như thể trên đó in lại dấu ấn của sự đụng chạm ấy. Lại thật.

“Không, không. Chị đừng lo. Chỉ là một giai đoạn tồi tệ thôi. Ý tưởng hơi lộn xộn, đại loại thế. Chuyện vẫn xảy ra ấy mà, em cho là thế. Phải rồi, nếu chị nói chuyện với bố mẹ thì bảo bố mẹ như thế nhé. Tức là bảo bố mẹ chị đã nói chuyện với em, mọi

chuyện đều ổn, nhưng đừng bảo là em bảo chị nói với bố mẹ. Hiện tại em và bố mẹ không nói chuyện nhiều lắm, nhưng em rất buồn nhìn bố mẹ như thế. Chị làm ơn nói thế vì em nhé?”

Chị gật đầu, và mỉm cười nữa. Trông chị có vẻ nhẹ nhõm hơn. Rồi chị nhìn đồng hồ và nhăn mặt theo kiểu: quý tha ma bắt, muộn quá rồi. Khi nói chuyện ta chẳng để ý thời gian trôi qua thế nào nữa. Bây giờ chị phải đi thật rồi. Chị không nói những từ ấy, nhưng ý là thế.

Chị đi vòng qua bàn và trước khi tôi kịp đứng dậy chị đã hôn lên má tôi.

“Chào Giorgio. Chị mừng là đã nói chuyện được với em.”

Rồi chị quay ra vội vã đi. Tôi chỉ còn lại một mình trong phòng trà. Hai bà già tóc xanh hút thuốc đầu lọc đã về được một lúc.

Im lặng, một sự yên tĩnh dường như không có thực.

Sáu

Họ bấm chuông. Một lần. Hai lần. Lần thứ ba bấm khá lâu.

Không có ai trả lời cả.

Thế là Cardinale cầm chùm chìa khóa loay hoay ở cái ổ và chưa đến một phút cánh cửa chính đã mở ra. Martinelli và Pellegrini ngồi lại dưới xe. Chiti đã bảo đến lượt anh vào. Không có ai phản đối cả.

Họ leo cầu thang lên đến tầng ba, đọc cái tên ghi trên tấm biển, rồi lại bấm chuông.

Một lần. Hai lần. Lần thứ ba bấm khá lâu.

Không có ai trả lời cả.

Thế là Cardinale sau khi đã xô tay vào găng lại bắt đầu xử

lý ổ khóa. Có tiếng o o của cái máy gì đấy. Chiti nghe thấy cả tiếng thở và nhịp tim của chính mình. Anh cố nghĩ xem mình sẽ nói gì nếu cánh cửa đầu hành lang mở và ai đó lộ mặt ra. Anh không nghĩ ra phải trả lời thế nào nên thôi không nghĩ nữa. Anh tập trung nghe tiếng o o, tiếng tim đập và hơi thở của mình.

Cho đến lúc anh nghe thấy tiếng cách của ổ khóa. Lúc cả hai vào trong nhà, anh tự hỏi không biết mình vừa đứng trước cánh cửa ấy bao lâu - ba mươi giây? hay mười phút?

Bên trong tối om, im ắng và có mùi mốc.

Trong cái bóng tối mịt mùng đặc quánh ấy, chẳng hiểu sao đột nhiên gương mặt mẹ anh hiện ra. Tức là gương mặt mà anh nghĩ là của mẹ, vì anh cũng không nhớ trông bà thế nào nữa. Không nhớ rõ. Mỗi lần cố gắng nhớ lại bà anh đều thất bại, mà anh thì vốn giỏi nhớ các hình ảnh. Gương mặt bà cứ lần thoát, đôi khi biến thành những con quái vật mà anh phải tống khứ đi ngay lập tức.

Cardinale tìm thấy công tắc điện.

Ngôi nhà rất ngăn nắp. Một kiểu ngăn nắp tỉ mỉ, ám ảnh và vô hồn. Đúng thế. Anh dừng một lát cố nghĩ xem căn nhà sẽ như thế nào khi có người sống ở đây.

Ấy là giả như nó đã từng có người sinh sống.

Rồi anh sực tỉnh, đi đôi găng cao su vào tay rồi bắt đầu tìm. Tìm cái gì đấy.

Lớp bụi nhiều ngày đã tụ lại, không ghi dấu vân tay hay dấu vết nào có thể nhìn thấy được. Ngôi nhà này chắc không có ai ở từ ít nhất là một tháng nay. Tức là khoảng từ khi bà mẹ chết. Rõ ràng hẳn ta đã đi ngay sau đó. Hoặc ngay trước đó, Chiti nghĩ mà không có lý do cụ thể nào.

Họ nhanh chóng đi ra phía căn phòng của hẳn. Những chỗ khác của ngôi nhà không có gì hay nữa cả. Đồ đạc cũ, báo cũ, thiết bị cũ. Tất cả đều ngăn nắp một cách thành kính, và bệnh hoạn.

Thứ đầu tiên đập vào mắt họ là tấm áp phích Jim Morrison. Gắn lệch trên tường, gương mặt đang nhìn với đôi mắt xa xăm.

Rồi các cuốn truyện tranh Tex, có đến hàng trăm cuốn, anh nhận ra tên và bìa những tập anh đã đọc khi còn bé.

Họ lục lọi trong ngăn kéo, gầm giường, các giá kệ. Không có gì lạ hay đáng ngờ, ngoài tất cả những bộ bài kia. Anh tự hỏi

chúng có nghĩa gì, có liên quan gì đến vụ điều tra không, với bạo lực và tất cả những thứ còn lại. Anh thực sự mong rằng hắn và những quân bài của hắn có dính đến những vụ hãm hiếp, rằng tên tội phạm thật không phải đang bình yên ẩn náu ở đâu đấy, hã hê mong ngóng nghĩ đến vụ hiếp dâm tiếp theo và cách hắn qua mặt tất cả cảnh sát lẫn quân cảnh trên cõi đời này.

“Trung úy xem cái này đi.”

Cardinale cầm trong tay một mảnh giấy đánh máy cả hai mặt.

Hợp đồng thuê nhà.

Có một địa chỉ trên mảnh giấy ấy.

Mười phút sau họ đã ngồi trên xe. Tất cả quay lại đồn mà không nói lời nào suốt dọc đường. Chiti ngồi cạnh Pellegrini đang yên lặng lái xe, hai người ngồi sau cũng im lặng. Chiếc xe lướt đi trên những con đường bị những hàng xe đậu phi cả hai bánh trước lên hè làm cho trông xấu hẳn đi, và lần đầu tiên Chiti nghĩ có lẽ họ sắp bắt được hắn.

Suy nghĩ ấy không hình thành rõ ràng, cũng không phải một suy luận.

Anh chỉ nghĩ họ sắp bắt được hấn, đơn giản thế thôi.

Bảy

Khoảng chục ngày sau hôm tôi gặp chị tôi, Francesco gọi điện đến.

Tôi làm sao vậy? Sao tôi không gọi điện cả quãng thời gian như thế? Mẹ kiếp, hai bọn tôi không gặp nhau phải đến gần hai tuần rồi. Thật ra thì lâu hơn thế nhiều, nhưng tôi không bảo cậu ấy thế, cũng như không kể tôi đã tìm cậu ấy rất nhiều lần nhưng không bao giờ gặp được còn cậu ấy cũng chẳng gọi lại cho tôi.

“Bạn ơi, chúng ta phải gặp nhau thôi, càng sớm càng tốt.”

Khoảng tám giờ bọn tôi gặp nhau, rồi uống khai vị. Trời đã bắt đầu lạnh. Tháng Mười một rồi. Hai hay ba ngày trước hàng trăm nghìn người dân Đông Đức đã lật đổ bức tường và tràn sang phía bên kia, còn cuộc đời tôi thì cứ ì ạch trôi đi vô nghĩa.

Francesco có vẻ phấn khích, nhưng có cái gì đó tối tăm ẩn bên trong mà tôi không tài nào định hình được.

Cậu ấy đưa tôi đến quán bar yêu thích của mình, ngồi bên

trong vẫn nhìn được ra biển. Cậu không hỏi tôi muốn gì mà gọi luôn hai cốc Negroni, rồi chúng tôi uống cạn chỉ trong mấy ngụm như thể uống nước cam trong lúc nhai khoai tây rán, hạt hồ trăn và hạt điều. Chúng tôi gọi thêm hai cốc nữa rồi châm thuốc hút.

Tôi sao rồi, cuối cùng cậu ấy lại hỏi. Thế *cậu* thì sao, tôi hỏi lại. Tôi đã tìm cậu, rất nhiều lần. Tôi đã nói chuyện với mẹ cậu. Rồi đến lúc cả mẹ cậu cũng không nghe máy nữa.

Cậu ấy nhắm mắt và yên lặng trong giây lát. Như thể cậu vừa nghĩ ra một điều gì, một chi tiết gì, cần phải bảo tôi trước khi nói chuyện tiếp.

“Mẹ tớ mất rồi,” cậu bảo. Giọng cậu không có âm sắc gì đặc biệt. Chỉ là một thông báo, vô cảm. Tôi thấy máu như đông lại. Tôi cố tìm lời để nói. Tớ xin chia buồn. Tớ thành thật chia buồn. Chuyện xảy ra thế nào? Xảy ra *khi nào*? Cậu có ổn không?

Nhưng tôi không nói gì, không làm gì cả. Tôi không có cơ hội. Cậu ấy đã lại nói tiếp chỉ sau đó vài giây.

“Bây giờ tớ không ở đây nữa.”

“Cậu ở đâu?”

“Trong một căn hộ tớ thuê cũng lâu rồi.”

Đấy chính là căn hộ mà nhiều tháng trước chúng tôi đã đưa hai cô gái đến. Cậu ấy không nhớ đã đưa chúng tôi đến đó. Tôi cảm thấy một nỗi bất an mạnh mẽ dâng lên, gần như một nỗi sợ hãi.

“Cậu phải đến đấy nhé. Tối nay tớ muốn chỉ cho cậu xem tớ đã thu xếp thế nào. Nhưng bây giờ đi ăn tối đã.”

Với cocktail Negroni truyền từ não xuống chân, chúng tôi đến một quán ăn có vẻ hơi tồi tàn tôi chưa từng đặt chân. Chúng tôi ăn, nhưng uống là chủ yếu. Vàng rồi grappa. Francesco nói bây giờ chúng tôi phải gặp lại nhau thường xuyên hơn. Phải quay lại chơi bạc, nhưng bây giờ theo kiểu lớn hơn. Chúng tôi sẽ phải ra khỏi Bari. Đi vòng quanh Ý, hoặc xa hơn nữa để kiếm nhiều tiền. Không phải những vụ nhỏ làm lãng phí thời gian và năng khiếu của bọn mình. Cậu ấy bảo thế, năng khiếu của bọn mình. *Bọn mình sẽ phải bắt đầu lại từ chỗ bọn mình dừng.* Cậu ấy nhắc đi nhắc lại điều ấy nhiều lần. Vừa nói vừa có vẻ như nhìn vào mắt tôi. Nhưng thực ra là nhìn xuyên qua tôi với ánh mắt vừa xa xăm vừa cháy rực lên.

Căn hộ vẫn là căn lần trước. Nhưng có khác. Có hàng đồng quần áo, trên đi vắng và dưới đất. Có vài cái hộp các tông vẫn chưa mở. Có mùi hôi. Mùi thuốc và cả mùi gì khác. Mùi của một căn nhà cửa sổ luôn luôn đóng. Giống như cái mùi ở nhà mẹ cậu ấy.

Chúng tôi lại uống grappa, uống thẳng từ một cái chai không nhãn đã voi nửa mà Francesco vào phòng ngủ lôi ra. Cậu nói

nhanh hơn bình thường và lắng nghe cũng ít hơn, nếu còn có thể ít hơn được nữa. Thực ra thì cậu ấy chẳng thèm lắng nghe. Cái nhìn vô định, hướng tới một nơi nào đó. Ở chỗ khác. Cậu lấy một cái đĩa vinyl đặt vào một dàn âm thanh đắt tiền. Tôi nhận ra nó từ những nốt nhạc đầu tiên. *Exile on Main Street*, Rolling Stones.

Tôi đã phê phê từ trước khi cậu đi vào phòng ngủ lần thứ hai rồi quay lại với một gói nylon trắng.

Tôi đã phê phê được một lúc rồi.

“Tớ giữ lại một chút từ chỗ ở Tây Ban Nha. Phòng khi cần.”

Tôi nhìn cậu với nụ cười bất thường trong khi cậu rót những hàng bột màu trắng từ cái gói ấy ra mặt bàn sáng bóng. Cậu chia thành bốn hàng, dài y như nhau; đều đặn.

Tôi choáng vì vừa sợ vừa thèm. Trong giây lát tôi mất đi mọi cảm giác về những thứ xung quanh - hình dạng, âm thanh, cảm nhận sự vật - và tôi chợt nghĩ hay Francesco là dân đồng tính và đêm hôm ấy cậu quyết định thú nhận. Hít vài hơi cocain ngon lành rồi cậu sẽ ấn vào đít tôi. Trong khoảnh khắc rất ngắn ấy, chuyện đó có vẻ bình thường với tôi, dù sao thì cũng không thể tránh được và cho nó xong. Như một sự giải thoát, theo một cách nào đấy.

Rồi suy nghĩ ấy biến đi cũng nhanh như khi nó đến, các giác quan của tôi lại hoạt động. Tôi lại phân biệt được tiếng nhạc và nhìn rõ cái cảnh trước mặt mình.

Chỉ bằng một bàn tay, Francesco cuộn tròn một tờ bạc năm mươi nghìn. Một cử chỉ đơn giản và duyên dáng, trông như một trò ảo thuật.

Cậu đưa cho tôi cái ống nhỏ ấy, tôi cầm lấy nó mà không nói năng gì, nhưng rồi cứ ngồi yên vì không biết phải làm thế nào. Cậu vẫy tay ra hiệu như thể đang bảo tôi, “Làm đi, cậu còn chờ gì nữa?” Nhưng tôi vẫn không động đậy. Cậu ấy bèn lấy tờ bạc khỏi tay tôi, bịt lỗ mũi bên trái rồi để cái ống vào lỗ mũi bên phải, cúi xuống bàn và hít một hơi nhanh hết sạch một dải bột. Cậu lắc đầu, mím chặt môi, mắt khép hờ. Rồi lặp lại y như thế với dải bột thứ hai. Rồi cậu đưa lại cái ống cho tôi.

Tôi lại bắt chước cậu ấy, lần thứ bao nhiêu chẳng biết. Tôi nghe theo lời cậu ấy nói. Tôi làm theo điều cậu ấy làm. Tôi hít mạnh, phía này trước rồi đến phía kia, vừa hít tôi vừa nhớ hồi còn bé bị cảm, trước khi đi ngủ mẹ thường nhỏ thuốc Rinazin vào mũi cho tôi. Mẹ bảo, “Hít đi nào,” thế là tôi làm theo và ngay lập tức cảm thấy vị mặn của mấy giọt thuốc ấy trong họng mình. Cảnh đó hiện về trong đầu tôi, trong *những giác quan* của tôi, sống động đến ấn tượng.

Rồi cảnh đó tan biến vào trong một bụi khói, giống như những cảnh trong phim hoạt hình. Tôi thấy mình còn có một mình với cảm giác râm ran nhẹ nhẹ, cảm giác hơi tê ở mũi, tự hỏi cái tác động nổi tiếng, thần kỳ của cocain chỉ có thể này sao. Francesco đang ngồi, mắt nhắm hờ và tay duỗi thẳng, hai bàn tay để trên bàn, lòng bàn tay úp xuống. Ngay ngắn.

Trong một khoảng thời gian không xác định nổi - vài phút? hay có lẽ vài giây? - tôi ngồi yên, đầu chống vào lòng bàn tay. Giống như đang thiền, nhưng tôi không nghĩ về điều gì hết. Không một điều gì ngoài chuyện tác dụng của ma túy chỉ là một trò đùa.

Rồi một cảm giác kích thích ghê gớm bắt chợt xuyên qua người tôi và tỏa ra đến từng tế bào, đúng vào lúc những nốt nhạc đầu tiên khê khàng và tục tũ của bài *Sweet Virginia* vang lên. Tôi cảm thấy một cơn râm ran trong mắt, nhẹ nhẹ nhưng kích thích và không dừng lại được. Tựa như có hàng nghìn mũi kim đâm rất nhẹ lên đồng tử. Như thể tôi đang hóa thân, hết những anh hùng trong truyện tranh.

Tôi cảm giác nếu không có những bức tường đang vây quanh thì tôi đã có thể nhìn ra xa hàng cây số xung quanh.

Tôi cũng không biết Francesco bắt đầu nói về chuyện đi hãm hiếp một cô gái từ lúc nào. Chắc chắn là cậu nói toạc khi

chuyện ấy rất tự nhiên. Cái kiểu tự nhiên của cậu ấy. Francesco hít thêm mấy dải bột nữa, đổi đĩa nhạc, châm một điếu thuốc, uống một ly grappa nữa - tôi cũng uống - và nói về chuyện hãm hiếp một cô gái. Cùng nhau. Cậu ấy và tôi.

“Làm một đứa chịu mình thì không thích như thế. Lúc nào cũng cái trình tự ấy. Đùa cợt, bóng gió, vở cũ rích để đạt được cái cả hai cùng muốn. Cái *cô ta* muốn, cô ta theo cậu trong điệu nhảy đôi ấy như một con chó cái động đực.”

Cái cách diễn đạt ấy cho tôi một cú vào bụng. Tôi nhòai người ra phía trước, như thể sắp nôn đến nơi. Nhưng rồi tôi không nôn còn Francesco tiếp tục nói. Mắt cậu ấy có vẻ nhìn vào tôi, nhưng thực ra đang nhìn đi tận đâu đâu. Tận mảnh đất nào của ác mộng.

Cậu ấy vẫn nói, hầu như không hề dừng. Cậu ấy bảo tôi hành động chiếm lấy một người đàn bà bằng vũ lực kích động đến thế nào. Một kiểu tìm lại cội nguồn nguyên thủy. Vụ cưỡng bắt phụ nữ Sabine ấy ^[7]. Đây chính là điều đàn bà thực sự thích, trong sâu thẳm con người họ. Bọn họ chỉ hiểu ra điều ấy vào cái lúc đau đớn nhất và đầu hàng trước con đực đi săn. Những con đực đi săn. Dạng thức sâu sắc nhất của tình bạn giữa đàn ông với đàn ông chính là việc cùng chiếm đoạt một người đàn bà, bằng vũ lực. Cùng chiếm hữu cô ta, giống như trong một lễ hiến sinh.

Tiếng kèn harmonica trong bản *Turd on the run* xé toạc

không gian. Đồ đạc trong căn phòng vô danh này bắt đầu trộn lẫn vào trong sự điên rồ chung. Cửa cậu, và của cả tôi nữa; da tôi mẫn cảm hơn, từng sợi lông trên cơ thể tôi như rung lên, các giác quan sắc bén, tôi trải nghiệm một điều vừa mới mẻ vừa quá mạnh mẽ. Tôi có cảm giác mình tự do thoát hẳn khỏi bất cứ luật lệ nào. Cảm giác ấy thật khủng khiếp, và tuyệt đẹp. Cậu ấy biết thế.

Francesco bảo tôi cậu đã nghiên cứu quy luật đi lại của một cô gái. Cô ấy là sinh viên đi học xa nhà, sống ở khu Carrassi, làm thêm ở quán rượu để có tiền trả tiền học và ăn ở tại Bari. Đêm nào cô ấy cũng đi một mình về nhà vào khoảng một giờ đêm.

Chỉ lát nữa thôi.

Miệng Francesco chuyển động, nhưng âm thanh của những từ ngữ phát ra không ăn khớp với chuyển động ấy. Giọng nói vang lên từ chỗ nào đó trong phòng. Một chỗ khác với nơi cậu đang đứng. Một chỗ không xác định nổi.

Chúng tôi ra khỏi nhà mà không tắt đèn âm thanh. Giọng ca ma mị của Jagger đang hát *I just want to see his face* như vang lên từ một thế giới khác. Tiếng trống, tiếng hợp xướng xa xa, sương mù.

Tôi đi gặp số phận của mình. Hẳn rồi.

Tám

Họ đã dễ dàng nhận ra hắn, mặc dù bây giờ hắn để râu.

Ban ngày hầu như hắn toàn ở nhà. Chiều muộn hắn mới ra ngoài, thậm chí đến tận tối hoặc đêm khuya. Lần nào hắn cũng về rất khuya, hoặc lúc trời gần sáng.

Họ bắt đầu theo dõi hắn ngay lập tức.

Đôi khi hắn đi bộ vào thành phố, lang thang không đích đến rất lâu.

Có lúc hắn lại lấy xe - cái xe DS cũ kỹ, kỳ quặc và trông như không thật - đi lòng vòng một mình hàng giờ đồng hồ, trong thành phố hoặc ra ngoài.

Đôi khi hắn đậu xe trước biển rồi đứng yên ở đấy. Từ xa họ chỉ thấy đầu đỏ điều thuốc. Thịnh thoảng bóng hắn biến mất, như thể hắn đã nằm xuống. Có thể hắn ngủ, một đêm Chiti đã nghĩ thế.

Những lần khác họ mất dấu hấn, có vẻ hấn nhận ra họ, thế là họ đành bỏ cuộc, thầm mong đêm đó không phải là đêm hấn sẽ ra tay.

Cứ như thế hai tuần liền. Trong đầu Chiti, và có thể là cả trong đầu những người khác trong đội, bắt đầu nảy nót câu hỏi: liệu có thật là hấn không, liệu họ có đang mất thời gian bám sau một gã có hơi bất bình thường nhưng thật ra không có tội tình gì; liệu một tối nào, hay một đêm nào trong khi họ đang bị dính vào hấn một cách phi lý, lang thang hết thành phố đến ngoại ô, sẽ lại có cú điện đàm báo về một cuộc hiếp dâm khác nữa.

Một lần hấn quay lại căn hộ cũ của bà mẹ, ở lại đấy vài giờ rồi ra ngoài lúc đã khuya. Lại lang thang trong thành phố như một con sói đêm.

Không thể nào lại không phải là hấn, Chiti nhắc đi nhắc lại. Hấn trùng khớp, trùng khớp một cách hoàn hảo. Chỉ cần kiên nhẫn và chộp được hấn khi hấn lại giờ trò.

Có lần Chiti nghĩ anh muốn làm quen với hấn. Ra chỗ hấn, hỏi hấn có muốn đi uống bia, hay hút điếu thuốc không; và nói chuyện.

Anh nghĩ những điều ấy trong cái ô tô sặc những mùi. Mùi người, mùi áo da, mùi thuốc, mùi dầu vũ khí, mùi pizza, bánh mì kẹp và bia lon, mùi bình đựng cà phê.

Trong bầu im lặng đặc quánh ấy, cùng những bạn sấn xa lạ mà trong những đêm ấy đôi khi anh quên mất cả tên của họ.

Họ có bao giờ tưởng tượng ra những điều đang diễn qua đầu anh không?

Chín

Đêm hôm ấy anh và Pellegrini trực. Như thường lệ, họ thấy hấn lại ra ngoài lúc đã quá nửa đêm.

Họ đang chuẩn bị bám theo thì nhận ra đi cùng với hấn còn một tên khác nữa.

“Bọn chúng có hai người,” Pellegrini bảo.

Chiti không trả lời. Từ khi theo dõi đến giờ đây là lần đầu tiên gã đi cùng ai đấy. Anh không thích việc này cho lắm, nhưng đồng thời nó truyền cho anh một cơn kích động. Anh không biết phải diễn đạt bằng lời như thế nào, hay chỉ rõ chi tiết nào trong cái cách hai tên đó di chuyển khiến anh có cảm giác ấy, nhưng có vẻ như bọn chúng đang âm mưu *làm gì* đấy.

Không ai trong số các nạn nhân từng nói về hai kẻ hành hung. Nhưng có yếu tố nào loại bỏ việc bọn chúng có hai tên đâu?

Họ chờ cho chúng đi xa rồi xuống xe bắt đầu bám đuôi - ban đêm điều ấy rất khó vì các con đường đều vắng tanh nên không thể hòa lẫn vào các khách bộ hành khác. Trong lúc ấy Chiti tự điếm lại trong đầu lời khai của các nạn nhân, để kiểm tra xem có ai trong bọn họ nói điều gì dẫn đến khả năng có hai kẻ hiếp dâm chưa. Bọn họ - anh và những người trong đội - luôn cho rằng chỉ có một tên tội phạm thôi. Khi nghĩ về những vụ án hàng loạt người ta thường chỉ nghĩ đến một tên điên hành động đơn độc. Có lẽ lối mòn suy nghĩ ấy đã ảnh hưởng đến họ. Dù sao thì, các nạn nhân đã nói gì nhỉ? Vừa xuống xe anh vừa nghĩ lẽ ra mình phải luôn mang theo các bản khai để có thể kiểm tra. Tất cả bọn họ đều bảo bị tấn công từ sau lưng. Điều ấy tất nhiên đâu có loại trừ chuyện có hơn một tên tội phạm.

Tất cả bọn họ đều bảo bị vác đến lối vào của một tòa nhà gần đấy. Chuyện ấy cũng không loại trừ khả năng có hai tên. Không chỉ thế, nếu suy nghĩ kỹ thì việc có hai tên càng khiến việc đưa cô gái đến đấy dễ dàng nhanh chóng hơn.

Một cơn đau nhói lên ở khoảng giữa thái dương, trán và mắt anh. Chiti cố gắng sắp xếp lại suy nghĩ. Các nạn nhân đã nói chính xác như thế nào về cái lúc họ bị hãm hiếp nhỉ? Có điều gì loại bỏ việc có hai tên không? Anh thấy có vẻ là không, nhưng đầu anh càng lúc càng đau và trên màn hình trong óc anh hình ảnh bức vẽ như đang phồng to lên.

Những khuôn mặt trong bức vẽ.

Giọng Pellegrini vang lên như tiếng viên đá đập vỡ kính, hay vỡ gương. Mặc dù anh ta đang thì thào.

“Trung úy, chúng ta phải đi thôi. Bọn chúng đã cách xa ba khối nhà rồi. Nếu còn chờ nữa chúng ta có thể để mất dấu đấy.”

Chiti hơi làu bàu, như kiểu một người bị lay dậy khi đang sắp thiếp đi. Anh bắt đầu đi mà không nói gì cả, nhìn hai cái bóng giờ đã ở xa. Có lẽ là hơi quá xa.

“Tôi sẽ theo dõi chúng. Anh gọi ngay thêm vài xe tuần tra trong khu vực. Xe của bên mình chứ không phải của đội cơ động. Chỉ chính xác hai tên đó, miêu tả chúng thật kỹ vào, bảo bọn họ phải theo dõi cả khu. Nếu nhìn thấy chúng bọn họ chỉ phải để mắt đến thôi chứ không được chặn chúng lại hay để chúng nhìn thấy. Và gọi ngay cho chúng ta. Khi nào xong anh bám theo tôi.”

Anh không chờ câu trả lời mà đi luôn, đầu nhói từng cơn. Đúng lúc ấy hai tên kia rẽ vào một góc cách đó khoảng hai trăm mét. Anh vừa tăng tốc vừa nghe thấy giọng Pellegrini đang nói vào điện đàm nhưng không phân biệt được từng từ. Rồi anh bắt đầu chạy. Khi còn cách cái góc kia vài mét anh đi chậm lại rồi lờ lờ bước sang đường như một người đang đi lo chuyện của mình. Anh nhìn sang phải, nơi hai tên đã rẽ vào.

Con đường vắng tanh, chỉ có hàng xe đậu trên vỉa hè.

Mười

Cô gái đi bộ khá nhanh, thành thử chúng tôi phải rảo bước để bám theo cô ấy. Sau một lát tôi đã bắt đầu thở dốc. Chắc là do ảnh hưởng của cocain và còn đang bắt đầu tan bớt đi. Tôi cảm thấy như có cái gì chặn ở bụng khiến tôi khó thở. Mọi thứ tôi nhìn bắt đầu nhòe đi.

Francesco bảo cô gái chuẩn bị rẽ sang phố Trevisani.

Ngay sau đấy cô sẽ đi qua cửa chính của một khu chung cư xuống cấp nguy hiểm không có ai ở. Sẽ phải tóm lấy cô ấy ở đó rồi lôi vào bên trong. Cậu ta sẽ tóm cô ấy từ đằng sau. Tôi chỉ việc đi theo.

Khi cô gái đến gần ngã tư bọn tôi rảo bước nhanh thêm.

Cậu ta rảo bước nhanh lên, còn tôi theo sau.

Trong đầu tôi bật ra câu hỏi: “Mày đang làm gì thế? Mày đang làm gì thế? Mày đang làm gì thế?” Trong khi nó nhảy nhót -

nhảy nhót thực sự như thể một vật có hình có dạng giữa những bức vách trong hộp sọ của tôi - tôi cảm thấy có điều gì không tránh được đang đến. Số phận của tôi đây rồi. Chỉ lát nữa thôi tất cả sẽ tuột dốc, tất cả sẽ tan tành hết, nhưng tôi không thể làm gì cả.

Trong lúc câu hỏi ấy vẫn nhảy nhót trong đầu tôi thì Francesco đã vượt lên lần nữa và đuổi kịp cô gái đúng lúc cô đi ngang qua cái cửa lớn.

Cậu ta vung tay đấm cô ấy một cú vào đầu, từ phía sau. Mạnh và chính xác. Chân cô gái bủn rủn sắp ngã đến nơi, cô không kịp kêu lên tiếng nào. Francesco ôm đón lấy cô rất nhanh, bịt một tay lên miệng cô còn tay kia ôm ngang ngực. Cậu ta vừa lôi cô ấy vào trong vừa làm bầm điều gì đó với cô ấy bằng một giọng rì rạc đáng sợ. Y như trong một cơn ác mộng, tôi bước theo.

Trong tiền sảnh, những cây xà đỡ chạy ngang dọc từ bờ tường này sang bờ tường khác. Khu chung cư này đang xuống cấp nguy hiểm, trước khi đi theo Francesco tôi nhìn thấy một tấm biển cảnh báo cắm vào. Một dấu hiệu báo nguy hiểm.

Francesco lôi cô gái vào sâu bên trong. Tối và đầy mùi nước đá mè. Hôi rình. Cô gái run rẩy.

“Mày mà nói câu nào là tao đấm chết.” Rồi cậu ta bỏ tay

ra khỏi đầu và mồm cô gái, tát cô ấy hai cái rất mạnh, thúc gối vào bên sườn cô. Vẫn luôn từ đằng sau.

“Quý xuống, con đĩ. Cúi đầu thấp xuống. Mà mà thử nhìn bọn tao thì tao giết.” Giọng của Francesco không nhận ra nổi, nhưng lại rất quen.

“Francesco, đủ rồi đấy. Bỏ cô ấy ra,” tôi nghe thấy giọng mình. Nó tự động bật ra.

Mọi chuyện dừng phắt lại trong giây lát. Rồi Francesco đánh cô gái nhiều lần, đấm vào bên hông, rất nhanh. Nhưng không chính xác như lúc đầu. Không điềm tĩnh nữa.

Cậu ta quay lại về phía tôi, đúng lúc ấy tôi hiểu mình đã buột miệng gọi tên cậu ta, và cô gái đã nghe thấy. Chắc chắn thế.

Cậu ta đấm tôi một cú vào mắt. Tôi cảm tưởng cú đấm ấn hẳn mắt tôi vào trong đầu. Những vòng tròn tỏa ra từ bên mắt đau không nhìn thấy gì nữa của tôi rồi lan ra lấp đầy mọi thứ xung quanh. Đầu tôi vang lên một âm thanh đéec tai khi cú đá của Francesco giáng vào háng tôi. Tôi gập người lại và nhận thêm cú lên gối vào mặt. Má tôi như vỡ ra phía trên hàm vì cú đánh. Có vị mặn của máu trong miệng, rồi ngay sau đó tôi nôn vọt ra.

Có lẽ tôi bất tỉnh trong vài giây.

Những gì còn lại chỉ là các mảnh vụn. Cảnh phim một tên điên quay bằng cái máy quay 8 mm đời cũ.

Francesco lại ra gần chỗ cô gái và nói gì đấy. Rồi một người lão đảo đến gần. Người ấy là tôi. Đấy là tôi, còn kẻ kia và cái máy quay ở trên cao. Ở chỗ nào đó trên trần nhà cao của lối vào ấy, giữa những thanh xà đỡ bằng gỗ hôi hám và những lớp vữa tróc lở. Cả hai vồ lấy nhau, có một thứ mùi cay sè. Những cú đấm như trong mơ, hai tay tôi cố tóm lấy cổ cậu ta, tay cậu ta cố tóm cổ tôi, chúng tôi đánh nhau ngay trên người cô gái nằm ở dưới. Không còn tính người trong cái điều đang xảy ra. Tôi cắn, thịt cậu ta long ra. Tiếng thét. Quái vật.

Rồi tiếng thét của những người khác. Francesco buông tôi ra tìm cách trốn. Ánh đèn xanh nhấp nháy. Lối vào đột nhiên đầy người.

Sau đó tôi thấy mình nằm lăn ra đất, đầu gối ai đó chặn trên lưng và cái gì đấy bằng thép lạnh tì thẳng vào chỗ giữa tai và cổ tôi. Ai đó vặn một tay tôi ra sau lưng, rồi đến tay kia, cuối cùng là tiếng kim khí bập vào. Họ lôi tôi ra ngoài, ném tôi lên xe, âm thanh bánh xe, phanh, tiếng vào số xe, tiếng ga.

Đi khỏi đó.

Mười Một

Mấy tay quân cảnh bắt đầu đánh tôi trên xe, trong lúc đưa về đồn. Tôi ngồi ở ghế sau, tay còng sau lưng, giữa hai tay khác đầy mùi thuốc lá và mồ hôi. Chiếc xe vừa chạy vừa nháy đèn trong thành phố, không thèm đi chậm ở ngã tư, còn hai tay kia thì đâm và thúc gỏi vào tôi; vào đầu, vào bụng. Một cách bình tĩnh, có phương pháp. Bọn họ bảo đấy mới chỉ là khai vị thôi, khi nào về đến đồn họ mới đập nát đít tôi ra. Tôi chỉ im lặng chịu đòn mà không nói gì ngoại trừ mấy tiếng rên thỉnh thoảng bật ra. Lạ thật. Tôi nghe tiếng những cú đâm. Những cú giáng vào bụng nghe ù ù và yếu ớt. Những cú nắm tay và cùi chỏ thúc vào đầu thì nghe như tiếng *cốc cốc* được khuếch âm.

Tôi không nói gì vì tôi nghĩ có nói họ cũng không tin. Tôi sợ, sợ khủng khiếp.

Khi về đến đồn họ làm đúng như đã nói, mang tôi vào một căn phòng gần như trống rỗng. Chỉ có một cái bàn và vài cái ghế. Cửa sổ lắp chấn song. Một tấm gương

Vô nghĩa. Họ cho tôi ngồi lên một cái ghế có bánh xe cũ, tay tôi vẫn còng sau lưng.

Rồi họ đập tôi nát đít như đã hứa.

Họ đánh tôi bằng tay, bằng chân, bằng quyền danh bạ. Những trang vàng gập đôi lại, đánh vào sau tai; họ đánh bằng cái gậy trắng đỏ vẫn dùng để điều khiển giao thông.

Thình thoảng một tay đi ra và tay khác vào. Nhớ lại tôi nghĩ có lẽ họ luân phiên nhau đều đặn vào đánh tôi. Hầu như tất cả đều mặc thường phục, nhưng có cả người mặc quân phục. Một trong những tay mặc quân phục đánh tôi bằng dây đeo súng, phần kim loại cửa vào tôi.

Bọn họ bảo muốn tốt thì liệu mà khai hết. Ý họ là tất cả các vụ hiếp dâm trước, với tất cả các nạn nhân khác. Tôi muốn tốt thì khai ra, còn nếu không khai họ sẽ đánh cho chết rồi ghi là tôi đã chống lại không chịu để bị bắt. Một tay bảo sẽ nhét phễu vào mồm tôi rồi tống nước muối vào. Lúc ấy thì chắc chắn là tôi sẽ thích nói ngay.

Tôi bật khóc, và ăn một cú đấm cực mạnh vào một bên đầu.

“Đồ bản thiu,” những tiếng ấy vọng đến tai tôi qua màn sương mờ nước mắt, máu và sợ hãi bao bọc xung quanh, ngay trước khi tôi ngất đi.

Tôi không nhớ những việc xảy ra sau khi tôi hồi tỉnh lại. Họ không đánh tôi nữa, hoặc chỉ giáng thêm cho mấy cú bạt tai. Một trong những tay đi kèm tôi trên xe bảo sẽ để mấy tên tội phạm khác trong tù lo cho tôi. Mấy chỗ ấy không chuông bọn tội phạm hiếp dân đâu. Đúng lúc đó tôi chợt nghĩ đến bố mẹ, đến chị tôi. Tôi tự hỏi họ sẽ cảm thấy như thế nào nếu biết tôi phải vào tù và cái suy nghĩ ấy khiến tôi buồn không dứt.

Tôi tin là mấy tay cảnh sát đang chính thức hóa chuyện bắt giữ tôi; viết biên bản, và tóm lại là tất cả những thứ giấy tờ người ta vẫn làm trong những trường hợp thế này. Tôi đã nhắc đi nhắc lại giữa những cú đấm là tôi không biết gì về những vụ hiếp dân kia. Thậm chí họ còn chẳng thèm hỏi tôi chuyện gì đã xảy ra tới nay. Họ đã bắt quả tang tôi tại trận. Không cần phải có lời thú tội nữa.

Cửa lại mở ra và tôi nghĩ lại có người vào cho mình thêm mấy cú vào mặt. Nhưng đây lại là một người mặc áo vét, thắt cà vạt. Anh ta ra hiệu cho hai tay vẫn đang ở trong phòng, họ đi ra còn anh ta ở lại.

Anh ta trẻ, trông như một cậu thanh niên, mắt sáng màu. Anh ta có giọng miền Bắc, vẻ ngoài bình thường nhưng sạch sẽ. Giọng nói từ tế.

Đầu tiên anh ta cởi còng tay cho tôi, và tôi cảm nhận được vai mình đang bị đau, đúng chỗ khớp.

“Anh có hút thuốc không?” anh ta vừa nói vừa chìa cho tôi một bao Merit. Tôi nhìn vào mặt anh ta xem anh ta có nói thật không. Rồi gạt đầu ra hiệu có. Nhưng tôi không tài nào lấy được điếu thuốc. Tay tôi run quá. Thế là anh ta cầm bao thuốc, rút ra một điếu đặt vào mồm tôi. Rồi châm thuốc, chờ tôi rít ba bốn hơi trước khi nói tiếp.

“Cô gái ổn rồi. Các bác sĩ ở chỗ cấp cứu đã lo cho cô ấy. Bây giờ cô ấy đang ở đây và chúng tôi vừa lấy lời khai xong về chuyện vừa xảy ra.” Anh ta ngừng lời và nhìn tôi nhưng tôi không nói gì, thế nên anh ta lại tiếp.

“Cô ấy ngồi ở phòng bên kia. Đang nhìn thấy anh đấy.” Anh ta hất đầu đưa mắt chỉ về phía tấm gương. Tôi ngoái đầu lại nhìn; rồi lại quay ra phía anh ta. Tôi không hiểu gì cả.

“Ai ở phòng bên kia cũng có thể thấy người trong phòng này, nhưng lại không bị nhìn thấy.”

Như ở trong phim. Máy từ ấy như thể được viết ra trong đầu tôi. Chuyện này càng ngày càng hay xảy ra với tôi.

“Cô ấy bảo cậu không tham gia việc hiếp dâm. Bảo là cậu bảo vệ cô ấy.”

Tôi ghé mặt mình vào gần anh ta như để nhìn rõ hơn và chắc chắn là mình hiểu đúng. Tôi cảm thấy cảm mình đang rung lên không kiểm soát được, nhưng tôi không khóc.

Bây giờ nghĩ lại thì thấy lạ, nhưng quả thật từ lúc bị bắt trong tiền sảnh ấy cho đến khi cái anh mặc vét thắt cà vạt vào phòng, tôi không mảy may nghĩ có cách gì thoát được chuyện này. Tôi không mảy may nghĩ cô gái ấy lại có thể bênh vực tôi.

Có lẽ chỉ bây giờ tôi mới tự giải thích được chuyện đó. Lúc ấy thì không thể. Nhận thức của tôi về chính mình trong toàn bộ những việc xảy ra đã dừng lại ở cái lúc Francesco rủ tôi cùng đi hại một cô gái. Cái giây phút cậu ta tôn sùng bạo lực nguyên thủy và tất cả những điều kia. Nổi hổ thẹn của tôi vì, lại một lần nữa, đã không thể nói không với cậu ta, để cậu ta lôi theo. Cảm giác tội lỗi của tôi lớn quá, và dường như ai cũng thấy được. Và cô gái cũng thấy, thấy đầu tiên.

Chuyện tôi lao vào đánh nhau để bảo vệ cô ấy, trong một trạng thái lẫn lộn giữa sợ hãi, xấu hổ và ham muốn phá tan tành hết ấy chẳng có nghĩa gì hết. Tôi đã bị đóng đinh vào tội lỗi của mình. Vào tất cả những lỗi lầm, và chính vì thế tôi đã không hề cố thử xin xỏ gì với mấy tay cảnh sát đánh tôi. Tôi tự thấy mình có tội, như thể đúng là tôi đã hãm hại cô ấy.

“Sao anh không nói chuyện ấy với chúng tôi?”

Tôi nhắm mắt lại, yếu ớt nhún vai. Một cử chỉ trẻ con. Tôi bắt đầu cảm nhận được cơn đau từ trận đòn, và tôi thấy mệt mỏi đến chết đi được.

Anh ta bảo anh ta xin lỗi về chuyện đã xảy ra, rồi hỏi tôi có muốn được đưa đến bệnh viện chăm sóc không. Tôi bảo không, anh ta không nài ép thêm. Thậm chí còn có vẻ nhẹ cả người. Như thế sẽ không có bản khai, không phải giải thích gì với các bác sĩ, hoặc có lẽ với viên thẩm phán nào đó, về chuyện tại sao tôi lại ăn đòn như thế.

“Anh có muốn khai để lập biên bản không? Trong lúc chờ anh có thể báo cho gia đình mình nếu muốn.” Tôi bảo về chuyện báo cho gia đình thì không cần phải lo. Được, tôi có thể khai để lập biên bản. Tôi hút điếu nữa được không? Tất nhiên là được, không chỉ thế mà chúng tôi còn có thể làm một tách cà phê với nhau trước khi lập biên bản. Như những người bạn cũ.

Một lúc sau cà phê được mang tới, đựng trong phích cùng mấy cái cốc nhựa, một bao thuốc dành riêng cho tôi và cả một túi đá để chườm. Giờ thì mọi chuyện trở nên siêu thực. Tất cả chúng tôi uống cà phê cùng nhau. Tôi, hai trong số mấy tay cảnh sát vừa già tôi toi bời - còn bây giờ lại đối xử với tôi thân mật như bạn bè - và cái anh mặc vét thắt cà vạt được mọi người gọi là trung úy. Một tình huống có vẻ điên rồ, nhưng lúc ấy lại rất tự nhiên.

Với cái túi chườm đá áp vào gò má bên trái, tôi kể lại chuyện đã xảy ra. Anh trung úy đọc cho một ông béo lúc này đã cho tôi một đồng những cú đâm vào xương sườn. Bây giờ ông ta đang nhanh nhẹn đánh máy, lướt hai ngón tay trên bàn phím của cái máy chữ cũ kỹ. Hai ngón tay béo mập nhưng nhanh nhẹn.

Tôi nói rất nhiều, chỉ muốn được đi càng sớm càng tốt và biến mất khỏi mọi chuyện. Tôi nói một phần sự thật, trộn với những thứ khác. Tôi kể bọn tôi đã nốc nhiều bia quá và lang thang say khướt như thế. Vừa nói tôi vừa nghĩ nếu bọn họ tiến hành xét nghiệm thì sẽ lòi ra không chỉ có bia, cái thứ kia vẫn còn đang lượn lờ trong máu tôi, và tôi hài lòng vì mình đã từ chối được đưa vào viện chăm sóc. Chúng tôi nhìn thấy cô gái ấy đi một mình, Francesco rủ tôi trêu cô ấy; giả vờ là bọn tôi định hãm hiếp rồi đến khi cô ấy tưởng là thật thì sẽ nói cho cô ấy biết bọn tôi chỉ định đùa rồi biến luôn. Tôi lại bảo tại bọn tôi uống nhiều bia quá và vì thế tôi đã ngu ngốc chấp nhận chuyện ấy. Nhưng rồi tôi nhận ra mọi chuyện trở nên nghiêm trọng hơn nhiều.

Họ hỏi tôi về mối quan hệ bạn bè với Francesco, hỏi tôi có biết gì về các vụ hiếp dâm khác không. Bọn tôi không phải bạn, là người quen thì đúng hơn, tôi bảo họ. Chúng tôi thỉnh thoảng gặp nhau, vài lần để cùng chơi poker.

Tôi không biết sao tôi lại nói với họ về poker - không có lý do nào cả. Nhưng trong lúc họ ghi biên bản, đột nhiên tôi nghĩ ra họ sẽ hỏi cung cả Francesco nữa. Mà có khi họ làm rồi cũng nên.

Tôi nghĩ không khéo cậu ta sẽ khai tuốt. Trong giây lát một cơn hoảng loạn mù quáng không kiềm chế được chiếm lấy tôi.

Tôi có biết gì về những vụ hiếp dâm khác không ư?

Không, tôi không biết gì cả. Nếu như phải nói điều mình nghĩ thì tôi thấy rất khó có thể có chuyện cậu ấy là thủ phạm của tất cả những vụ hiếp dâm đó - tôi nói dối, hy vọng Francesco đọc được điều ấy trong biên bản và thấy là tôi cố gắng giúp cậu ta, và sẽ không đổ tội gì cho tôi cả. Họ hỏi tôi vì sao tôi lại kết luận như thế, tôi bảo vì theo những gì tôi biết về Francesco thì tôi thấy cậu ấy cũng chỉ là một người bình thường thôi.

Tôi đã nói đúng như thế: một người bình thường. Không phải loại có những hành động kiểu ấy.

Họ lại nhẹ nhàng bảo tôi - giờ thì tất cả đều nhẹ nhàng - là bỏ những ý kiến riêng của tôi đi. Họ không ghi lại điều đó.

Họ lại quay ra hỏi tôi về chuyện xảy ra tối đó. Tôi có nhớ chính xác những từ Francesco nói trong khi đánh cô gái không? Tôi ngần ngừ. Không, tôi xin lỗi nhưng mà tôi không nhớ. Lúc đấy tôi bối rối quá.

Không đúng. Tôi nhớ rất rõ những điều Francesco nói với cô gái. Tôi nhớ rất rõ cái giọng nói ấy, và những từ cậu ta nói.

Anh trung úy bảo tôi đọc lại bản khai báo. Tôi cầm lấy tờ giấy, nhìn những từ ngữ trượt xuống trước mắt tôi - toàn những dòng, đoạn, nét cong, dấu - nhưng không tài nào hiểu được. Cuối cùng tôi gật đầu, như thể tôi đã đọc thật. Tôi ký tên bằng bút bi.

“Tôi sẽ đưa anh về nhà,” anh ta nói, rồi thêm vào sau khi ngập ngừng rất nhanh. “Tôi xin lỗi vì chuyện đã xảy ra.” Lúc này anh ta đã bảo thế rồi, và trông anh ta có vẻ chân thật.

Tôi khua tay bằng quơ như muốn nói: không sao đâu, những chuyện như thế đều có thể xảy ra. Một cử chỉ anh em chẳng hợp cảnh tí nào.

Một lúc sau tôi lại có mặt trên cái xe đã chờ tôi đến đây vài tiếng trước, khi tay bị còng. Chúng tôi lướt qua những con đường không một bóng người trong khi bóng đêm đang mất dần cái màu u ám nhưng sắc nét của nó. Tôi lại ngồi ghế sau, nhưng lần này chỉ có một mình. Đằng trước một thanh niên trạc tuổi tôi lái xe, còn cái ông to béo đã đánh máy bản khai báo của tôi ngồi ghế bên cạnh. Lái xe gọi ông ta là chuẩn úy. Hai người nói với nhau mấy chuyện vợ vẫn thường ngày.

Chỉ vài phút sau đã đến nhà tôi. Khi xe dừng ông chuẩn úy bảo tôi có thể đi. Tôi tựa người vào cửa kính, cảm nhận tất cả sự đau đớn từ trận đòn. Trong khi tôi đang định đi thì ông ta lại thò ra khỏi cửa kính xe.

“Ê này, đừng thù oán gì nhé!” rồi vươn tay về phía tôi.

Trong giây lát, mọi thứ ngưng lại một cách lạ lùng. Ông chuẩn úy với cánh tay vươn ra và khuôn mặt béo tốt đang mỉm cười thân thiện. Tôi dừng ở đó, giữa vỉa hè và đường, với cái túi đá chườm sắp tan hết và một bên má sưng phồng.

Tôi gật đầu cầm lấy tay ông ta. Bàn tay mềm, tôi buông nó ra ngay như thể vừa cầm phải một con gi trơn nhầy, hay một trong những thứ đồ chơi mà bọn trẻ vẫn dùng để bày trò dịp lễ hội hóa trang.

Rồi tôi quay người đi về phía cửa trong khi bọn họ mắt hút vào những tia sáng đầu tiên, lỏng và ma quái, của buổi sáng tháng Mười một ấy.

Mười Hai

Chiti ngồi trên chiếc ghế bành quen thuộc. Chiếc ghế của những cơn mất ngủ và những cơn đau đầu. Chiếc ghế của những khi tỉnh giấc từ một giấc mơ, hay từ một cơn ác mộng; dưới sức nặng oặt èo của một ngày mới lại sắp bắt đầu. Chiếc ghế có cơn điên đang nằm đấy chờ anh, dưới dạng con chó của dòng họ Baskerville mất đồ ngẫu mà nhiều năm trước anh đã xem trong một bộ phim, khi còn là một đứa trẻ.

Sáng hôm đó thì khác.

Những nốt nhạc của bản Polonaise số sáu - *Eroica* - trôi đi như dòng chất lỏng trong căn hộ im ắng, mang trong nó cảm giác về một sự nhẹ nhàng, mới lạ chưa hề biết đến. Lần này thì âm thanh không nhỏ nữa. Những căn phòng, chân phương giống hệt như những căn phòng trống rỗng đáng sợ của tuổi thơ anh, giờ đây ngập trong sóng nhạc và như đang sống dậy. Tựa như những hồn ma tốt bụng chợt thức giấc mà đứng lên xem có chuyện gì đang xảy ra.

Đêm đang sắp tàn, hình ảnh của những gì xảy ra đêm ấy chạy ngang qua mắt anh, như thể chỉ là những việc đã xảy ra với ai khác. Xa xôi, lạ lẫm.

Anh lôi từ trong túi ra bức vẽ nhàu nhĩ bản thiu anh giữ mấy tháng nay. Bóng ma mà họ săn đuổi suốt quãng thời gian ấy.

Anh nhìn mà không nhận ra hẳn. Anh nghĩ lạ thật, nó không gây cho anh cảm xúc gì. Không một tí gì, anh không thấy gì hết. Chỉ là những đường nét kết nối với nhau, tách ra, đậm lên, hợp vào, rồi biến mất trong cái bức vẽ giờ đã trở nên vô hồn ấy, trong gương mặt xa vắng và không quen thuộc ấy.

Anh xé bức vẽ một lần, hai, ba rồi bốn lần cho đến khi những mảnh giấy trở nên bé tí không thể xé vụn thêm ra nữa.

Rồi anh ra vứt những vụn giấy ấy vào thùng rác.

Quay lại chiếc ghế bành, anh thoáng nghĩ tội nghiệp cho cậu thanh niên kia. Không liên quan gì mà lại phải lĩnh một đồng đòn. Thật tình.

Rồi ý nghĩ đấy tan đi mất. Xa xôi, lạ lẫm.

Anh nghĩ mình không mệt, không đau đầu. Rằng anh hài lòng với những gì đến với mình trong đời, có lẽ là trừ cái tuổi thơ xa xôi kia với những hình ảnh, âm thanh, những thứ thật và mùi mẽ

được dệt vừa bằng ký ức, vừa bằng trí tưởng tượng, vừa bằng các giấc mơ.

Rồi một ý nghĩ đau đớn, dai dẳng và tuyệt đẹp chiếm lấy anh.

Trong cơn choáng váng ấy anh chợt nghĩ ra bây giờ mình đã tự do. Tự do làm nhiều thứ. Tự do để ra đi. Nếu như anh muốn.

Và tự do để ở lại nữa. Nếu anh muốn.

Tự do.

Ngoài kia ngày mới lại bắt đầu, ngay trên mặt biển trước đôn quân cảnh.

Mười Ba

Francesco không kết tội tôi. Cậu ấy không nói gì về tôi. Không nói gì cả. Cậu chọn sử dụng cho mình cái quyền không trả lời bất cứ câu hỏi nào.

Bốn tháng sau cái đêm ấy, cậu bị đưa ra xét xử, tội danh là tất cả các vụ hiếp dâm đó.

Tuy nhiên không có bất cứ nạn nhân nào nhận ra được cậu. Một cô bảo *có thể* là cậu ấy, còn một cô khác bảo cô có *cảm giác* nhận ra giọng nói.

Khi chủ tọa phiên tòa hỏi cô có khẳng định chắc chắn không thì cô trả lời là không, cô không dám chắc. “Tôi cảm tưởng là giọng của *tên ấy*,” cô vừa nhắc lại vừa xoắn hai tay vào nhau như cố tống khứ những bóng ma.

Những nạn nhân khác không nhận định được gì về giọng nói, gương mặt, vẻ ngoài của tên hiếp dâm.

Tên ấy, dù hẳn là ai đi nữa, đã rất cẩn thận không để bị nhìn thấy mặt.

Tóm lại là lời kết tội các vụ hiếp dâm, trừ vụ cuối cùng, đều chỉ dựa trên việc phương thức hành động trong các vụ giống hệt nhau.

Công tố viên cố gắng bù đắp việc thiếu bằng chứng vững chắc dựa vào tư vấn của một nhà tội phạm học và một nhà tâm lý học. Cả hai chuyên gia tư vấn đều được đặt hai câu hỏi. Thứ nhất là liệu bị cáo có khả năng nhận thức và hành động tự nguyện không. Thứ hai là liệu dạng tâm lý của bị cáo có trùng khớp với dạng tội phạm hiếp dâm hàng loạt hay không.

Hai giáo sư đã có bản báo cáo dài với kết luận như sau:

Bị cáo có chỉ số thông minh đặc biệt nổi trội so với trung bình (135-140), với những khả năng đặc biệt về thông minh không gian; có chiều hướng hưng trầm cảm; có biểu hiện bệnh rối loạn nhân cách chống xã hội và bệnh tự yêu mình thái quá. Có khuynh hướng nói dối và lừa đảo có hệ thống, thiên mạnh về chiều hướng thao túng trong các mối quan hệ. Theo DSM III (Diagnostic and Statistical Manual of Mental Disorder, tức Cẩm nang lâm sàng và thống kê về rối loạn tâm thần) những cá nhân bị rối loạn nhân cách chống xã hội sẽ gặp khó khăn trong việc tuân thủ các quy tắc xã hội và cư xử hợp pháp. Những người như vậy có thể lاپ đi lاپ

lại những hành vi phạm pháp, đồng thời không quan tâm đến mong muốn, quyền lợi và tình cảm của người khác. Những người này còn thường xuyên thao túng để kiếm lợi hoặc thỏa mãn nhu cầu bản thân. Liên tục nói dối, đóng vai khác với mình, dối lốt, giả mạo, chơi lừa bịp. Rối loạn chống đối xã hội, hay còn gọi là bệnh thái phản xã hội hay bệnh thái nhân cách, không dẫn đến việc làm mất hoặc làm giảm khả năng nhận thức hay ý thức tự nguyện làm điều gì. Cụ thể trong trường hợp này, bị cáo dù chịu ảnh hưởng của bệnh rối loạn nhân cách nhưng chắc chắn vẫn có khả năng nhận thức cũng như khả năng tự nguyện hành động.

Miêu tả tâm lý nói trên phù hợp với tính cách của dạng tội phạm hàng loạt dưới dạng bạo hành hoặc lừa đảo vật chất hoặc tình dục. Trường hợp nghiêm trọng hơn nữa là các vụ giết người hàng loạt.

Khi tuyên án, tòa cho rằng chỉ kết luận này thôi thì không đủ. Dĩ nhiên là tòa đúng. Nói ai đây có tính cách phù hợp với tội phạm hiệp dâm hàng loạt là một chuyện, quy cho người ta tội hiệp dâm hàng loạt lại là chuyện khác. Nhất là khi thiếu chứng cứ và việc kết tội chỉ dựa vào phỏng đoán: Phỏng đoán có lý, phỏng đoán hợp lý nhưng vẫn chỉ là phỏng đoán. Những lời phỏng đoán dù nghe có lý đến đâu chẳng nữa thì cũng không giúp được gì nhiều trong việc kết án.

Thế nên Francesco chỉ bị kết tội âm mưu hiệp dâm với A.C.

Dĩ nhiên tôi phải ra làm chứng. Buổi tối hôm trước tôi không thể ngủ được, và đến lúc nhân viên tòa án gọi đến tên tôi, tôi đã suýt phát nôn.

Tôi vào phòng xử án và đi hết cái quãng từ lối vào đến chỗ dành cho nhân chứng, mặt cúi gầm xuống đất. Tôi trả lời các câu hỏi của công tố viên, của luật sư, của thẩm phán trong lúc chỉ nhìn chằm chằm vào một điểm trước mặt mình trên bức tường màu xám. Tôi nói một cách máy móc, quay lưng lại chỗ vành móng ngựa nơi đang nhốt Francesco bên trong. Tôi đã không nhìn về phía ấy lấy một giây.

Khi đi ra, tôi nôn vào cái bồn ngay trước bức tượng nữ thần công lý. Rồi tôi lao đảo chạy khỏi đấy. Vài người thoáng nhìn tôi, nhưng không thềm để ý gì nhiều.

Francesco lĩnh án tù bốn năm, án này được giữ nguyên ở phiên tòa phúc thẩm và giám đốc thẩm. Tôi không biết cậu ở trong tù bao lâu, ra tù khi nào, sau đó đi đâu. Tôi cho là cậu không ở lại Bari, nhưng tôi nghĩ thế chỉ vì tôi không còn nhìn thấy cậu nữa.

Tôi cũng không nghe được tin gì về cậu.

Tôi vật vờ trong nhiều tháng. Tôi không nhớ gì về những tháng ấy, ngoại trừ những cơn buồn nôn và những lúc tỉnh giấc thảng thốt buổi sáng sớm, khi ngoài trời vẫn tối đen.

Rồi tôi học lại dù không có lý do nào cụ thể. Như một cỗ máy tự động. Tròn hai năm sau cái đêm ấy tôi tốt nghiệp. Lễ tốt nghiệp chỉ có bố mẹ tôi, chị tôi và một bà dì đến. Chúng tôi không tổ chức liên hoan gì. Không còn người bạn nào để mời cả.

Sau đây tôi lại học tiếp, vẫn như một cỗ máy tự động. Tôi thi vào làm thẩm phán và đỗ.

Bây giờ tôi làm công tố viên. Tôi cống hiến cho việc bỏ tù những người vi phạm pháp luật. Như bọn tổng tiền, bọn cờ bạc, lừa đảo, buôn lậu ma túy.

Điều đây làm tôi đôi khi hồ thẹn.

Đôi khi tôi nghĩ sẽ có điều gì đó - hoặc ai đó - sẽ từ quá khứ hiện ra lôi tôi về. Để bắt tôi trả nợ.

Đôi khi tôi mơ. Giấc mơ lần nào cũng thế.

Tôi ở trên cái bãi biển ấy, ở Tây Ban Nha. Cũng vào ban mai như thế, và cũng như hồi đó, tôi có cảm giác cái giây phút đẹp đẽ, tuổi trẻ mạnh mẽ và bất khả chiến bại này rồi sẽ bị phá hủy. Tôi chỉ có một mình, ngắm biển và chờ đợi. Rồi cậu bạn Francesco của tôi đến, tôi biết dù không nhìn rõ mặt cậu ấy. Chúng tôi xuống bơi. Khi bơi ra ngoài tôi bỗng nhận ra cậu ấy đã biến mất. Đúng lúc đó tôi nhớ ra hôm ấy là ngày tôi phải bảo vệ luận văn tốt nghiệp. Tôi không làm được mất rồi vì đang ở tận Tây Ban Nha. Trời đầy mây đen nên nếu mặt trời có mọc tôi cũng không nhìn thấy nổi. Thế là tôi ở lại giữa biển trong khi những con sóng cao dần lên, với cảm giác mọi thứ sắp đến hồi kết không thể cưỡng lại, và một nỗi nhớ thương vô tận.

Mười Bốn

Antonia kể với tôi cô ấy là nhà tâm lý học, làm việc trong một trung tâm chuyên hỗ trợ các nạn nhân bị bạo hành.

Mỗi người cố gắng khước những bóng ma theo cách mình có thể, tôi tự nhủ. Có những người thành công hơn người khác.

Cô bảo đã nghĩ đến chuyện tìm tôi rất nhiều lần. Cô giải thích ấy là vì cô chưa bao giờ cảm ơn tôi cả.

Cảm ơn. Cái từ ấy như được viết trong đầu tôi. Lại thật. Chuyện này lâu lắm rồi không xảy ra nữa.

Cảm ơn không chỉ vì đã cứu cô khỏi bị bạo hành đêm ấy.

Mà cảm ơn còn vì phẩm giá.

Tôi cúi thấp đầu và nghĩ điều đó có đúng đâu. Tôi muốn nói cho cô biết tôi đã rất hèn. Tôi là một thằng hèn. Tôi đã luôn sợ

hãi, tôi nghĩ. Và tôi sẽ luôn sợ hãi.

Rồi tôi nhìn gương mặt cô và rùng mình rất dữ. Rồi tôi hiểu cô ấy có lý, theo một cách kỳ quặc nào đấy cô ấy có lý.

Thế nên tôi không nói gì. Cô cũng im lặng. Nhưng không bỏ đi. Tôi nghĩ tôi cũng muốn cảm ơn cô, nhưng không nói được.

Thế là chúng tôi ngồi im trong quán.

Trong một sự im lặng lơ lửng, ngoài trời thì đang lạnh.

[1] Hệ Đại học ở Italia dùng thang điểm 30 cho những kỳ thi thông thường.

[2] Cuốn tiểu thuyết *L'Étudiant étranger* của Phillippe Labro, xuất bản năm 1986.

[3] Câu mở đầu nổi tiếng trong cuốn tiểu thuyết *The Go-Between* của L.P. Hartley xuất bản lần đầu năm 1953.

[4] Tiếng Tây Ban Nha trong nguyên bản, nghĩa là “quý ông”.

[5] Quân bài thắng, quân bài thua. Con Q ở đâu? Rất tiếc, bạn thua rồi. Chúc mừng, bạn đã thắng.

[6] Cụm từ này nguyên gốc mang ý nghĩa cú đánh chí tử cuối cùng để chấm dứt đau đớn cho một sinh vật đang bị thương.

[7] Vụ cưỡng bắt phụ nữ Sabine là một chuyện được các sử gia La Mã ghi chép lại, kể về thế hệ đàn ông đầu tiên của thành Rome tìm vợ bằng cách bày mưu cưỡng đoạt phụ nữ bộ lạc Sabine.

Mời các bạn ghé thăm: [Đào Tiểu Vũ's eBook](#) để tải thêm nhiều ebook hơn nữa.